

DEBORAH LEVY

Hồng Liên dịch

sữa nóng

 NHÀ VĂN
HỌC TRẺ

HOT MILK
Copyright © 2016, Deborah Levy
All rights reserved

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh ***Hot Milk*** của **Deborah Levy**,
Nhà xuất bản **Penguin**.

Xuất bản theo hợp đồng nhượng quyền giữa tác giả **Deborah Levy** và **Nhã Nam**, thông qua **The Wylie Agency (UK) Ltd**.

Bản quyền bản tiếng Việt © Công ty Văn hóa & Truyền thông
Nhã Nam, 2021.

e-Book này được thực hiện trên tinh thần thiện nguyện, phi lợi nhuận và phục vụ cộng đồng người đọc chưa có điều kiện mua sách giấy.

Thông tin eBook

Tên sách: **Sữa Nóng**

Nguyên tác: **Hot Milk**

Tác giả: **Deborah Levy**

Dịch giả: **Hồng Liên**

Phát hành: **Cty VH & TT Nhã Nam**

Xuất bản: **NXB Hội Nhà Văn**

ISBN: **978-604-333-035-9**

Số trang: **336 pg**

Khổ giấy: **14 x 20.5 cm**

Giá bìa: **150.000 đ**

Ngày phát hành: **2021**

Tạo eBook: **@huyetleid0907**

Hoàn thành: **08/2024**

DEBORAH LEVY (1959) là một nhà văn, nhà thơ và nhà soạn kịch người Anh. Bà sinh ra ở Johannesburg, Nam Phi, rồi cùng gia đình di cư đến London vào năm 1968. Tốt nghiệp Dartington College of Arts năm 1981, bà vốn tập trung vào viết kịch bản ở giai đoạn đầu sự nghiệp, trước khi hoàn toàn chuyển sang viết văn. Các tác phẩm kịch của bà từng được Royal Shakespeare Company dàn dựng. Các tác phẩm văn xuôi của bà gồm 2 cuốn tự truyện, 3 tập truyện ngắn và 8 tiểu thuyết.

Trong đó, *Swimming Home* (2011) và *Sữa nóng* (2016) đều lọt vào vòng chung khảo của giải Booker.

NHÃ NAM | VĂN HỌC HIỆN ĐẠI

Lớn lên thiếu vắng tình thương của bố, còn mẹ mắc một chứng bệnh lạ không thể đi lại bình thường dù đã cố công chạy chữa, Sofia Papastergiadis trở thành đôi chân của mẹ mình. Cô gác lại luận văn tiến sĩ, sự nghiệp và cuộc sống riêng để chăm sóc cho bà.

Mùa hè năm 2015, hai mẹ con Sofia thế chấp nhà, gom góp tiền qua Tây Ban Nha để tìm đến bác sĩ Gómez, như một nỗ lực cuối cùng, với hy vọng chữa được căn bệnh bí hiểm. Ở vùng hoang mạc ven biển đầy nắng, gặp gỡ những con người phóng khoáng, lạ kỳ, tất cả đã thổi bùng lên trong cô ngọn lửa vốn bấy lâu chỉ nhen nhúm trong lòng, soi rọi một cuộc đời mà cô chưa từng sống.

Deborah Levy, bằng những câu văn tinh tế, gợi cảm, đã đưa người đọc vào một câu chuyện lạ kỳ về mẹ và con gái, về những nỗi niềm và mong mỏi trong đời. Sữa nóng đã lọt vào vòng chung khảo giải Booker năm 2016.

“Rực rỡ... Điều làm nên cuốn sách này là trí tưởng tượng tuyệt vời của Levy, chất thơ trong ngôn ngữ và những câu văn hàm súc, cả cách bà tìm thấy cái phi thường giữa những điều thường nhật, di chuyển khéo léo giữa nỗi đau, hiểm nguy và sự hài hước, đồng thời đem đến một nhân vật thú vị và đầy bất ngờ như Sofia. Thật là một niềm vui khi được ở bên trong tâm trí đầy tò mò và sâu sắc của Sofia.”

- THE NEW YORK TIMES

“Ngôn ngữ tinh tế. Phong cách viết lạ lùng ban đầu có vẻ rời rạc nhưng dần chắp lại thành một tấm lưới khổng lồ: một khảo sát về sự mắc nợ và trách nhiệm cá nhân, về sự độc lập và những mối quan hệ gia đình.”

- WASHINGTON POST

BECOME A MEMBER!



Nhã Nam Reading Club



Mục Lục

Thông tin eBook • Copyright

SỮA NÓNG

2015. Almería. Miền Nam Tây Ban Nha. Tháng Tám.

Bác sĩ Gómez

Quý ông, quý bà

Tiếng gõ

Đem biển tới cho Rose

Bệnh sử

Săn bắt và hái lượm

Bạo dạn

Khổ hạnh và dư dật

Lấp lánh

Vui đùa

Những tấm khiên người

Nghệ sĩ

Ingrid Chiến binh

Khập khiễng

Không có gì để khai báo

Cốt truyện

Những thứ khác

Chém

Quá khứ

Thuốc

Con thú biển lớn

Cắt bỏ

Thiên đường

Phục hồi

Cuộc thanh tra Gómez

Chế ngự Sofia

Đi bộ

Giết mẹ

Mái vòm

Chẩn đoán

DEBORAH LEVY
Hồng Liên dịch

Sữa Nóng

Nhã Nam & NXB Hội Nhà Văn

*Bạn là người quyết định
có dừng chuỗi ngày luẩn quẩn hay không.*

Hélène Cixous - “Tiếng cười của Medusa”

2015. Almería. Miền Nam Tây Ban Nha. Tháng Tám.

Hôm nay, tôi đánh rơi lap top xuống sàn bê tông của một quán bar trên bãi biển. Chiếc máy tính kẹp dưới cánh tay tuột ra khỏi lớp vỏ cao su màu đen (được thiết kế giống như một phong bì), phía màn hình đập xuống đất. Kính màn hình vỡ nhưng ít nhất máy vẫn còn hoạt động. Chiếc laptop chứa cả cuộc đời tôi trong đó và biết rõ về tôi hơn bất cứ ai khác.

Nên điều tôi muốn nói là nếu nó hỏng, thì đời tôi cũng hỏng nốt.

Màn hình chờ của tôi để hình một bầu trời đêm tím lịm, chỉ chút sao, chòm sao và dải Ngân Hà - Con Đường - Sữa trong tiếng Latin cổ. Nhiều năm trước, mẹ nói rằng tôi phải viết Ngân Hà như thế này - *γαλαξίας κύκλος* - và rằng Aristotle đã nhìn lên dải Ngân Hà ở Chalcidice^[1], cách Thessaloniki” ngày nay - nơi sinh của bố tôi - gần 55 cây số về phía Đông. Ngôi sao già nhất khoảng 13 tỷ năm tuổi, nhưng những ngôi sao trên màn hình chờ của tôi mới hai tuổi thôi và được làm ở Trung Quốc. Cả vũ trụ này giờ đã vỡ tan.

Tôi không thể làm gì. Hình như có một quán cà phê Internet ở thị trấn xập xệ kế bên và ông chủ tiệm đôi khi sửa những lỗi máy tính vặt, nhưng ông ấy sẽ phải đặt mua một màn hình mới và sẽ mất cả tháng hàng mới tới nơi. Liệu tôi có còn ở đây sau một tháng? Tôi không biết. Điều đó phụ thuộc vào bà mẹ ốm yếu của tôi, người đang ngủ bên dưới lớp màn chống muỗi ở phòng bên cạnh. Bà sẽ tỉnh dậy và la lên, “Sofia, lấy nước cho mẹ,” rồi tôi sẽ lấy nước cho mẹ nhưng bà chẳng bao giờ hài lòng với nước tôi lấy. Tôi không còn chắc nước có nghĩa gì nữa, nhưng

tôi sẽ lấy cho mẹ nước theo cách hiểu của tôi: từ một chai trong tủ lạnh, từ một chai ngoài tủ lạnh, từ ấm nước đun sôi để nguội. Khi nhìn chăm chú vào khoảng trời sao trên màn hình chờ, tôi thường bỗng bình trôi khỏi thời gian theo cách vô cùng kỳ lạ.

Mới chỉ mười một giờ tối và tôi có thể ra bỗng bình trên biển, nhìn lên bầu trời đêm thật và dải Ngân Hà thật, nhưng tôi ngại bọn sứa. Chiều qua, tôi bị sứa chích và bắt tay trái sưng lên một lần tím nhức nhối. Tôi phải chạy băng qua bãi cát nóng bỏng chân tới lều cứu thương ở cuối bãi biển để xin thuốc mỡ từ cậu sinh viên (với bộ râu rậm rạp) có nhiệm vụ ngồi ở đó cả ngày để chăm sóc những du khách bị sứa chích. Cậu ta nói với tôi rằng ở Tây Ban Nha người ta gọi sứa là medusa. Tôi tưởng Medusa là một nữ thần Hy Lạp bị nguyên rửa biến thành quái vật sở hữu cái nhìn quyền năng có thể biến bất cứ ai nhìn vào mắt bà thành đá. Vậy tại sao sứa lại được đặt theo tên bà? Cậu ta đồng ý, nhưng đoán rằng các xúc tu của con sứa gợi nhớ đến mái tóc của Medusa, vốn được mô tả trong các bức tranh là một mớ răn quần quái.

Tôi có thấy hình ảnh Medusa vẽ kiểu hoạt hình in trên lá cờ cảnh báo nguy hiểm màu vàng bên ngoài lều cứu thương. Bà ta có nanh dài và đôi mắt điên dại.

“Khi lá cờ Medusa tung bay, tốt nhất là không nên bơi. Chỉ thực sự nên cân nhắc điều đó.”

Cậu ta lấy một miếng bông đã ngâm trong nước biển đun nóng và chấm nhẹ vào vết chích rồi đề nghị tôi ký vào một tờ khai giống như đơn kiến nghị. Đó là danh sách tất cả những người trên bãi biển đã bị sứa chích trong ngày. Tôi phải cung cấp tên, tuổi, nghề nghiệp, quê quán vào bản khai. Thật nhiều thông tin phải nghĩ tới trong khi cánh tay đang phồng rộp và nóng ran. Cậu ta giải thích rằng mình phải đề nghị tôi điền vào đơn để giữ cho lều cứu thương được tiếp tục hoạt động trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế ở Tây Ban Nha. Nếu các du khách không có lý do sử dụng dịch vụ này, cậu ta sẽ thất nghiệp, nên cậu ta rõ ràng là hài lòng với bọn medusa. Chúng cho cậu ta bánh mì để ăn và xăng để đổ xe máy.

Ngó vào bản danh sách, tôi có thể thấy độ tuổi của những người bị medusa chích trải từ bảy tới bảy mươi tư và chủ yếu là người tới từ khắp các vùng miền ở Tây Ban Nha, nhưng cũng có một vài du khách người Anh và ai đó từ Trieste^[2]. Tôi luôn muốn tới Trieste bởi tên nó nghe giống “tristesse”, một từ khá nhẹ nhàng, vui vẻ, mặc dù trong tiếng Pháp nghĩa là “nỗi buồn”. Từ này trong tiếng Tây Ban Nha là “tristeza”; nó nặng nề hơn nỗi buồn Pháp và giống tiếng rên rĩ hơn lời thì thầm.

Tôi không hề thấy con sứa nào trong khi đang bơi nhưng cậu sinh viên giải thích rằng các xúc tu rất dài bởi vậy nó có thể chích từ khoảng cách xa. Ngón tay trở của cậu ta dính thứ thuốc mỡ mà cậu đang bôi lên cánh tay tôi. Cậu ta dường như biết rất nhiều về loài sứa. Bọn medusa trong suốt bởi cơ thể tới 95% là nước, vậy nên chúng có thể ẩn mình dễ dàng. Ngoài ra, một trong những lý do chúng xuất hiện quá nhiều ở các đại dương trên thế giới là bởi tình trạng đánh bắt cá quá mức. Quan trọng là tôi phải cẩn thận không cọ hoặc gãi những vết sưng. Có thể vẫn còn những tế bào sứa trong cánh tay của tôi và cọ vào vết chích sẽ khiến chúng tiết ra thêm nọc độc, nhưng loại thuốc mỡ đặc biệt của cậu ta sẽ vô hiệu hóa những tế bào gây đau đó. Khi cậu ta nói, tôi có thể thấy đôi môi hồng mềm mại kia giống như một con medusa giữa bộ râu rậm. Cậu ta đưa cho tôi một mẫu bút chì và đề nghị tôi điền vào đơn.

Tên: Sofia Papastergiadis

Tuổi: 25

Quốc gia: Vương quốc Anh

Nghề nghiệp:

Bọn sứa đâu có quan tâm về nghề nghiệp của tôi, vậy bắt tôi điền làm gì chứ? Thật khó chịu, chỗ này còn đau hơn cả vết chích trên tay tôi và phiền phức hơn cả cái họ không ai có thể đọc hoặc đánh vần của tôi nữa. Tôi nói với cậu ta rằng tôi có

bằng ngành nhân học nhưng hiện tại đang làm việc trong một quán cà phê ở Tây London tên là Coffee House, có Wi-Fi miễn phí và những băng ghế nhà thờ được tân trang lại. Chúng tôi tự rang hạt cà phê và làm ba loại espresso thủ công... bởi vậy tôi không biết ghi gì ở mục “Nghề nghiệp”.

Cậu sinh viên giật giật bộ râu. “Vậy các nhà nhân học như chị nghiên cứu người nguyên thủy à?”

“Phải, nhưng người nguyên thủy duy nhất mà tôi từng nghiên cứu là bản thân tôi.”

Tôi đột nhiên cảm thấy nhớ da diết những công viên ẩm ướt, bình yên của Anh. Tôi muốn đuổi cơ thể nguyên thủy của mình trên thảm cỏ xanh mượt nơi không có con sứa nào bùng bình trôi giữa những lá cỏ. Ở Almería không có thảm cỏ xanh, ngoại trừ trên các sân golf. Những ngọn đồi thì cằn cỗi, mù bụi, khô nứt nẻ đến mức họ từng lấy làm nơi quay phim cao bồi - trong đó có cả bộ phim mà Clint Eastwood đóng chính. Những cao bồi thực thụ chắc hẳn luôn bị nẻ môi bởi đôi môi của tôi đã bắt đầu khô nứt dưới nắng, mà đây là tôi còn bôi sáp môi hằng ngày cơ. Có lẽ các cao bồi dùng mỡ động vật? Họ có nhìn chăm chăm lên bầu trời vô tận và cảm thấy thiếu vắng những nụ hôn và sự âu yếm? Và có phải những phiền muộn của họ cũng biến mất vào cái bí ẩn của không gian, giống như những phiền muộn của tôi đôi khi biến mất lúc tôi chăm chú nhìn các thiên hà trên màn hình chờ đã vỡ tan của mình?

Cậu sinh viên dường như hiểu biết về nhân học cũng khá như loài sứa. Cậu ta muốn gợi ý cho tôi đề tài “nghiên cứu thực địa gốc” khi tôi đang ở Tây Ban Nha. “Chị có nhìn thấy những công trình nhựa trắng trải khắp các vùng đất ở Almería chưa?”

Tôi có nhìn thấy đồng nhựa trắng ma quái ấy. Chúng trải dài xa hút tầm mắt trên các đồng bằng và thung lũng.

“Đó là những nhà kính,” cậu ta nói. “Nhiệt độ bên trong các trang trại này ở sa mạc có thể lên tới bốn mươi lăm độ. Họ thuê những người nhập cư bất hợp pháp để hái cà chua và hạt tiêu cho các siêu thị, nhưng đó gần như là một kiểu nô dịch.”

Tôi cũng nghĩ vậy. Thứ gì được che phủ cũng luôn thú vị. Đã được che phủ thì chẳng bao giờ không có gì bên dưới cả. Khi còn nhỏ, tôi thường dùng tay che mặt để không ai biết tôi ở đó. Rồi tôi phát hiện ra che mặt mình sẽ khiến tôi bị chú ý hơn bởi mọi người tò mò muốn xem thứ mà tôi muốn giấu từ đầu.

Cậu ta nhìn họ của tôi trong tờ khai và sau đó chuyển ánh mắt sang ngón cái trên bàn tay trái của mình, mà cậu ta giờ gấp lại, như thể đang kiểm tra xem khớp còn hoạt động không.

“Chị là người Hy Lạp, phải không?”

Sự chú ý của cậu ta cứ để ở đâu đâu, khiến tôi khó chịu. Nãy giờ cậu ta không thực sự nhìn thẳng vào tôi lần nào. Tôi kể lại câu chuyện quen thuộc: bố tôi là người Hy Lạp, mẹ tôi là người Anh, tôi sinh ra ở Anh.

“Hy Lạp là một nước nhỏ hơn Tây Ban Nha nhưng không thể trả các khoản nợ của mình. Giấc mơ đã tàn.”

Tôi hỏi cậu ta đang nói tới nền kinh tế à. Cậu ta đáp rằng phải, cậu ta đang theo học lấy bằng thạc sĩ ở khoa Triết thuộc Đại học Granada nhưng tự thấy bản thân may mắn khi có một công việc mùa hè ở lều cứu thương trên bãi biển. Nếu Coffee House vẫn còn tuyển dụng khi cậu ta tốt nghiệp, cậu ta sẽ tới London. Cậu ta không biết tại sao lại nói giấc mơ đã tàn bởi cậu không tin như thế. Có lẽ cậu đã đọc điều này ở đâu đó và bị nó ám ảnh. Nhưng đó không phải là ý kiến của cậu, một câu nói kiểu như “giấc mơ đã tàn” ấy. Đầu tiên, người mơ là ai mới được? Giấc mơ vì cộng đồng duy nhất mà cậu có thể nhớ là từ bài phát biểu của Martin Luther King^[3] “Tôi có một giấc mơ...”, nhưng câu nói về chuyện giấc mơ đã tàn ám chỉ rằng một điều gì đó đã bắt đầu và giờ kết thúc rồi. Nói rằng giấc mơ đã chấm dứt là quyền của người mơ, không ai có thể nói thay họ được.

Sau đó, cậu ta nói một câu bằng tiếng Hy Lạp và có vẻ ngạc nhiên khi tôi bảo rằng tôi không biết tiếng Hy Lạp.

Thật là một nỗi xấu hổ triền miên, khi có cái họ là Papastergiadis mà không biết ngôn ngữ của bố mình.

“Mẹ tôi là người Anh.”

“Vâng,” cậu ta nói nói tiếng Anh như người bản địa. “Tôi chỉ mới tới Skiathos ở Hy Lạp một lần nhưng cũng đã học được vài câu.”

Như thể cậu ta chê khéo việc tôi là một người Hy Lạp nửa mùa. Bố bỏ mẹ khi tôi mới năm tuổi, mẹ là người Anh và chủ yếu nói với tôi bằng tiếng Anh. Điều đó thì liên quan gì cậu ta chứ? Dù sao vết sửa chích mới là thứ cậu ta nên quan tâm tới.

“Tôi đã nhìn thấy chị ở quảng trường cùng với mẹ.”

“Đúng rồi.”

“Mẹ chị đi lại khó khăn à?”

“Thỉnh thoảng Rose có thể đi, thỉnh thoảng không.”

“Tên mẹ chị là Rose?”

“Phải.”

“Chị gọi mẹ mình bằng tên à?”

“Phải.”

“Chị không gọi là mẹ?”

“Không.”

Chiếc tủ lạnh nhỏ kê ở góc lều cứu thương kêu rì rì giống như một thứ gì đó chết cứng và lạnh ngắt nhưng mạch vẫn đập. Tôi tự hỏi liệu trong đó có nước đóng chai hay không. *Agua con gas, agua sin gas*^[4]. Lúc nào tôi cũng nghĩ cách lấy cho mẹ đúng thứ nước bà muốn.

Cậu sinh viên nhìn đồng hồ đeo tay. “Quy định cho bất cứ ai bị sửa chích là phải ở lại đây năm phút. Như vậy để tôi có thể chắc chắn chị không bị truy tìm hoặc gặp phản ứng nào khác.”

Cậu ta lại chỉ vào ô “Nghề nghiệp” trên tờ khai, chỗ tôi bỏ trống.

Có thể là do cơn đau từ vết chích, nhưng tôi chợt thấy mình kể với cậu ta bản rút gọn câu chuyện đời lâm ly của mình: “Tôi không có nghề nghiệp cụ thể vì một cái nghiệp mà tôi đang gánh, chính là mẹ tôi, Rose.”

Cậu ta rà các ngón tay dọc cẳng chân mình trong khi tôi nói.

“Chúng tôi đi Tây Ban Nha để tới phòng khám Gómez kiểm tra xem đôi chân của mẹ tôi thực sự bị gì. Ba ngày nữa chúng tôi có cuộc hẹn đầu tiên với bác sĩ.”

“Mẹ của chị bị liệt chân?”

“Chúng tôi không biết. Đó là một bí ẩn. Tình trạng này đã kéo dài một thời gian.”

Cậu ta bắt đầu gỡ một ổ bánh mì trắng được gói trong màng bọc thực phẩm. Tôi tưởng đó có thể là phần hai của liệu pháp chữa vết sứa chích, nhưng hóa ra nó là sandwich bơ lạc, mà cậu ta nói là món ăn trưa khoái khẩu của mình. Cậu ta cắn một miếng nhỏ và bộ râu đen bóng bẩy nhúc nhích qua lại khi cậu ta nhai. Có vẻ cậu ta biết về phòng khám Gómez; nơi đó được đánh giá cao. Cậu ta cũng biết người phụ nữ cho chúng tôi thuê căn nhà nhỏ hình chữ nhật trên bãi biển. Chúng tôi chọn nhà đó vì không có cầu thang. Tất cả mọi phòng đều nằm cùng một tầng, hai phòng ngủ kề nhau, sát bếp; căn nhà lại còn gần quảng trường lớn với các quán cà phê và chợ địa phương. Nó cũng ở kế bên trường dạy lặn Escuela de Buceo y Náutica, khối hộp màu trắng hai tầng với các khung cửa sổ có hình dạng giống ô đặt nòng súng đại bác trên tàu. Khu vực lễ tân đang được sơn lại. Hai người đàn ông Mexico làm việc mỗi buổi sáng với những thùng sơn trắng lớn. Một con chó béc giê Đức còm nhom hay tru bị xích cả ngày vào một thanh sắt trên sân thượng của trường dạy lặn. Con chó là của Pablo, hiệu trưởng trường lặn, nhưng Pablo thì ngồi máy tính suốt ngày để chơi trò điện tử tên *Bình khí lặn vô đáy*. Con chó điên loạn cứ giật xích và thường xuyên cố nhảy khỏi nóc nhà.

“Không ai thích Pablo,” cậu sinh viên tán thành. “Ông ta là kiểu người có thể nhổ lông một con gà vẫn còn sống.”

“Đó là một đề tài nghiên cứu thực địa về nhân học khá hay,” tôi nói.

“Cái gì là đề tài cơ?”

“Tại sao không ai thích Pablo.”

Cậu sinh viên giơ ba ngón tay lên. Tôi đoán điều đó có nghĩa

là tôi phải ngồi trong lều cứu thương thêm ba phút nữa.

Vào buổi sáng, các nam nhân viên ở trường dạy lặn sẽ hướng dẫn học viên cách mặc bộ đồ lặn. Họ không thoả mái trước việc con chó bị xích cả ngày, nhưng vẫn tiếp tục công việc phải làm. Nhiệm vụ thứ hai của họ là đổ xăng qua một cái phễu vào những két nhựa rồi đặt chúng trên một thiết bị chạy điện đẩy xuyên qua bãi cát để chắt lên tàu. Công nghệ này khá phức tạp khi so với nhân viên massage người Thụy Điển, Ingmar, người thường dựng lều vào cùng thời điểm đó trong ngày. Ingmar chuyển chiếc giường massage của anh ta ra bãi biển bằng cách gắn những quả bóng bàn vào chân giường và trượt nó đi trên cát. Anh ta kêu ca riêng với tôi về con chó của Pablo, như thể chuyện tôi tình cờ ở cạnh trường dạy lặn có nghĩa tôi phần nào cũng là chủ của con chó béc giê khốn khổ. Các khách hàng của Ingmar không bao giờ có thể thư giãn, bởi con chó hết rên rĩ lại tru rồi sủa và tìm cách tự sát trong suốt quá trình massage sử dụng liệu pháp mùi hương của họ.

Cậu sinh viên trong lều cứu thương hỏi tôi có còn thờ không.

Tôi bắt đầu nghĩ rằng cậu ta muốn giữ tôi lại đây.

Cậu ta giơ một ngón tay lên. “Chị phải ở đây với tôi thêm một phút nữa, rồi tôi sẽ phải hỏi lại chị cảm thấy thế nào.”

Tôi muốn sống một cuộc đời to lớn hơn.

Tôi chủ yếu cảm thấy mình là một thất bại, nhưng tôi thà làm việc ở Coffee House còn hơn được thuê để tiến hành nghiên cứu tại sao khách hàng thích loại máy giặt này hơn loại khác. Phần lớn các sinh viên học chung với tôi cuối cùng đều trở thành chuyên gia nhân học cho doanh nghiệp. Nếu nhân học là những mô tả khoa học về văn hóa, thì nghiên cứu thị trường cũng là một dạng văn hóa (nơi người ta ở, môi trường sống của họ, cách mà nhiệm vụ giặt quần áo được phân công cho các thành viên trong cộng đồng...) nhưng cuối cùng, tất cả đều là để bán máy giặt. Tôi cũng không chắc là mình muốn làm nghiên cứu thực địa gốc có dính tới việc nằm trên võng quan sát những

con bò thiêng gặm cỏ trong bóng mát nữa.

Tôi không đùa khi nói rằng đề tài Tại sao ai cũng ghét Pablo sẽ là một nghiên cứu thực địa hay.

Với tôi, giấc mơ đã tàn. Nó bắt đầu khi tôi để người mẹ tàn tật một mình mà đi hái lê trong khu vườn ở Đông London của chúng tôi, vào mùa thu mà tôi dọn đồ lên đại học. Tôi giành được bằng cử nhân danh dự bậc nhất. Nó tiếp tục khi tôi học để lấy bằng thạc sĩ. Nó kết thúc khi mẹ tôi ốm nặng và tôi bỏ bằng tiến sĩ. Luận án tiến sĩ tôi đang viết dở dang vẫn còn nắp trong một tệp dữ liệu phía sau màn hình chờ vỡ tan như một xác chết tự sát vô thừa nhận.

Phải, vài thứ đang dần to lớn hơn (sự thiếu phương hướng trong cuộc đời tôi chẳng hạn), nhưng thấy đều không phải thứ tôi mong đợi. Bánh quy ở Coffee House đang ngày một to lên (cỡ bằng đầu tôi rồi), hóa đơn tính tiền cũng lớn hơn trước (có quá nhiều thông tin in trên tờ hóa đơn, bản thân nó gần như một nghiên cứu thực địa vậy), cả bắp đùi của tôi nữa (chế độ ăn nhiều bánh ngọt, sandwich...). Số dư trong tài khoản ngân hàng của tôi thì teo lại và chanh leo cũng thế (mặc dù lựu đang trở nên to hơn, cùng với ô nhiễm không khí và nổi xấu hổ của tôi khi ngủ lại năm tối mỗi tuần ở nhà kho phía trên Coffee House). Phần lớn các đêm ở London, tôi đều lăn ra bất tỉnh trên chiếc giường đơn trẻ con. Tôi không bao giờ có cơ để đi làm muộn. Phần tệ nhất trong công việc của tôi là những khách hàng nhờ tôi xem giúp có vấn đề gì với thiết bị sạc và chuột không dây du lịch của họ. Họ đang trên đường tới một nơi nào đó trong khi tôi thì bận thu dọn cốc của họ và viết nhãn cho bánh phô mai.

Tôi giậm chân để làm bản thân sao nhãng khỏi cơn đau nhức nhối ở cánh tay. Rồi tôi nhận ra dây buộc cổ bikini của mình đã đứt và bộ ngực trần của tôi nảy lên nảy xuống trong khi tôi giậm chân. Sợi dây chắc hẳn đã đứt khi tôi đang bơi, có nghĩa là tôi đã để ngực trần chạy dọc bãi biển vào trong lều cứu thương. Có lẽ đó là lý do cậu sinh viên không biết đặt ánh mắt ở đâu trong suốt cuộc trò chuyện của chúng tôi. Tôi quay lưng lại cậu ta trong khi xoay sở với sợi dây.

“Chị cảm thấy thế nào?”

“Tôi ổn.”

“Chị có thể đi rồi.”

Khi tôi quay lại, đôi mắt cậu ta lướt qua bộ ngực mới được che kín lại của tôi.

“Chị vẫn chưa điền vào ô ‘Nghề nghiệp’.”

Tôi lấy bút chì và ghi: PHỤC VỤ BÀN.

* * *

Mẹ đã dạy tôi cách giặt chiếc váy vàng có họa tiết hoa hướng dương của bà bởi bà sẽ mặc nó đến buổi khám đầu tiên ở phòng khám Gómez. Cũng được thôi. Tôi thích giặt quần áo bằng tay và đem phơi dưới ánh mặt trời. Vết chích lại nhói đau dù cậu sinh viên đã bôi thuốc mỡ phủ kín nó. Mặt tôi nóng bừng nhưng tôi nghĩ đó là do cảm giác khó khăn khi phải điền vào ô “Nghề nghiệp” trong tờ khai. Như thể nọc từ vết medusa chích sau đó đã kích hoạt thứ chất độc vốn tiềm tàng trong cơ thể tôi. Vào thứ Hai, mẹ tôi sẽ bày ra cho bác sĩ một loạt các triệu chứng khác nhau của bà như xếp những chiếc bánh canapé^[5] bí ẩn. Tôi sẽ là người bưng chiếc khay.

[1]Chalcidice: Bán đảo ở miền Bắc Hy Lạp. Thessaloniki: Một thành phố cảng ở Hy Lạp.

[2]Trieste: Một thành phố và hải cảng nằm ở Đông Bắc Ý.

[3]Martin Luther King: Nhà hoạt động nhân quyền người Mỹ gốc Phi, được trao giải Nobel Hòa bình năm 1964.

[4]Tiếng Tây Ban Nha: Nước có ga; nước không ga.

[5]Canapé: Món khai vị phổ biến trong các bữa tiệc, được bày biện đẹp mắt với kích thước nhỏ xinh.

Cô ấy kia. Cô gái Hy Lạp xinh đẹp mặc bikini đang đi bộ trên bãi biển. Có một cái bóng giữa cơ thể cô ấy và cơ thể tôi. Đôi lúc cô ấy lê chân trên cát. Cô ấy không có ai giúp thoa kem chống nắng lên lưng và nói ở đây, đúng, không, phải rồi, ở đó.

Bác sĩ Gómez

Chúng tôi đã bắt đầu một hành trình dài đi tìm người chữa bệnh. Tài xế taxi được thuê để đưa chúng tôi tới phòng khám Gómez không thể hiểu chúng tôi căng thẳng như thế nào hay đang phải đối mặt điều gì.

Chúng tôi đã bắt đầu một chương mới trong cuốn sử về đôi chân của mẹ tôi và điều đó đã đưa chúng tôi tới vùng bán hoang mạc ở Nam Tây Ban Nha.

Chẳng phải chuyện nhỏ nhặt nào đâu. Chúng tôi đã phải thế chấp căn nhà của Rose để chi trả cho việc chữa trị của bà ở phòng khám Gómez. Tổng chi phí là hai mươi lăm nghìn euro, một khoản rất lớn phải chi; nhất là khi tôi còn đã tìm hiểu các triệu chứng của mẹ tôi suốt một thời gian rất lâu rồi.

Cuộc điều tra riêng của tôi đã kéo dài khoảng hai mươi năm trong số hai mươi lăm năm cuộc đời tôi. Có lẽ còn hơn thế. Hồi bốn tuổi, tôi đã hỏi mẹ đau đầu nghĩa là gì. Mẹ nói với tôi rằng nó giống như một cánh cửa đóng sầm trong đầu bà. Tôi đã trở thành một người giỏi đọc ý nghĩ người khác, thế có nghĩa đầu của bà là đầu của tôi. Có rất nhiều cánh cửa đóng sầm liên tục và tôi là nhân chứng chính.

Nếu tôi xem mình là một thám tử bất đắc dĩ với khát vọng tìm ra công lý, điều đó có khiến căn bệnh của mẹ trở thành một tội ác chưa được giải đáp không? Nếu vậy, ai là kẻ thủ ác, ai là nạn nhân? Nỗ lực để giải mã các cơn đau nhức của mẹ, những tác nhân thúc đẩy và kích thích chúng, là cách rèn luyện tốt cho một nhà nhân học. Có những lần tôi nghĩ mình sắp có một khám phá quan trọng, sắp biết các thi thể được chôn ở đâu, để rồi rốt cuộc lại bị ngáng trở. Rose lại xuất hiện một triệu chứng

mới hoàn toàn bí hiểm, và vì thế mà được kê cho một phương thuốc mới hoàn toàn bí hiểm. Các bác sĩ Anh mới đây đã kê thuốc chống suy nhược cho đôi bàn chân của mẹ. Mẹ nói với tôi như thế - thuốc dành cho các mút thần kinh ở chân của bà.

Phòng khám nằm gần thị trấn Carboneras, nổi tiếng với nhà máy xi măng. Mất khoảng ba mươi phút đi xe. Mẹ và tôi rét run ở băng ghế sau xe taxi bởi điều hòa đã biến cái nóng sa mạc thành cái gì đó giống mùa đông ở Nga. Tài xế nói với chúng tôi rằng “carboneras” nghĩa là kho than và cánh rừng từng che phủ dãy núi đã bị chặt hạ để đốt than. Mọi thứ đều bị triệt hạ cho “lò nung”.

Tôi hỏi anh ta có thể tăng nhiệt độ điều hòa không.

Anh ta khẳng định rằng điều hòa tự động và không thể chỉnh được nhưng anh ta có thể chỉ nơi chúng tôi sẽ tìm được các bãi biển có nước sạch, trong vắt.

“Bãi biển tuyệt nhất là Playa de los Muertos, nghĩa là ‘Bãi biển của người chết’. Nó chỉ cách thị trấn năm cây số về phía Nam. Hai mẹ con sẽ phải đi bộ xuống núi khoảng hai mươi phút. Không có con đường xe chạy nào dẫn tới đó.”

Rose rướn người tới trước và vỗ nhẹ vào vai anh ta. “Chúng tôi ở đây vì tôi mắc bệnh xương và không thể đi bộ.” Mẹ cau mày khi nhìn thấy tràng hạt bằng nhựa treo trước gương của anh ta. Rose là một người vô thần tuyệt đối, còn hơn thế nữa từ khi bố tôi cải đạo.

Đôi môi mẹ tái xanh do nhiệt độ lạnh cóng trong xe. “Còn về ‘Bãi biển của người chết’ ” - mẹ vừa nói vừa run - “tôi vẫn chưa tới đó, dù tôi có thể thấy rằng bơi lội trong làn nước trong vắt thì hấp dẫn hơn bị thiêu đốt trong lò nung địa ngục, vì nó mà tất cả cây trên thế giới sẽ bị đốt và mọi ngọn núi sẽ bị phá trọc để lấy than.” Chất giọng Yorkshire của mẹ đột nhiên trở nên hung dữ, như mọi khi bà tham gia một cuộc tranh luận.

Người lái xe đang chú ý vào con ruồi đậu trên vô lăng của anh ta. “Có lẽ hai người sẽ cần đặt taxi của tôi cho lượt về?”

“Điều đó phụ thuộc vào nhiệt độ trong xe của anh.” Đôi môi

mỏng tái xanh của mẹ căng ra giống như đang mỉm cười khi chiếc taxi bắt đầu ấm lên.

Chúng tôi không còn bị kẹt trong mùa đông nước Nga mà là mùa đông Thụy Điển.

Tôi mở cửa sổ. Thung lũng được bao phủ nhựa trắng, đúng như cậu sinh viên trong lều cứu thương đã mô tả. Các trang trại sa mạc xâm lấn mặt đất giống như một lớp da ốm yếu, xỉn đục. CƠN gió nóng thổi tóc bay vào mắt tôi trong khi Rose ngả đầu lên vai tôi, vẫn còn nhức nhối do vết sửa chích. Tôi không dám chuyển sang một tư thế bớt đau hơn bởi tôi biết mẹ sợ và tôi phải giả bộ là mình không sợ. Mẹ không có Chúa để xin lòng thương hoặc may mắn. Thay vào đó, có thể nói mẹ dựa vào lòng tốt của con người và thuốc giảm đau.

Khi tài xế lái chiếc xe vào trong khoảng sân bao quanh là hàng cột của phòng khám Gómez, chúng tôi nhìn khu vườn được miêu tả trong tờ rơi là “một ốc đảo mini với tầm quan trọng lớn lao về mặt sinh thái”. Hai con bồ câu hoang đang rúc vào nhau phía dưới cây mimosa.

Phòng khám được đục vào trong lòng núi trơ trọi. Xây dựng vòm bằng đá cẩm thạch màu kem, tòa nhà mô phỏng một chiếc cốc lớn úp ngược. Tôi đã tìm hiểu về nơi đây trên Google nhiều lần, nhưng các trang tin không truyền tải hết cảm giác bình yên và an ủi khi đứng cạnh tòa nhà trong thực tế. Lối vào, trái lại, được làm hoàn toàn bằng kính. Các bụi cây gai đầy hoa tím và những cây xương rồng bạc thấp đan vào nhau được trồng ôm theo đường cong của tòa nhà, ngoại trừ phần lối vào rải sỏi thông thoáng cho chiếc taxi đỗ cạnh một chiếc xe buýt nhỏ đứng yên.

Mất khoảng mười bốn phút để cùng Rose đi từ xe tới chỗ cửa kính. Nó dường như đoán trước sự xuất hiện của hai mẹ con tôi, nên lặng lẽ mở ra, như thể làm toại nguyện mong ước vào bên trong của chúng tôi mà không cần bất cứ ai trong cả hai phải thỉnh cầu.

Tôi nhìn chăm chú ra biển Địa Trung Hải xanh thẳm bên dưới ngọn núi và cảm thấy bình an.

Khi nhân viên lễ tân gọi Señora Papastergiadis, tôi nắm lấy tay Rose và chúng tôi cùng nhau khập khiễng đi qua sàn cẩm thạch về phía chiếc bàn. Phải, chúng tôi cùng nhau khập khiễng. Tôi hai mươi lăm tuổi và đang khập khiễng bên mẹ mình để cùng nhịp bước với bà. Chân tôi là chân mẹ. Đó là cách chúng tôi tìm ra nhịp bước vui vẻ để tiến lên phía trước. Đó là cách người lớn bước đi cùng đứa con vừa qua giai đoạn tập bò và là cách đứa con đã thành người lớn đi cùng bố mẹ khi bố mẹ cần một cánh tay để dựa vào. Đầu buổi sáng hôm đó, mẹ tôi đã tự mình đi ra một cửa hàng Spar trong vùng để mua vài chiếc cặp tóc. Mẹ thậm chí không cầm theo gậy để chống. Tôi không còn muốn nghĩ về chuyện đó.

Nhân viên lễ tân chỉ tôi về phía cô y tá đang chờ cùng một chiếc xe lăn. Thật nhẹ nhõm khi được chuyển Rose cho một người khác, được đi phía sau nữ y tá đẩy chiếc xe và ngắm nhìn cách cô lắc hông trong lúc đi với nhịp bước riêng, mái tóc dài bóng mượt của cô buộc ruy băng satin màu trắng. Đó là một kiểu đi khác hẳn, hoàn toàn không chịu ảnh hưởng bởi cơn đau, tình thân hay sự nhượng bộ nào. Gót đôi giày da lộn màu xám kêu như vỏ trứng vỡ khi cô bước trên hành lang cẩm thạch. Dừng lại bên ngoài cánh cửa với dòng Mr Gómez viết bằng chữ vàng trên tấm biển gỗ sơn bóng, cô gõ cửa và chờ đợi.

Móng tay của cô sơn màu đỏ thẫm bóng bẩy.

Từ nhà, chúng tôi đã trải qua một chặng đường dài. Để cuối cùng cũng được đứng ở đây, trên hành lang uốn lượn với những đường vân màu hổ phách tỏa ra trên các bức tường, cảm giác như một cuộc hành hương, một cơ hội cuối cùng. Suốt nhiều năm, các chuyên gia y tế ở Anh, số lượng tăng dần theo thời gian, đã dò dẫm trong bóng đêm tìm cách chẩn đoán, để rồi hoang mang, lạc lối, nhận thua, từ bỏ. Đây chắc chắn là hành trình cuối cùng và tôi nghĩ mẹ cũng biết điều đó. Một giọng đàn ông thốt lên câu gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha. Y tá đẩy mở cánh cửa nặng nề rồi ra hiệu cho tôi đưa xe của Rose vào trong phòng,

như thế nói, *Bà ấy là của cô.*

Bác sĩ Gómez. Tôi đã tìm hiểu về chuyên gia chỉnh hình này nhiều tháng liền. Trông ông chỉ hơn sáu mươi tuổi một chút, mái tóc nhiều sợi bạc với một vệt tóc trắng tinh phía đầu bên trái. Ông mặc bộ com lê kẻ sọc nhỏ, đôi tay rám nắng, đôi mắt màu xanh lạnh lợi.

“Cảm ơn, y tá Ánh Dương,” ông nói với cô y tá, như thể việc một bác sĩ xuất chúng chuyên về cơ xương đặt tên cho các nhân viên của mình theo thời tiết như thế là bình thường vậy. Cô ấy vẫn giữ cửa mở, như thể suy nghĩ của cô đã lang thang rong chơi ở dãy núi Sierra Nevada.

Ông cao giọng nhắc lại bằng tiếng Tây Ban Nha, “Gracias, Enfermera Luz del Sol.”

Lần này, cô ấy đóng cửa lại. Tôi có thể nghe tiếng gót giày của cô gõ lách cách trên sàn nhà, đầu tiên với nhịp điệu đều đều rồi đột ngột nhanh hơn. Cô đã bắt đầu chạy. Tiếng vọng của gót giày cô vẫn còn trong đầu tôi sau khi cô đã rời phòng một lúc lâu.

Bác sĩ Gómez nói tiếng Anh với giọng Mỹ.

“Xin mời. Tôi có thể giúp gì cho bà?”

Rose trông bối rối. “Chà, đó chính là điều tôi muốn *ông* nói tôi biết chứ.”

Bác sĩ Gómez mỉm cười, hai chiếc răng cửa của ông được bọc vàng toàn bộ. Chúng gợi tôi nhớ tới bộ răng của chiếc sọ đàn ông mà chúng tôi đã nghiên cứu vào năm đầu tiên học về nhân học, nhiệm vụ là đoán chế độ ăn uống của ông ta. Hàm răng đầy lỗ sâu bởi vậy có khả năng ông ta đã nhai hạt ngũ cốc cứng. Xem xét chiếc sọ kỹ lưỡng hơn, tôi phát hiện ra một mẫu linen vuông nhỏ được nhét trong lỗ sâu lớn nhất. Mẫu linen được nhúng dầu tuyết tùng để làm dịu cơn đau và ngăn nhiễm trùng.

Tông giọng của bác sĩ Gómez vừa có vẻ thân mật vừa gợi cảm giác trang trọng. “Tôi đã xem qua hồ sơ về bà, Mrs Papastergiadis. Bà đã làm thủ thư trong vài năm?”

“Phải. Tôi nghỉ hưu sớm vì sức khỏe.”

“Bà muốn ngừng làm việc à?”

“Phải.”

“Vậy bà không nghỉ hưu vì lý do sức khỏe?”

“Vì nhiều lý do kết hợp với nhau.”

“Tôi hiểu.” Trông ông không hề hứng mà cũng chẳng hứng thú.

“Nhiệm vụ của tôi là chia mục, liệt kê và phân loại các cuốn sách,” mẹ nói.

Ông gạt đầu và chuyển ánh mắt sang màn hình máy tính. Trong khi chúng tôi chờ ông chú ý đến mình, tôi nhìn quanh phòng tư vấn. Căn phòng trang bị khá sơ sài. Một bồn rửa. Một chiếc giường gắn bánh xe có thể nâng lên hạ xuống, một cây đèn bạc đặt cạnh đó.

Một chiếc tủ chất đầy sách bọc da kê phía sau bàn ông. Và rồi tôi thấy thứ gì đó đang nhìn mình. Cặp mắt đỏ sáng và đầy tò mò. Tiêu bản một con khỉ nhỏ màu xám ngồi xồm trong chiếc hộp kính trên ngăn kê ở giữa. Đôi mắt nó dán vào những anh chị loài người với ánh nhìn đông cứng mãi mãi.

“Mrs Papastergiadis, tôi thấy tên của bà là Rose.”

“Phải.”

Ông phát âm Papastergiadis dễ dàng như thể ông đang nói Joan Smith.

“Từ giờ tôi có thể gọi bà là Rose chứ?”

“Được, ông có thể gọi vậy. Rốt cuộc thì đó là tên tôi mà. Con gái tôi gọi tôi là Rose và tôi không thấy có lý do nào ông không được gọi thế.”

Bác sĩ Gómez mỉm cười với tôi. “Cô gọi mẹ mình là Rose?”

Đó là lần thứ hai trong ba ngày tôi bị hỏi câu này.

“Phải,” tôi trả lời nhanh, như thể điều đó không quan trọng gì. “Chúng tôi có thể hỏi nên xưng hô với ông thế nào không, bác sĩ Gómez?”

“Chắc chắn rồi. Tôi là bác sĩ tư vấn, bởi vậy tôi là Mr Gómez. Nhưng như vậy thì trịnh trọng quá, nên hai vị gọi tôi là Gómez

cũng không sao đâu.”

“À. Thế thì hay quá.” Mẹ tôi đưa tay lên để kiểm tra xem chiếc cặp trên búi tóc của bà có còn đúng vị trí không.

“Và bà mới chỉ sáu mươi tư tuổi à, Mrs Papastergiadis?”

Ông ấy đã quên là mình được phép gọi bệnh nhân mới bằng tên riêng rồi sao?

“Sáu mươi tư tuổi và rất mệt mỏi.”

“Vậy là bà ba mươi chín tuổi khi bà sinh con gái?”

Rose ho như thể hắng giọng rồi gật đầu và lại ho tiếp. Gómez cũng bắt đầu ho. Ông hắng giọng và lùa các ngón tay qua phần tóc trắng. Rose dịch chân phải rồi rên rĩ. Gómez dịch chân trái rồi rên rĩ.

Tôi không chắc ông ấy đang bắt chước theo mẹ tôi hay chế nhạo bà. Nếu họ đang trò chuyện bằng cách rên rĩ, ho hắng và thở dài, tôi tự hỏi liệu họ có hiểu ý nhau không.

“Thật vinh hạnh khi được đón tiếp bà tới phòng khám của tôi, Rose.”

Ông đưa tay ra. Mẹ tôi rướn tới trước như thể để bắt tay nhưng rồi đột nhiên quyết định không làm vậy nữa. Tay của ông chơi vơi giữa không trung. Hiển nhiên, cuộc đối thoại không thành lời của họ vẫn chưa gợi được sự tin tưởng nơi mẹ tôi.

“Sofia, đưa cho mẹ tờ giấy ăn,” mẹ nói.

Tôi đưa cho mẹ một tờ giấy ăn và thay mẹ bắt tay Gómez. Tay mẹ là tay tôi.

“Và cô là Ms Papastergiadis?” Ông nhấn mạnh chữ “Ms” nên nghe như là Mzzzzzz.

“Sofia là con gái độc nhất của tôi.”

“Bà có con trai không?”

“Như tôi đã nói, cháu là độc nhất.”

“Rose.” Ông ấy mỉm cười. “Tôi nghĩ bà sắp hắt xì đấy. Có phải trong không khí hôm nay có phấn hoa không? Hay là thứ gì đấy?”

“Phấn hoa?” Rose trông có vẻ bức mình. “Chúng ta đang ở

trong vùng sa mạc. Ở sa mạc thì không có hoa, theo như tôi biết.”

Gómez cũng bắt chước ra vẻ bực mình. “Lát nữa, tôi sẽ dẫn bà đi thăm một vòng quanh khu vườn của chúng tôi để bà có thể nhìn thấy những bông hoa, mà bà không biết. Hoa salem màu tím, những bụi táo tàu với các cành gai bắt mắt, bách xù Phoenicia và nhiều loại cây bụi được nhập từ vùng Tabernas gần đây để cho bà thưởng lãm.”

Ông ấy đi tới chỗ xe lăn của mẹ tôi, quỳ xuống chân bà và nhìn vào mắt bà. Mẹ bắt đầu hắt xì hơi. “Đưa cho mẹ thêm tờ giấy ăn nữa, Sofia.”

Tôi làm theo. Giờ đây, mẹ có hai tờ giấy, mỗi tờ ở một tay.

“Tôi luôn bị đau cánh tay trái sau khi hắt xì hơi,” mẹ nói. “Nó nhói lên, đau dữ dội. Tôi phải giữ tay mình cho tới khi cơn hắt xì hơi chấm dứt.”

“Bà đau ở đâu?”

“Mặt trong khuỷu tay của tôi.”

“Cảm ơn bà. Chúng tôi sẽ tiến hành kiểm tra thần kinh tổng thể, gồm cả kiểm tra thần kinh sọ.”

“Và tôi bị đau khớp mạn tính ở bàn tay trái.”

Đáp lại, ông ngọ nguậy các ngón tay trái về hướng con khỉ, như thể khuyến khích nó làm điều tương tự.

Sau một lúc, ông quay về phía tôi. “Tôi có thể thấy nét tương đồng. Nhưng cô, Mizz Papastergiadis, thì ngăm đen hơn. Nước da của cô có màu ô liu. Tóc cô gần như đen. Tóc mẹ cô màu nâu sáng. Mũi cô dài hơn mũi mẹ. Đôi mắt cô màu nâu. Mắt mẹ cô màu xanh, giống mắt tôi.”

“Bố tôi là người Hy Lạp nhưng tôi sinh ra ở Anh.”

Tôi không chắc có nước da màu ô liu là lời khen hay xúc phạm nữa.

“Vậy thì cô giống tôi,” ông nói. “Bố tôi là người Tây Ban Nha, mẹ tôi là người Mỹ. Tôi lớn lên ở Boston.”

“Giống laptop của tôi. Được thiết kế ở Mỹ và lắp ráp ở Trung

Quốc.”

“Phải, thân thể lúc nào cũng khó mà chắc chắn được, Mizz Papastergiadis.”

“Quê tôi ở gần Hull, Yorkshire,” Rose đột ngột thông báo, như thể bà cảm thấy bị bỏ rơi.

Khi Gómez với tay về phía bàn chân phải của mẹ tôi, bà đưa nó lên cho ông như thể một món quà. Ông bắt đầu dùng ngón cái và ngón trỏ bấm ngón chân bà, trước sự quan sát của tôi và con khỉ trong hộp kính. Ngón cái của ông di chuyển tới mắt cá chân của bà. “Xương này là xương sên. Trước đó, tôi nhấn vào đốt ngón chân. Bà có cảm thấy các ngón tay của tôi không?”

Rose lắc đầu. “Tôi không cảm thấy gì cả. Chân tôi tê liệt rồi.”

Gómez gật đầu, như thể ông đã biết đó là sự thật. “Tinh thần của bà thế nào?” ông hỏi, như thể đang thắc mắc về một cái xương tên là Tinh Thần.

“Không tệ lắm.”

Tôi cúi xuống nhặt giày của mẹ lên.

“Làm ơn,” Gómez nói. “Hãy để chúng ở chỗ cũ.”

Ông đang sờ lòng bàn chân phải của mẹ tôi. “Bà có một vết loét ở đây và ở đây. Bà có xét nghiệm tiểu đường chưa?”

“Ồ, rồi,” bà nói.

“Đó là một vùng nhỏ trên bề mặt da, nhưng nó bị nhiễm trùng nhẹ. Chúng ta phải xử lý ngay lập tức.”

Rose gật đầu nghiêm trọng, nhưng mẹ tôi trông có vẻ hài lòng. “Tiểu đường,” bà kêu lên. “Có lẽ đó chính là đáp án.”

Ông dường như không muốn tiếp tục cuộc nói chuyện bởi ông đứng dậy và đi về phía bồn rửa tay. Ông quay về phía tôi khi với lấy một tờ khăn giấy. “Có thể cô sẽ hứng thú với kiến trúc phòng khám của tôi?”

Tôi *quả thật* hứng thú. Tôi nói với ông rằng, theo như tôi biết, các mái vòm đầu tiên đã được xây từ xương và ngà của voi ma mút.

“Ph-ải. Và căn nhà bãi biển của cô có hình chữ nhật. Nhưng

ít nhất nó nhìn ra biển...”

“Chỗ đó thật khó chịu,” Rose cắt ngang. “Tôi nghĩ nó giống một hình chữ nhật xây bằng tiếng ồn hơn. Nó có hàng hiên bê tông, đáng nhẽ phải riêng tư tách biệt, nhưng không hề, bởi căn nhà nằm ngay trên bãi biển. Con gái tôi thích ngồi ở đó cắm mặt vào máy tính của nó suốt cả ngày, để tránh xa khỏi tôi.”

Rose tuân một tràng những điều bức xúc. “Buổi tối, có những chương trình ảo thuật dành cho trẻ con trên bãi biển. Quá nhiều tiếng ồn. Tiếng bát đĩa loảng xoảng từ các nhà hàng, tiếng du khách gào thét, tiếng xe máy, tiếng lũ trẻ la hét, pháo hoa. Tôi không bao giờ được ra biển trừ phi có Sofia đẩy xe lăn đưa tôi ra và dù sao thì ở đó lúc nào cũng quá nóng.”

“Trong trường hợp này, tôi sẽ đem biển tới cho bà, Mrs Papastergiadis.”

Rose bặm má và giữ như vậy một lúc. Sau đó, bà thả ra. “Tôi thấy tất cả thức ăn ở miền Nam Tây Ban Nha này đều rất khó tiêu hóa.”

“Thật tiếc khi nghe điều đó!” Ánh mắt xanh của ông nhìn xuống bụng mẹ tôi như con bướm đậu trên một bông hoa.

Mẹ tôi đã sụt cân trong vài năm qua. Người bà teo lại và bà dường như lùn hơn, vì những chiếc váy của bà, từng dài tới đầu gối, giờ buông ngay trên mắt cá chân. Tôi phải nhắc bản thân rằng bà là một phụ nữ quyến rũ ở giai đoạn đầu tuổi già. Mái tóc bà, luôn được búi gọn nhờ một chiếc cặp tóc, là thứ duy nhất bà chịu chi tiền cho. Ba tháng một lần, khi những sợi tóc bạc xuất hiện, một nữ chuyên viên nhuộm tóc thời trang với quả đầu cạo trọc sẽ bọc tóc bà bằng giấy bạc và nhuộm sáng màu. Mẹ gợi ý tôi làm điều tương tự với những lọn tóc xoắn đen lộn xộn của mình, chúng trở nên quăn tít bất cứ khi nào trời mưa, tức là thường xuyên.

Tôi xem việc cạo trọc đầu của cô thợ làm tóc là một nghi lễ mà mình không thể tham gia. Lúc đó, tôi đã tự hỏi liệu cô ấy có nghĩ mái tóc giống như gánh nặng của quá khứ và rũ bỏ nó là bước tiến tới tương lai, theo quan điểm của đạo Hindu hay

không. Nhưng cô ấy nói với tôi (một tờ giấy bạc vuông ngậm trong miệng cô) rằng cô cạo tóc cho đỡ tốn công chăm sóc. Mái tóc là thứ nhẹ nhất trong các gánh nặng đè lên tôi.

“Sofia Irina, ngồi xuống đây.” Gómez vỗ nhẹ lên chiếc ghế đối diện máy tính của ông. Ông thả nhiên gọi đầy đủ tên viết trong hộ chiếu của tôi. Khi tôi ngồi xuống theo yêu cầu, ông xoay màn hình máy tính để cho tôi thấy một hình ảnh đen trắng trên màn hình, với tên của mẹ tôi viết trên đó: R. B. PAPASTERGIADIS (Nữ).

Giờ ông đang đứng phía sau tôi. Tôi ngửi thấy mùi thảo mộc đắng trong loại xà phòng mà ông dùng để rửa tay, có lẽ là cây ngải đắng. “Cô đang nhìn vào ảnh X-quang độ nét cao chụp xương sống của mẹ cô. Đây là góc nhìn phía sau.”

“Vâng,” tôi nói. “Tôi đã đề nghị các bác sĩ ở Anh gửi chúng cho ông. Giờ chúng đã cũ.”

“Tất nhiên. Chúng tôi sẽ chụp lại và so sánh. Chúng tôi sẽ tìm những điểm bất thường, thứ gì đó lệch chuẩn.” Ngón tay của ông ấy di chuyển từ màn hình xuống ấn một nút trên chiếc radio nhỏ màu xám đặt trên bàn. “Xin phép cô,” ông nói. “Tôi muốn nghe xem đang có chuyện gì với chương trình thất lưng buộc bụng.”

Chúng tôi nghe một bản tin phát thanh tiếng Tây Ban Nha, thỉnh thoảng Gómez chen ngang, ông nói cho chúng tôi tên nhà phân tích tài chính người Tây Ban Nha làm cho đài phát thanh. Khi Rose cau mày, như muốn hỏi là đang có chuyện gì vậy - có thực ông ta là bác sĩ không - thì Gómez lại khiến chúng tôi lóa mắt với những chiếc răng vàng.

“Đúng, tôi thực sự là một bác sĩ, Mrs Papastergiadis. Tôi muốn dành buổi chiều hôm nay cùng bà xem lại những loại thuốc của bà. Tất nhiên, tôi có thông tin, nhưng tôi vẫn muốn bà nói cho tôi loại thuốc nào bà dùng nhiều nhất và loại nào bà có thể không cần đến. Tiện thể, bà sẽ vui khi biết dự báo thời tiết bảo là trời sẽ nắng và khô ở phần lớn các nơi trên khắp Tây Ban Nha đấy.”

Rose cựa người trên chiếc xe lăn. “Xin cho tôi một cốc nước.”

“Được chứ.” Ông đi về phía bồn rửa tay, rót đầy nước vào một cốc nhựa và đưa cho mẹ tôi.

“Uống nước lấy từ vòi có an toàn không?”

“Ồ, có chứ.”

Tôi thấy mẹ nhấp cốc nước còn đang sủi bọt. Đó có phải đúng loại nước bà muốn không? Gómez đề nghị bà đưa lưỡi ra.

“Lưỡi của tôi? Tại sao?”

“Lưỡi cho thấy các dấu hiệu rõ ràng về sức khỏe tổng quát của chúng ta.”

Rose làm theo.

Gómez, đang xoay lưng về phía tôi, dường như cảm nhận được rằng tôi đang nhìn vào con khỉ tiêu bản trên giá của ông.

“Đó là một con khỉ vervet từ Tanzania. Nó chết vì bị giật điện cao thế, một trong những bệnh nhân của tôi đưa nó tới chỗ người nhồi xác thú. Sau khi suy nghĩ, tôi đã nhận món quà của ông ấy bởi loài khỉ này có nhiều đặc điểm giống con người, gồm cả chứng tăng huyết áp và lo âu.” Ông vẫn nhìn chằm chằm vào lưỡi của mẹ tôi. “Chúng ta không thể thấy dương vật màu đỏ và bìu dài màu xanh của nó. Tôi nghĩ người nhồi xác thú đã cắt đi rồi. Và chúng ta phải tưởng tượng là cậu bé này đã chơi đùa trên cây với các anh chị em của mình như thế nào.” Ông vỗ nhẹ đầu gối của mẹ tôi và lưỡi bà tụt vào trong miệng. “Cảm ơn, Rose. Bà xin nước là đúng đấy. Lưỡi của bà cho thấy bà bị mất nước.”

“Phải, tôi luôn khát. Sofia thì lại lưỡi không đặt một cốc nước bên cạnh giường tôi vào buổi tối.”

“Bà ở vùng nào của Yorkshire, Mrs Papastergiadis?”

“Warter. Đó là một ngôi làng cách Pocklington tám cây số về phía Đông.”

“Warter,” ông nhắc lại. Ông lại khoe ra những chiếc răng vàng. “Sofia Irina, tôi nghĩ cô muốn giải thoát con linh trưởng bé nhỏ đã bị thiến của chúng ta để nó có thể chạy quanh phòng và đọc các bản in đầu tiên sách của Cervantes mà tôi đang có.

Nhưng trước hết, cô phải giải thoát chính mình.” Đôi mắt của ông xanh tới nỗi nó có thể cắt xuyên một tảng đá giống như tia laser. “Tôi cần nói chuyện với Mrs Papastergiadis và lên kế hoạch điều trị. Chúng tôi phải thảo luận riêng chuyện này.”

“Không. Con bé phải ở lại.” Rose gõ các đốt ngón tay xuống một bên tay vịn chiếc xe lăn. “Tôi sẽ không ngừng thuốc khi ở nước ngoài. Sofia là người duy nhất biết hết về thuốc của tôi.”

Gómez chỉ ngón tay vào tôi. “Sao cô lại phải chờ ở chỗ lễ tân suốt hai tiếng chứ? Không, điều cô phải làm là lên chiếc xe buýt nhỏ sẽ khởi hành từ cổng phòng khám của tôi. Xe sẽ thả cô gần bãi biển ở Carboneras. Chỉ mất hai mươi phút đi xe từ bệnh viện tới thị trấn.”

Rose trông có vẻ bị xúc phạm nhưng Gómez lờ đi. “Sofia Irina, tôi đề nghị cô nên đi ngay bây giờ. Đang là trưa, vậy chúng tôi sẽ gặp cô vào lúc hai giờ.”

“Tôi ước được vui vẻ bơi lội,” mẹ tôi nói.

“Ước ao được nhiều niềm vui hơn luôn là việc tốt, Mrs Papastergiadis.”

“Giá như.”

“Giá như gì cơ?” Gómez quỳ xuống sàn và đặt ống nghe của ông lên ngực mẹ tôi.

“Giá như tôi có thể bơi và nằm dưới ánh mặt trời.”

“À, nếu được thế thì tuyệt biết bao.”

Một lần nữa, tôi không chắc phải coi ông là người như thế nào. Tông giọng của ông mập mờ. Mập mờ châm biếm, mập mờ tử tế. Điều đó có hơi thiếu đứng đắn. Tôi cầm tay Rose bóp nhẹ. Tôi muốn nói tạm biệt với mẹ nhưng Gómez đang nghe nhịp tim bà với vẻ tập trung cao độ. Thế nên tôi chỉ hôn lên đỉnh đầu bà.

Mẹ tôi nói, “Au!” Bà nhắm mắt lại và ngả đầu ra sau như thể đang chịu đau đớn - hoặc có thể đó là cảm giác ngây ngất. Khó mà biết được.

Mặt trời chiếu gay gắt lúc tôi tới bãi biển bỏ hoang đối diện nhà máy xi măng. Tôi đi tới một quán cà phê nhỏ gần một dãy bình gas và gọi nhân viên phục vụ thân thiện pha cho một cốc gin tonic. Anh ta chỉ về phía biển và cảnh báo tôi dừng bơi bởi ba người đã bị thương nặng vì medusa chích sáng hôm đó. Anh ta đã thấy vết sưng trên tay chân của họ chuyển sang màu trắng rồi tím. Anh ta nhăn mặt rồi nhắm mắt, vẫy tay như thể xua đi đại dương và tất cả những con medusa sống dưới đó. Dãy bình gas trông giống như những cây sa mạc kỳ quặc đang vươn lên khỏi cát.

Một chiếc tàu hàng công nghiệp lớn bồng bềnh gần phía chân trời. Tàu treo một lá cờ Hy Lạp. Nhưng tôi nhìn ra chỗ khác, dán mắt vào một chiếc xích đu hoen gỉ được gắn cố định xuống bãi cát thô ráp. Ghế ngồi làm bằng lốp xe mòn vẹt và nó đang đung đưa nhẹ, như thể một hồn ma nhí vừa từ đó nhảy xuống. Những căn trực từ nhà máy khử muối vươn lên trời cao. Xi măng xám xanh đôn thành những đụn cao nằm trong một cái kho ở phía bên phải bãi biển, nơi những căn nhà, khách sạn chưa hoàn thiện được xây đâm vào trong núi như án mạng.

Tôi liếc nhìn điện thoại. Có một tin nhắn cũ từ Dan, đồng nghiệp của tôi ở Coffee House. Anh muốn biết tôi cất chiếc bút dạ dùng để ghi nhãn bánh ngọt và sandwich ở đâu. Dan dân Denver nhắn tin cho tôi ở Tây Ban Nha để hỏi về một chiếc bút? Tôi uống một ngụm trong cốc gin tonic cỡ lớn và gật đầu cảm ơn người phục vụ, trong lòng tự hỏi có thật mình đã cất chiếc bút ở một nơi nào đó khó tìm thế không.

Tôi cởi khóa váy để nằng có thể chiếu lên vai. Vết thương do medusa chích đã dịu bớt nhưng thỉnh thoảng tôi lại nhói đau. Đó không phải là kiểu đau đơn tệ hại nhất đời. Về mặt nào đó, nó còn là một sự khuây khỏa.

Có một tin nhắn mới hơn của Dan. Anh đã tìm thấy cây bút. Hóa ra, trong thời gian tôi ở Tây Ban Nha, anh đã ngủ trong căn phòng của tôi phía trên quán Coffee House bởi tuần trước chủ nhà của anh vừa tăng giá thuê. Chiếc bút nằm trên giường của tôi. Nấp để mở. Hậu quả là ga và chăn dính đầy vết mực đen.

Thật ra, anh miêu tả là mực vãi tung tóe.

Anh không còn có thể viết những câu như thế này nữa:

Bánh phô mai Amaretto ngọt đắng của Sofia: Ăn tại chỗ 3,9
bảng, mang đi 3,2 bảng.

Bánh polenta cam mềm mượt của Dan (bột lúa mì và không
gluten): Ăn tại chỗ 3,7 bảng, mang đi 3 bảng.

Tôi vừa đắng vừa ngọt.

Anh mềm mượt.

Dan chắc chắn là không mềm mượt.

Chúng tôi không tự tay nướng những chiếc bánh này nhưng ông chủ nói rằng khách hàng có khả năng sẽ mua hơn nếu họ nghĩ bánh do chúng tôi làm. Chúng tôi đặt tên mình cho những thứ mình không làm. Tôi vui vì chiếc bút đối trá kia đã chảy hết mực.

Giờ tôi nhớ ra rằng tôi chắc hẳn đã để chiếc bút ở trên giường khi viết lại câu nói của nhà nhân học văn hóa Margaret Mead. Tôi viết thẳng câu đó lên tường.

Tôi thường nói ở các lớp học của tôi rằng những cách để thấu hiểu sự vật là: nghiên cứu trẻ nhỏ; nghiên cứu động vật; nghiên cứu người nguyên thủy; được chữa trị bằng phân tâm học; cải đạo và vượt qua điều đó; có một cơn rối loạn tâm thần và vượt qua nó.

Có năm dấu chấm phẩy trong trích dẫn này. Tôi nhớ đã viết ; ; ; ; bằng chiếc bút lông. Tôi đã gạch chân “cải đạo” hai lần.

Bố tôi đã trải qua quá trình cải đạo nhưng theo tôi biết, ông vẫn chưa vượt qua được điều đó. Trên thực tế, ông đã cưới một người phụ nữ hơn tôi bốn tuổi và họ có với nhau một đứa con. Cô hai mươi chín. Ông sáu mươi chín. Một vài năm trước khi gặp người vợ mới, bố thừa kế một khối tài sản khổng lồ từ việc

kinh doanh vận tải tàu biển của ông nội ông ở Athens. Bố chắc hẳn nhận thấy đó là dấu hiệu báo rằng ông đang đi đúng đường. Chúa đã đem tiền cho ông ngay khi đất nước của ông sắp vỡ nợ. Và tình yêu. Và một bé gái. Từ hồi mười bốn tuổi đến giờ tôi chưa hề gặp lại bố. Ông thấy không có lý do gì phải chia dù chỉ một đồng euro trong gia sản mới có được của mình, bởi vậy, tôi là gánh nặng của mẹ tôi. Bà là chủ nợ của tôi và tôi trả nợ cho bà bằng đôi chân của mình. Chúng luôn chạy tới chạy lui vì bà.

Để thanh toán khoản tiền trả cho phòng khám Gómez, chúng tôi phải cùng đi tới bên cho vay thế chấp của Rose để phỏng vấn.

Tôi xin nghỉ một buổi sáng, nghĩa là tôi mất mười tám bảng và ba mươi xu của ba giờ đồng hồ. Trời đang mưa và tấm thảm sàn đỏ kiểu doanh nghiệp ướt mềm. Khắp nơi là những poster kêu gọi rằng sự thịnh vượng của chúng tôi có ý nghĩa biết bao với ngân hàng, như thể quyền con người là mối quan tâm hàng đầu của họ. Người đàn ông ngồi phía sau chiếc máy tính được đào tạo để tỏ ra tươi vui và thân thiện; để thể hiện sự thấu cảm theo cách anh ta hiểu; để ra vẻ dễ gần và nhiệt tình theo cách anh ta hiểu; để yêu chiếc cà vạt đỏ xấu xí in logo của ngân hàng. Tấm thẻ ghi tên và công việc của anh ta nhưng nó không nói cho chúng tôi về mức lương - có lẽ đâu đó cận mức bàn cùng. Anh ta cố tỏ ra gần gũi; cố tiếp cận tình huống của chúng tôi theo cách công bằng; cố nói bằng một thứ tiếng đơn giản dễ hiểu đối với chúng tôi. Một tấm poster trên tường có hình ba nhân viên tẻ nhạt đang nhìn chăm chăm chúng tôi, tất cả đều đang cười. Người phụ nữ diện bộ đồ công sở gồm jacket và váy, hai người đàn ông mặc đồ công sở với jacket và quần, thông điệp của họ là cho chúng tôi thấy những điểm tương đồng và xóa đi mọi khác biệt; chúng tôi là những người mộng mơ nhạy cảm với hàm răng xấu xí giống như bạn; tất cả chúng ta đều muốn có một nơi riêng để mà cãi nhau với gia đình vào lễ Giáng sinh.

Tôi có thể thấy những tấm poster này là một kiểu nghi lễ thành đinh (bước chân vào bất động sản, đầu tư, nợ nần) và rằng các bộ đồng phục báo hiệu sự hy sinh của đa dạng khác

biệt giới tính. Một tấm poster khác có ảnh một ngôi nhà song lập với khu vườn trước nhỏ như một phần mộ. Trong vườn không có hoa, chỉ là một bãi cỏ mới trải. Trông thật hoang vu. Các ô cỏ chưa mọc lẫn vào nhau. Có lẽ có một nhân cách nào đó mắc chứng hoang tưởng đang ẩn núp bên mé trái của câu chuyện mà người ta dựng nên cho chúng tôi. Hẳn ta đã cắt hết hoa và giết chết các con thú cưng.

Người đàn ông của chúng tôi nói với giọng sôi nổi nhưng máy móc. Khởi đầu, anh ta nói “Chào quý vị”, ít nhất cũng không phải là “Chào các quý cô”; rồi anh ta nhanh chóng giới thiệu về các gói vay hiện có để tước món tài sản thừa kế khỏi tay tôi. Có một lúc anh ta hỏi mẹ tôi có ăn bí tết không. Đó là một câu hỏi bất ngờ nhưng chúng tôi có thể nhận thấy anh ta đang hướng tới đâu (thói sống xa hoa), bởi vậy Rose đáp là bà ăn chay bởi bà muốn khuyến khích một thể giới nhân đạo và nhiều tình thương hơn. Nếu cảm thấy muốn xa hoa, bà nói mình sẽ cho thêm một thìa sữa chua vào món cơm xốt đậu. Anh ta không biết người ăn chay không dùng các sản phẩm từ sữa, nếu biết thì bà đã bị đẩy cái một khối chiếc ghế đồ kiểu doanh nghiệp rồi. Anh ta hỏi bà có thích quần áo thiết kế không. Bà nói mình thích quần áo xấu xí, rẻ tiền. Bà có đi tập gym không? Một câu hỏi kỳ quặc vì mẹ tôi đang phải ôm gậy còn cổ chân sưng tấy của bà quấn băng, bất chấp việc sáng nào bà cũng nốc thuốc giảm đau kháng viêm với một cốc nước không vừa miệng bà.

Anh ta yêu cầu mẹ tôi cung cấp giá người môi giới bất động sản ước tính cho nhà chúng tôi và thông báo giám định viên của ngân hàng sẽ tới nhà chúng tôi. Cho tới giờ thì máy tính thích những thông tin mà chúng tôi đã cung cấp, bởi mẹ tôi đã trả xong các khoản thế chấp. Ở London, gạch và vữa có một giá trị nhất định, thậm chí nếu có là gạch thời Victoria được gắn với nhau bởi nước bọt, nước tiểu hay băng keo đi nữa. Anh ta nói rằng có thể thông qua khoản vay cho chúng tôi. Mẹ tôi phấn khích trước cảnh có một cuộc phiêu lưu kèm theo trải nghiệm y tế: phòng khám Gómez giống như một chuyến đi xem cá voi đối với bà. Tôi quay lại với công việc pha ba loại espresso khác nhau

còn Rose về nhà lên một danh sách mới những chỗ đau nhức của bà. Tôi không thể phủ nhận các triệu chứng của mẹ khơi gợi những hứng thú đối với văn hóa nơi tôi, dù chúng cũng làm tôi mệt mỏi lây. Những triệu chứng của bà đã thay bà nói hết. Chúng huyền thiên suốt cả ngày. Ngay cả tôi cũng biết điều đó.

Tôi đi qua bãi cát nóng bỏng để làm mát đôi bàn chân mình dưới làn nước biển.

Đôi khi tôi thấy mình đi khập khiễng. Cứ như thể cơ thể tôi nhớ cách tôi bước đi cùng với mẹ. Không phải lúc nào ký ức cũng đáng tin cậy. Nó không phải là toàn bộ sự thật. Ngay cả tôi cũng biết điều đó.

Khi tôi trở lại bệnh viện lúc hai giờ mười lăm, Rose đã chuyển từ xe lăn sang ngồi trên ghế và bà đang đọc tử vi cung hoàng đạo trên một tờ báo dành cho người Anh sống ở nước ngoài.

“Chào Sofia. Mẹ thấy là con đã có khoảng thời gian vui vẻ trên bãi biển đấy.”

Tôi nói với mẹ bãi biển rất vắng và tôi đã nhìn chăm chăm vào một đồng bình ga suốt hai tiếng. Đó là kỹ năng đặc biệt tôi có để khiến ngày của mình nhỏ lại và ngày của bà trở nên to lớn hơn.

“Nhìn hai cánh tay của mẹ này,” bà nói. “Mẹ bị thâm tím khắp nơi sau khi lấy máu.”

“Tội nghiệp mẹ.”

“Mẹ thật tội nghiệp. Bác sĩ đã cho ngưng ba loại thuốc của mẹ. Ba!”

Mẹ xìu miệng xuống giả bộ như đang mếu rồi vấy tờ báo về phía Gómez đang đi thông thả như tản bộ trên sàn cẩm thạch trắng về phía chúng tôi.

Ông nói với tôi rằng mẹ tôi thiếu sắt mạn tính, đó có thể là lý do khiến bà yếu ớt. Ngoài các thứ khác, như băng gạc để vết loét ở chân mau lành, ông còn kê thêm vitamin B12.

Kê đơn thuốc với vitamin. Cái đó có đáng hai mươi lăm nghìn euro không?

Rose bắt đầu liệt kê tên các loại thuốc mình bị bắt phải ngừng. Bà nói về chúng như thể bà đang than khóc cho những người bạn khuất bóng. Gómez giơ tay lên để vẫy y tá Ánh Dương, người đang tiến về phía ông trong đôi giày da lộn màu xám. Khi cô đến đứng bên cạnh, ông thả nhiên vòng tay qua vai cô trong khi cô nghịch chiếc đồng hồ ghim ngay phía trên ngực phải mình. Một chiếc xe cứu thương vừa dừng lại trong bãi đỗ. Cô nói với ông bằng tiếng Anh rằng tài xế cần nghỉ trưa. Ông gật đầu và gỡ tay ra khỏi vai cô nên cô có thể nắm chiếc đồng hồ dễ dàng hơn.

“Y tá Ánh Dương là con gái tôi,” ông nói. “Tên thật của con bé là Julieta Gómez. Cứ tự nhiên gọi cháu nó theo bất cứ cách nào hai vị muốn. Hôm nay là sinh nhật cháu.”

Lần đầu tiên, Julieta Gómez nở nụ cười. Hàm răng của cô rất trắng. “Tôi đã ba mươi ba tuổi rồi. Tuổi thơ của tôi đã chính thức kết thúc. Xin hãy gọi tôi là Julieta.”

Gómez nhìn con gái với đôi mắt có đủ sắc độ xanh của ông. “Hai vị sẽ biết tỷ lệ thất nghiệp ở Tây Ban Nha khá cao,” ông nói, “khoảng 29,6% vào thời điểm này. Bởi vậy, tôi may mắn khi con gái đã được đào tạo y khoa chu đáo ở Barcelona và là nhà vật lý trị liệu được kính trọng nhất Tây Ban Nha. Thế nghĩa là tôi có thể lạm quyền một chút và tận dụng chức vụ mình để cho con một công việc trong lâu đài cẩm thạch của tôi.”

Ông khoát cánh tay kẻ sọc với một cử chỉ lịch lãm, bao quát, như thể muốn ôm vào lòng những bức tường cong và những cây xương rồng nở hoa, chiếc xe cứu thương mới sáng bóng, các nhân viên lễ tân, y tá và một vài bác sĩ nam khác mặc đồng phục áo phong xanh và đi giày thể thao mới tinh, trái với Gómez.

“Đá hoa cương này được lấy từ dưới lòng đất ở Cobdar. Màu của nó tương tự nước da trắng của người vợ đã mất của tôi. Phải, tôi xây dựng phòng khám của mình để tưởng nhớ mẹ của con gái tôi. Vào những tháng mùa xuân, chúng tôi sung sướng đón đàn bướm bị thu hút tới mái vòm này. Chúng luôn làm tinh thần bệnh nhân phần chấn. Tiện thể, Rose này, có thể bà sẽ

thích tới thăm tượng Virgen del Rosario (Đức Mẹ Mân Côi). Tượng được tạc từ đá cẩm thạch thuần khiết nhất lấy ở núi khu Macael.”

“Tôi là một người vô thần, Mr Gómez,” Rose lạnh lùng nói. “Và tôi không tin rằng phụ nữ còn trinh có thể sinh con.”

“Nhưng Rose này, bà ấy được tạo nên từ đá cẩm thạch thanh nhã có màu của dòng sữa mẹ. Nó màu trắng nhưng pha một chút sắc vàng. Nên có lẽ nhà điêu khắc chỉ muốn thể hiện lòng kính trọng của mình cho việc nuôi dưỡng. Tôi tự hỏi, người con duy nhất của mẹ đồng trinh có gọi mẹ mình bằng tên không?”

“Điều đó không quan trọng,” Rose nói. “Dù thế nào, tất cả đều là nói dối. Nhân tiện, Jesus gọi mẹ mình là ‘nữ nhân’. Tiếng Hebrew dịch là ‘bà’.”

Nhân viên lễ tân đột ngột xuất hiện và bắt đầu nói tiếng Tây Ban Nha rất nhanh với Gómez. Cô ấy đang bế một con mèo béo lông trắng trên tay và đặt nó xuống sàn, bên cạnh đôi giày đen bóng loáng của Gómez. Khi nó bắt đầu đi quanh chân ông, ông quỳ xuống và chìa tay ra. “Jodo là tình yêu đích thực của tôi,” ông nói. Con mèo dụi mặt vào lòng bàn tay đang xò ra của ông. “Nó rất hiền. Tôi chỉ tiếc là ở đây không có chuột, vì cả ngày dài nó không có việc gì khác ngoài yêu thương tôi.”

Rose bắt đầu hắt hơi. Sau tiếng hắt xì thứ tư, bà ụp tay lên che mắt. “Tôi bị dị ứng với mèo.”

Gómez cho ngón tay út vào miệng Jodo. “Lợi phải cứng và có màu hồng, về mặt này thì Jodo ổn đấy. Nhưng da dày của cô nàng phình ra bất thường. Tôi lo nó có thể bị bệnh thận.”

Ông cho tay vào túi quần, lấy ra một chai nước sát khuẩn và xịt vào tay, trong khi Julieta hỏi Rose có muốn thuốc nhỏ mắt cho con mắt bị ngứa không.

“Ồ, có, làm ơn.”

Mẹ tôi không hay nói “làm ơn”. Nghe như thể bà vừa được mời một hộp sô cô la.

Julieta Gómez lấy trong túi ra một chai nhựa trắng nhỏ. “Là

thuốc kháng histamine. Tôi vừa giúp một người khác cũng bị thể này.” Cô đi tới chỗ Rose, nâng cằm bà lên và nhỏ hai giọt vào mỗi mắt.

Mẹ tôi bây giờ trông có vẻ không vui và đang cố nén khóc, như thể nước mắt đã dâng lên nhưng chưa rơi xuống gò má của bà.

Con mèo Jodo đã biến mất trong vòng tay của một trong những nhân viên y tế.

Y tá Ánh Dương, tên thật hóa ra là Julieta, không thân thiện cũng chẳng khó chịu. Cô thẳng thắn, trầm lặng, có năng lực. Cô không có vẻ hồ hởi như bố mình, mặc dù tôi quan sát thấy cô chăm chú lắng nghe Rose, dù không tỏ ra như vậy. Tôi bắt đầu nghĩ lại về cái cách cô đứng chờ ở cửa khi chúng tôi đã bước vào trong phòng tư vấn. Có lẽ cô không mãi suy nghĩ ở đâu đâu như tôi đã tưởng tượng. Cô rất để ý bởi cô đề nghị giúp tôi chỉnh lại váy. Tôi đã quên là mình đã nói nó ra ở bãi biển. Julieta từ tốn kéo khóa rồi chống tay lên chiếc eo bé xiu của mình và thông báo taxi của chúng tôi đã tới.

“Tạm biệt, Rose.” Gómez bắt tay mẹ tôi nồng nhiệt. “Tiện thể, bà nên lái chiếc xe thuê mà chúng tôi đã sắp xếp cho bà. Nó đã được bao gồm trong chi phí rồi.”

“Nhưng làm sao tôi có thể lái xe? Tôi không có cảm giác gì ở hai chân.” Rose một lần nữa trông có vẻ bị bức bối.

“Bà được tôi cho phép lái xe. Hãy lái nó đến vào lần khám tới. Có vài giấy tờ cần hoàn tất nhưng chiếc xe đã sẵn sàng cho bà trong bãi đỗ của chúng tôi.”

Julieta đặt tay lên vai mẹ tôi. “Nếu bà có bất cứ vấn đề gì với việc lái xe, Sofia có thể gọi chúng tôi tới và đưa bà đi. Cô ấy có tất cả các số liên lạc của chúng tôi.” Phòng khám Gómez rõ ràng là một doanh nghiệp gia đình.

Chúng tôi không chỉ được cung cấp xe ô tô, Gómez còn thông báo với mẹ tôi rằng ông sẵn lòng đưa mẹ tôi đi ăn trưa. Ông đề nghị Julieta xếp lịch hẹn trong hai ngày tới, đoạn ông cúi mái đầu bạc và quay gót để nói chuyện với một trong những bác sĩ

trẻ đang chờ ông cạnh một cột đá cẩm thạch.

Khi tôi khập khiễng đưa Rose ra taxi, tôi hỏi mẹ loại bài tập mà Gómez bảo bà làm.

“Đó không phải là bài tập thể chất. Ông ấy đề nghị mẹ viết một lá thư ghi tên tất cả các kẻ thù của mẹ.” Bà bấm mở khóa túi xách và vật lộn với mảnh khăn giấy bị kẹt ở móc cài. “Con biết đấy, Sofia, khi y tá Ánh Dương - hay Julieta Gómez, hay là ai cũng được - nhỏ thuốc mắt cho mẹ, mẹ chắc chắn mình ngửi thấy mùi rượu. Thực tế là cô ta có mùi vodka.”

“Chà, dù sao hôm nay cũng là sinh nhật của cô ấy,” tôi nói.
Mặt biển phía dưới chân núi bình lặng.

Cô gái Hy Lạp thật lười nhác. Các cửa sổ trong căn nhà bên bãi biển của họ bẩn bụi nhưng cô ấy không lau chùi. Cô ấy không bao giờ khóa cửa. Thật là bất cẩn. Giống như cho phép người khác vào nhà. Giống như đi xe đạp mà không đội mũ bảo hiểm. Điều đó cũng thật bất cẩn. Như thế là cho phép mình bị thương nặng nếu xảy ra tai nạn.

Quý ông, quý bà

Con chó ở trường dạy lặn đã bắt đầu màn giật dây xích trong khi giờ chỉ mới tám giờ sáng. Nó đứng trên hai chân, thò cái đầu nâu đầy vảy ghẻ qua bờ tường sân thượng, gầm gừ với cuộc sống ở bãi biển phía dưới. Pablo đang la lối hai người Mexico sơn tường. Họ không thể cãi lại bởi họ không có giấy tờ hợp pháp để giơ ngón tay thối ra với ông ta. Con chó tru càng to, tiếng hét của Pablo càng lớn.

Hôm nay, tôi sẽ giải thoát con chó của Pablo.

Tôi đi tới quán cà phê Playa nằm kế bên trường dạy lặn và gọi món cà phê yêu thích cortado^[1]. Hiển nhiên, tôi muốn tìm hiểu cách nhân viên đánh sữa bọt sữa, mặc dù tôi đã được đào tạo hết sáu ngày ở Coffee House để hoàn thiện kỹ thuật đó. Mái tóc đen của người phục vụ được vuốt keo chĩa ra đủ hướng. Tóc anh ta đang chơi đùa với trọng lực. Tôi có thể nhìn quả đầu đó cả giờ đồng hồ thay vì thả tự do cho con chó của Pablo. Món cortado làm từ sữa bảo quản, rất phổ biến ở khu vực sa mạc này. Đây là loại sữa được miêu tả là “có thể để lâu trên giá”.

“Chúng ta đã đi một chặng đường dài, từ chỗ con bò với một xô sữa tươi vừa vắt đặt dưới núm vú. Chúng ta đã ở cách nhà rất xa rồi.”

Đó là điều mà bà chủ nói với tôi, bằng cái giọng buồn dìu dặt của bà, vào ngày đầu tôi làm ở Coffee House. Tôi vẫn thường nghĩ về câu nói ấy. Tôi nghĩ về quan điểm của bà đối với chuyện đó. Có phải nhà là nơi có sữa tươi?

Các huấn luyện viên dạy lặn đang lặn những can nhựa đựng xăng và bình oxy qua bãi cát. Chiếc thuyền đang chờ họ ở khu vực riêng biệt có chằng dây thừng. Khi nào sẽ là thời điểm

thích hợp để giải thoát cho con chó của Pablo?

Tôi đứng lên để vào nhà vệ sinh nữ và phải đi ngang qua tay nghiền rượu khét tiếng trong làng, đang nhâm nhi đĩa cam thái lát sấy khô với cốc cognac buổi sáng của ông ta. Cánh cửa dẫn vào phòng Señoras^[2] mô phỏng kiểu cửa bật hai chiều ở quán bar trong phim cao bồi: cửa sơn trắng có khắc rãnh, gồm hai cánh. Tôi đã thấy chúng trên phim, khi những người đứng quầy bar nhìn chằm chằm soi mói người khách lạ trầm mặc lúc anh ta bước vào. Trong khi tôi đang đi tiểu, có người bước vào khoang kế bên. Có một khoảng hở giữa sàn và vách ngăn các khoang nên tôi có thể thấy đó là một người đàn ông. Anh ta đi một đôi giày da màu đen với khóa vàng ở bên. Như thể đang chờ tôi. Anh đang đứng rất im lặng, tôi có thể nghe tiếng thở, nhưng anh ta không dịch chuyển bàn chân. Anh ta đang ẩn nấp. Tôi đột nhiên cảm thấy bị theo dõi. Có lẽ anh ta thấy được tôi với chân váy kéo cao lên quanh eo. Nếu không thì tại sao anh ta cứ đứng ở đó? Tôi chờ vài giây để anh ta nhúc nhích hoặc bỏ đi, nhưng khi anh ta không làm vậy, tôi bắt đầu hoảng loạn. Tôi nhanh chóng thả váy xuống, mở cửa buồng vệ sinh và chạy đi tìm người phục vụ.

Anh ta đang bận rộn với máy pha cà phê và cùng một lúc vừa nướng bánh mì vừa vắt nước cam.

“Xin lỗi, nhưng có một người đàn ông ở buồng Señoras.”

Người phục vụ lấy khăn vắt trên vai lau que đánh sữa làm bằng thép không gỉ đang nhỏ giọt sữa. Sau đó, anh ta quay lại lấy những chiếc bánh mì baguette cũ ra khỏi lò nướng và bày ra đĩa.

“Cái gì?”

Chân tôi đang run, tôi không biết tại sao tôi lại sợ hãi tới vậy. “Có một người đàn ông trong buồng Señoras. Anh ta nhìn tôi qua khe hở phía dưới. Anh ta có thể có dao.”

Người phục vụ lắc đầu, cau gắt, anh ta không muốn rời khỏi chiếc máy với bao nhiêu là cốc tách đang xếp hàng dưới những ống thép. Pha chế nhiều món cà phê cùng lúc rất phức tạp, vì

mỗi món đòi hỏi một kiểu tách có hình dạng riêng hoặc một loại cốc riêng. “Có thể cô đã đi vào buồng Caballeros^[3]? Chúng ở ngay cạnh nhau.”

“Không. Tôi nghĩ anh ta nguy hiểm.”

Người phục vụ rào bước cùng tôi về phía cửa có chữ “Señoras” viết bên dưới hình một chiếc quạt xòe đang ten đồ được vẽ đơn giản và đá mở cửa.

Một người phụ nữ đang đứng cạnh bồn rửa tay. Cô trạc tuổi tôi, mặc quần soóc nhung bó màu xanh. Mái tóc vàng của cô tết thành một đuôi sam dày. Người phục vụ hỏi cô bằng tiếng Tây Ban Nha rằng cô có thấy một người đàn ông trong đó không. Cô lắc đầu và tiếp tục rửa tay trong khi người phục vụ lấy bột đá mở cánh cửa còn lại.

“Người đàn ông duy nhất ở đây là anh,” người phụ nữ nói với nhân viên phục vụ. Cô có giọng Đức.

Tôi nhìn xuống sàn, bề bồng, và khi cụp mắt xuống, tôi thấy người phụ nữ với bím tóc vàng đang đi đôi giày nam mà tôi đã thoáng thấy trong khoang bên cạnh. Đôi giày da đen với khóa vàng ở bên. Tôi không biết nói gì, tôi đỏ mặt và cảm thấy nổi hoảng loạn lại đánh trống ngực. Người phục vụ vung tay lên cao và giậm chân ra khỏi nhà vệ sinh nữ, để mặc tôi ở lại cùng cô gái.

Chúng tôi đứng trong im lặng và tôi rửa tay cho có việc để làm, nhưng sau đó lại không biết cách tắt vòi nước. Cô gái ấn nó bằng lòng bàn tay và dòng nước ngừng chảy. Khi nhìn lên gương ngay trên bồn rửa, tôi có thể thấy đôi mắt xênh xếch màu xanh lá của cô nhìn tôi. Cô trạc tuổi tôi. Đôi lông mày của cô dày, gần như đen tuyền. Tóc cô thẳng và vàng.

“Đây là giày nháy nam,” cô nói. “Tôi thấy chúng ở cửa hàng đồ vintage trên đồi. Tôi làm việc ở đó.”

Những ngón tay ướt của tôi giờ đang xoắn vặn mái tóc. Các lọn tóc quần bắt đầu xoắn tít trong khi cô ấy đứng đó bình tĩnh và nghiêm trang.

“Tôi khâu vá cho cửa hàng vào mùa hè. Họ cho tôi đôi giày

này.” Cô giật nhẹ đuôi bím tóc óng ả của mình. “Tôi có thấy cô cùng với mẹ cô ở quanh đây.”

Một người đàn ông ở quảng trường làng đang la lối qua chiếc loa trên xe tải. Ông ta đang bán dưa và rõ ràng là tâm trạng đang không tốt lắm, bởi ông ta cứ bấm còi xe liên tục.

“Phải. Mẹ tôi là bệnh nhân tại một phòng khám ở đây.” Tôi nghe như một kẻ thất bại. Không hiểu sao, tôi muốn cô có thiện cảm với mình, nhưng tôi không gây được ấn tượng. Tim tôi vẫn đang đập thình thịch và nước văng khắp áo tôi. Cô cao và gầy. Quanh cổ tay rám nắng của cô có hai chiếc vòng bạc.

“Tôi và bạn trai có một ngôi nhà ở đây,” cô nói. “Gần như mùa hè nào chúng tôi cũng đều tới đây. Tôi phải sửa một đồng thứ cho cửa hàng hôm nay. Sau đó, chúng tôi sẽ lái xe tới Rodalquilar để ăn tối. Tôi thích lái xe vào buổi tối, khi trời mát mẻ.”

Cuộc sống của cô là kiểu cuộc sống mà tôi muốn. Các ngón tay cô vẫn đang vuốt bím tóc.

“Cô có định lái xe đưa mẹ đi ngắm cảnh không?”

Tôi giải thích chuyện chúng tôi phải lấy chiếc xe thuê từ bệnh viện nhưng tôi không lái xe và Rose thì có vấn đề ở chân.

“Tại sao cô không lái xe?”

“Tôi thi trượt bốn lần.”

“Không thể nào.”

“Và tôi trượt cả bài thi lý thuyết lái xe nữa.”

Cô bặm chặt môi và đôi mắt với hàng mi dài nhìn chăm chăm mái tóc của tôi. “Cô có biết cưỡi ngựa không?”

“Không.”

“Tôi cưỡi ngựa từ hồi ba tuổi.”

Rõ ràng là không có gì để giới thiệu tôi với bất cứ ai.

“Xin lỗi vì đã nhầm lẫn,” tôi nói. Tôi đi ra khỏi nhà vệ sinh nữ nhanh hết mức có thể mà không phải chạy.

Tôi sẽ đi đâu? Tôi không có nơi nào để đi cả. Đây là nỗi sợ mà tấm poster trên tường chỗ cho mẹ tôi vay thế chấp đã báo

hiệu là chúng tôi cùng có. Họ đã đúng. Tôi đi về phía quảng trường gần quán cà phê Playa, giả bộ định mua một trái dưa hấu.

Tôi hay để lại vỏ dưa cho đám gà mà đến giờ, kỳ diệu thay, vẫn còn để trứng trong cái nóng thiêu đốt của mùa hè. Đám gà ấy là của Señora Bedello, bà có chồng đã chết trong cuộc nội chiến chống lại quân đội phát xít của Franco.

Người bán dưa hấu không phải đàn ông, mà là phụ nữ.

Bà ngồi trên ghế lái của chiếc xe tải và bấm còi bằng đôi bàn tay bé nhỏ có nước da nâu. Tôi quá bối rối. Tôi đã tưởng tượng trong đầu hình ảnh một tài xế nam đầm mồ hôi, râu lởm chởm, nhưng bà là một phụ nữ trung niên đội mũ rơm. Chiếc váy xanh lam của bà bám bụi sau khi bươn chải trên con đường sa mạc và bà đang tì bộ ngực to bự lên vô lăng.

Và rồi tôi nhớ ra mình vẫn chưa uống cốc cà phê.

Tôi quay trở lại quán Playa và uống ừng ực cortado giống như gã nghiện rượu tu chỗ cognac sáng của mình.

Cô ấy kia.

Người phụ nữ đi giày nam đang đứng bên bàn của tôi. Đứng thẳng và cao, giống như một nữ quân nhân. Nhìn ra phía biển. Tới những con tàu. Tới những đứa trẻ đang bơi trong các vòng nhựa khổng lồ. Tới những du khách đang đặt ô, ghế và khăn lên bãi cát. Thuyền của trường dạy lặn giờ đã chất đầy đủ thiết bị và đang tiến ra biển. Con chó béc giê màu nâu, mà tôi vẫn chưa giải thoát được, vẫn đang giật lắc sợi xích.

“Tên tôi là Ingrid Bauer.”

Cô ấy làm gì mà đứng gần tôi tới vậy?

“Tôi là Sophie, nhưng Sofia là tên tiếng Hy Lạp của tôi.”

“Cô thế nào, Zoffie?”

Cách cô phát âm tên tôi giống như một cuộc đời hoàn toàn khác. Tôi xấu hổ với đôi dép tông trắng thảm hại của mình. Chúng đã ngả xám trong hè.

“Môi cô bị nứt vì nắng rồi kìa,” cô ấy nói. “Giống như quả

hạnh nhân chín nứt trên cây ở Andalucía vậy.”

Con chó của Pablo bắt đầu tru lên.

Ingrid nhìn lên sân thượng của trường dạy lặn. “Con chó béc giê Đức đó là giống chó lao động và không nên bị xích cả ngày như vậy.”

“Nó là của Pablo. Mọi người đều ghét ông ta.”

“Tôi biết.”

“Tôi định hôm nay sẽ giải thoát cho nó.”

“Ồ. Cô định làm thế nào?”

“Tôi không biết.”

Cô nhìn lên bầu trời. “Cô sẽ nhìn vào mắt nó khi cô tháo xích chứ?”

“Ừ.”

“Sai rồi. Đừng làm thế. Cô sẽ tĩnh lặng giống như cái cây khi cô tiến tới chỗ nó chứ?”

“Một cái cây không bao giờ tĩnh lặng cả.”

“Vậy thì giống một khúc gỗ.”

“Phải, tôi sẽ tĩnh lặng như một khúc gỗ.”

“Giống một chiếc lá.”

“Một chiếc lá không bao giờ tĩnh lặng cả.”

Cô vẫn đang nhìn lên bầu trời. “Có một vấn đề, Zoffie ạ. Con chó của Pablo đã bị đối xử rất tệ hại. Nó sẽ không biết phải làm gì với tự do của mình. Con chó sẽ chạy khắp làng và ăn thịt hết các em bé. Nếu cô định tháo xích cho nó, cô phải dắt nó lên núi và thả nó vào chốn hoang dã. Bằng cách đó, nó sẽ thực sự được tự do.”

“Nhưng nó sẽ chết ở trên núi nếu không có nước uống.”

Giờ thì cô ấy đang nhìn tôi. “Điều gì tồi tệ hơn? Bị xích cả ngày với một bát nước, hoặc tự do và chết khát?” Lòng mày trái của cô nhướng lên, như muốn hỏi, *Cô có hơi cuồng loạn quá không? Cô đã nhờ người phục vụ mở cả hai cánh cửa để tìm một người đàn ông không tồn tại, cô không biết cách tắt vòi nước, cô*

không biết lái xe và cô muốn thả một con chó hung dữ.

Cô hỏi tôi có muốn đi dạo trên bãi biển không.

Tôi muốn.

Tôi đá bay đôi dép tông của mình và chúng tôi nhảy qua ba bậc thang bê tông ngăn cách hiên của quán cà phê và bãi biển. Có gì đó trong cú nhảy ấy, việc chúng tôi không đi xuống từng bậc một, khiến cả hai cùng co chân chạy. Chúng tôi chạy nhanh qua bãi cát, như thể đang đuổi theo thứ gì đó mà chúng tôi biết là có nhưng chưa thấy được. Sau một lúc, chúng tôi chạy chậm lại và đi bên nhau trên bãi biển. Ingrid cởi giày, nhìn tôi, và rồi cô ném chúng xuống biển.

Tôi nghe thấy mình hét lên Không Không Không. Tôi kéo chân vấy lên và chạy ra vớt chúng khỏi những con sóng. Cuối cùng, khi đã ôm chặt được đôi giày vào ngực, tôi đi lên bờ và trả lại chúng cho cô.

Cô dùng đưa mỗi chiếc ở một tay, trút cho sạch nước rồi cười. “Lạy Chúa tôi, đôi giày này ầy. Tôi không có ý làm cô sợ, Zoffie.”

“Đó không phải là lỗi của cô. Tôi cũng đã sợ sẵn rồi.”

Tại sao tôi lại nói như thế? Có thật là tôi đã sợ sẵn rồi không?

Chúng tôi tiếp tục đi, tránh những lâu đài cát mà lũ trẻ đã cùng bố mẹ xây, những vương quốc phức tạp với các tháp và hào. Một cô bé khoảng bảy tuổi được vui tới thất lạng, đôi chân chôn dưới cát, trong khi ba người chị em của bé đắp một chiếc đuôi tiên cá. Chúng tôi nhảy qua người cô bé và lại bắt đầu chạy cho tới khi đến cuối bãi biển. Khi tôi thả người xuống chỗ rong biển đen bên cạnh các tảng đá, Ingrid Bauer cũng làm theo. Chúng tôi ngả lưng nằm cạnh nhau, nhìn lên chiếc điều xanh bay lượn trên bầu trời xanh. Tôi có thể nghe thấy tiếng thở của cô. Chiếc điều đột ngột gập lại và lao xuống. Tôi muốn thả cả cuộc đời cho tới lúc này của mình trôi theo những con sóng cuồn cuộn, để bắt đầu một cuộc đời khác. Nhưng tôi không biết như thế nghĩa là gì hay làm sao để có được nó.

Chuông điện thoại vang lên ở túi sau chiếc quần soóc của Ingrid. Cô lật người lại để lấy điện thoại và tôi cũng lật theo, rồi chúng tôi xấp lại gần nhau hơn. Đôi môi nứt nẻ của tôi chạm vào đôi môi đầy đặn, mềm mại của cô và chúng tôi hôn nhau. Thủy triều đang lên. Tôi nhắm mắt lại và cảm nhận biển tràn lên cổ chân và thứ xuất hiện trong tâm trí tôi là màn hình chờ trên laptop, các chòm sao trên bầu trời kỹ thuật số, những xoáy sáng màu hồng gồm khí và bụi. Điện thoại vẫn reo nhưng chúng tôi tiếp tục hôn nhau và cô nắm bên vai bị medusa chích của tôi, siết chặt chỗ thâm tím. Tôi đau nhưng không bận tâm, thế rồi cô tách khỏi tôi để nghe điện thoại.

“Em đang ở trên bãi biển, Matty. Anh có nghe thấy tiếng biển không?” Cô chìa điện thoại về phía sóng nhưng đôi mắt xéch xanh lá thì vẫn đang nhìn tôi. Cùng lúc đó, đôi môi cô mấp máy, *Tôi trễ rồi, rất trễ*, như thể tôi phải chịu trách nhiệm cho chuyện gì đấy đã làm cô bị trễ.

Tôi quá bối rối nên đứng dậy và bỏ đi.

Tôi nghe thấy cô gọi tên mình, nhưng tôi không quay lại. Cô bé tiên cá được các chị em chôn dưới cát giờ đã có thêm một chiếc đuôi xòe ra khảm vỏ sò và những viên sỏi nhỏ.

“Zoffie, Zoffie, Zoffie.”

Tôi tiếp tục bước đi trong mê muội. Tôi đã khiến điều gì đó xảy ra. Tôi đang run và tôi biết mình đã kiềm chế bản thân quá lâu, trong cơ thể tôi, trong làn da tôi. Từ nhân học (anthropology) bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp *anthropos* nghĩa là “con người” và *logia* nghĩa là “học thuyết”. Nếu nhân học là sự nghiên cứu về loài người từ khởi thủy hàng triệu năm trước tới ngày nay, thì tôi không giỏi lắm trong việc nghiên cứu bản thân. Tôi đã nghiên cứu văn hóa thổ dân, chữ tượng hình của nền văn minh Maya, văn hóa doanh nghiệp của một nhà sản xuất ô tô Nhật Bản và tôi đã viết các bài luận về logic nội tại trong nhiều xã hội khác, nhưng tôi không có chút ý niệm nào về logic của chính mình. Đột nhiên, đó là điều tuyệt vời nhất từng đến với tôi. Thứ tôi cảm nhận được mãnh liệt nhất là cách cô siết lấy phần vai bị medusa chích của tôi.

[1]Cortado: Món cà phê có xuất xứ từ Tây Ban Nha với tỷ lệ một espresso, một sữa nóng.

[2]Tiếng Tây Ban Nha: Quý bà.

[3]Tiếng Tây Ban Nha: Quý ông.

Cô ấy đang uống trà đào ở quảng trường và thấy quá nóng vì chiếc váy kẻ ca rô xanh và đen cô mặc vốn dành cho mùa đông chứ không phải mùa hè ở Andalucía. Tôi cho rằng cô ấy nghĩ mình là một cao bồi đang mặc đồ lao động, luôn luôn một mình mà không có ai để cùng nhìn về ngọn núi phía chân trời vào buổi tối và nói Chúa ơi những vì sao kìa.

Tiếng gõ

Tối nay có ai đó cứ gõ vào các cửa sổ căn nhà ven biển của chúng tôi. Tôi đã kiểm tra hai lần và không có ai ở bên ngoài cả. Có thể là mòng biển hoặc gió thổi cát từ bãi biển vào. Khi nhìn vào gương, tôi không nhận ra chính mình nữa.

Tôi rám nắng, tóc tôi đã dài ra thêm và lộn xộn hơn, rằng tôi trông trắng hơn khi so với làn da sẫm màu, mắt tôi trông to và sáng hơn - nên khóc cũng dễ dàng hơn, bởi mẹ đang quát tôi, quát những thứ như, Con không thắt dây giày của mẹ đúng cách. Mỗi lần tôi chạy tới quỳ xuống chân bà và buộc lại, dây cứ tuột ra cho tới khi tôi cuối cùng đành ngồi xuống sàn, đặt chân bà vào lòng và gỡ tất cả các nút cũ để thắt nút mới.

Việc gỡ, tháo và bắt đầu lại là một quá trình dài. Tôi hỏi mẹ tại sao bà lại cần phải đi giày. Nhất là giày có dây buộc. Đang là buổi tối và bà không có ý định đi ra ngoài.

“Mẹ suy nghĩ được tốt hơn khi đi giày có dây buộc,” bà nói.

Bà đang dựa vào ghế, nhìn chăm chăm vào bức tường sơn trắng trong khi tôi chăm lo cho đôi chân của bà. Nếu mẹ để tôi xoay ghế, bà sẽ được thấy những ngôi sao đêm. Thay đổi khung cảnh của bà chỉ cần một di chuyển nhỏ xíu nhưng bà không hứng thú. Những ngôi sao dường như xúc phạm bà. Từng ngôi sao một làm bà tổn thương. Mẹ nói với tôi rằng bà đã có một khung cảnh sẵn trong tâm trí. Đó là Yorkshire Wolds^[1]. Bà đi trên con đường mòn, cỏ tươi tốt và xanh um, mưa rơi nhẹ nhẹ trên mái tóc, chỉ là một cơn mưa rất nhỏ, và bà có món bánh mì phô mai trong ba lô. Tôi cũng muốn cùng mẹ đi bộ ở Yorkshire Wolds, tôi sẵn lòng phết bơ vào bánh mì và xem bản đồ. Mẹ hơi mỉm cười khi tôi nói với bà điều này, nhưng cứ như thể bà đã từ

bỏ đôi chân của bà cho người khác. Tối nay, tôi cảm thấy căng thẳng. Tôi vẫn có thể nghe tiếng ai đó đang gõ vào cửa sổ. Có thể là những con chuột trốn trong tường.

“Con lúc nào cũng quá xa cách, Sofia.” Có thể là bố tôi. Ông tới để chăm sóc mẹ và cho tôi nghỉ ngơi. Có thể là một người tị nạn từ Bắc Phi bơi vào bờ. Tôi sẽ cho cô ấy một nơi trú ẩn buổi tối. Hẳn rồi. Tôi nghĩ tôi sẽ làm thế.

“Trong tủ lạnh còn nước không, Sofia?” Tôi nghĩ về tấm biển trên cửa những khu vệ sinh công cộng nói cho chúng ta biết mình là ai.

Quý ông Quý bà
Hommes Femmes
Herren Damen
Signori Signore
Caballeros Señoras

Có phải chúng ta tất cả đều ẩn núp sau tấm biển của nhau?
“Lấy nước cho mẹ, Sofia.”

Tôi nghĩ về cách Ingrid chìa chiếc điện thoại của cô ra phía những con sóng. *Em đang ở trên bãi biển, Matty. Anh có nghe thấy tiếng biển không?*

Trong khi nói chuyện với bạn trai, cô áp bàn chân mình vào mặt trong đùi phải của tôi, ngay phía trên đầu gối.

Cô đã ném đôi giày nam của mình lên chỗ rong, ở đó chúng dập dềnh giống như những con thuyền nhỏ khi thủy triều lên. Mùi khoáng mặn mòi của tảo sẫm trôi bồng bềnh thật thu hút và đậm đà.

Em đang ở trên bãi biển, Matty. Anh có nghe thấy tiếng biển không?

Biển với tất cả những con medusa bồng bềnh trong đó.

Biển nhúng ướt chiếc quần soóc nhung màu xanh lam của

cô.

Tôi tiếp tục gỡ những nút thắt cũ trên dây giày của mẹ và tạo nút mới. Rõ ràng có ai đó đang gõ vào cửa sổ. Lần này là một tiếng gõ mạnh chứ không còn nhẹ nhàng nữa. Tôi bỏ chân mẹ khỏi lòng và đi về phía cửa.

“Con đang đợi khách à, Sofia?”

Không. Có. Có thể. Có lẽ tôi đang đợi một vị khách đến.

Ingrid Bauer đi một đôi sandal chiến binh màu bạc có dây quấn quanh bắp chân và cô đang bực bội. “Zoffie, tôi cứ gõ cửa mãi.”

“Tôi không nhìn thấy cô.”

“Nhưng tôi ở đây.”

Cô ấy nói với tôi là đã kể cho Matthew nghe về hoàn cảnh của tôi.

“Hoàn cảnh nào?”

“Về việc không có phương tiện di chuyển. Đây là sa mạc, Zoffie! Anh ấy đề nghị ngày mai sẽ đi lấy xe ở phòng khám Gómez về cho cô.”

“Có ô tô sẽ tiện lắm.”

“Để tôi xem vết sứa chích của cô.”

Tôi xắn tay áo lên cho cô xem vết thâm tím. Chúng bắt đầu phồng rộp lên.

Cô di ngón tay quanh vết chích. “Cô có mùi như đại dương,” cô thì thầm. “Giống như con sao biển.” Ngón tay của cô giờ đặt ở nếp gấp chỗ nách tôi. “Những con quỷ nhỏ đó thực sự đã tấn công cô.” Cô hỏi số điện thoại di động của tôi và tôi viết nó vào lòng bàn tay cô.

“Lần sau, Zoffie, hãy mở cửa khi tôi gõ.”

Tôi nói với cô là tôi không bao giờ khóa cửa.

Ngôi nhà bên bãi biển của chúng tôi tối thui. Tường dày để giúp giữ cho bên trong nhà được mát mẻ dưới cái nóng mùa hè. Chúng tôi thường bật đèn cả ngày lẫn đêm. Không lâu sau khi Ingrid rời đi, tất cả đèn đóm đột ngột tắt ngúm. Tôi phải đứng

lên ghế và mở hộp cầu chì trên tường gần phòng tắm để bật cầu dao. Đèn sáng trở lại và tôi leo xuống để pha cho Rose một ấm trà. Mẹ đã gói năm hộp trà túi lọc Yorkshire để mang tới Tây Ban Nha. Có một cửa hàng cuối con đường nhà chúng tôi ở Hackney bán loại trà túi lọc này và bà đã đi bộ ra đó để mua số lượng lớn. Sau đó, bà đi bộ về nhà. Đó là bí ẩn về đôi chân tàn tật của mẹ tôi. Đôi khi chúng bước ra ngoài thế giới giống như bóng ma của đôi chân còn lành lặn.

“Đưa mẹ cái thìa, Sofia.”

Tôi đưa bà cái thìa.

Tôi không thể sống như thế này. Tôi phải bật lại cầu dao theo mọi nghĩa.

Thời gian đã vỡ tan, nứt nẻ giống như đôi môi của tôi. Khi tôi ghi lại các ý tưởng cho đề tài nghiên cứu thực địa, tôi không biết tôi đang viết với thì quá khứ, hiện tại hay cả hai cùng một lúc.

Và tôi vẫn chưa giải thoát cho con chó của Pablo.

[1] Yorkshire Wolds: Vùng đồi thấp ở Đông Yorkshire và Bắc Yorkshire nước Anh, và cũng là tên của một huyện nằm trên đồi.

Khi cô gái Hy Lạp đốt nhang mùi sả vào buổi tối để đuổi muỗi đi, tôi có thể nhìn thấy đường cong của bụng và ngực cô. Núm vú của cô sẫm màu hơn đôi môi. Cô ấy nên bỏ thói quen ngủ khỏa thân nếu không muốn bị lũ muỗi ăn thịt trong bóng đêm thơm nức của căn phòng.

Đem biển tới cho Rose

Lúc Gómez đưa mẹ tôi đi ăn trưa, tôi đã hứa sẽ tuyệt đối giữ yên lặng ở bàn ăn. Ông đã cấm tôi nói và yêu cầu tôi tin tưởng vào quyết định của ông. Thực tế, ông nói với tôi rằng nhân viên sẽ đưa đón Rose từ căn nhà bên bãi biển mỗi ngày và tôi có thể làm gì tùy thích. Vào các thứ Ba, ông sẽ gọi tôi tới phòng khám, bởi tôi là người thân của mẹ. Ngoài ra, tôi có thể tùy ý lựa chọn. Ông muốn hiểu về Rose hơn bởi trường hợp của bà thực sự khiến ông đau đầu. Ông không quan tâm tại sao bà không đi được. Ông muốn biết tại sao bà thỉnh thoảng có thể đi. Đây dường như là một chứng bệnh thiên về thể chất hơn, nhưng ta không được lệ thuộc vào giả thuyết y học. Tôi nghĩ thế nào?

Tôi coi Gómez giống như trợ lý nghiên cứu của mình. Tôi đã theo ca bệnh này cả cuộc đời và ông ấy chỉ vừa mới bắt đầu. Không có ranh giới rõ ràng giữa chiến thắng và thua cuộc đối với các triệu chứng của mẹ tôi. Ngay sau khi ông đưa ra chẩn đoán, bà sẽ có triệu chứng khác khiến ông bối rối. Ông dường như biết điều này. Hôm qua, ông bảo bà hãy tả lại triệu chứng mới nhất bà có với xác của một con côn trùng chết, có thể là một con ruồi, bởi chúng thì dễ đập. Ông đề nghị bà tuân theo hành vi kỳ quặc này và lắng nghe chăm chú tiếng vo ve đều đều của con ruồi trước khi chết. Ông nói, có thể bà sẽ phát hiện ra tiếng vo ve đó - thường khiến đôi tai con người khó chịu - tái hiện âm sắc, cao độ của âm nhạc dân gian Nga.

Đó là lần đầu tiên tôi thấy mẹ há miệng cười to. Đồng thời, ông đã xếp lịch làm một loạt chụp chiếu cho bà trong khi các nhân viên của ông thì chăm sóc cho phần băng gạc ở chân phải bà.

Bàn dành cho ba người đã được đặt trước trong một nhà hàng ở quảng trường làng, bởi ông cho rằng mẹ tôi có thể đi bộ từ căn nhà tới đó tương đối dễ dàng. Đó không phải là chuyến đi bộ dễ chịu. Trên quảng trường, mẹ tôi đã vấp phải vỏ hồ trần không ai quét dọn từ tối hôm trước. Tôi đã mất một tiếng gỡ rối dây buộc giày của bà nhưng rồi, cuối cùng, Rose lại bị ngã bởi một cái hạt không to hơn hạt đậu bao nhiêu.

Gómez đã ngồi sẵn ở bàn. Ông ngồi đối diện Rose và tôi ngồi cạnh ông, như được dặn. Bộ com lê kẻ sọc nhỏ trang trọng đã được thay thế bằng bộ đồ linen màu kem thanh lịch, không kém phần trang trọng nhưng ít có vẻ nghiêm túc hơn lúc ông thể hiện bản thân như một bác sĩ tư vấn nổi tiếng. Chiếc khăn lụa màu vàng trong túi áo vest của ông được gấp theo kiểu cổ điển, dạng phòng tròn lên chứ không phải gấp vuông góc. Ông bảnh bao, lịch thiệp và nhã nhặn. Cả ông và mẹ tôi sẫm soi thực đơn còn tôi thì chỉ trở vào một loại salad, như thể đang trong một chuyến dã ngoại và không biết nói gì. Rose mất một lúc thì chọn xúp đậu trắng còn Gómez lại mạnh bạo gọi món đặc biệt của nhà hàng, bạch tuộc nướng.

Rose thông báo ngay cho ông rằng bà dị ứng với cá và nó khiến môi của bà sưng. Khi ông có vẻ không hiểu, bà rướn về phía trước và gõ vào vai tôi. “Nói cho ông ấy biết về chuyện mẹ dị ứng cá.”

Tôi không nói gì, đúng như lời dặn của Gómez.

Mẹ chuyển sự chú ý sang phía ông. “Tôi không thể tiếp xúc với bất cứ loại cá nào. Hơi ẩm từ con bạch tuộc của ông sẽ bay về phía tôi và tôi sẽ bị nổi mẩn.”

Gómez gạt đầu lơ đãng và với lấy tay bà. Bà giật mình nhưng tôi nghĩ ông đang bắt mạch cho bà bởi tôi để ý thấy ông đặt một ngón tay lên cổ tay bà. “Mrs Papastergiadis, bà dùng chất bổ sung dầu cá và glucosamine. Tôi đã phân tích những thứ đó trong phòng thí nghiệm của chúng tôi. Loại glucosamine của bà làm từ vỏ ngoài của các loại hải sản có vỏ. Bà còn sử dụng một loại chất bổ sung khác lấy từ sụn cá mập.”

“Phải, nhưng tôi dị ứng với những loại cá khác.”

“Cá mập không phải loài có vỏ.” Những chiếc răng cửa vàng của ông lóe sáng dưới ánh nắng. Ông đã không đặt bàn ở trong bóng mát và phần tóc trắng của ông ướt mồ hôi mùi gừng.

Khi Rose xem tới danh sách rượu, ông khéo léo chớp lấy nó từ tay bà và đặt ra góc bàn. “Không, Mrs Papastergiadis. Tôi không thể làm việc cùng với một bệnh nhân say xỉn. Nếu bà ở trong phòng tư vấn của tôi, tôi sẽ không mời bà rượu. Tôi chỉ đơn thuần là thay đổi nơi gặp mặt. Đây là một buổi khám đầy, nhưng tôi thấy không có lý do gì nó không thể diễn ra ngoài trời.”

Ông vẫy tay và gọi người phục vụ mang một chai nước khoáng, mà ông nói với Rose là được đóng chai ở Milan rồi xuất khẩu sang Singapore rồi nhập khẩu vào Tây Ban Nha.

“À, Singapore!” Ông vỗ tay, có lẽ để ra hiệu mọi người chú ý đến mình hơn. “Tôi rất ấn tượng với một cuộc hội thảo ở Singapore vào tháng trước. Tôi được khuyến khích giữ bình tĩnh bằng cách cho cá chép ở đài phun nước trong khách sạn ăn vào bữa sáng và nhìn ra biển Đông vào buổi chiều. Không phải là những từ rất đẹp sao... ‘Biển Đông’?”

Rose cau mày, như thể ý tưởng về bất cứ thứ gì xinh đẹp cũng đều gây tổn thương đối với bà.

Gómez ngả ra sau ghế. “Ở bể bơi trên mái của khách sạn này, các du khách người Anh uống bia. Họ bơi ngửa trên mặt nước và họ uống bia nhưng họ không nhìn ra biển Đông một lần nào.”

“Tôi thấy có vẻ uống bia trong bể bơi rất hay ho?” Rose xằng giọng, như thể nhắc ông chuyện bà không thích uống nước trong bữa trưa.

Những chiếc răng vàng của ông giống như ngọn lửa. “Bà đang ngồi trong ánh nắng, Mrs Papastergiadis. Vitamin D rất tốt cho xương của bà. Bà cần phải uống nước. Bây giờ, tôi có một câu hỏi nghiêm túc đây. Hãy nói cho tôi biết tại sao người Anh nói ‘wi-fi’ còn ở Tây Ban Nha, chúng tôi nói ‘wee-fee’.”

Rose nhấp nước như thể bà bị ép phải uống nước tiểu của chính mình. “Rõ ràng là cách nhẩn nguyên âm khác nhau, Mr Gómez.”

Một cậu bé mảnh mai khoảng mười hai tuổi đang bơm phồng một con thuyền phao giữa quảng trường. Mái tóc Mohican của cậu được nhuộm xanh lá và cậu giậm chân xuống chiếc bơm nhựa trong khi mài miết ăn một chiếc kem. Thỉnh thoảng, cô em gái năm tuổi của cậu chạy về phía miếng ni lông nhàu nát để kiểm tra quá trình biến đổi nó thành một thứ có thể ra khơi được.

Người phục vụ đem salad và xúp đậu ra, mỗi đĩa thăng bằng trên cẳng tay. Anh ta vươn người qua vai Gómez để đặt một cách đầy khoa trương cái đĩa khổng lồ đựng những xúc tu tím của món *pulpo alla griglia*^[1] lên giấy lót.

“Ồ vâng, gracias,” Gómez nói với giọng Tây Ban Nha lai Mỹ. “Tôi rất mê ăn loại sinh vật này!” Họ đặt một đĩa lớn đựng món *pulpo* với các xúc tu màu tím lên giấy lót đĩa của ông. “Nước sốt là thứ tuyệt vời nhất... ớt, nước cốt chanh, ớt ngọt! Tôi xin gửi lời cảm ơn tới sinh vật cổ đại của biển sâu. Gracias, polpo^[2], vì trí khôn, vẻ bí ẩn và cơ chế tự vệ ấn tượng của mày.”

Rose bây giờ đang có hai vết sưng đỏ trên má trái.

“Mrs Papastergiadis, bà có biết bạch tuộc có thể thay đổi màu da để ngụy trang? Là một người Mỹ, tôi vẫn thấy polpo bí ẩn, một con *monstruo*^[3] nhỏ, nhưng phần Tây Ban Nha của tôi thấy nó là một con quái vật rất thân quen.”

Ông cầm dao và cắt một cái xúc tu bạch tuộc tím phồng lên. Ông không ăn phần xúc tu này mà lại vứt nó xuống đất, lời mời rành rành cho những con mèo trong làng cùng ông thưởng thức bữa trưa. Chúng bắt đầu quần quanh đôi giày của ông dưới bàn, từ mọi hướng tiến lại tranh giành với nhau để có được một mẩu của quái vật biển. Ông khéo léo cắt những miếng polpo sứt sứt và cho vào trong miệng đầy thích thú. Sau một lúc, ông thấy không có lý do gì mà không thả thêm ba miếng xúc tu nữa vào móng vuốt của lũ mèo.

Mẹ tôi trở nên tĩnh lặng đến bất ngờ. Không tĩnh lặng như một cái cây, cái lá hoặc khúc gỗ. Mà tĩnh lặng như một xác chết.

“Chúng ta đang nói về Wi-Fi,” Gómez tiếp tục. “Tôi sẽ nói cho bà nghe câu trả lời của tôi về câu đố đó. Tôi nói “wee-fee” để cho vắn với ‘Thánh Francis thành Assisi’^[4].”

Ba con mèo còm nhom giờ đang ngồi ở dưới giày của ông.

Rốt cuộc, Rose hẳn vẫn còn thở, bởi bà quay về phía ông. Lòng trắng mắt bà chuyển màu hồng và sưng lên. “Ông đã học trường y ở đâu vậy?”

“Johns Hopkins, Mrs Papastergiadis. Ở Baltimore.”

“Mẹ nghĩ ông ấy nói đùa,” Rose thì thầm thành tiếng khá to.

Tôi dùng đĩa xiên một miếng khoai tây và không trả lời. Mặc dù vậy, tôi thấy lo lắng khi mắt trái của mẹ bắt đầu húp lên.

Gómez hỏi mẹ tôi có vui với món xúp đậu đã gọi không.

“Nói ‘vui’ thì hơi quá. Món này lỏng nhưng vô vị.”

“Làm sao mà ‘vui’ lại hơi quá được?”

“Đó không phải là từ chính xác để miêu tả cảm nhận của tôi về món xúp.”

“Tôi hy vọng ước ao có được niềm vui của bà sẽ mạnh mẽ trở lại,” ông ấy nói.

Rose dừng đôi mắt màu hồng ở mắt tôi. Tôi tránh ánh mắt bà như một kẻ phản bội.

“Mrs Papastergiadis,” Gómez nói. “Bà có kẻ thù nào muốn thảo luận với tôi không?”

Mẹ ngả người ra ghế và thở dài.

Thở dài, đó là gì? Đó có thể là một đề tài nghiên cứu thực địa hay ho khác. Có phải đó chỉ là một hơi thở thành tiếng vừa sâu, vừa dài không? Tiếng thở dài của Rose mãnh liệt mà không bị kìm nén. Thất vọng nhưng không buồn. Một tiếng thở dài tái khởi động hệ hô hấp, vậy nên có khả năng từ này giờ mẹ tôi đã nín thở, suy ra mẹ đang căng thẳng hơn là vẻ ngoài thể hiện. Thở dài là phản ứng cảm xúc khi ta bị giao một nhiệm vụ khó

khăn.

Tôi biết mẹ đang nghĩ về những kẻ thù của mình bởi mẹ đã viết ra cả một danh sách. Có lẽ tôi cũng có trong danh sách đó?

Trước sự ngạc nhiên của tôi, giọng mẹ bình tĩnh và khá thân thiện.

“Tất nhiên, bố mẹ là những kẻ địch đầu tiên của tôi. Họ không thích người nước ngoài, bởi vậy, lẽ đương nhiên, tôi cưới một người đàn ông Hy Lạp.”

Khi Gómez mỉm cười, đôi môi của ông có màu đen do mực của bạch tuộc.

Ông ra hiệu cho mẹ tôi tiếp tục.

“Cả bố mẹ tôi đều trút hơi thở cuối cùng trong khi nắm bàn tay có màu da sẫm của các y tá chăm sóc cho họ. Nhưng lúc này đã kích họ dường như không hay ho gì lắm. Dù vậy, tôi vẫn sẽ nói. Gửi bố mẹ ở Thế Giới Bên Kia. Nhắc con đánh vắn cho bố mẹ tên của nhân viên bệnh viện đã ngồi bên cạnh bố mẹ cái ngày bố mẹ chết.”

Gómez bỏ dao đĩa xuống cạnh đĩa. “Bà đang nói về Dịch vụ Y tế Quốc gia. Nhưng tôi để ý là bản thân bà đã chọn dịch vụ tư nhân?”

“Đó là sự thật và tôi cảm thấy có chút xấu hổ. Nhưng Sofia đã tìm hiểu phòng khám của ông và khuyến khích tôi thử tới đây. Chúng tôi đã ở đường cùng. Phải không, Fia?”

Tôi chăm chú nhìn con thuyền đang được bơm căng ở quảng trường. Nó có màu xanh lam với một sọc vàng ở bên sườn.

“Thế, bà cưới người đàn ông Hy Lạp của bà?”

“Phải, suốt mười một năm, chúng tôi chờ mong một đứa con. Cuối cùng chúng tôi cũng có thai và khi con gái của chúng tôi lên năm, Christos nghe theo tiếng gọi của Chúa và tìm thấy một người phụ nữ trẻ hơn ở Athens.”

“Bản thân tôi cũng là người tin vào Thiên Chúa.”

Gómez xúc thêm con bạch tuộc ngoài trái đất cho vào

miệng. “Tiện thể, Mrs Papastergiadis, ‘Gómez’ được phát âm là ‘Gómeth’.”

“Tôi tôn trọng đức tin của ông, Mr Gómeth. Khi ông lên thiên đường, có thể ở cổng sẽ treo bạch tuộc phơi khô cho bữa tối đón chào ông.”

Ông dường như sẵn sàng trước mọi điều mà mẹ tôi ném vào ông và đã bỏ đi kiểu giọng khiêu trách ở buổi gặp đầu. Mắt bà không còn hồng nữa và vết sưng trên má trái bà đã dịu đi. “Nếu chờ riêng tôi thôi thì sẽ lâu đấy.”

Gómez lấy chiếc khăn lụa được gấp bông lên trong túi áo vest của ông và đưa cho mẹ tôi. “Chúa và bước đi. Có thể đó là những kẻ thù của bà?”

Rose nhắm nhẹ mắt. “Không phải chuyện bước đi. Mà là chuyện bước ra ngoài.”

Tôi khổ sở dán mắt xuống những đầu thuốc lá ở dưới sàn. Thật nhẹ nhõm khi cảm lạnh.

Gómez dịu dàng nhưng kiên quyết. “Chuyện về những cái tên này. Kỳ lắm nhé.” Ông ấy phát âm chữ “kỳ” vắn với “wee-fee”. “Thật ra, tôi có hai cái họ. Gómez là tên bố tôi và họ tôi là Lucas, theo họ của mẹ tôi. Tôi tự đặt một cái tên ngắn hơn cho mình nhưng tên chính thức của tôi là Gómez Lucas. Con gái bà gọi bà là Rose nhưng tên chính thức của bà là Mẹ. Điều đó không thoải mái, phải không, chuyển qua chuyển lại giữa ‘Rose’, ‘Mrs Papastergiadis’ và ‘Mẹ’?”

“Điều ông đang nói thật ủy mị,” Rose nói, nắm chặt chiếc khăn tay của ông.

Điện thoại của tôi kêu.

Giờ cô có ô tô
Ra lấy chìa khóa
Đổ gần thùng rác
Inge

Tôi thì thầm với Gómez, nói với ông chiếc xe thuê đã tới và tôi cần rời khỏi bàn ăn. Ông lơ tôi đi bởi sự chú ý của ông hoàn toàn dành cho Rose. Tôi đột nhiên cảm thấy ghen tị, như thể tôi bị mất đi một sự quan tâm nào đó ngay từ đầu vốn chưa từng dành cho tôi.

Bãi đỗ xe là một khoảnh sân khô khốc đầy cây bụi ở phía sau bãi biển và là nơi dân làng đổ rác. Những chiếc thùng bốc mùi hôi đầy ụ xương gà, cuộng rau, cá mòi thối rữa. Khi đi xuyên qua một đàn ruồi đen đặc, tôi dừng lại lắng nghe tiếng vo ve.

“Zoffie! Nhanh lên, chạy đi. Đứng đây nóng lắm.”

Đôi cánh của chúng nhỏ xíu đập liên hồi và bóng nhờn.

“Zoffie!”

Tôi bắt đầu chạy về phía Ingrid Bauer.

Và rồi tôi chậm lại.

Một con ruồi đậu trên tay tôi. Tôi đập mạnh nhưng không thấy đau.

Tôi ước một điều.

Tôi bất ngờ nhận ra mình thì thầm bằng tiếng Hy Lạp.

Ingrid đang dựa vào một chiếc xe màu đỏ. Cửa xe để mở và một người đàn ông chỉ khoảng hơn ba mươi tuổi một chút, có thể đoán được là Matthew, đang ngồi ở ghế lái. Thoạt nhìn, anh ta có vẻ đang tập trung soi gương; nhưng khi lại gần, tôi thấy rằng anh ta đang cạo râu bằng dao cạo điện.

Một thứ gì đó lấp lánh ở chân của Ingrid. Cô đang đi đôi sandal chiến binh màu bạc buộc dây quấn quanh bắp chân. Trông cô như được điểm trang bằng châu báu. Ở thời La Mã cổ đại, bớt hoặc sandal càng ôm chân lên cao bao nhiêu, thì thứ hạng của chiến binh ấy càng cao bấy nhiêu.

Trong bãi đỗ xe bụi bặm và rậm rạp, tôi thấy cô như một võ sĩ tranh tài ở đấu trường La Mã. Nơi ấy sẽ phải được phủ đầy cát để thấm hết máu đối thủ của cô.

“Đây là bạn trai tôi, Matthew,” cô nói. Đôi tay mát lạnh của

cô nắm chặt bàn tay ướt mồ hôi của tôi và gần như đẩy tôi vào trong xe, khiến tôi ngã vào anh ta, làm rơi dao cạo râu điện trên tay anh ta. Trên kính chắn gió có một tấm sticker ghi “Europcar”.

“Nào, Inge, nhẹ tay thôi.”

Tóc Matthew màu vàng giống cô, dài vừa qua khỏi quai hàm vẫn còn đang dính bọt cạo râu. Tôi đã ngã vào lòng anh ta nên hai chúng tôi phải tách khỏi nhau, trong khi dao cạo râu kêu ro ro trên sàn chiếc Europcar. Khi tôi trèo ra ngoài bầu không khí bốc mùi thối rửa từ những chiếc thùng rác, vết chích trên tay tôi lại đau vì bị đập vào vô lăng

“Chúa ơi.” Matthew giận dữ nhìn Ingrid. “Hôm nay em gặp chuyện gì à?” Anh ta nhặt dao cạo lên và bước ra khỏi xe. Anh ta tắt và đưa nó cho cô trong khi bản thân thì sơ vin cái áo phông trắng vào trong chiếc quần chinos màu be. Anh ta bắt tay tôi. “Chào, Sophie.”

Tôi cảm ơn anh ta đã lấy hộ chiếc xe.

“Ồ, không vấn đề gì. Một người bạn chơi golf cùng đã cho tôi đi nhờ, để cô gái yêu dấu này của tôi có thể ngủ nướng.” Anh ta vòng tay qua vai Ingrid. Thậm chí khi đi sandal bệt, cô vẫn cao hơn anh ta ít nhất hai cái đầu.

Một bên quai hàm của anh ta vẫn dính kem cạo râu. Trông như một kiểu dấu hiệu bộ lạc.

“Sophie này, thời tiết điên rồ quá phải không?”

Ingrid đẩy cánh tay anh ta ra và chỉ chiếc xe Europcar. “Cô có thích nó không, Zoffie? Đó là một chiếc Citroën Berlingo.”

“Có, nhưng tôi không chắc mình thích màu đó.”

Ingrid biết tôi không lái xe, nên tôi không rõ tại sao cô lại cố gắng tới vậy để thay tôi lấy xe.

“Cô có muốn tới nhà chúng tôi và thử nước chanh tôi pha không?”

“Tôi muốn, nhưng tôi không thể. Tôi đang dờ bữa trưa với bác sĩ của mẹ tôi ở quảng trường.”

“Được rồi. Thế có lẽ hẹn gặp lại cô ở bãi biển nhé?”

Matthew đột ngột trở nên nhiệt tình và nhã nhặn. “Tôi sẽ khóa chiếc Berlingo khi xong xuôi việc cạo râu điện diên rồ này và sẽ đem chìa khóa cùng giấy tờ ra bàn cho cô. Mà, tại sao họ không cho mẹ cô thuê một chiếc xe tự động. Ý tôi là, bà ấy không đi được, phải không?”

Ingrid trông có vẻ khó chịu nhưng tôi không lý giải được tại sao. Khi cô dùng đế đôi sandal bạc đá dừa vào đầu gối Matthew, anh ta liền túm lấy chân cô và quỳ xuống đất bụi rồi hôn lên hai ống chân rám nắng của cô, lên những khoảng hở giữa các sợi dây đai.

Khi tôi về tới quảng trường, mẹ tôi và Gómez dường như đã thân thiết hơn. Họ trò chuyện hăng say và không để ý là tôi đã quay trở lại. Tôi phải thừa nhận là Rose trông có vẻ phấn khích. Mẹ hồng hào và có vẻ à ơ. Bà thậm chí đã tụt giày và để chân trần dưới ánh mặt trời. Đôi giày buộc dây mà tôi phải gỡ suốt một tiếng đồng hồ đã bị bỏ rơi. Tôi chợt nhận ra mẹ đã ngủ một mình suốt hàng chục năm. Khi tôi năm sáu bảy tuổi, tôi thỉnh thoảng bò vào giường với bà khi bố đi, nhưng tôi nhớ rằng cảm giác không dễ chịu gì. Như thể mẹ gập đưa con đang lớn của bà trở lại dạ con theo cách một chiếc máy bay gập bánh vào thân mình sau khi cất cánh. Bây giờ, bà đang nói gì đó về việc cần ba loại thuốc mà bà bị bắt ngừng và việc tới Tây Ban Nha để chữa cho đôi chân tàn tật của bà giống như ngồi khóc than với trăng. Mà tôi nghĩ ý mẹ là chúng tôi đang tìm kiếm một phương thuốc vượt ngoài tầm với.

Nếu tôi nhìn mẹ chỉ một lần theo một cách nhất định, có thể tôi sẽ biến mẹ thành đá. Không hẳn là mẹ tôi, không thực sự. Mà là ngôn ngữ của những cơn dị ứng, chóng mặt, đánh trống ngực và việc chờ đợi tác dụng phụ, tôi sẽ biến chúng thành đá. Tôi sẽ cho thứ ngôn ngữ đó chết cứng.

Cậu bé mảnh mai với mái tóc Mohican vẫn đang bơm chiếc thuyền của mình. Em trai cậu đưa cho cậu mái chèo và chúng thảo luận căng thẳng trong khi đưa em gái dùng đôi chân trần đạp lên chiếc thuyền phao nhỏ màu xanh. Lũ trẻ rất hào hứng

với chuyến phiêu lưu trên biển trên con thuyền mới. Đó đúng là thứ đáng để hào hứng. Một sự thay đổi so với việc chờ đợi triệu chứng khi ngừng thuốc xuất hiện.

Đôi môi của Gómez đen sì sau khi ông thưởng thức món bạch tuộc. “Nên bà thấy đó, Rose, tôi đã đem biển đến cho bà cùng với món polpo của tôi và bà đã sống sót.”

Khi mỉm cười, Rose trông xinh đẹp và đầy sức sống. “Tôi đã bị lừa, Mr Gómez. Tôi có thể đến Devon mà không tốn đến một trăm bảng và ngồi bên bãi biển với một túi bánh quy trong lòng, vỗ về một trong rất nhiều những con chó xứ Anh của chúng tôi. Ông đắt hơn Devon. Thật lòng mà nói, tôi thấy thất vọng.”

“Cảm giác thất vọng thật không dễ chịu,” ông đồng tình. “Tôi thông cảm với bà.”

Rose vẫy tay gọi nhân viên phục vụ và kêu một cốc Rioja lớn.

Gómez liếc nhìn tôi và tôi có thể thấy ông khó chịu về cốc rượu. Chiếc bàn không vững và lưng lay suốt bữa trưa. Ông lấy trong túi ra một tập giấy kê toa, xé năm tờ và gấp thành hình vuông. “Sofia, làm ơn giúp tôi nâng bàn lên để tôi có thể nện cái này dưới chân bàn.”

Tôi đứng lên và nắm lấy cạnh bàn gần tôi nhất. Chiếc bàn làm bằng nhựa lại nặng bất ngờ. Tôi phải cố sức mới nâng nó lên một hai phân khỏi mặt đất trong khi Gómez nhét mẫu giấy vào vị trí.

Rose đột ngột nhảy lên. “Con mèo cào tôi!”

Tôi nhìn xuống dưới chiếc bàn vừa được kê cho vững vàng. Một con mèo đang ngồi trên bàn chân trái của mẹ tôi.

Gómez giật thùy tai trái của mình. Tôi bắt đầu cảm thấy ông đang ghi chú vào trong đầu, cũng như tôi đã và đang làm suốt cuộc đời mình. Nếu bà không có cảm giác ở chân, trí óc của bà đã dựng lên việc móng vuốt cào chân bà.

Cứ như ông là Sherlock và tôi là Watson - hoặc ngược lại, căn cứ việc tôi có nhiều kinh nghiệm hơn. Tôi có thể thấy suy nghĩ phía sau việc ông kiểm tra chứng tê liệt của bà bằng cách lôi kéo những con mèo trong làng ra ăn trưa cùng chúng tôi. Khi

tôi nhìn xuống dưới bàn lần nữa, tôi thấy một vết cào nhỏ xíu có máu trên cổ chân bà. Rõ ràng bà đã cảm thấy móng vuốt đó đâm vào da của mình.

Bây giờ tôi hiểu tại sao ông cho phép bà lái chiếc xe thuê.

Ai đó đang đứng bên bàn của chúng tôi. Matthew, đã cạo râu sạch sẽ, đang đứng ngay sau mẹ tôi. “Xin lỗi,” anh ta nói với Rose, khi rướn qua người bà để đưa cho tôi chùm chìa khóa ô tô và một chiếc ví nhựa màu tím. “Cô sẽ thấy tất cả giấy tờ ở trong đó.”

“Cậu là ai?” Rose trông hoang mang.

“Tôi là bạn trai của Ingrid, một người bạn của con gái bà. Cô ấy nói với tôi rằng bà đang bị ốm và phải ngồi xe lăn nên tôi đi lấy chiếc xe thuê cho bà vào sáng nay. Nó chạy khá mượt.” Anh ta liếc nhìn con mèo đang ăn xúc tu bạch tuộc và nhăn nhó. “Bà biết không, đám mèo hoang này có bệnh đấy.”

Rose phồng má thở ra và khẽ gật đầu hưởng ứng. “Con làm sao mà biết chàng trai này, Sofia?”

Tôi đã bị cấm nói bởi vậy tôi im lặng.

Tôi biết Matthew như thế nào?

Em đang ở trên bãi biển, Matty. Anh có nghe thấy tiếng biển không?

Em đang ở trên bãi biển, Matty. Anh có nghe thấy tiếng biển không?

Tôi không phải lo lắng thêm bởi ông Gómez đã tiếp lời.

Ông Gómez trịnh trọng cảm ơn Matthew vì đã chuyển chiếc xe tới cho chúng tôi và hy vọng rằng y tá Ánh Dương đã thu xếp giấy tờ bảo hiểm. Matthew khẳng định tất cả mọi thứ đều trôi chảy và bảo anh ta thấy rất thích thú khi đi xuyên qua những khu vườn “diên rồ” của phòng khám cùng với người đồng nghiệp tốt bụng đã cho mình đi nhờ. Anh ta còn nhiều điều để nói nhưng bị mẹ tôi cắt ngang khi bà vỗ vào tay anh ta.

“Matthew, tôi cần giúp đỡ một chút. Làm ơn hãy đưa tôi về nhà. Tôi cần nghỉ ngơi.”

“À,” ông Gómez nói. “Bà có thể nằm trên giường, nghỉ ngơi! Nhưng tại sao? Có phải bà dậy từ tinh mơ vác cuốc đi phá đá tới tối mịt mới về đâu.”

Rose vỗ vào cánh tay Matthew một lần nữa. “Cậu thấy đấy, tôi hầu như không thể đi lại, và tôi vừa bị một con mèo tấn công. Cánh tay trợ giúp của cậu sẽ rất đáng quý.”

“Chắc chắn rồi.” Matthew cười nhe răng. “Nhưng trước tiên, tôi phải đuổi những con mèo dê tiện này đã.”

Anh ta giậm đôi giày tây hai tông màu nâu xuống sàn xi măng. Với kiểu tóc pageboy, trông anh ta giống một hoàng tử châu Âu thấp lùn đang cúi kính. Cả lũ mèo bỏ chạy hết, trừ một con mèo đực không biết sợ, khiến Matthew phải đuổi zigzag quanh quảng trường. Khi tổng khứ được nó, anh ta ra hiệu cho mẹ tôi, người đã đi giày sẵn sàng.

Matthew đứng cách bàn của chúng tôi chừng bốn mét nhưng không biết là Rose sẽ mất thời gian thế nào để đến với vòng tay của anh ta. Anh ta liếc nhìn đồng hồ trên cổ tay hai lần trong khi bà tập tễnh đi về phía mình. Thật đau lòng khi chứng kiến bà nỗ lực đi về phía người thanh niên không thực sự muốn bà từ đầu. Cuối cùng, bà cũng khoác được tay vào tay anh ta.

“Nghỉ ngơi thoải mái nhé, Mrs Papastergiadis.” Gómez giơ tay lên và vẫy hai ngón về phía bà.

Khi Rose quay lại để nhìn Gómez lần cuối, bà kinh hoàng thấy ông đang ăn nốt xúp của mình.

Sau một lúc, ông chúc mừng tôi vì đã giữ im lặng. “Cô đã không nói thay mẹ cô. Đó là một thành công.”

Tôi im lặng.

“Cô hẳn nhận thấy là bà ấy bước đi trong giận dữ, hoặc có lẽ là cảm giác bất bình.”

“Phải, đôi lúc, mẹ tôi thực sự đi được.”

“Các nhân viên của tôi sẽ tiến hành nhiều nghiên cứu khác nhau để kiểm tra sức khỏe xương khớp của bà ấy, đặc biệt là cột sống, hông và cẳng tay. Nhưng tôi quan sát thấy khi vấp trên đường tới nhà hàng, bà ấy không hề bị trượt, bong gân hay nứt

gãy gì hết. Từ điều này, có thể loại trừ chứng loãng xương. Chuyện khiến tôi lo lắng là bà ấy tiếp tục không chịu đi. Tôi không chắc mình có thể giúp đỡ bà ấy.”

Tôi định cầu xin ông đừng từ bỏ mẹ nhưng tôi không thể lấy lại tiếng nói của mình.

“Cho phép tôi hỏi cô, Sofia Irina, bố của cô đang ở đâu?”

“Ở Athens,” tôi rên rỉ.

“À. Cô có tấm hình nào của ông ấy không?”

“Không.”

“Tại sao không?”

Giọng tôi biến mất, bị xua đi như con mèo kia.

Gómez đổ đầy cốc loại nước được đóng chai ở Milan rồi được làm gì đó ở Singapore và chuyển cái cốc cho tôi. Tôi uống một ngụm và hắng giọng.

“Bố tôi đã cưới bạn gái của ông ấy. Họ có một đứa con gái.”

“Vậy là cô có một cô em gái ở Athens mà cô chưa từng gặp?”

Tôi nói với ông là tôi đã không gặp bố mười một năm rồi.

Ông có vẻ sốt sắng khi cam đoan với tôi rằng nếu tôi muốn đi thăm bố mình, các nhân viên sẽ được phân công để chăm sóc Rose mỗi ngày.

“Nếu cô không phiền tôi nói ra, Sofia Irina, cô có hơi yếu ớt so với một phụ nữ trẻ khỏe mạnh. Đôi lúc cô khập khiễng, như thể chịu ảnh hưởng từ trạng thái cảm xúc của mẹ cô. Cô nên tăng cường sức mạnh thể chất hơn. Chiếc bàn không quá khó nhấc nhưng cô vẫn phải gắng sức. Tôi không tin cô cần phải tập luyện nhiều hơn. Vấn đề ở đây là sống có mục đích, bớt lãn đạ. Tại sao cô không lấy trộm một con cá ở chợ để khiến mình bạo dạn hơn? Không cần phải là con cá lớn nhất, nhưng không được là con cá nhỏ nhất.”

“Tại sao tôi cần phải bạo dạn hơn?”

“Việc trả lời câu hỏi là dành cho cô.” Giọng ông tạo cảm giác an lòng, bình tĩnh và nghiêm túc, nếu tính đến khả năng ông bị điên. “Bây giờ có một điều khác tôi phải nói với cô.” Gómez

dường như lo lắng thực sự.

Ông nói với tôi rằng ai đó đã vẽ graffiti lên bức tường bệnh viện của ông bằng sơn xanh. Điều ấy xảy ra vào sáng nay. Chữ được sơn lên tường là “LANG BĂM”. Ý nói rằng ông là một kẻ lừa đảo, bịp bợm, không phải là một bác sĩ đáng trọng. Ông nghĩ điều này có thể liên quan tới người bạn đã tới lấy chiếc xe của tôi. Anh chàng Matthew. Y tá Ánh Dương đã đưa cho anh ta giấy tờ, chìa khóa và không lâu sau khi anh ta rời đi, họ phát hiện từ này bôi bẩn phía cánh phải của tòa nhà mái vòm cẩm thạch.

“Tại sao anh ta lại làm điều đó?”

Gómez tìm kiếm chiếc khăn tay trong túi áo vest và phát hiện nó không ở đó. Ông chùi môi bằng mu bàn tay và sau đó lau tay bằng khăn ăn. “Tôi biết cậu ta chơi golf với giám đốc điều hành một hãng dược vẫn đang làm phiền tôi vài năm nay. Họ đã đề nghị tài trợ nghiên cứu cho phòng khám của tôi. Đổi lại, họ sẽ rất vui lòng nếu tôi mua thuốc của họ và kê cho bệnh nhân.”

Gómez rõ ràng đang lo lắng. Ông nhắm đôi mắt sáng, lúc này đang xúc động, và để tay trên đầu gối của mình. “Các nhân viên của tôi sẽ lau vết sơn khỏi phần cẩm thạch bên ngoài, nhưng tôi chỉ có thể nghĩ rằng ai đó muốn gây tai tiếng cho công việc của tôi.”

Cậu bé cắt tóc kiểu Mohican và cô em gái đang kéo lê chiếc thuyền màu xanh đã được bơm phồng qua quảng trường xuống bãi biển. Cậu em trai theo sau cầm mái chèo.

Gómez có phải là lang băm? Rose đã từng nói lên suy nghĩ đó.

Tôi không còn quan tâm về khoản hai mươi lăm nghìn euro mà chúng tôi khó khăn lắm mới có được để trả cho ông. Ông có thể có ngôi nhà của tôi. Nếu ông mổ bụng một con hươu và từ búi ruột của nó mà phát hiện ra cách trị cho mẹ tôi đi lại được thì tôi cũng sẽ rất biết ơn. Mẹ tôi nghĩ rằng cơ thể bà là con mồi cho những thế lực hắc ám, bởi vậy tôi không trả tiền để ông đồng lõa với cái nhìn của bà về thực tế.

Buổi tối đó, khi tôi lang thang quanh làng, tôi hái hai nhành hoa nhài mọc trong bụi bên ngoài ngôi nhà xây ở lưng chừng đồi. Một con thuyền chèo màu xanh buộc trong sân với cái tên “Angelita” sơn ở bên cạnh sườn. Tôi vò những cánh hoa trắng mong manh trong các ngón tay. Mùi hương giống như sự lãng quên, sự thôi miên. Vòm cửa bằng hoa nhài sa mạc là một vùng vô tri. Tôi nhắm mắt và khi mở mắt ra, Matthew và Ingrid đang đi lên đồi về phía cửa hàng đồ vintage. Ingrid chạy về phía tôi và hôn lên má tôi.

“Chúng tôi tới để lấy đồ tôi khâu từ cửa hàng,” cô nói.

Cô đang mặc một chiếc váy cam với lông vũ đính quanh cổ và đôi giày hở mũi cùng màu.

Matthew bắt kịp cô. “Inge tự may váy cho mình. Tôi không nghĩ cô ấy được trả công xứng đáng. Tôi định thỏa thuận để cô ấy được tăng lương.” Anh ta vén tóc ra sau tai và cười vang khi cô đâm vào tay anh ta. “Cô sẽ không muốn bị Inge nguyên rửa đầu. Khi nổi giận thì cô ấy điên rồ lắm. Ở Berlin, cô ấy tới lớp kick-boxing ba lần mỗi tuần, nên đừng gây chuyện với cô ấy.”

Anh ta đi về phía người phụ nữ chủ cửa hàng đồ vintage, châm lửa cho điếu thuốc của cô ta và xoay lưng lại chúng tôi.

Ingrid tiến tới và chạm vào tóc tôi. “Cô đang lo à? Tôi đang thêu hai chiếc váy theo mũi con bọ. Tôi phải vòng sợi chỉ quanh mũi kim hai lần. Khi xong xuôi, tôi sẽ thêu một cái gì đó cho cô.”

Những chiếc lông vũ rung động quanh cổ cô ấy khi tôi đưa hoa nhài sát dưới mũi cô.

Một chiếc mô tô có hai thiếu niên ngồi trên gầm rú đi ngang qua chúng tôi.

“Tôi nghĩ cô hái những bông hoa này cho tôi, Zoffie.”

Mùi xăng và hoa nhài làm tôi chóng mặt.

“Phải, tôi hái những bông hoa này cho cô.”

Tôi đứng phía sau cô và gài những cánh hoa vào bím tóc của cô. Cổ cô mềm và ấm áp.

Khi cô quay lại để đối mặt với tôi, đồng tử trong mắt cô to và

đen như mặt biển lấp lánh ở phía xa.

[1]Tiếng Tây Ban Nha: Bạch tuộc nướng.

[2]Viết đúng là pulpo (bạch tuộc). Ở đây nhân vật phát âm giọng lai Mỹ.

[3]Tiếng Tây Ban Nha: Quái vật.

[4]Được Giáo hội Công giáo xem là thánh bốn mạng loài vật, chim trời, môi trường và nước Ý.

Bệnh sử

Rose khóa thân đứng dưới vòi hoa sen. Bộ ngực của bà thông xuống, bụng có những nếp gấp, nước da tái nhợt và mịn màng, mái tóc vàng ánh kim ướt nước, đôi mắt sáng, bà thích nước ấm chảy trên cơ thể bà. Cơ thể của bà. Cơ thể bà phải muốn điều gì và nó phải đang phục vụ ai và nó có xấu xí không hay là thế nào khác? Bà đang chờ đợi triệu chứng xuất hiện sau khi đã ngừng ba loại thuốc. Tối giờ chúng vẫn chưa đến. Tuy nhiên, bà tiếp tục chờ chúng như chờ một người tình, vừa lo lắng vừa phấn khích. Bà có thất vọng nếu chúng không xuất hiện không?

Hôm nay, Julieta Gómez sẽ lập bệnh sử cho cơ thể của Rose và tôi được yêu cầu có mặt. Bệnh sử sẽ bắt đầu từ đâu?

“Bắt đầu từ gia đình,” Julieta Gómez nói. “Đây là một phần lịch sử.” Cô thay đôi giày màu xám bồ câu bằng giày thể thao. Chiếc áo cánh vải voan mềm được sơ vin trong chiếc quần âu bó sát hông. Cô dẫn Rose ra một chiếc ghế ở phòng vật lý trị liệu và ngồi đối diện bà. “Bà đã sẵn sàng bắt đầu chưa?”

Rose gật đầu trong khi Julieta loay hoay với một chiếc hộp nhỏ màu đen bóng bày đặt trên bàn kê giữa họ. Cô đã trấn an mẹ tôi rằng thiết bị này được sử dụng trong tất cả các quá trình lưu dữ liệu bằng lời cho phòng khám và rằng việc này hoàn toàn bảo mật. Và hiện tại, mức âm lượng đã được cài đặt xong. Có lẽ cả hai sẽ sớm quên đi rằng cuộc trò chuyện của họ đang được ghi âm.

Julieta nói trước để đưa ra một số thông tin. Cô ghi lại ngày, thời gian, tên tuổi, cân nặng và chiều cao của mẹ tôi.

Tôi ngồi không thoải mái lắm ở góc phòng trị liệu với chiếc laptop đặt trên đầu gối, bồng bềnh trôi khỏi thời gian theo cách

vô cùng kỳ lạ. Có vẻ không phải lắm, thậm chí là thiếu đạo đức nghề nghiệp, khi yêu cầu tôi có mặt ở đây, nhưng tôi đã đồng ý với đề nghị của Gómez rằng ngoài các ngày thứ Ba thì những ngày còn lại tôi sẽ được tự do trong suốt thời gian điều trị. Tôi phải trả giá cho sự tự do của mình bằng việc lắng nghe lời mẹ.

Bà đang nói.

Bố của mẹ là một người nóng nảy. Mà điều đó thì có thể bị nhầm lẫn với tràn trề năng lượng. Mà điều đó cũng có thể bị nhầm lẫn với tâm trạng vui buồn thất thường. Ông ngoại tôi không cần quá hai tiếng để ngủ mỗi tối. Bà ngoại phải chịu đựng ông. Mà điều đó thì có thể bị nhầm lẫn với trầm cảm. Bà cần ít nhất hai mươi ba tiếng để ngủ. Tôi biết phần lịch sử này nhưng không muốn dính dáng tới nó. Tôi đeo tai nghe và dán mắt vào YouTube trên màn hình vỡ tan với toàn bộ cuộc đời tôi bên trong. Một phần của cuộc đời đó là luận văn tiến sĩ bỏ dở đang ẩn núp dưới những ngôi sao số được làm trong một nhà máy ở ngoại ô Thượng Hải.

Thỉnh thoảng, tôi bỏ tai nghe ra.

Mẹ tôi đang kể lại lịch sử căn bệnh hiện tại của bà. Nó bắt đầu từ đâu? Nó dịch chuyển trong thời gian và hòa vào quá khứ, bệnh tật thuở thơ ấu và tất tật những thứ liên quan. Chuyện này không đi theo trình tự thời gian. Julieta sau đó sẽ phải gỡ lại lời của Rose và viết bệnh sử cho bà. Tôi đã được đào tạo để làm điều tương tự, ngoại trừ việc tôi không phải là một nhà vật lý trị liệu, tôi là một nhà dân tộc học. Đến một giai đoạn, Julieta sẽ phải miêu tả lời phàn nàn đã khiến bệnh nhân tới phòng khám của cô. Những triệu chứng và biểu hiện của chúng. Không phải chỉ một lời phàn nàn đâu. Thậm chí còn không phải sáu. Tôi nghe được hai mươi cái, nhưng còn nhiều nữa. Quá khứ, hiện tại và tương lai hiện diện cùng lúc trong những lời phàn nàn đó.

Đôi môi của Rose đang mấp máy và Julieta đang lắng nghe, nhưng tôi thì không. Tôi được đề nghị có mặt nhưng tôi không hiện hữu. Tôi đang xem một buổi hòa nhạc của Bowie từ năm 1972 trên YouTube và video đang tải dần trong khi ông hát. Tóc ông đỏ như quả cam mát, chiếc áo óng ánh của ông lấp lánh

trong bóng tối tạo liên tưởng tới du hành vũ trụ và đôi giày bánh mì của ông độn cao để đưa ông rời Trái đất. Mí mắt được tô vẽ của Bowie là những phi thuyền bạc. Các cô gái gào thét, khóc và với tay để chạm vào Quái nhân Không gian^[1] đang đi hùng dũng trên sân khấu. Ông là một quái vật, giống như bọn medusa. Các cô gái kia thì hoang dại, gợi cảm và đang phát cuồng.

Chúng tôi bị dính chặt với Trái đất này.

Nếu tôi có mặt ở đó, tôi sẽ là người gào thét to nhất.

Tôi vẫn đang là người hét to nhất.

Tôi muốn thoát ra khỏi những cấu trúc quan hệ thân tộc, lẽ ra là thứ giữ tôi đứng vững. Tôi muốn xáo tung toàn bộ câu chuyện mà tôi đã nghe kể về chính mình. Muốn lộn ngược câu chuyện đó từ đuôi lên đầu.

Rose đang ho. Có một thói quen mới xuất hiện, đó là bà luôn ho lúc chuẩn bị tiết lộ một điều gì đó riêng tư và khó xử. Như thể cơn ho là một cây thụt bồn cầu, giúp ký ức khỏi tắc nghẽn. Bà đang thuật lại bệnh sử của mình. Đôi lúc tôi có thể nghe được vài câu. Tôi dần trở nên quan tâm tới phong cách phỏng vấn của Julieta Gómez. Các nhà nhân học có lẽ sẽ miêu tả đó là “phỏng vấn chi tiết”. Mẹ tôi sẽ được gọi là “người cung cấp thông tin”. Tôi nhận thấy các câu hỏi của cô rất đơn giản nhưng cảm xúc của mẹ tôi thì đang dâng cao. Tôi ước mình đang ở chỗ nào khác. Julieta thoải mái nhưng chăm chú, cô dường như không bao giờ cố khơi gợi hay gặng ép và cũng không vội vã lấp đầy những khoảng im lặng. Tôi đã nghe những cuốn băng trong đó các nhà dân tộc học dò xét quá sâu vào câu chuyện của những người cung cấp thông tin, khiến họ im lặng, nhưng đôi môi của mẹ gần như chuyển động không ngừng. “Trị liệu vật lý” dường như không phải là miêu tả chính xác về kiểu đối thoại đang diễn ra. Có thể các ký ức của Rose nằm ở trong xương bà. Có phải đó là lý do xương được dùng làm công cụ chiêm đoán từ lúc bắt đầu lịch sử loài người?

Mẹ tôi rất khinh ghét cơ thể bà. “Họ nên cắt bỏ quách ngón

chân của tôi,” bà nói.

Julieta vừa kết thúc bệnh sử đầu tiên và đang giúp bà đứng dậy. “Cử động bàn chân trái của bà đi.”

“Tôi không thể. Tôi không thể cử động bàn chân trái.”

“Bà cần phải tập chịu đựng sức nặng để tăng cường sức mạnh và khả năng chịu đựng.”

“Cả cuộc đời tôi đều là chịu đựng, y tá Ánh Dương à. Hãy nhớ rằng kẻ thù và đối thủ đầu tiên của tôi là sự chịu đựng.”

“Bà đánh vần từ đó trong tiếng Anh như thế nào?”

Rose nói cho cô.

Tay Julieta hiện giờ đặt dưới cằm Rose khi cô giúp chỉnh thẳng lại đầu bà.

Rose tìm chiếc xe lăn của mình, dường như nó đã biến mất khỏi căn phòng.

“Tất cả đều đau đớn. Tôi cắt bỏ đôi bàn chân vô dụng này cũng được. Thế còn nhẹ nhõm hơn.”

Julieta nhìn tôi. Lông mi cô chải mascara nhọn hoắt. “Tôi nghĩ Rose không đứng thẳng vì bà ấy cao.”

“Không, tôi ghét đôi bàn chân này,” mẹ tôi hét vào mặt cô.

Julieta ôm lưng bà dìu đến chiếc xe lăn giờ đã xuất hiện, do một người gác cổng đưa vào, anh ta đang cố đọc một tờ báo đặt thẳng bằng ở phần tay dựa. Trên trang nhất là bức hình của Alexis Tsipras, thủ tướng Hy Lạp. Tôi để ý thấy ông ta có một vết lở ở môi dưới.

“Cắt bỏ bàn chân tôi đi, đó là điều tôi muốn,” mẹ tôi nói với Julieta.

Để đáp lại, Julieta khéo léo dùng giày trái đá vào chiếc xe lăn. “Ý bà là gì hả, Rose?”

Mẹ tôi bắt đầu xoay vai ra trước rồi ra sau, như thể đang khởi động cho một trận đấu vật. “Không có ý gì cả.”

Julieta nhìn nhột nhạt và kiệt sức. Cô đi về phía tôi và đưa cho tôi thứ trông giống danh thiếp. “Nếu cô muốn, hãy tới gặp tôi ở căn hộ của tôi. Tôi sống ở Carboneras.”

Tôi vẫn đang thắc mắc về chuyện này thì Gómez, bước vào phòng, theo sau là con mèo trắng Jodo của ông. Phần tóc trắng của ông hợp với bộ lông trắng của con mèo. Con mèo béo núc ních và thông thả, rên ư ử rất to dưới chân chủ.

“Quá trình vật lý trị liệu của bà thế nào rồi, Mrs Papastergiadis?”

“Hãy gọi tôi là Rose.”

“À vâng, thật tốt khi bỏ qua những lễ nghi trịnh trọng.”

“Nếu ông hay quên việc này việc kia, Mr Gómez, thì hãy viết chúng ở mu bàn tay của ông.”

“Tôi sẽ làm vậy,” ông ấy nói.

Julieta nói với bố rằng cô đã ghi lại bệnh sử đầu tiên. Bây giờ, cô thấy mệt và cần hai mươi phút để uống cà phê, ăn bánh. Gómez đưa tay lên và vuốt phần tóc trắng. “Mới vào ngày làm việc thì làm sao lại mệt chứ, y tá Ánh Dương. Người trẻ không cần nghỉ ngơi. Người trẻ phải thức cả đêm với những người trông hải đăng. Người trẻ phải tranh luận tới bình minh.”

Ông yêu cầu cô nhắc lại cho ông những phần liên quan trong lời thề Hippocrates. Cô đi tới chỗ máy ghi âm và tắt nó đi. “Tôi sẽ chỉ dẫn mọi chế độ có lợi cho bệnh nhân của tôi theo khả năng, đánh giá của tôi và không bao giờ làm hại bất cứ ai,” cô buồn bã nói.

“Rất tốt. Nếu người trẻ thấy mệt mỏi, họ phải thay đổi lối sống của mình.”

Dường như ông đang trừng phạt cô. Có phải ông đã nhìn thấy con gái đá chân vào chiếc xe lăn?

Sự chú ý của Gómez dồn hết vào mẹ tôi. Ông đang bắt mạch cho bà nhưng từ xa trông cử chỉ ấy thật thân mật, như thể họ đang nắm tay nhau. Giọng ông dịu dàng, có phần tán tỉnh. “Tôi để ý rằng bà vẫn chưa sử dụng chiếc xe, Rose.”

“Không. Tôi cần luyện tập trước khi chở Sofia trên những con đường núi.”

Các ngón tay của ông ấn nhẹ vào cổ tay bà. Họ vẫn tĩnh

lặng, nhưng có chuyển động. Giống như chiếc lá. Giống như hòn đá dưới suối.

“Cô thấy đấy, Sofia Irina, Mrs Papastergiadis lo cho sự an toàn của cô.”

“Con gái tôi đang phí hoài cuộc đời của nó,” Rose trả lời. “Sofia núng nính và nhàn rỗi, nó đang sống dựa vào mẹ dù đã từng này tuổi.”

Đúng là tôi đã thay đổi vóc dáng từ mảnh mai sang rất nhiều kích cỡ khác nhau trong cuộc đời mình. Những lời của mẹ là tấm gương cho tôi. Chiếc laptop là tấm mạng che đi nỗi xấu hổ của tôi. Tôi trốn bên trong đó mọi lúc.

Tôi kẹp laptop trong tay và đi ra khỏi phòng vật lý trị liệu. Jodo đi theo tôi một lúc. Bàn chân nó mềm mại và không phát ra tiếng động, rồi cô nàng biến mất. Tôi chắc hẳn đã rẽ sai hướng bởi tôi đang lạc giữa một mê cung toàn hành lang cẩm thạch màu sữa. Tôi bắt đầu thấy mình bị ép giữa những bức tường vân, như thể chúng đang khép lại quanh tôi. Tiếng vọng từ đôi giày của tôi gõ xuống sàn cẩm thạch gợi tôi nhớ tới lần đầu đến phòng khám, khi tôi nghe thấy tiếng vọng khuyếch đại từ đôi giày của Julieta khi cô chạy khỏi bố mình. Bây giờ tôi đang chạy khỏi mẹ tôi. Thật nhẹ nhõm khi tìm thấy lối ra bằng kính, khi cuối cùng cũng được hít thở không khí vùng núi và đứng giữa những cây mọng nước và mimosa.

Xa xa dưới chân núi, tôi có thể thấy đại dương và một lá cờ màu vàng được cắm trên vùng cát hạt lớn trên bãi biển. Cứ như đang ám ảnh tôi vậy, lá cờ đó. Bệnh sử của Medusa bắt đầu và kết thúc ở đâu? Bà ta có sốc, khổ sở, kinh sợ khi phát hiện ra rằng nhan sắc của mình không còn được ngưỡng mộ? Bà ta có cảm thấy bị tước đi tính nữ của mình? Bà sẽ đi qua cánh cửa đề “Quý bà” hay cánh cửa đề “Quý ông”? “Hommes” hay “Femmes”, “Caballeros” hay “Señoras”? Tôi bắt đầu tự hỏi khi là quái vật, liệu bà ấy có nhiều quyền lực hơn với cuộc đời mình không. Tôi đã đi tới đâu trong cuộc đời của chính mình khi cố gắng làm hài lòng tất cả mọi người mọi lúc? Ngay tại đây. Với hai bàn tay nắm chặt.

Một luồng cát mịn tấp vào má tôi. Như thể bầu trời mở ra và đang có mưa cát. Tôi nhìn thấy bóng bộ lông trắng khi Jodo chạy tới núp dưới những chiếc lá bạc của cây mọng nước có hình giống chiếc ô. Một nam lao công mặc quần yếm và đeo kính bảo vệ mắt đang xịt nước lên bức tường cạnh lối ra của phòng khám. Sau một lúc, tôi nhận ra thứ từ vòi tuôn ra không phải là nước. Anh ta đang phun mài mòn bức tường. Khi tôi tiến lại gần hơn, tôi thấy bốn từ được sơn xịt màu xanh trên tường. Bây giờ chúng đã mờ đi, vậy là người lao công này rõ ràng đã cố hơn một lần để xóa bỏ chúng. Đó có phải là dòng chữ graffiti mà Gómez đã nhắc tới một vài ngày trước? Nhưng nó không đề “LANG BĂM”. Tôi có thể dễ dàng nhìn thấy hình dạng chữ, bắt chước những nỗ lực bỏ ra để tẩy rửa vết sơn. Gómez hiển nhiên muốn thể hiện rằng ông biết mẹ tôi nghĩ ông là một lang băm. Như thể suy nghĩ đó đã thực hiện hành vi phạm pháp này và làm bẩn tường phòng khám của ông. Bức graffiti xanh không chỉ có hai chữ đơn lẻ.

Mà có bốn chữ.

ÁNH DƯƠNG GỌI CẢM

[1]Tạm dịch từ “Space Oddity”, cũng là tên một bài hát của David Bowie được phát hành năm 1969.

Có vài ngày cô ấy đội một chiếc mũ rộng vành, trôi loanh quanh. Không có ai chèo thuyền chở cô ra những vùng vịnh nhỏ hơn, không có ai nghe cô nói rằng nước ở đây thật trong, ôi chao, tôi sẽ lặn xuống chỗ con sao biển ấy. Tôi nhận thấy cô ấy có hai thẻ tín dụng để giúp bản thân xoay xở qua tháng. Có lẽ tôi nên đề nghị cho cô ấy vay ít tiền?

Săn bắt và hái lượm

“Tại sao cô lại muốn giết thần lằn?”

Ingrid đang núp trong một con ngõ gần tiệm pizza thuộc sở hữu của một lái xe taxi người Ruman. Đầu tiên, tôi không hiểu cô đang làm gì, rồi tôi thấy cô đang cầm một bộ cung tên thu nhỏ. Nó nhỏ tới nỗi nằm vừa vặn trong lòng bàn tay cô. Cô định nhắm tên vào con thần lằn vừa chạy vụt ra khỏi một vết nứt trên tường. Mũi tên đập vào tường và rơi xuống đất.

“Zoffie! Cái bóng của cô làm tôi sao nhãng. Tôi bao giờ cũng nhắm trúng mục tiêu.” Cô nhặt mũi tên lên, nó được vót cho đầu nhọn thành cỡ một cây bút chì, và cô cho tôi xem cái cung cong tí xíu căng dây cước.

“Tôi tự làm bằng tre đấy.”

“Nhưng tại sao cô lại muốn giết thần lằn?”

Cô chọc vào chiếc hộp các tông trắng mà tôi bỏ lại gần bức tường.

“Dường như tôi luôn làm cô hoảng sợ, Zoffie. Có gì trong chiếc hộp của cô vậy?”

“Pizza.”

“Loại gì?”

“Margarita với phô mai thêm.”

“Cô nên ăn nhiều salad hơn.”

Mái tóc dài của Ingrid được cặp cao trên đỉnh đầu. Cô trông như một bức tượng, mạnh mẽ và rắn chắc trong chiếc váy cotton trắng với dây đan chéo. Đôi giày đế mềm của cô cũng màu trắng. Khi con thần lằn lại chạy ra khỏi vết nứt, cô ra hiệu cho tôi tránh đường. Nó có đuôi màu xanh lá và các khoanh tròn

trên lưng.

“Tránh ra! Đi đi, Zoffie, tôi đang làm việc. Cô đã thả tự do cho con chó của Pablo chưa?”

“Chưa. Ông ta đuổi một trong những thợ sơn người Mexico sáng nay. Pablo vẫn còn nợ tiền anh ta.”

“Anh ta sẽ không bao giờ được trả tiền, Zoffie. Phải dày da lên, giống như người bạn thần lẩn của chúng ta.”

Tôi hỏi liệu tôi có thể chụp một bức hình cô cùng bộ cung tên.

“Cứ chụp đi.”

Tôi lấy iPhone của mình ra và nhắm chụp đầu cô.

Ingrid Bauer là ai?

Cô có những đức tin và nghi lễ linh thiêng gì? Cô có tự chủ tài chính không? Cô làm gì với kinh nguyệt? Cô ứng phó ra sao với mùa đông? Thái độ của cô với những người ăn xin? Cô tin mình có linh hồn không? Nếu có, nó có được trú trong bất cứ thứ gì khác không? Một con chim hay một con hổ? Cô có ứng dụng Uber trên điện thoại thông minh của mình không? Đôi môi cô thật mềm.

Tôi bấm vào biểu tượng Time-lapse, rồi Slo-mo và dừng ở Photo. Nhìn qua ống kính, tôi có thể thấy cô mở chiếc hộp và lấy bánh pizza ra. Cô cau mày với miếng phô mai cam đông cứng và vứt nó xuống đất.

“Tôi thà ăn con thần lẩn còn hơn. Cô đã chụp ảnh xong chưa?”

“Rồi.”

“Cô định làm gì với nó?”

“Tôi sẽ nhớ tháng Tám ở Almería với cô.”

“Ký ức là một quả bom.”

“Thật sao?”

“Phải.”

“Cô định làm gì với con thần lẩn khi bắt nó?”

“Nghiên cứu họa tiết hình học của nó - cho tôi ý tưởng để

thêu. Nó sẽ sớm ra khỏi bức tường. Đi! Đi!” Khi tôi không di chuyển, cô chạy về phía tôi trên đôi giày màu trắng như thể sắp tấn công tôi. Cô vòng hai cánh tay qua eo tôi, nâng tôi lên cao quá đầu cô rồi thả tôi xuống, tay cô móc vào viền váy tôi. Tôi cảm thấy cô run rẩy trong khi hoa rụng xuống từ cây phượng tím phía sau bức tường.

“Cô là một con quái vật, Zoffie!” Cô buông tôi ra và đá chiếc hộp pizza khỏi lối đi của mình. “Đi mà nghiên cứu về nhà cửa thời Đồ Đá ấy. Cô không có việc để làm sao?”

Tôi có việc để làm. Tôi đang nghiên cứu bộ cung tên của Ingrid Bauer. Nó phình to trong tâm trí tôi cho tới khi trở thành vũ khí có thể sát thương con mồi của nó. Cây cung có hình giống đôi môi. Mũi tên sắc nhọn. Tại sao tôi là con quái vật đối với Ingrid? Cô nghĩ về tôi giống như một loại sinh vật nào đó. Tôi là sinh vật của cô. Đầu mũi tên nhắm vào trái tim tôi.

Tôi cảm thấy rất nhẹ nhõm. Giống như mũi tên đang bay.

Đó là một buổi chiều muộn và bãi biển vắng hoe hoắt. Tôi lội xuống nước biển bóng nhờn ẩm áp, lần đầu tiên nơi đây không chật cứng những thuyền nhựa và nệm phao. Tôi tự nhủ mình sẽ bơi tới Bắc Phi, nơi có thể nhìn thấy đường viền mờ ảo ở chân trời. Nhắm đến một đất nước khác là phương pháp tôi vận đến khi bơi sải một quãng đường dài, hướng đến một nơi không thể đến được. Tôi càng bơi ra xa, nước càng trở nên trong và sạch hơn. Sau khoảng ba mươi phút, tôi ngửa lưng và bồng bênh dưới ánh mặt trời, đôi môi tôi lại nứt nẻ do muối và cái nóng.

Tôi ở khá xa bờ nhưng chưa gọi là lạc. Tôi phải trở về nhà nhưng tôi không có nơi nào của riêng mình để đến, không công việc, không tiền bạc, không người yêu chào đón tôi trở lại. Khi lật người lại, tôi nhìn thấy chúng trong nước, những con medusa, chậm chạp và bình thản như những phi thuyền, mỏng manh và nguy hiểm. Tôi cảm thấy đau rất dữ dội ngay dưới vai trái mình nên bắt đầu bơi vào bờ. Tôi thấy như da bị róc khỏi thịt khi bị chích hết lần này sang lần khác. Khi tôi tập tễnh qua

bãi cát về phía lều cứu thương trên bãi biển, cậu sinh viên râu rậm dường như đang chờ đón tôi bởi cậu ta đã sẵn sàng với ống đựng thuốc mỡ đặc biệt của mình trong tay. Tôi quay lại để cho cậu ta thấy lưng và nghe cậu ta thốt lên, “Tệ quá, rất tệêêê.” Cậu ta đứng ngay sau tôi và các ngón tay đang chạm vào vết chích. CƠN ĐAU KHỦNG KHIẾP NHƯNG CẬU TA CHẠM VÀO TÔI RẤT NHẹ NHÀNG, xoa thuốc mỡ thành vòng tròn, và cậu ta nói với một giọng mềm mại, như một người mẹ, có lẽ vậy, tôi không rõ nữa.

“Tôi nhìn thấy chị bơi ra. Chị không thấy lá cờ à?” Cậu ta cao giọng hơn. “Tôi đã gọi chị, Sofia.”

Cậu ta nhớ tên tôi.

“Sofia Papastergiadis. Chị có đang thử không?”

“Không.”

“Chị thật điên rồ khi bơi ra xa tới vậy khi lá cờ dựng lên.”

Cậu ta đang hét lên, như một người anh, có lẽ như một người tình, tôi cũng không rõ nữa. Có gì đấy kỳ quặc đang xảy ra bởi tôi muốn kéo cậu ta xuống sàn và làm tình. Tôi đã bị chích đến ham muốn. Rất nhiều ham muốn. Tôi đang biến thành một người mà tôi không nhận ra. Tôi đang làm chính mình khiếp sợ.

Cậu ta cầm tay tôi và giúp tôi nằm lên một chiếc bàn thấp. Tôi nằm nghiêng sang bên phải - không thể nào mà nằm ngửa được - và cậu ta đưa cho tôi một chiếc gối mỏng kê đầu. Khi cậu ta kéo chiếc ghế ngồi cạnh tôi, tôi hứng lên trước cách cậu ta vuốt ve bộ râu. Vết chích vẫn đang kích thích tôi. Tôi nghe thấy tiếng sột soạt. Bây giờ, cậu ta đang đứng, rửa sạch cát khỏi chân tôi bằng một xô nước. Tôi muốn cậu ta trèo lên giường và phủ thân hình cậu ta lên người tôi, và tôi muốn quặp chân tôi quanh cái eo kia giống như một người tình, và tôi muốn đem lại cho cậu ta nhiều khoái cảm tới mức cậu ta sẽ thét đổ cả lều cứu thương. Nhưng thay vào đó, cậu ta đưa tôi tờ khai để điền.

Tên:

Tuổi:

Quê quán:

Nghề nghiệp:

Lần này, tôi để trống mọi thứ, ngoại trừ phía dưới ô “Nghề nghiệp”, tôi viết: “Quái vật”. Cậu ta nhìn vào tờ khai rồi nhìn sang tôi. “Nhưng chị là một người phụ nữ đẹp,” cậu ta nói.

* * *

Buổi tối ẩm ướt và không có gió. Tôi không ngủ nổi. Không có tư thế nào không cọ vào những vết chích nhạy cảm trên vai, lưng và bắp đùi. Tôi đã vút chần xuống sàn. Yếu ớt và khát, tôi chắc hẳn đang bị ảo giác bởi tôi thấy mẹ đứng bên cạnh giường mình. Bà dường như rất cao. Chiếc chăn được nhắc lên khỏi sàn và nhẹ nhàng đắp qua người tôi. Một giọng đàn ông sát gần tai tôi bắt đầu thì thầm bằng tiếng Tây Ban Nha, bảo tôi tới thăm thị trấn mỏ muối Almadraba de Moltelva, những cây cọ ở Las Presillas Bajas và dãy núi đen ở El Cerro Negro. Đó có thể là cậu sinh viên ở lều cứu thương. Hai tiếng sau, trong cơn mê sảng, tôi có thể ngửi thấy mùi nước hoa của Matthew. Anh ta lảng vảng trong tâm trí tôi kể từ khi tôi thấy dòng chữ graffiti trên bức tường phòng khám. Một ai khác ở trong phòng tôi, đang thở và ưỡn núp. Tôi chìm vào giấc ngủ và khi tỉnh dậy, tôi thấy một phụ nữ có mái tóc vàng đuôi uốn lộn giống các ngôi sao điện ảnh ngày xưa. Cô mặc một chiếc váy dạ hội đỏ hở lưng và đôi tay đi găng của cô đang cầm một chiếc hũ.

“Zoffie, để tôi xem các vết chích mới của cô.”

Tôi kéo áo lên cao.

“Ôi, cô gái tội nghiệp, những con quái vật biển này thật độc ác. Cô bị nặng quá.”

Rose đang gọi từ phòng bên cạnh. “Sofia, có ai đó trong

nhà.”

Tôi kéo chần qua đầu.

Ingrid kéo chần khỏi đầu tôi. “Cô có kể với mẹ rằng cô không bao giờ khóa cửa không?”

“Không.”

Ingrid tháo chiếc găng trắng khỏi bàn tay phải. “Tôi đem mật ong manuka tới cho đôi môi nứt nẻ của cô.” Cô nhúng ngón tay vào trong lọ và xoa lên môi tôi. “Cô đang nâu hơn nhiều lắm đấy, Zoffie.”

“Tôi thích nước da nâu.”

“Bố cô đang ở đâu?”

“Athens. Tôi có em gái mới. Nó được ba tháng tuổi.”

“Cô có em gái? Nó tên là gì vậy?”

“Tôi không biết.”

“Tôi cũng có em gái. Nó sống ở Düsseldorf.” Cô hít một hơi sâu và thổi một lượt lên các vết chích của tôi. “Cảm thấy dễ chịu hơn không?”

“Có.”

Cô nói với tôi rằng cô đang trên đường tới bữa tiệc phong cách những năm 1930 ở cửa hàng vintage. Một dàn nhạc giao hưởng ở Almería sẽ chơi một loạt những giai điệu cũ. Cô hy vọng tôi sẽ nghe thấy tiếng nhạc từ trên giường mình đang nằm dưỡng thương và nghĩ về cô, còn cô sẽ hái vài bông hoa nhài và nghĩ về tôi. Cô vuốt ve vai tôi với chiếc găng tay trắng. “Cô có thích vị của mật ong không?”

“Có.”

Cô nói với tôi là mình biết hết các bước của những điệu nhảy thập niên 30 nhưng vẫn thích phi ngựa nước đại trên lưng ngựa trên núi hơn, bởi cô quá dư thừa năng lượng để nhảy những điệu slow. “Tôi nằm với cô một lúc nhé, Zoffie?”

“Ừ.”

“Cô là một con quái vật,” cô thì thầm.

Cô rướn người về phía tôi và liếm mật ong khỏi môi tôi. Khi

cô đứng dậy, chỗ ly xếp nếp trên chiếc váy đỏ của cô chạm lớp gạch sàn nhà. Cô đứng lặng một hồi lâu.

Sau một lúc, tôi bắt đầu cảm thấy lại sự hoảng loạn tôi đã trải qua trong nhà vệ sinh nữ vào cái ngày đầu tiên gặp cô. Tôi muốn cô rời đi nhưng tôi không biết đề nghị cô cách nào. Khi tôi nói với cô rằng tôi phải đi lấy nước cho mẹ tôi, cô cười trong bóng tối: “Cô muốn tôi đi thì cứ nói.”

Hai con ruồi bay vòng vòng quanh đôi môi tôi. Tôi cần phải bạo dạn hơn. Tôi không muốn cô ẩn núp trong bóng tối. Tôi thấy quá khó để nói ra những điều mình muốn.

“Cô sẽ tới thăm tôi ở Berlin chứ?”

“Có.”

Cô lại đang thì thầm, trong khi đứng bên trên tôi giống như một người khóc thương quyến rũ đứng bên linh cữu. Cô muốn tôi nghỉ Giáng sinh cùng mình và sẽ trả tiền vé máy bay cho tôi. Berlin vào mùa đông rất lạnh. Tôi sẽ phải mang áo khoác dày và cô sẽ đưa tôi đi xe ngựa kéo. Chúng dành cho du khách nhưng cô thích chúng, đặc biệt khi có tuyết rơi. Xe sẽ khởi hành từ cổng Brandenburg và di chuyển tới trạm kiểm soát Charlie. Cô ấy sẽ giơ một nhành tầm gửi bên trên đầu tôi và tôi sẽ tuân theo nghi thức^[1]. Như thế cô ngụ ý cành tầm gửi sẽ dẫn tôi tới đôi môi cô, chứ không phải ý chí tự do của riêng tôi.

“Cô sẽ đi trên chiếc xe ngựa ghê rợn đó cùng tôi chứ?”

“Có.”

“Cô có ổn không khi tôi tới thăm muộn vậy?”

“Có.”

“Cô có hạnh phúc khi chúng ta biết nhau không, Zoffie?”

“Có.”

Cô ra khỏi phòng tôi và đi qua cánh cửa không khóa.

[1]Ở phương Tây, vào Giáng sinh, các cặp đôi thường sẽ đứng hôn nhau dưới một hành tằm gửi.

Bạo dạn

Khu chợ cá địa phương hóa ra gần ngay cửa hàng pizza Rumani, dưới tầng hầm của một khu chung cư. Không nhiều du khách biết nó ở đó, nhưng khi tôi tới, đã có một đám đông phụ nữ trong làng tới mua mẻ đánh bắt trong ngày.

Gómez đã gợi ý tôi trộm một con cá để có thêm dũng cảm và mục đích. Tôi coi nhiệm vụ này giống như một thử nghiệm nhân học, mặc dù nó vượt ranh giới sang một thứ gì đó tiếm cận phép màu, hoặc có lẽ là ao ước viễn vông. Khi tôi Google cách để móc ruột một con cá, có trên chín triệu kết quả.

Con cá đầu tiên thu hút sự chú ý của tôi dưới góc độ một tên trộm là con cá chày với bộ mặt quái vật, miệng há toác để lộ hai hàng răng sắc nhỏ xíu. Tôi khế thọc ngón tay vào miệng nó và phát hiện ra một thế giới hoàn toàn xa lạ với tôi, giống như Columbus phát hiện ra Bahamas. Người tính tiền, một phụ nữ dữ dằn đeo tạp dề cao su màu vàng, gào lên bằng tiếng Tây Ban Nha rằng đừng đụng vào con cá. Chưa gì tôi đã bị để ý, trong khi một tên trộm cần phải lủi vào bóng đêm chứ không phải vào miệng một con cá. Tôi quàng một chiếc giỏ với dây da trên vai và nó cọ vào vết chích, giờ đang sưng phồng lên, một vùng xăm nguệch ngoạc đen rờ rùng nọc độc làm mực. Người tính tiền, đang đặt ba con cá thu lên một chiếc cân đồng kiểu cũ, để mắt tới tất cả mọi người, gồm cả tên tội phạm ở đây. Mẻ cá này là kế sinh nhai của bà ta, bà ta trả công cho những thợ săn ngoài khơi bằng tiền bán thành quả khó nhọc của họ, nhưng lúc này, tôi không thể nghĩ về điều đó.

Tôi đi về phía những con cá mòi bạc. Tôi có thể dễ dàng trộm một con nhưng đó sẽ chỉ là một món đồ lưu niệm nhỏ xíu,

không đáng để mạo hiểm. Đám phụ nữ cau có lắc đầu nhìn chiếc cân, như thể họ không tin điều nó nói với họ. Thỉnh thoảng họ kéo tôi vào cuộc hội thoại, giơ tay lên cao ra vẻ thất vọng trước cân nặng của những con cá trông tưởng là nhỏ bé.

Tôi cân nhắc những con tôm hùm Na Uy với đôi râu dài, thân xám nhạt, cặp mắt lồi, đen, nhỏ và sáng. Chúng là những giáo sư của đại dương nhưng không làm tôi cảm thấy bạo dạn hơn. Một con cá ngừ lớn nằm trên khay đá. Nếu tôi cho nó vào trong giỏ của mình thì sao? Nó không vừa. Tôi sẽ phải cầm nó lên bằng cả hai tay, ôm vào ngực và nhắm mắt bỏ chạy vào làng, chờ xem điều gì xảy ra tiếp theo. Đó là món trang sức quý nhất trong chợ, viên ngọc lục bảo của biển. Tay tôi với về phía nó nhưng tôi không thể tiếp tục. Một con cá ngừ thì quá tham vọng, không còn bạo dạn mà là liều lĩnh.

Bạn gái người Thụy Điển của Ingmar, chủ một trong những nhà hàng sang trọng trên bãi biển, đi vào và cất vang lời chào tới đám đông. Một vài người khen ngợi đôi giày da lộn màu ngọc lam của cô ta với dây chuông vàng đính ở mũi giày. Cô ta trẻ và giàu có bởi vậy mọi người biết cô ta chuẩn bị gom một mẻ lớn về cho nhà hàng của mình. Cô ta mặc một chiếc váy len móc màu hồng và đôi môi chỉ kẻ viền chì hồng. Tôi không biết tại sao lại có ai muốn kẻ đường viền môi. Cô ta yêu cầu người thu tiền nhắc ba con tôm hùm cùng cá chày và cá ngừ lên cân. Giọng cô ta quá to. Có lẽ cô ta không thể nghe tiếng của mình, nhưng chúng tôi thì có. Những chiếc chuông trên giày kêu leng keng mỗi khi cô ta đổi chân đứng. Cô ta trả giá cho con cá ngừ, mọi người lắng nghe, rồi cô ta đưa ra lời đe dọa. Bởi cô ta không lời lẽ gì nhiều, nên hiển nhiên nếu giá quá cao, cô ta sẽ mua tất cả cá ở Almería.

Hiển nhiên, việc cao giọng gây chú ý và kích động sợ hãi, nhưng cô ta có bạo dạn không? Tôi có muốn bạo dạn giống như cô ta? Tôi đang theo đuổi kiểu bạo dạn nào?

Tôi tránh khỏi khuỷu tay cô ta để nhìn rõ hơn vào đồng bạch tuộc nhót nhát, những con polpo mà Gómez đã ăn đầy hứng thú. Việc lấy trộm sẽ khá dễ dàng vì nó mềm và không có

hình dáng cụ thể. Tôi tuột giỏ thả xuống bên dưới phiến đá cẩm thạch và chuẩn bị tinh thần dùng tay gạt con bạch tuộc vào trong giỏ. Tôi dừng lại. Chuyện này không làm tôi cảm thấy bạo dạn mà bứt rứt. Nếu còn sống, con bạch tuộc sẽ thay đổi bản chất của mình và bắt chước con vật săn nó. Biết đâu nó thậm chí còn bắt chước màu sắc và kết cấu da của con người, thứ cũng có thể đổi màu khi phấn khích, khi bế mặt hay sợ hãi. Da của nó có thể biểu lộ cảm xúc, có thể đỏ bừng như tôi luôn đỏ mặt khi bị yêu cầu đánh vắn họ của mình. Tôi cảm thấy xấu hổ khi nhìn vào đôi mắt kỳ lạ, chết chóc và thông minh của nó với đồng tử giãn nở, nên tôi nhìn ra chỗ khác, và đó là lúc tôi thấy con cá của mình. Nó đang nhìn thẳng vào tôi và đôi mắt nó giận dữ. Đó là một con cá nục heo béo mập đang thịnh nộ. Tôi biết đó là con cá được định mệnh dành cho tôi.

Bạn gái của Ingmar đã giúp tôi bởi sự chú ý của mọi người đều dồn vào cô ta. Cô ta không tạo được thiện cảm trong cộng đồng của mình. Cô ta trơ tráo chứ không bạo dạn.

Để trộm con cá nục, tôi phải vượt qua nỗi sợ hãi bị bắt quả tang và nhục mạ. Tôi thả lỏng cơ cho tới khi mình tĩnh lặng như chiếc lá - có lẽ là tĩnh lặng như một chiếc lá trà (tea leaf), một từ lóng đồng âm với từ ăn trộm (thief) ở khu Đông London. Rất chậm rãi, tôi tiến lại gần con cá nục, dùng tay trái chạm vào biển giá trên con tôm hùm Na Uy để làm sao nhãng sự chú ý của người tính tiền khỏi bàn tay phải đang gạt con cá nục cục súc vào giỏ.

Theo như tôi biết, đó là cách thức mà phần lớn các chính trị gia đã áp dụng để điều hành những nền dân chủ và nền độc tài của họ. Nếu thực tế về bàn tay phải bị lẫn lộn với bàn tay trái, thì có thể nói rằng thực tế là một món hàng không ổn định. Ai đó va mạnh vào lưng tôi, khá gần các vết chích, nhưng tôi không bận tâm và tiếp tục đi thẳng ra khỏi cửa. Tôi nhận ra mình không tha thẩn và tôi có một cảm nhận mới về mục đích và ý định. Cảm nhận về mục đích của tôi khá rõ ràng. Nó đã đóng mọi cánh cửa vào các giác quan của tôi, lỗ mũi, mắt, miệng, tai. Tôi đã trở nên quyết tâm, bị che mắt khỏi mọi thứ

khác. Cảm nhận về mục đích đòi hỏi chủ thể phải mất vài thứ để đạt được những thứ khác, nhưng tôi không chắc điều đó có đáng không.

Ngồi trong bếp của căn nhà trên bãi biển, tôi tóm lấy đuôi con cá nục và nhìn chăm chăm lại nó. Phải, nó vẫn còn giận dữ. Tâm trạng của nó không thay đổi. Nó nặng. Béo mồm, lấp lánh và mỡ màng. Đó là một con cá to. Tôi cởi giày và để các ngón chân bạnh ra trên sàn nhà. Con chó của trường dạy lặn tru lên thảm thiết trong khi tôi cảm thấy toàn bộ trọng lực đang kéo mình xuống. Tôi giữ đầu con cá và dùng một con dao cùn cạo vảy nó. Con chó của Pablo đang cáu tiết, nó sủa hết tiếng này tới tiếng kia mà không im lặng lấy một chút. Tôi đặt con cá nằm nghiêng, ấn dao vào đuôi cá và lướt lên đầu. Phần Hy Lạp trong gia đình tôi, từ Thessaloniki, không cần Google chỉ cách moi ruột một con cá. Tôi phanh bụng nó và cắt bỏ toàn bộ phần ruột màu trắng nhầy nhụa. Phần Hy Lạp cổ trong gia đình tôi từng đánh bắt cá bơn sao ở biển Aegea. Phần Yorkshire trong gia đình tôi mua cá ở bến tàu từ những người ra khơi đánh cá, những người đã sống sót ở các vùng biển giá rét và chịu đựng những cơn gió buốt trên boong suốt mười tiếng đồng hồ.

Con cá này có rất nhiều máu. Tay tôi đang nhỏ máu. Nếu có ai đó đập cửa đòi lấy lại món hàng bị lấy trộm, tôi sẽ bị bắt quả tang.

Con chó béc giê khốn khổ đã tìm ra nguồn năng lượng mới để tru. Nó không ổn định và đang mấp mé đẩy tôi vào trạng thái phát điên hoàn toàn. Tôi vứt con dao xuống và chạy chân trần xuyên qua bãi cát tới lối vào trường dạy lặn, đẩy cửa mở bằng bờ vai bóng rộp.

PABLO PABLO PABLO. Ông ta đang ở đâu?

Pablo đang chúi mũi vào máy tính với một cốc rượu vermouth trong tay. Một người đàn ông trung niên, nặng nề với mái tóc đen, dày trợn nhờn rẽ ngôi lệch, ông ta ngược lên nhìn tôi với đôi mắt nâu to buồn ngủ và nhăn mặt.

“Thả con chó của ông ra, Pablo.” Một tấm gương treo trên tường sau lưng ông ta. Má tôi dính những tia máu cá và một ít ruột vương trên mái tóc mà, do bơi lội hằng ngày, đã trở thành một mớ lộn xộn, xơ xác với những lọn gút vào nhau. Tôi trông giống một thứ quái vật biến trời lên từ những vỏ sò và sao biển viền khung gương. Tôi đang làm chính mình khiếp sợ lần nữa cũng như đang khiến Pablo khiếp sợ.

Ông ta dịch chiếc ghế, như thể chuẩn bị chạy, rồi chắc hẳn đổi ý vì ông ta lại ngồi xuống, đưa tay lên mắt. Ông ta đeo một chiếc nhẫn vàng ở ngón út. Phần thịt dường như độn lên quanh chiếc nhẫn.

“Nếu cô không rời khỏi đất của tôi,” ông ta nói, “tôi sẽ gọi cảnh sát.”

Tôi căng tai cố nghe phần còn lại bởi con chó đã tăng âm lượng tiếng kêu đòi tự do của mình, nhưng nội dung đại loại kiểu “Cảnh sát ở làng này là anh trai của tôi, cảnh sát ở làng kế bên là họ hàng của tôi và cảnh sát ở Carboneras là bạn thân của tôi.”

Tôi chộp lấy bàn tay đeo nhẫn vàng chặt cứng kia và gí trán tôi lên trán ông ta trong khi tay phải ông ta mò mẫm gì đó dưới bàn. Có thể là một nút báo động cho đại gia đình cảnh sát ấy. Ông ta yêu cầu tôi tránh đường để có thể ra cầu thang lên sân thượng.

Tôi lùi lại một bước. Ông ta là một người đàn ông to lớn. Để đứng vững, tôi chống tay vào bức tường trắng mới sơn trong khi chờ ông ta di chuyển. Một dấu bàn tay máu xuất hiện trên tường, vậy nên tôi tạo thêm một dấu nữa. Và rồi dấu nữa. Bức tường của trường dạy lặn bắt đầu giống hình vẽ trong hang động.

Pablo hét lên, chửi rủa tôi bằng tiếng Tây Ban Nha và đi lên cầu thang. Ông ta đang cầm một khúc xương, một khúc xương màu vàng bốc mùi. Đó là thứ mà ông ta đã với lấy ở dưới bàn.

Pablo ở trên mái cùng khúc xương và con chó của mình. Ông ta đá một chiếc ghế. Con chó đã ngừng sủa và bắt đầu gầm

gừ khi Pablo tặc tặc lưỡi, dường như việc đó giúp nó bình tĩnh.

Tôi nghe tiếng một chậu cây rơi vỡ tan tành.

Khu lễ tân của trường dạy lặn mát mẻ. Điện thoại trên bàn Pablo reo lên, cạnh một cây nhang hương sả đang cháy và cốc rượu vermouth của ông ta. Máy trả lời nhận cuộc gọi: “Chúng tôi nói tiếng Đức, Hà Lan, Anh, Tây Ban Nha và có thể dạy những người mới làm quen trở thành thợ lặn bậc thầy.”

Tôi nhấc cốc rượu lên đôi môi nứt nẻ của mình và bình tĩnh, từ từ uống một ngụm nhỏ. Trong sự tĩnh lặng mới mẻ, tôi nghe thấy tiếng biển như thể đôi tai tôi áp xuống đáy đại dương. Tôi có thể nghe thấy mọi thứ. Chấn động rì rầm của một con tàu và những con cua nhện bò trong đám rong.

Khổ hạnh và dư dật

“Zoffie! Sẽ có một cuộc tàn sát đấy!”

Tôi gọi cho Ingrid và mời cô tới ăn con cá nục cùng tôi để mừng việc giải thoát cho con chó của Pablo. Cô nhận lời và sẽ qua vào lúc chín giờ tối.

Tôi tắm rửa, xúc dầu lên tóc rồi đi ra quảng trường để mua dưa hấu của người phụ nữ lái xe tải mà ban đầu tôi nghĩ là đàn ông. Bà ấy đang ngồi ở ghế lái với đứa cháu nhỏ nằm ườn trong lòng. Họ đang ăn quả vả. Những quả vả màu tím bụi bặm, màu của chạng vạng. Bà bảo cậu bé chọn cho tôi một quả dưa, cậu làm theo, và khi nhận tiền, bà cho vào một cái ví cotton đeo quanh eo chiếc váy đen. Bà đã cởi đôi sandal và đặt nó ở ngăn trong của cửa xe tải. Tôi nhận thấy một gờ xương giống như hòn đảo nhỏ ở má ngoài bàn chân phải của bà. Hai cánh tay bà màu nâu và rắn chắc, xương gò má rám nắng, hông bà rộng khi bà dịch chuyển để lấy chỗ cho cháu trai trèo trở lại lòng mình. Cơ thể của bà. Cơ thể của bà phải phục vụ ai? Nó để làm gì và nó có xấu xí không hay là thế nào khác? Bà lặng lẽ ấn một quả vả khác vào tay cậu bé, đặt cằm bà lên đầu cậu. Bà là một nông dân và là một người bà tự điều hành kinh tế của mình với túi tiền được gắn ép sát vào dạ con.

Ingrid Bauer đi qua cánh cửa để mở mà không gõ ngay khi tôi bắt đầu nướng con cá nục. Cô mặc chiếc quần soóc màu bạc, đi đôi sandal chiến binh màu bạc có dây quấn quanh bắp chân lên tới gần đầu gối. Cô cũng sơn móng chân màu bạc. Tôi chỉ cho cô chiếc bàn ngoài hiên mà tôi đã bày cho bữa tiệc. Tôi thậm chí tìm thấy cả đĩa, bộ dao đĩa và cốc uống rượu đồng bộ. Một bát dưa hấu đã cắt và lá bạc hà đang để trong tủ lạnh cho mát. Tôi

đã làm bánh phô mai. Phải, lần này, tôi đã tự nướng bánh phô mai amaretto ngọt đắng với bánh quy amaretti và rượu amaretto ngọt cùng phần vỏ đắng của cam chua.

Đó là khởi đầu của một cuộc sống bạo dạn hơn.

Tôi mời Ingrid uống rượu nhưng cô muốn uống nước. Tôi luôn có rất nhiều nước sẵn sàng cho Rose, vậy nên điều đó không thành vấn đề. Nước hợp với Ingrid. Cô ngồi lại gần tôi.

Và rồi gần hơn.

“Vậy là cô đã giải thoát con chó?”

“Phải.”

“Cô có nhìn vào mắt nó không?”

“Không.”

“Cô có cho nó ăn thịt không?”

“Không.”

“Cô tháo dây cho nó?”

“Pablo tháo dây cho nó.”

“Và con chó bình tĩnh liếm chân ông ta?”

“Không.”

Cả hai chúng tôi đều biết rằng người ta đã nhìn thấy Pablo dắt con chó đi trong làng chiều hôm đó. Đó là một thảm họa. Con chó đã cố cắn tay một người phụ nữ Bỉ đang chờ lấy tiền thừa ở quầy bar. Nó phải được rọ mõm, còn Pablo thì la hét và đá mọi thứ trên đường ông ta đi. Pablo cũng cần một chiếc rọ mõm nhưng ông ta được bảo vệ bởi đội quân cảnh sát của mình.

“Chúc mừng, Zoffie!”

Cô tặng tôi một món quà, một cái áo buộc dây quanh cổ bằng lụa màu vàng. Cô nói lụa sẽ làm dịu vết medusa chích và chỉ cho tôi chỗ cô đã thêu tên viết tắt của tôi bằng chỉ lụa xanh ở góc trái. SP. Phía dưới chữ SP cô thêu từ Yêu dấu (Beloved).

Yêu dấu.

Được yêu là một điều gì đó khá lạ lẫm với bản thân tôi. Chiếc áo lụa dây có mùi dầu gội của cô và mùi mật ong manuka với hạt tiêu. Không ai trong chúng tôi nói về Yêu dấu nhưng

chúng tôi biết nó ở đó và mũi kim của cô đã tạo ra từ đó. Cô nói với tôi rằng mình có thể khâu trên bất kỳ nguyên liệu nào nếu có chiếc kim phù hợp - giày, thắt lưng, thậm chí kim loại mỏng và nhiều loại nhựa - nhưng lụa là loại cô thích nhất.

“Lụa sống động như một con chim,” cô nói. “Tôi phải bắt lấy nó với mũi kim của tôi và khiến nó phục tùng mình.”

Khâu vá là cách cô giữ mọi thứ lại với nhau. Cô thấy thỏa mãn khi hàn gắn một thứ gì đó dường như không thể sửa chữa được nữa. Cô thường làm việc cùng một chiếc kính lúp để tìm ra giải pháp cho những vết rách ẩn dưới đường dệt. Kim là loại dụng cụ mà cô dùng để suy nghĩ, cô thêu bất cứ thứ gì xuất hiện trong tâm trí mình. Cô tự đưa ra cho mình quy tắc không bao giờ kiểm duyệt bất cứ hình ảnh hoặc từ ngữ nào nảy sinh trong đầu. Hôm nay, cô thêu một con rắn, một ngôi sao và một điều xì gà trên hai chiếc sơ mi và viền một chiếc váy.

Tôi đề nghị cô nhắc lại điều cô vừa nói.

“Một con rắn. Một ngôi sao. Một điều xì gà.”

Cô nói ý tưởng thêu chữ trên chiếc áo của tôi xuất hiện trong tâm trí bởi cô nghĩ tới em gái mình ở Düsseldorf.

“Em gái cô tên gì?”

“Hannah. Tôi là người chị gái xấu xa của nó.”

“Tại sao lại xấu xa?”

“Hãy hỏi Matty.”

“Tôi đang hỏi cô mà.”

“Được thôi, tôi sẽ nói cho cô.”

Cô nuốt một ngụm nước từ cốc và đặt phịch cái cốc xuống bàn. Nước mắt dâng lên trong đôi mắt xanh lá của cô. “Không, tôi sẽ không nói cho cô. Tôi đang nói về chuyện may vá của tôi.”

Dường như có hàng đồng quần áo ở cửa hàng vintage đang chờ được thay hình đổi dạng nhờ mũi kim của cô. Ở Berlin cũng vậy, và giờ cô có một mối liên lạc ở Trung Quốc vẫn thường gửi cho cô hàng gói bưu kiện quần áo để thiết kế lại. Cô chủ yếu hứng thú với hình họa, đó là thứ cô đã học ở đại học, ở Bavaria,

và điều cô thích nhất ở chiếc kim là sự chính xác của nó. Cô thích sự đối xứng và cấu trúc, nó giúp các suy nghĩ của cô được bay bổng. Sự đối xứng không trói buộc cô, nó đem cho cô tự do. Tự do hơn cả con chó của Pablo có thể đạt được.

Cô đặt tay quanh vai tôi và các ngón tay của cô lạnh như mũi kim. Tôi đã không lường được sức nặng của một từ như Yêu dấu được chuyển cho tôi, thêu bằng chỉ lụa màu xanh với các chữ cái viết tắt tên tôi bằng bông bèn trên. Cô để từ đó lang thang tự do, cô đã nói thế, bất cứ điều gì xuất hiện trong tâm trí cô đều trở thành mẫu thiết kế.

Ingrid lau mắt bằng mu bàn tay và nói với tôi rằng cô không thể ở lại.

“Đừng đi, Ingrid.” Tôi hôn vào đôi má ửng đỏ của cô và thì thầm lời cảm ơn vì món quà quý giá. Đôi tai cô đeo khuyên tai ngọc trai nhỏ sáng bóng.

“Dù thế nào cô cũng luôn làm việc, Zoffie. Tôi không muốn làm phiền cô.”

“Ý cô là sao, tôi luôn làm việc?”

“Tất cả mọi người đều là nghiên cứu thực địa với cô. Điều đó khiến tôi thấy kỳ quặc. Giống như cô đang theo dõi tôi mọi lúc. Điểm khác biệt giữa nghiên cứu nhân học và hành nghề nhân học là gì?”

“Chà, tôi sẽ được trả tiền nếu hành nghề.”

“Đó không phải là ý tôi muốn nói. Dù sao, nếu cô cần tiền, tôi có thể cho cô mượn. Tôi phải đi.”

Ingrid và Matthew dự định gặp bạn bè ở một quán bar có bán đồ ăn nhẹ tối đó. Sau đó, họ sẽ đi tới một bữa tiệc ngoài cánh đồng ở ngoại ô do một người bạn làm DJ tổ chức. Ngay lúc này Matthew đang treo đèn ở đó. Đáng lẽ cô phải chở theo mấy túi đá và vài chiếc xô trong xe để đưa tới bữa tiệc, nhưng thay vào đó, cô ngồi thêu áo cho tôi. Bia vẫn sẽ cứ ấm vào lúc mọi người tới và đó đại loại là lỗi của tôi.

“Cảm ơn vì lấy nước cho tôi, Zoffie. Tôi cần nó bởi một lúc nữa tôi sẽ say mèm.”

Khi cô đi qua cánh cửa mở, tôi quan sát thấy cô nấn ná một vài giây bên chiếc bàn sắp cho hai người ở ngoài hiên. Và rồi cô trở lại cuộc sống thực của mình.

Đây có phải là cảm giác được Ingrid Bauer yêu?

Có hai con dao sắc nằm trên bàn bếp cạnh lọ hoa Hy Lạp giả cổ. Tôi cho dao vào ngăn kéo và ngắm gần hơn chiếc bình màu hoa nghệ tây. Nó có hình dạng của một hũ tro, với dải tranh trang trí bằng nhựa thông đen hình bảy người phụ nữ nô lệ đang đội bình trên đầu trong khi xếp hàng lấy nước ở đài phun. Rõ ràng chiếc bình là một bản nhái nhưng nó thể hiện chính xác một sự kiện lịch sử trong cuộc sống hằng ngày. Rất khó để dẫn nước vào trong các thành phố Hy Lạp cổ đại, bởi vậy người ta phải đi lấy nước ở các đài phun nước công cộng. Những người đàn ông giàu có sẽ uống rượu pha với nước mà phụ nữ nô lệ đem về nhà cho họ, nhưng phụ nữ lại không có mái nhà cho riêng mình. Tối nay là lần đầu tiên tôi mời ai đó tới ngôi nhà tạm của mình ở Tây Ban Nha. Mọi chuyện hỏng bét khi tôi hỏi về em gái của Ingrid.

Tôi tắt bếp nướng con cá nục và nhận ra mình đang đi xuyên qua bãi biển để tới chỗ lều cứu thương.

Tôi đang bạo dạn hơn.

Tôi mời cậu sinh viên cùng ăn bữa khuya với tôi.

Cậu ta trông ngạc nhiên, rồi hài lòng. “Chị ắt muốn biết, tên tôi là Juan,” cậu ta nói.

“Đúng,” tôi trả lời, “và tôi sẽ cần biết ngày sinh, quê quán và nghề nghiệp của cậu.”

Cậu ta đang bấm ghim các tờ khai lại với nhau (ghi nhận mười bốn trường hợp), nhưng sẽ đi với tôi sau hai mươi phút nữa và cảm ơn vì lời mời. Tôi có biết là con chó của Pablo đã đào lên cả một hàng ô che nắng trên bãi biển không? Các anh em của Pablo đã đuổi theo, bởi vậy nó đã chạy ra biển trong hoảng loạn. Nó bơi ra xa và biến mất. Không ai biết con chó của Pablo đi đâu hay nó có chết đuối không. Nếu con chó béc giê Đức còn sống, lều cứu thương sẽ phải xử lý những vết cắn còn nghiêm

trọng hơn vết sửa chích. Cậu sinh viên đang cười to và dùng ngón tay vuốt mái tóc lên. Cổ cậu ta dài và duyên dáng.

“Pablo đang rêu rao chị đã đe dọa ông ta.”

“Phải, với máu của con cá mà cậu chuẩn bị ăn cùng tôi.”

Mắt chúng tôi chạm nhau và tôi nhìn cậu ta với toàn bộ năng lượng của một người được yêu. Tôi biết mình đã bị Ingrid từ chối nhưng tôi giấu chuyện đó khỏi điều mà đôi mắt tôi đang nói với cậu ta.

Khi tới, cậu ta mang theo bốn chai bia mà cậu nói là mình để trong tủ lạnh ở lầu cứu thương. Cậu ta hỏi về mẹ tôi. Tôi nói với cậu rằng mẹ tôi đang ngủ và, lần đầu tiên, bà không kéo rèm để trốn khỏi “những ngôi sao cũ rích”. Chúng tôi ngồi đối diện nhau ở chiếc bàn dành cho hai người ở ngoài hiên để ăn cá. Phần thịt trắng mềm nằm dưới lớp da màu bạc. Cậu ta nói nó mọng và ngon vì có một lớp mỡ giữa da và thịt. Sau đó, chúng tôi bơi khỏa thân trong buổi tối ấm áp và cậu ta hôn mọi vết medusa chích trên cơ thể tôi, chỗ sưng và bóng rộp, cho tới khi tôi thấy thất vọng vì không còn vết chích nào nữa. Tôi bị chích đến ham muốn. Cậu ta là người tình của tôi và tôi là người thống trị cậu ta. Có thể nói là tôi vô cùng bạo dạn.

Cô ấy đã xé nát trái tim tôi với móng vuốt quái vật của mình.

Lấp lánh

Rose ngồi ủ rũ sau vô lăng của chiếc xe thuê trong khi tôi dùng giẻ lau bụi khỏi cửa kính. Lúc này là mười một giờ sáng và mặt trời đã thiêu đốt cổ tôi rồi. Mẹ tôi sắp lái xe đưa chúng tôi tới khu chợ Chủ nhật gần sân bay để mua hoa quả và rau xanh cho cả tuần. Juan đã nói với tôi về một quầy hàng bán nho xanh ngọt nhập từ Nam Phi, và tôi cũng phải tìm một can sữa dừa để đem sang nhà của Ingrid sau đó, bởi cô ấy mời tôi tới làm kem. Rose im lặng đến lạ và không bực bội như thường lệ. Đó là biểu cảm chính của mẹ tôi: một chút bực bội, một thoáng oán giận, không nhắm riêng vào tôi (dù cũng có nữa, tất nhiên) mà có ý lơ mờ trách cứ cả thế giới.

“Con lúc nào cũng quá xa cách, Sofia.”

Tôi không xa cách. Tôi luôn ở quá gần. Khiến bà trách cứ.

Vết medusa chích đang nhói lên nhưng tôi thích cảm thấy chúng ở đó, như tôi thích lướt tay trên từ Yêu dấu thêu trên chiếc áo lụa mới của tôi. Được yêu là thuốc giải độc cho vết chích. Rose sốt ruột khởi động xe, nên tôi vứt miếng vải vào xô, giấu cái xô dưới một tấm biển đề: KHÁCH SẠN GIA ĐÌNH. CON PHÒNG TRÓNG, với mũi tên chỉ về một con đường bụi bặm có vẻ dẫn về phía các gia đình đã đặt phòng ở khách sạn Gia Đình. Các gia đình náo động, giận dữ, phẫn nộ; các gia đình một vợ một chồng, đa thê, mẫu hệ phụ hệ, hạt nhân.

Chúng tôi có một mẹ, một con gái, nhưng có phải là một gia đình không?

Tôi đóng sầm cửa ô tô.

Mẹ tôi lái xe thế nào khi chân không có cảm giác gì? Nhưng bà đã làm được. Mẹ chuyển chân từ chân côn sang chân phanh,

chân ga, tôi chỉ phải tin rằng bà sẽ không mất lái và tôi sẽ trở về lành lặn để tiếp tục đem cho bà thứ nước bà không thích. Hành trình tới chợ là con đường thẳng đi qua cao tốc mới trải nhựa. Rose lái xe nhanh. Bà đang vui vẻ, khuỷu tay trái của bà chìa ra ngoài cửa sổ. Khi bà hỏi tại sao tôi chưa bao giờ học lái xe, tôi nhắc bà nhớ rằng tôi đã trượt bốn lần kỳ thi lái xe và cả bài thi lý thuyết nữa, sau đó tôi đã quyết định bỏ cuộc và mua một chiếc xe đạp.

“Phải,” bà nói. “Mẹ không thể hình dung chuyện con lái xe.”

Chuyện chúng ta không hình dung được một thứ gì đó là như thế nào? Nếu tôi bảo mình không thể hình dung về tính dục ở con người thì sao? Nếu tôi không thể hình dung về tính dục ở con người theo một cách mà tôi chưa từng nghe nói đến? Nếu tôi không thể hình dung về một văn hóa khác thì sao? Một ngày sẽ bắt đầu thế nào và kết thúc ra sao nếu tôi không thể hình dung về Hy Lạp, quê của bố tôi? Nếu tôi không thể hình dung rằng ông ấy đang nhớ đứa con mình bỏ rơi và rằng một ngày nào đó chúng tôi có thể hòa giải thì sao?

Tôi nhìn xuống bàn chân của mẹ đặt trên phanh. Các ngón chân nhấc lên và đặt xuống nhẹ nhàng, tự tin. “Con có thể hình dung mẹ đi từ đầu này đến đầu kia bãi biển,” tôi nói.

Đáp lại, bà bắt đầu hát một vài từ theo bài thánh ca: “Và có phải đôi chân kia thời xa xưa đó / Đã bước trên những dãy núi Anh xanh cỏ.”

Giá như. Phần lớn thời gian đôi chân của mẹ tôi đình công, nhưng tôi không chắc mẹ đang thương lượng điều gì và điều gì sẽ phá hỏng giao dịch. Chân mẹ là cớ chín của Anh. Mẹ có quai hàm bệnh. Tổ tiên của chúng ta phát triển một bộ hàm nhô ra bởi họ không ngừng chiến đấu. Để trách cứ đòi hỏi rất nhiều cố gắng. Mẹ của tôi cần quai hàm ấy đuổi đi bất cứ ai muốn chia tách bà khỏi những oán hận chất chồng của mình. Tôi cần hứng thú với một thứ gì đó khác bởi tôi không kiếm được tiền để tiếp tục dành sự quan tâm của mình cho các triệu chứng của mẹ. Tôi đã bỏ dở việc lấy bằng tiến sĩ, một điều có thể khiến niềm hứng thú của tôi được biết tới thay vì chỉ là chuyện riêng và cho tôi

một tấm bảng để dạy về đề tài đã và đang chiếm hết thời gian của mình. Lấy bảng là một vấn đề khác của tôi.

Rose bật đèn xi nhan và rẽ phải trên cao tốc hướng ra biển. “Con dường như có thêm một vài người bạn mới ở Almería?”

Tôi lờ mẹ đi.

“Có điều này mẹ nên nói về bố của con. So với ông ngoại, bố con là một người đàn ông rất hiền lành.”

Tôi cần thứ thuốc mẹ vẫn uống để hết chóng mặt nhưng nó đã bị loại khỏi danh sách thuốc của mẹ. Bố tôi rõ ràng quá hiền lành, ông không đủ mạnh mẽ để liên lạc với tôi suốt mười một năm.

Có lẽ việc làm bệnh sử với Julieta Gómez đã đem tới cho Rose một góc nhìn khác về người chồng cũ của bà. Mẹ cũng có vài góc nhìn của riêng mình về y tá Ánh Dương. Khi bà giảm tốc độ trên đường cao tốc, bà nói với tôi rằng rõ ràng Julieta nghiện rượu. Hơi thở của cô thường xuyên có mùi cồn trong các đợt vật lý trị liệu của họ. Thành thật mà nói, đó là một vấn đề về đạo đức nghề nghiệp.

Mẹ đang lái xe quá nhanh. Tôi đang vừa nín thở vừa bặm môi môi nứt nẻ. “Julieta sắc sảo. Rất thông minh. Cô ta không bao giờ phán xét mẹ, Sofia ạ, bởi vậy, bất đắc dĩ mẹ mới đánh giá cô ta. Nhưng tình huống này thật phức tạp và mẹ sẽ phải cân nhắc về các lựa chọn của mình.”

Rose hiện đã làm xong ba bệnh sử với Julieta Gómez. Bà trở nên trầm ngâm, giữ kẽ, thậm chí tử tế hơn, mặc dù bà vẫn ghét con mèo trắng Jodo, con vật mà bà miễn cưỡng coi như một thành viên của phòng khám. Bà sẽ không ngạc nhiên nếu Jodo bắt đầu đảm nhận việc tiêm vitamin cho bà. Gómez nói bà nên vẽ hình con mèo đó trong lòng bàn chân. Như thế, bà có thể đạp lên Jodo cả ngày.

Tôi nghĩ lời này của ông là một cách thông minh để khích cho bà đi lại.

Chúng tôi đỗ xe vào một ngôi nhà bỏ hoang bên lề đường cao tốc. Một đồng quần áo rách bỏ đi nằm rải rác ở hiên nhà.

Khi nhấc chiếc xe lăn ra khỏi cốp, tôi có thể thấy khu chợ bên kia đường. Một chiếc phi cơ bay là trên bầu trời, chuẩn bị hạ cánh xuống sân bay gần đó. Bế mẹ là một công việc nặng nhọc. Bà ngồi xuống xe lăn. Tôi đẩy mẹ qua con đường trải nhựa nóng hầm hập về phía quầy hàng có vài bộ bàn ghế đặt trong bóng râm. Rose nhờ tôi đứng xếp hàng mua một phần bánh churro mà bà sẽ thưởng thức cùng một ly rượu hoa hồng nho nhỏ. Bà thậm chí còn kết thúc lời yêu cầu bằng câu “Cảm ơn con, Fia”.

Chúng tôi đang trong vùng có địa hình như mặt trăng. Đó là điều mà tất cả các hướng dẫn viên nói về Almería. Lộng gió và cháy nắng. Các lòng sông khô cạn nứt nẻ. Một làn hơi trắng màu xanh bồng bềnh trên những gian hàng tươi tắn bán túi xách và hành cùng nho tím. Tôi đẩy xe của Rose tới chỗ bóng mát dưới tấm bạt nhựa căng trên những chiếc cột hoen gỉ. Mẹ chưa gì đã bắt đầu trò chuyện với một người đàn ông lớn tuổi đang đứng với bên đầu gối phải băng bó. Họ dường như đang trò chuyện về gậy chống.

Bánh churro có hai dạng, loại dài như xúc xích để nhúng vào chocolate và một loại ngắn hơn. Tôi mua loại dài và đem cho Rose cốc giấy đựng rượu hoa hồng.

Người đàn ông đang khua chiếc gậy của mình trong không trung và chỉ cho mẹ tôi thấy đầu cao su ở cuối gậy. Tôi ngồi xuống cạnh họ và giả bộ bị đầu cao su thu hút.

Tôi đang ở trạng thái bất cần sau buổi tối làm tình bạo dạn dưới những ngôi sao đêm thực sự. Tôi muốn ngồi ở đây với một người tình, gần nhau, gần hơn, chạm vào nhau. Thay vào đó, tôi ở với mẹ tôi, gần như một người tàn tật chuyên nghiệp. Tôi trẻ và thậm chí có thể là nhân vật trong những giấc mơ tình ái mới sáng tạo trong đầu Juan, người đã nói “Giấc mơ đã tàn” vào lần đầu chúng tôi gặp nhau. Và tôi có thể là ai đó yêu dấu đối với Ingrid, người đang khiến tôi khốn khổ.

Rose vỗ vào tay tôi. “Fia, mẹ muốn mua một chiếc đồng hồ đeo tay.”

Tôi nhét một cái bánh churro vào mồm. Nó giòn, đầy dầu mỡ và được phủ đường. Không lạ khi cơ thể tôi phình ra khi

sống ở Tây Ban Nha.

Hơi thở của Rose ấm nóng do tác động của rượu hoa hồng. Mẹ dường như có khả năng nuốt rượu cam thảo dễ dàng hơn nước. “Tiện thể, nếu con biết dùng những chiếc máy pha cà phê phức tạp, thì tin mẹ đi, con có thể lái ô tô. Lái xe thực sự rất dễ.” Khi mẹ ngửa đầu ra sau và uống nốt ly rượu hồng trong một ngụm, tôi tưởng mẹ chuẩn bị súc miệng.

Vào lúc đó, người mẹ thực sự và người mẹ bóng ma của tôi - người phụ nữ rực rỡ, vinh quang, giỏi giang và sinh động - tan vào nhau. Thêm một đề tài nghiên cứu thực địa gốc hay ho - cách trí tưởng tượng và thực tế hòa vào nhau và làm mọi thứ trở nên lộn xộn - nhưng tôi không suy nghĩ về điều đó được do quá phân tâm với người phụ nữ đội một trong những chiếc mũ rơm lòe loẹt bày tại quầy hàng của cô ta. Giá tiền vẫn được dính trên mũ bằng một sợi dây, bởi vậy nó cứ đứng đưa trước mắt cô ta. Như thế cô ta đã đặt một vật chắn lại sự soi mói của người khác. Thỉnh thoảng, cô ta lắc mạnh đầu để cái nhãn rung loạn trước mặt.

Tôi đứng lên, tới chỗ dành cho mình ở phía sau chiếc xe lăn, bỏ phanh xe, một việc khó khăn bởi đôi giày vải đang muốn tuột khỏi chân của tôi, và bắt đầu đẩy mẹ xuôi con đường bụi bặm, lắt léo tránh những ổ gà và phân chó, đi qua những túi xách và ví, phô mai ướp dầu và salami sần sùi, đùi lợn muối jamón ibérico của vùng Salamanca, xúc xích thịt lợn chorizo, khăn trải bàn nhựa và ốp điện thoại di động, gà xiên trên các thanh thép không gỉ đang xoay tròn, quả anh đào, táo thơm sì, cam và hạt tiêu, bột couscous và nghệ chất đóng trong các giỏ, hũ đựng sốt harissa và chanh ngâm, đèn pin, cờ lê, búa; trong khi Rose phủi những con ruồi đậu trên chân bà bằng cuốn tạp chí 33Điểm sách London333 cuộn tròn.

Tôi dừng lại trên con đường bụi bặm.

Mẹ tôi có thể cảm thấy một con ruồi đậu trên bàn chân.

Một con ruồi. Mẹ có thể cảm thấy một con ruồi.

Mẹ tôi không bị liệt. Bà ấy vô cùng nhạy cảm.

Tiếp tục đẩy bà đi, tôi vẫn có thể nghe thấy tiếng văn chương phũ ruồng sột soạt trong khi mắt nhìn chăm chú về phía những tòa chung cư bê tông xám lạnh lẽo giờ đã bị bỏ hoang do suy thoái.

“Dừng dừng dừng.”

Rose đang chỉ về phía gian hàng bán đồng hồ giá rẻ. Một người đàn ông châu Phi cao mặc chiếc áo thun trắng thanh lịch đang dùng tay trái vẫy bà. Lưng lảng trên cánh tay phải đang gập lại thành hình chữ C của anh ta là một loạt các loại tai nghe màu xanh, đỏ, trắng. Rose hét to bảo tôi đẩy xe của bà lại gần hơn và ngay lập tức chộp lấy một chiếc đồng hồ kim loại màu vàng kim sáng loáng với dây đeo to bản, viền quanh mặt đồng hồ là những hạt kim cương giả.

“Mẹ luôn muốn có một chiếc đồng hồ gangster. Món đồ lấp lánh này có thể giúp giải thoát mẹ.”

“Giải thoát khỏi cái gì cơ?”

“Mẹ đang bị sát hại dần dần ở phòng khám Gómez, Sofia ạ. Thuốc của mẹ bị bỏ bớt đi và nhân viên y tế thì không có bất cứ kỹ năng chẩn đoán nào cả. Họ nói với mẹ mọi chuyện đều ổn. Trông mẹ có vẻ gì là đang khá lên không?” Bà giậm chân xuống chiếc xe lăn. “Tối giờ, chỗ loét ở bàn chân có vẻ do tiểu đường ấy. Đó là thứ duy nhất mà gã lang băm đó và con mèo của ông ta thực sự quan tâm.”

Người đàn ông châu Phi nhẹ nhàng lấy chiếc đồng hồ từ các ngón tay của mẹ tôi và bắt đầu lên dây. Anh ta đưa mặt đồng hồ dính kim cương lên sát tai và lắc. Rõ ràng, anh ta không thích cái mình nghe thấy. Anh ta cho tay vào túi chiếc áo thun trắng và lấy ra một cái tua vít nhỏ. Tối lúc anh ta tháo nó ra, tôi biết Rose sẽ phải mua nó.

Tôi đứng ra trước mặt bà. “Chiếc đồng hồ giá bao nhiêu?” Tôi đặt tay ở hông như thể đang phẫn nộ, dù thực tế là không. Điều này thật kỳ quặc. Tôi đang giả bộ căm phẫn nhưng trái tim tôi không thấy như vậy. Tôi đã học ở đâu cách biểu lộ sự giận dữ mà mình không cảm thấy, với âm giọng cao lên đến một nấc có

thể gọi là cáo buộc thế này? Tôi đã học ở đâu cách áp dụng một thái độ mà tôi không tin vào? Thế còn chữ Yêu dấu thì sao? Có lẽ Ingrid đang giả bộ một điều mà cô không cảm thấy khi thêu chữ đó bằng chỉ xanh và tặng cho tôi như thể nó không hề quan trọng.

Anh ta nói với tôi, giá của chiếc đồng hồ chỉ là năm mươi euro.

Tôi bắt đầu cười, nhưng sự mỉa mai khác với tiếng cười thực sự và anh ta biết điều đó.

Bây giờ anh ta đang khéo léo cầm một đĩa thép tròn nhỏ xíu giữa các ngón tay dài của mình. Rose giải thích với tôi đó là pin, như thể nó là một phát minh hoàn toàn mới.

Cả hai trở nên quan tâm đến viên pin. Anh ta gật đầu và mỉm cười hưởng ứng với mẹ tôi, chỉ vào những viên kim cương như thể chúng vô giá. Rượu hoa hồng làm cho má Rose đỏ bừng. Khi bà bắt đầu đếm số hạt kim cương trên vòng tròn, anh ta hiểu rằng cổ tay của bà sẽ không còn trống lâu nữa. Tôi nhận ra mẹ tôi duyên dáng và đầy sức sống. Nếu tôi thổi vào tên mẹ, ROSE, các chữ cái sẽ xáo lại và biến thành EROS, thần tình yêu, có cánh nhưng tật nguyền.

Bà đưa cổ tay ra và người đàn ông đeo chiếc đồng hồ vào.

Tôi có thể thấy chiếc đồng hồ quá to so với phần xương nhỏ nhắn của bà và sẽ luôn như vậy. Anh ta kéo ghế lại gần chiếc xe lăn của bà và mời bà tựa cổ tay lên đầu gối mình trong khi anh ta chỉnh sợi dây vàng. Lòng trên cánh tay của bà bị mắc vào các đoạn nối. Tôi thấy mình cau mày như thể đang cảm nhận nỗi đau bé mọn này giùm cho mẹ. Sự thấu cảm nhức nhối hơn cả vết medusa chích.

Trong khi mẹ tôi tiếp tục quy trình mua thiết bị lưu trữ thời gian nhằm giúp giải thoát bà, tôi đi tới một gian hàng bán chổi và bầy chuột cùng những thứ khác. Một đồng nền sinh nhật màu hồng và xanh được đặt trong những khay nhôm. Ba cây nến giá một euro. Những chiếc đất hơn màu bạc và có chân cắm nhọn đồng màu để ghim vào bánh. Tôi nhìn chăm chú những

chiếc giẻ lau và xô, nồi và chảo, sàng và thìa gỗ. Cả cuộc đời trưởng thành tính tới nay, tôi chưa từng có một ngôi nhà nào của riêng mình. Nếu tôi làm nhà, tôi sẽ mua những gì từ quầy hàng đồ gia dụng kia? Tôi sẽ phải giết những con ngài, chuột và ruồi. Tôi nhặt một bình xịt khử mùi có thiết kế hình người phụ nữ đầy đà. Cô ta đeo một chiếc tạp dề chấm bi không che được hết chiếc bụng to và bộ ngực bự. Lông mi cô ta dài và cong, môi nhỏ chúm chím. Hướng dẫn cách sử dụng cô ta được dịch tiếng Italia, Hy Lạp, Đức, Đan Mạch và một thứ tiếng mà tôi không nhận ra, nhưng dòng cảnh báo cô ta “Cực kỳ dễ cháy” bằng tiếng Anh thì giống nhau ở mọi bản dịch.

Cũng có cả hướng dẫn bằng tiếng Anh. Lắc đều cô ta. Hướng cô ta ra giữa phòng và xịt. Kích cỡ bụng và ngực của cô ta không khác các nữ thần đầy đà trước đây được tìm thấy ở Hy Lạp vào khoảng 6000 năm trước Công nguyên, ngoại trừ chuyện họ không mặc tạp dề chấm bi. Họ có bị bệnh rối loạn lo âu? Chứng cuồng loạn? Họ có bạo dạn không? Có tàn tật không? Có dồi dào dòng sữa tình thương của con người không?

Tôi mua một bình xịt khử mùi với giá bốn euro bởi nó là một loại đồ giả cổ với chú thích nhiều thứ tiếng, và cũng bởi nó rõ ràng là sự thể hiện một người phụ nữ (ngực bụng tạp dề lông mày) còn tôi đã trở nên bối rối trước những ký hiệu trên các tấm biển dịch vụ công cộng. Tôi không thể hiểu tại sao ký hiệu này là nam và ký hiệu kia lại là nữ. Hình người que phổ biến nhất đâu có thể hiện rõ là nam hay nữ. Tôi có cần bình xịt này để khiến mọi thứ trở nên rõ ràng hơn với mình không? Tôi đang theo đuổi sự rõ ràng nào?

Tôi đã chinh phục Juan, thần sấm Zeus, đây là theo tôi thấy, nhưng các dấu hiệu đều lẫn lộn với nhau bởi công việc của cậu ta ở lều cứu thương là chăm sóc những vết thương bằng tuýp thuốc mỡ. Cậu ta như một người mẹ, một người anh, cậu ta giống một người chị, có lẽ cũng là một người bố, cậu ta đã trở thành người tình của tôi. Có phải tất cả chúng ta đều ẩn núp sau tấm biển của nhau? Tôi và người phụ nữ trên lọ khử mùi có thuộc về cùng một loại biển hiệu? Một chiếc phi cơ nữa vừa bay ngang qua

chợ, thân kim loại của nó nặng nề hiện trên bầu trời. Một nam phi công mà tôi gặp ở Coffee House đã nói với tôi máy bay luôn được gọi là “cô ấy”. Nhiệm vụ của anh ta là giữ cho cô ấy được cân bằng, biến cô ấy trở thành phần nổi dài của cánh tay anh ta, khiến cô ấy phản ứng với những động chạm nhỏ nhất. Cô ấy nhạy cảm và cần được đối xử tinh tế. Một tuần sau, sau khi chúng tôi ngủ với nhau, tôi phát hiện ra rằng anh ta cũng nhạy cảm với những động chạm nhỏ nhất.

Nhưng không phải sự rõ ràng là thứ tôi theo đuổi. Tôi muốn mọi thứ bớt rõ ràng hơn.

Người đàn ông châu Phi và mẹ tôi dường như đã khá thân thiết. Anh ta đang kể với bà về lịch sử của Almería trong khi tháo chiếc đồng hồ khỏi cổ tay bà để bà có thể vượt xuống những sợi lông tơ trên tay ban nãy bị vướng vào các khớp nối. Anh ta tốn nhiều thời gian để bán cho bà chiếc đồng hồ đó.

“ ‘Almería’ trong tiếng Ả Rập nghĩa là ‘tấm gương của biển cả’.”

Rose đang giả bộ nghe nhưng toàn bộ sự chú ý của bà dồn vào chiếc đồng hồ đính kim cương. “Nó đang tích tắc! Tôi có thể cảm nhận cái tích tắc của nó bởi tay tôi không bị liệt như chân.”

Đó là thiết bị lưu trữ thời gian dùng để giải thoát bà và nó đang gõ nhịp tích tắc.

“Tôi gặp khó khăn trong việc đi lại,” Rose nói với người bán hàng gốc Phi. Anh ta lắc đầu thể hiện sự cảm thông xã giao trong khi bà vẫy tờ năm mươi euro trong không khí đầy khoa trương và sau đó ân cần đưa cho anh ta. “Cảm ơn vì đã dành thời gian cho tôi.”

Anh ta vẫy tay chào tạm biệt chúng tôi trong khi mặt trời đun nóng nước muối trong xô dựng ô liu và nụ bạch hoa bên cạnh. Mọi thứ có mùi dấm đậm và gắt.

“Con có muốn biết bây giờ là mấy giờ không, Sofia?”

“Ồ, có, mẹ cho con biết với.”

“Mười hai giờ bốn mươi lăm. Thời điểm uống loại thuốc mà mẹ đã bị bắt ngừng.”

Khi chúng tôi trở lại xe, tôi mời mẹ đứng dậy khỏi xe lăn và chờ trong khi tôi gập và cất xe vào trong cốp.

“Đó không phải là vấn đề của lý trí, Sofia. Hôm nay, mẹ không thể đứng.”

Lúc tôi cho mẹ vào xe, tất cả những tiếng rên rỉ, than vãn, rít rống rồi xúc phạm của bà nhắm cả vào tôi, và rồi đến các sai lầm, nhược điểm, thói quen khiến người ta khó chịu của tôi, tôi cảm thấy bà thực sự là một gangster và bà đang muốn cướp đi cuộc đời tôi.

Tôi ngồi xuống ghế hành khách, đóng sầm cửa lại và đợi bà lái xe đưa chúng tôi đi, nhưng bà trở nên lạnh phắc, như thể bà đang sốc. Khi này chúng tôi đỗ bên ngoài một ngôi nhà đổ nát những tường không có người ở. Nhưng bây giờ, chúng tôi nhìn thấy những người đang sống ở đó bất chấp mái dột và cửa sổ vỡ. Một người mẹ và cô con gái nhỏ đang ăn xúp ngoài hiên. Mọi thứ đều bị hư hỏng, từ chiếc cút kít đến xe đẩy trẻ con, đến những chiếc ghế, bàn và con búp bê một tay đang nằm cạnh ô tô.

Đó đích thực là một ngôi nhà tan vỡ về mọi mặt.

Mẹ của tôi là người đứng đầu gia đình nhỏ bé tan vỡ của bà.

Ngăn chặn những con thú hoang lén qua cửa và làm con mình sợ hãi là trách nhiệm của bà. Như thể ngôi nhà buồn bã đó là bóng ma mà bà mang trong mình, nỗi sợ không ngăn được con sói khỏi cửa nhà chúng tôi ở Hackney, London. Tôi được cho những suất ăn miễn phí ở trường và Rose biết tôi thấy xấu hổ. Mẹ làm cho tôi xúp đựng trong bình giữ nhiệt hầu như hằng ngày trước khi bà đi làm. Tôi để nó trong chiếc cặp nặng trĩu của mình còn nó rỉ hết ra vở bài tập của tôi. Bình xúp đó là một nỗi khốn khổ nhưng nó là bằng chứng cho mẹ tôi thấy rằng con sói vẫn chưa tới. Cuốn cẩm nang của tôi có cả một trang về các loại sói vùng Iberia (33Canis lupus signatus333) mà một thời từng sinh trưởng mạnh mẽ ở Almería. Có vẻ là dưới thời kỳ độc tài Franco đã có một chiến dịch đặc biệt để tiêu diệt những con sói. Hiển nhiên, một số con vẫn sống sót và đã không ngại ngần

gõ cửa ngôi nhà này. Chúng đã đột nhập vào nhà qua các ô cửa sổ.

Một chiếc phi cơ để lại vệt khói trắng trên bầu trời.

Đứa trẻ vẫy chiếc thìa của nó với mẹ tôi.

“Sofia, đưa mẹ về nhà.” Rose vút chìa khóa vào lòng tôi.

“Con không thể lái xe.”

“Có, con có thể. Dù sao đi nữa, thứ rượu hoa hồi này quá mạnh và mẹ cũng không thể lái xe.”

Bà bắt đầu lách cơ thể vào ghế bên cạnh chỗ lái nên tôi buộc phải nhảy khỏi xe. Tôi vòng ra ghế lái, ngồi xuống, cắm chìa vào ổ. Động cơ khởi động. Tôi gạt phanh tay và bắt đầu lùi.

“Hoàn hảo,” Rose nói. “Lùi xe hoàn hảo.”

Có cái gì đó đang bị nghiền răng rắc dưới các bánh xe.

“Là con búp bê đáng thương của con bé,” mẹ tôi nói, nhòm ra ngoài cửa sổ. “Đừng bận tâm, vào sổ, bật xi nhan lên, thắt dây an toàn vào, rất tốt, chúng ta đi thôi.”

Tôi lái với tốc độ mười sáu cây số giờ trong khi Rose rướn người lên để điều chỉnh gương. “Nhanh hơn.”

Tôi đang vào sai số nhưng sau đó, tôi chỉnh lại cần số và thậm chí dám tăng tốc trên con đường cao tốc mới vắng vẻ.

“Sofia, mẹ cảm thấy hoàn toàn yên tâm với tay lái của con. Chỉ có một nhận xét.”

“Gì ạ?”

“Ở Tây Ban Nha, con lái xe ở bên phải đường.”

Tôi cười to và Rose nói cho tôi giờ trên chiếc đồng hồ mới của bà.

“Chúng ta đang lên dốc, bởi vậy, con cần về số. Con có nhìn thấy có một chiếc xe đang cố vượt chúng ta không?”

“Có, con có thể thấy anh ta.”

“Là cô ta,” bà nói. “Một cô đang cố vượt qua con bởi cô ta có tầm nhìn hoàn hảo, cô ta có thể thấy không có chiếc xe nào đi về hướng cô ta. Tiện thể, bây giờ là một giờ.”

Lái xe chỉ là một làn gió thoảng sau khi ta đã vận hành những chiếc máy pha cà phê, đúng như Rose đã nói.

Có gì đó đang lẩn trong cốc. Mỗi khi tôi rẽ ở góc nào đó, nó bắt đầu đập vào thành cốc. Tôi đi chậm lại và chiếc xe đột ngột giật mạnh và dừng.

“Con cần biết cân bằng tốt hơn giữa phanh và ga. Vào số mo và khởi động lại đi.”

Chiếc Berlingo nhào về phía trước và món đồ trong cốc lẩn qua lẩn lại.

“Đó không phải số mo.” Rose điều chỉnh cần số cho tôi và chúng tôi đi. “Điều khiến mẹ lo không phải là con chưa có bằng lái xe mà là con thiếu khả năng quan sát. Mẹ sẽ phải là đôi mắt của con.”

Mẹ là đôi mắt của tôi. Tôi là đôi chân của bà.

Sau khi chúng tôi tới bãi đậu xe ô tô ở cuối làng và tôi đã kéo phanh, Rose thông báo bà đã có một tài xế mới.

Tình yêu của tôi dành cho mẹ giống như một chiếc rìu. Nó chém rất sâu.

Mẹ duỗi ngón tay để chạm vào những lọn tóc bóng dầu trên gáy tôi. “Mẹ không chắc con đang làm gì với mái tóc của mình nữa, Fia. Con làm mẹ nhớ tới tài xế taxi đã bị lạc khi chở bố con và mẹ tới khách sạn của bố mẹ trên đảo Kefalonia trong kỳ trăng mật.”

Mẹ ra hiệu tôi đưa cho bà chùm chìa khóa. “Bố con rất tự hào với mái tóc của ông ấy và mẹ bị cấm chạm vào nó. Những ngày ấy, mái tóc với những lọn đen, xoắn mềm mại của ông ấy dài rủ xuống vai. Đến cuối cùng, mẹ đã bắt đầu coi nó như một mái tóc biểu tượng.”

Tôi không muốn biết bất cứ điều gì trong số này. Nhưng như mẹ đã nói với Gómez, tôi là đứa con độc nhất của bà.

Khi tôi mở cửa cho bà với vai trò tài xế mới sấm, bà nói với tôi rằng bà có thể đi vào nhà. Rõ ràng, việc đi lại thực sự không phải là vấn đề. Tôi quay lưng lại với bà và tìm trong cốc xem cái gì đã lẩn qua lẩn lại. Cuối cùng khi tìm ra nó, tôi đoán rằng

Matthew đã giấu nó trong cốp sau khi đi lấy chiếc xe thuê và giấy tờ từ chỗ y tá Ánh Dương.

Đó là một bình sơn xịt.

Rose đang dựa vào thân cây cọ ở cuối bãi đỗ xe. Bà cúi gập người như thể đang vác một thứ gì đó nặng quá sức.

Vui đùa

Nụ Hôn. Chúng tôi không nói về nó nhưng nó ở đó, trong chiếc kem dừa mà chúng tôi làm cùng nhau. Nó ở đó, trong khoảng cách giữa chúng tôi, khi Ingrid tách hạt vani khỏi vỏ bằng con dao nhíp. Nó ẩn sau mí mắt dài của cô ấy, trong lòng trắng trứng cùng kem và nó được viết ra chỉ lựa màu xanh bằng chiếc kim là tâm tư của Ingrid. Tôi không biết điều tôi muốn ở Ingrid là gì hay tại sao cô thích làm tôi bẽ mặt hay tại sao tôi lại chịu đựng điều đó.

Dường như tôi chấp nhận việc bị xem thường.

Cô chỉ cho tôi sổ quần áo chất đồng trong mấy cái giỏ để khắp dưới sàn trong ngôi nhà Tây Ban Nha của họ và kéo ra một chiếc váy satin màu trắng với những sợi đai mỏng đã sờn. Nó có một vết bẩn ở đường viền nhưng cô nói nó sẽ hợp với tôi. Cô sẽ chữa lại nó khi có dịp bởi cô biết các vết medusa chích khiến tôi đau mọi lúc.

Chúng không khiến tôi đau mọi lúc nhưng tôi không muốn làm cô thất vọng. Trong khi chúng tôi chờ kem đông lại trong tủ đá, cô xoắn một lọn tóc của tôi quanh ngón tay cô. “Để tôi cắt cái nút rối này,” cô nói.

Cô lấy một chiếc kéo sắc được trang trí hoa văn nằm trên một trong những giỏ quần áo. Lưỡi kéo cắt ngang qua tóc tôi. Khi tôi quay lại, cô đang cầm mớ tóc xoắn của tôi như một chiếc cúp trong tay. Tôi thấy khó chịu nhưng chuyện này vẫn thú vị hơn so với chờ các tác dụng phụ và triệu chứng do mẹ tôi ngừng thuốc xuất hiện. Có lẽ cảm giác khó chịu là một tác dụng phụ?

“Zoffie, có phải các nhà nhân học trộm đầu người từ dưới mộ để đo đạc và phân loại không?”

“Không, đó là chuyện của quá khứ. Tôi không tìm kiếm đầu người ở mộ.”

“Vậy cô tìm kiếm cái gì?”

“Không có gì.”

“Thật không, Zoffie?”

“Thật.”

“Tại sao cô thấy không có gì lại hấp dẫn?”

“Bởi vì không có gì bao phủ tất cả.”

Cô đâm vào cánh tay tôi. “Cô dành quá nhiều thời gian một mình. Cô nên làm gì đó với đôi tay mình.”

“Như là cái gì?”

“Một cây cầu.”

Nếu Ingrid là một cây cầu dẫn tôi đi qua đầm lầy phía dưới, thì cô cứ lấy bớt đi vài viên gạch mỗi khi chúng tôi gặp nhau. Đó giống như một nghi lễ tình ái. Nếu tôi vượt qua được chiếc cầu mà không rơi xuống đầm lầy, có lẽ tôi sẽ được đền bù cho những khổ hạnh mình phải trải qua. Đôi môi của Ingrid ngọt ngào, mềm và đầy đặn. Cô điềm đạm, một người phụ nữ kiệm lời, nhưng cái từ cô chọn, Yêu dấu, là một từ có sức nặng.

Cô bảo tôi ra ngồi trong vườn với Matthew, vừa đi làm về.

Anh ta đang nằm trên một chiếc võng giăng qua hai cái cây trong bóng mát. “Hôm-nay là một trái-ngh-iệm.” Matthew đạp chân vào cái cây và chiếc võng bắt đầu đung đưa từ trái qua phải. “Sophie, điều khó nhất là khiến mọi người là chính mình.”

Anh ta vẫy tay với vòm lá trên đầu mình, như thể đang gọi lên một cái tôi đủ thành thực đối với anh ta.

Hóa ra, Matthew là một chuyên gia khai vấn. Anh ta dạy những quản lý cấp cao cách giao tiếp tốt hơn để quảng bá thương hiệu của họ và làm điều đó với sự hài hước và sinh động.

Matthew có đang là chính mình không?

Anh ta thân thiện nhưng không đáng tin và tôi không thể trách gì được khi mà bạn gái anh ta đang lảng nhảng với tôi và anh ta cũng đang lảng nhảng với một chuyện gì đó, nhưng tôi

không chắc chuyện gì đang diễn ra. Chuyện gì đó như tay phải anh ta viết một thông điệp màu xanh cho Julieta Gómez còn tay trái thì vuốt ve cặp đùi dài, rám nắng của Ingrid Bauer.

Ingrid đem ra một khay nước chanh cô tự pha, một chiếc kẹp bạc, một nhánh bạc hà tươi và một bình đá. Sau khi hôn Matthew vào má cho đúng lệ, cô cho đá vào cốc nhựa, rót nước chanh, thêm một lát chanh và vài lá bạc hà. Cô không thực sự là một người vợ. Giống nhân viên phục vụ cocktail đồng thời là vận động viên kiêm nhà toán học hơn. Cô nghiên cứu hình học và là một thợ may có các khách hàng ở Trung Quốc. Cô cũng là “người chị gái xấu xa”, nhưng cô không muốn nói về điều đó.

Sở thích của Matthew là sưu tập rượu. Anh ta đã tham gia một vài khóa học của các chuyên gia, những người mua và phục vụ rượu chuyên sâu vào một loại nho nhất định hoặc một khu vực trồng nho. Ở đây, tại Tây Ban Nha, anh ta đã tìm thấy một chuyên gia rượu như vậy, một hướng dẫn viên cưỡi ngựa tên Leonardo sở hữu một cortigo - ngôi nhà thôn quê có các chuồng ngựa riêng. Ingrid thuê một phòng ở đó để khâu vá. Cô làm việc vào các ngày thứ Ba và thứ Tư - chỉ hai ngày bởi đời vốn ngắn ngủi - và Matthew, người cũng ngắn, thì nhớ nhung cô khi cô ở xa anh ta.

“Zoffie, có lẽ cô muốn xem cortigo? Những chiếc máy của tôi là đồ cũ nhập từ Ấn Độ. Tôi mua trên eBay và chúng chưa từng hỏng. Những món đồ nặng và rất đẹp.”

Matthew trông buồn chán, nên cô bắt đầu nói chuyện về anh ta. Anh ta thấy bản thân mình đáng yêu và Ingrid dường như cũng yêu anh ta. Anh ta tỏa sáng rực rỡ với sự tự tin.

Mọi điều tôi biết về bản thân mình đang nứt vỡ và Ingrid là chiếc búa.

Matthew khẳng khẳng đòi cô ngồi trong bóng mát. Cô lờ anh ta đi và ngồi ngoài nắng cạnh tôi.

Anh ta ngẩng đầu lên và cười với tôi, như thể cả hai chúng tôi cùng chia sẻ mối quan tâm tới sức khỏe của Ingrid. “Nói Inge tránh xa ánh mặt trời ra. Da cô ấy yếu ớt, nên làm thế không tốt

cho sức khỏe đầu.”

Tôi lắc các lọn tóc trước mặt anh ta. “Ánh dương gợi cảm mà.”

Matthew lấy một lá bạc hà ra khỏi cốc của mình và bắt đầu nhai nó. “Điều đó chưa chắc đâu, Sophie. Trong cộng đồng khoa học người ta vẫn còn tranh luận về ánh mặt trời. Nó sưởi ấm Trái đất mỗi ngày, nhưng cũng làm chúng ta đui mù.”

“Đui mù trước cái gì?”

“Các trách nhiệm hằng ngày của chúng ta. Nó rất quyến rũ.”

Trong khi chúng tôi đang nói về trách nhiệm, anh ta muốn biết về mẹ tôi. “Vậy là hai người đã trả rất nhiều tiền để tới chữa trị ở phòng khám Gómez?”

“Phải.”

Anh ta vén mái tóc vàng hoe ra sau tai và gật đầu, như thể đã biết điều đó rồi. “Nghe này, Sophie, tôi có thể nói với cô rằng, cái người gọi là bác sĩ đó nên bị cấm hành nghề.”

“Anh có thể đúng.”

“Tôi *đúng*. Gómez là một kẻ nguy hiểm và đê tiện.”

“Sao anh biết điều đó.”

“Tôi đang dạy cho một giám đốc điều hành tới từ Los Angeles và đang ở Tây Ban Nha lúc này. Ông ấy nói Gómez là một lang băm không đáng tin.”

Trong lúc chúng tôi trò chuyện, Ingrid đặt một vài viên sỏi quanh cây xương rồng nhỏ trồng trong chậu mà cô đang giữ thẳng bằng trong lòng. “Zoffie chỉ đang cố giúp mẹ mình, và khách hàng của anh không đáng tin.”

Matthew lắc đầu ch-ầm-ch-ậm trong lúc chiếc võng kéo kẹt và dừng đưa. “Không, ông ấy không hề không đáng tin. Tony James là một người rất tuyệt. Hôm nay, tôi cho ông ấy thực hiện một bài tập, ông ấy phải tung một quả bóng golf lên không rồi bắt lấy nó trong khi đang đứng nói. Ông ấy không còn vật vờ như thầy ma nữa. Giống như nhìn thấy đèn giao thông đổi màu vậy.” Anh ta với ngón tay chạm vào những chiếc lá trên đầu.

Tôi cần phải bạo dạn hơn. Tôi phải tìm thêm can đảm, mục đích và theo đuổi những suy nghĩ của mình. “Tony James làm việc cho một công ty dược phải không?”

Matthew quăng cốc nước chanh rỗng không xuống đất. “Ừm.”

Lũ ve sầu đã bắt đầu bài ca chiều.

Ừm không phải là một đề tài nghiên cứu thực địa gốc thú vị.

Ừm đã bao phủ đối tượng là công ty dược dưới lớp nhựa trắng dùng để bao phủ cà chua và hạt tiêu trồng trong các trang trại sa mạc đầm mồ hôi. Và Matthew đã bao phủ bức tường cẩm thạch ở phòng khám Gómez với dòng chữ “Ánh Dương Gọi Cảm”. Vậy nhưng dường như anh ta nổi giận với Julieta Gómez.

Tôi không chắc tôi tin anh ta thật lòng yêu Ingrid.

Một lúc sau, tôi nói tôi thích chiếc thắt lưng bằng da đỏ của anh ta.

“Cảm ơn cô. Tôi thích nó bởi Ingrid đã mua cho tôi.” Anh ta nghe có vẻ nhẹ nhõm khi câu chuyện trở lại đúng đường.

Các nhà nhân học cần phải rẽ khỏi con đường, bằng không chúng ta sẽ không bao giờ có cơ hội sắp xếp lại hệ thống niềm tin của bản thân. Sẽ không có ai tát nước vào màn sương bao quanh chúng ta. Sẽ không có ai nói cho chúng ta rằng hiện thực của chúng ta không khớp với các hiện thực khác hay hiểu được tầm quan trọng của việc quy hoạch một ngôi làng và những ngôi nhà trong đó - mối quan hệ của nó với sự sống và cái chết, hay tại sao phụ nữ sống ở rìa làng.

Matthew tiếp tục con đường của mình. Anh ta dịch người trên võng và bắt đầu đu đưa với một lực mới trong khi kể chuyện mình đã phát triển một phương pháp để giúp đỡ khách hàng, chủ yếu là người của các công ty dầu khí, trong việc thuyết trình với PowerPoint. Nhiệm vụ của anh ta là giúp họ thể hiện họ là ai và họ coi trọng điều gì, giúp họ biết cách đứng với vẻ uy quyền, tự tin và không phải lo về việc pha trò để thu hút khán giả. Anh ta cấm họ sử dụng những cụm từ như “Thấy cây mà chẳng thấy rừng” hay “Bạn là một ngôi sao”. Các CEO luôn

vấp vấp với phương pháp nhắc chữ và bởi vậy, anh ta đưa ra cho họ những chiến lược nhằm đối phó sai lầm đó, để tận dụng nó thay vì giả bộ như không có gì xảy ra. Anh ta cảm thấy rất thỏa mãn khi giúp giải phóng tiềm năng lãnh đạo của các khách hàng. Khi họ tiết lộ nỗi lo lắng với việc trình bày trước công chúng hay bị nhân viên ghét, cảm xúc giữa khách hàng và anh ta là một thứ gì đó giống như tình yêu. Anh ta khuyến khích họ phát triển mặt lập dị của mình. Hôm qua, anh ta bảo ông James người Los Angeles hãy cầm quả bóng golf tới mọi cuộc họp. Tung hứng nó trong khi nói sẽ trở thành cử chỉ đặc trưng của ông ta.

Matthew duỗi tay ngang ra trên võng như muốn thể hiện mình đang bay. Kỳ quặc là tôi thấy có dấu vết những điều Julieta Gómez từng ngụ ý, một cách ngắn gọn hơn, khi cô ghi lại bệnh sử của mẹ tôi, chỉ có điều chúng được chỉnh sửa khi phát ra từ miệng Matthew. Như thể anh ta đã trộm vài điều cô làm và áp dụng vào việc của mình. Những vị giám đốc mà anh ta huấn luyện là con bò thiêng của anh ta. Anh ta giúp họ xây dựng một diện mạo, một chiếc mặt nạ mà qua đó họ có thể phát biểu một cách chân thực đại diện cho nhãn hàng. Khuôn mặt phía dưới mặt nạ phải phát triển cho khớp vào với mặt nạ. Nếu công cụ này bị nứt vỡ, họ có thể mời anh ta tới hàn lại.

Ingrid đi vào trong bóng mát và đứng dưới một cái cây. Lần đầu tiên tôi để ý thấy rốn cô xỏ một món trang sức màu xanh lá có hình giọt nước mắt. Mấy ngón tay của cô bị dính gai xương rồng và cô muốn nhờ Matthew lấy ra.

“Này, tránh đường võng của anh, Inge.” Giọng anh ta nghe loáng thoáng có vẻ đe dọa.

Cô huơ các ngón tay bị đâm của mình phía trên mặt anh ta. “Matty, anh nên ngậm miệng lại.” Cô chỉ lên môi mình và ra dấu kéo khóa. “Mọi thứ đều là nghiên cứu thực địa với Zoffie. Cô ấy đang ghi lại. Tin em đi, cô ấy sẽ viết một bài về các phương pháp khai vấn của anh và rồi mọi người sẽ biết các bí mật của anh.”

“Giữ khoảng cách đi, Inge. Đây là võng của anh và anh không cần ai khích.” Như thể anh ta đang trừng phạt cô vì điều

gì đó.

Cô đi trở lại chỗ bóng mát và đặt tay lên đầu gối tôi. “Vậy Zoffie sẽ lấy gai ra.”

“Vậy công việc của cô là gì, Sophie?” Matthew nói át cô, đôi mắt anh ta nhắm nghiền khi anh ta đu đưa nhẹ nhẹ dưới tán lá.

“Tôi pha cà phê thủ công.”

“Đó là một kỹ năng hay. Cô pha thế nào để nó được hoàn hảo?”

“Hạt cà phê chất lượng, hình thức rang xay, cách nước chảy qua cà phê.”

Anh ta gật đầu nghiêm túc, như thể chúng tôi đang thảo luận một điều gì đó quan trọng. “Vậy cô muốn điều gì?”

“Ý anh là sao?”

“Cô biết đấy, những thứ điên rồ như công việc, tiền bạc, được tham gia vào cuộc chơi? Nếu cô phải viết danh sách những điều mong ước và có thể viết bằng mực vô hình, thì cô sẽ viết gì?”

Tôi có thể nhìn thấy khuôn mặt đỏ bừng của mình trên những mảnh gương vỡ hình tam giác cắm xung quanh những loại cây sa mạc trong vườn của họ.

“Zoffie không có gì trong danh sách mong ước của mình. Không có gì không có gì không có gì.” Ingrid nhíp các đầu ngón tay bị gai đâm lên đầu gối tôi.

Tôi nhăn nhó vì xấu hổ. Tôi đã bao giờ nói điều gì thực lòng trong đời mình chưa? Thế thì tại sao tôi lại nói về điều đó với Matthew?

Anh ta búng ngón tay và cười: “Cô cần một máy nhắc chữ, Sophie! Julieta Gómez làm thế, phải vậy không? Cô ta ướm lời cho các bệnh nhân của mình để gọi lại ký ức họ?”

Tôi đứng lên và nhảy qua bức tường đá thấp ngăn cách khu vườn của họ với bãi biển. Một trong những điều hay ho tới với tôi khi tôi ở đây, Tây Ban Nha này, là bây giờ tôi nhảy qua mọi

thứ.

Tôi cô đơn quá.

Tôi đang đi bộ trên bãi cát và thủy triều đã rút. Một người phụ nữ phi nước đại trên lưng ngựa qua bãi biển nóng giãy. Một con ngựa Andalusia cao. Bờm tung bay móng gõ như sấm mặt biển lấp lánh. Cô mặc một chiếc quần soóc nhung xanh, đi đôi boots cưỡi ngựa màu nâu và cầm một bộ cung tên lớn. Bắp tay cô nổi cơ, mái tóc dài tết bím, cặp đùi kẹp chặt con ngựa. Tôi có thể nghe thấy tiếng thở của cô khi mũi tên bay xuyên trong không khí và đi vào trái tim tôi. Tôi bị thương. Tôi bị nổi khao khát xuyên thủng và tôi sẵn sàng cho những trải nghiệm khổ đau của tình yêu.

Bốn chàng trai đang chơi bóng chuyền trên bãi biển, ném bóng qua lưới. Khi bóng bay về phía mình, tôi nhảy lên cao và đánh mạnh trả nó lại phía họ. Họ hò reo và vỗ tay với tôi.

Một trong số họ là Juan.

Ingrid và Juan. Anh là đàn ông và cô là phụ nữ nhưng, giống như nước hoa đậm mùi, các nốt hương đan vào nhau và trộn lẫn.

Khi nói, cô gái Hy Lạp có giọng Anh, nhưng mái tóc cô màu đen giống bánh mì mà bố tôi ăn với mù tạc và mỡ lợn muối. Vào buổi sáng, cô để dành vỏ dưa hấu cho bầy gà nuôi ở sân cạnh nghĩa trang phía sau làng. Mỗi sáng, cô cho vỏ vào trong một túi xách và đưa chúng tới cho Señora Bedello, chủ đàn gà. Chiếc mũ rộng vành phủ bóng mát quanh vai cô. Những vết medusa chích đang mờ dần.

Những tấm khiên người

Bầu không khí kỳ lạ trong phòng tư vấn. Gómez trông có vẻ cáu gắt. Tay áo ông xắn lên và mảng tóc trắng ướt đầm mồ hôi.

“Tôi không chắc phải nhận xét hình chụp X-quang mới nhất này thế nào. Không nghi ngờ gì rằng, Rose, bà đang bị giảm mật độ xương, nhưng đó là điều bình thường với phụ nữ năm mươi tuổi trở lên.” Ông thở dài và khoanh tay lại trước bộ com lê kẻ sọc nhỏ. “Xương rất thú vị. Nó được làm từ collagen và khoáng chất. Đó là một mô sống. Sau tuổi bốn mươi lăm, tất cả xương của chúng ta bớt đặc và giảm độ khỏe mạnh. Nhưng bà chưa trải qua sự thiếu hụt chất xương rõ rệt. Tôi gợi ý bà nên đi bộ về nhà.”

Sợi lông bạc lẻ loi trên cằm của mẹ tôi dựng đứng.

“Mrs Papastergiadis, nếu muốn tiếp tục chữa trị, bà sẽ phải ngừng tất cả các thuốc bà đang uống. Tất cả. Từng viên một. Thuốc trị cholesterol cao, thuốc ngủ, trị tim đập nhanh, trị tiêu hóa, đau nửa đầu, đau lưng, thuốc ổn định huyết áp và tất cả các thuốc giảm đau. Mọi thứ.”

Tôi ngạc nhiên thấy Rose nhìn thẳng vào mắt ông và đồng ý với yêu cầu đó. “Tôi sẵn sàng bắt đầu hợp tác với ông, Mr Gómez.”

Gómez hiển nhiên cũng không tin bà. Ông vỗ tay. “Nhưng tôi có tin tốt! Tình yêu đích thực của tôi đang có bầu!”

Lúc đầu, tôi không biết ông có ý gì, nhưng sau đó hiểu ra rằng ông đang nhắc tới con mèo trắng. Ông đi về phía tôi và đưa cánh tay về phía tôi. Đó là lời mời tôi khoác tay ông. Xương bên xương, với những thứ như mật độ và lỗ trống được da và quần áo che phủ, ông dẫn tôi ra khỏi phòng tư vấn của mình giống

như một cô dâu, xuyên qua sàn cẩm thạch tới một góc phòng nhỏ bên cạnh hàng cột.

Một thùng giấy được đặt trong bóng mát. Jodo nằm trong đó trên một chiếc thảm da cừu. Trông thấy Gómez, cô nàng lim dim mắt và bắt đầu liếm những cái chân màu trắng sữa. Ông quỳ xuống và vuốt ve dưới cằm nó cho tới khi tiếng rên ư ử sâu và nồng nhiệt của Jodo lấn át mọi tiếng động khác dưới mái vòm cẩm thạch của phòng khám. Lần đầu tiên tôi nhận ra trần nhà thấp. Theo cách nào đó, kiến trúc của nó tái hiện một chiếc lều căng rộng ra trong sa mạc khô cằn.

“Bác sĩ thú y nói với tôi rằng nó đang mang thai sáu tuần vậy nên còn ba tuần chờ nữa.” Ông chỉ vào bụng của con mèo. “Cô có trông thấy chỗ phình ra không? Thực sự, tôi khá xúc động khi đưa cho nó mảnh da cừu này. Sẽ phải bỏ đi rồi. Thứ nó nằm lên phải là một thứ mềm mại không mùi bởi mèo mẹ và đàn mèo con nhận ra nhau nhờ mùi.”

Ông quan tâm tới con mèo trắng của mình hơn tới mẹ tôi. Có lẽ phần tóc trắng của ông đã làm tăng thêm sự đồng cảm giữa cả hai. Tôi từ chối quỳ xuống với ông để tôn vinh con mèo trắng béo Jodo.

“Môi cô đang mấp máy, Sofia Irina,” ông ấy nói. “Như thể lưỡi của cô đang ngọ nguậy bên trong miệng cô.”

Tôi muốn ông trấn an tôi rằng việc mẹ tôi ngừng toàn bộ thuốc là an toàn nhưng tôi không đủ can đảm để hỏi.

“Cô làm việc trong lĩnh vực nhân học. Cho tôi ba từ xuất hiện trong đầu cô về những gì cô học.”

“‘Cổ xưa’. ‘Sót lại’. ‘Chưa xuất hiện’.”

“Đó là những từ quyền lực. Có khi nghĩ về chúng nhiều quá sẽ khiến tôi cần bầu luôn cũng nên.”

Tôi nhướn mày, bắt chước biểu cảm của Ingrid khi cô bối rối.

“Một vấn đề khác. Tôi thấy là cô đang lái chiếc xe thuê đứng tên mẹ cô.”

“Phải.”

“Tôi cho là cô có bằng lái xe?”

Cái gì đó kêu bíp bíp trong túi quần phải của Gómez nhưng ông dường như không để ý. “Cô đã quen với việc cho mẹ cô uống thuốc. Bởi vậy, điều này cũng như thể là chính cô ngừng thuốc phải không? Cô đang dùng mẹ cô như một tấm khiên để bảo vệ bản thân khỏi việc tạo dựng một cuộc đời. Thuốc là nghi thức mà tôi sẽ xóa khỏi cuộc đời của cả hai mẹ con. Chú ý! Cô sẽ phải tạo ra một thứ khác.”

Hai vòng xanh thăm quanh đôi mắt xanh nhạt của ông gợi nhớ tới vẻ quyến rũ thường trực mang hình hài đôi mắt xanh của bố tôi ngày trước.

“Sofia Irina, hãy nghe cái máy bíp bíp của tôi! Tôi thích nó từ khi còn là một bác sĩ trẻ. Chỉ có những tình huống thực sự nguy cấp nó mới phát. Nhưng tôi biết nó đã lỗi thời. Y tá Ánh Dương muốn tôi đổi sang thiết bị khác.”

Nó vẫn đang kêu bíp bíp khi ông vuốt các ngón tay quanh phần bụng nhô lên dưới bộ lông trắng của con mèo. Một lúc sau, ông lấy cái máy ra khỏi túi và nhìn nó. “Đúng như tôi nghĩ. Một ca truy tìm ở Vera, Đông Nam Huércal. Không một cái cây nào mọc ở đó, không giống Taberno với những cây cam đẹp đẽ. Nhưng tôi không thể nhận cuộc gọi này bởi tôi không phải bác sĩ chuyên khoa tim.” Ông tắt thiết bị và cho nó trở lại túi.

Cô ấy đang đứng khỏa thân trong phòng ngủ. Bộ ngực đầy đặn và săn chắc. Và bây giờ cô ấy đang nhảy tại chỗ. Cô nhảy với đôi tay dang rộng giống như một chiếc máy bay. Cô không cạo lông dưới nách. Cô ấy đang làm gì vậy? Bất nhảy dang hết tay chân. Sáu bảy tám. Núm vú của cô sẫm màu hơn da. Cô nhìn thấy tôi qua tấm gương trên tường. Đôi mắt cô chớp sang trái, cô lấy tay che miệng. Cô ấy không có ai bảo mình phải kéo rèm lại.

Nghệ sĩ

Julieta Gómez đã chỉ cho tôi đường tới căn hộ của cô. Nó nằm gần một công viên nhỏ ở Carboneras, bởi vậy, cô bảo tôi để xe lại một con phố nhỏ và từ đó đi bộ đến. Bây giờ, lúc nào tôi cũng lái chiếc Berlingo. Lái nó khá dễ, ngoài chuyện “về mo”, nhưng đó không phải là vấn đề lớn nhất trong cuộc đời của tôi. Nỗi sợ chính của tôi là bị cảnh sát chặn lại mà không có giấy tờ hợp pháp. Đây là một điều tương tự giữa tôi và mấy người Mexico bị quyt tiền mà Pablo đã sa thải, cũng như những người nhập cư làm việc trong lò lửa ngoài các trang trại sa mạc.

Cô có bằng lái xe không?

Ừm.

Theo phong cách của những nhà nhân học thuộc địa cũ, tôi sẽ đưa cho *guardia civil tráfico*^[1] mười ba hột thủy tinh và ba vỏ xà cừ. Nếu chỗ đó chưa đủ, tôi sẽ đưa cho anh ta một gói lưỡi câu cá Bolivia, và nếu anh ta đòi thêm nữa, tôi sẽ tặng hai quả trứng từ đàn gà mái nhà Señora Bedello để anh ta cho vào túi quần kaki cạnh khẩu súng lục của mình. Tôi không biết mình sẽ làm gì. Tôi lùi xe vào một khoảng trống giữa một chiếc ô tô cùng ba cái thùng và đâm đổ hết cả ba cái.

Mười hai nữ sinh đang học nhảy trên sân khấu gỗ ở công viên với những cây chanh héo rũ bao quanh. Các cô bé đều mặc những chiếc váy flamenco sáng màu và đi giày nhảy đồng bộ, tóc búi chặt gọn gàng. Tôi quan sát chúng búng ngón tay và giậm gót chân. Chúng cố không mỉm cười nhưng một vài đứa không kiềm chế được. Chúng khoảng chín tuổi. Sau này liệu chúng sẽ có bằng lái xe, không như tôi, cũng như có tất cả các loại giấy phép cần để sinh hoạt trên Trái đất chứ? Liệu chúng sẽ

thông thạo nhiều ngôn ngữ, sẽ có người yêu, một số là nữ, một số là nam, liệu chúng sẽ sống sót qua những đợt động đất, ngập lụt, khô hạn trong thời khí hậu thay đổi và liệu chúng sẽ cho đồng xu vào khe tiền trên xe đẩy siêu thị^[2] và tìm tới quầy bán những thứ cà chua, bí xanh trồng trong lò lửa của những trang trại nô lệ?

Một bụi hoa giấy tím to mọc phủ bên ngoài bức tường tòa nhà mang dáng vẻ công nghiệp mà hóa ra là nơi ở của Julieta Gómez. Đó là căn cuối cùng trong dãy ba kho hàng nhỏ ở cuối một con hẻm lát đá cuội. Tôi ấn chuông cạnh tên cô.

Cô mở cánh cửa kim loại và dẫn tôi vào một căn phòng trống có mùi sơn dầu và nhựa thông. Hôm nay, cô mặc quần jean áo phông và đi giày thể thao, nhưng mắt cô thì kẻ viền với một nét hắt lên hoàn hảo ở đuôi còn móng tay được sơn đỏ. Sàn bằng bê tông, tường để gạch trần và dựa vào đó là sáu bức tranh cùng vài toan vẽ còn trắng. Ngoài một chiếc sofa da, ba ghế gỗ và tủ lạnh, không có món đồ nội thất nào khác và chắc chắn không có gì giống những thứ tôi nhìn thấy ở gian hàng ngoài chợ để tạo nên một ngôi nhà. Thậm chí không có bầy ruồi-chuột-bọ nhậy. Có vài chiếc ly cốc cùng hai bộ cắm dây trên bàn. Máy chiếc kệ xếp chặt ních sách.

Julieta chỉ tôi cách phát âm tên cô.

“Hu-li-et-ta.”

Cô giải thích rằng tên đầy đủ của cô là Gómez Peña. Lý do bố cô gọi cô là y tá Ánh Dương bởi mẹ cô mất khi cô còn là thiếu niên và cô không bao giờ mỉm cười. “Cái tên đó cũng hợp và nó khiến bệnh nhân vui vẻ.” Cô đưa tôi một lon bia từ trong tủ lạnh và lấy một lon cho mình.

Tôi nói với cô rằng tôi thường cảm thấy muốn đổi họ của mình bởi không ai biết cách phát âm nó. Không một ngày nào trong đời tôi mà không có ai đó hỏi tôi cách phát âm các chữ sau “Papa” trong “Papastergiadis”.

“Nhưng cô đã không đổi tên mình, vậy có lẽ cô hứng thú với chuyện đó?” Cô đưa bia lên môi và tu một ngụm dài. “Đây là việc

tôi làm lúc rảnh.”

Ý cô là cô uống bia khi rảnh?

Cô đi tới bên tường và xoay một tấm toan để lộ một bức tranh. Đó là chân dung một phụ nữ trẻ trong chiếc váy đen truyền thống Tây Ban Nha. Cô gái ấy có đôi mắt ốc nhồi và tròn đến sừng sốt. Đôi mắt óng ánh như mắt ruồi, nhưng to hơn, cỡ đồng hai euro. Cô cầm một chiếc quạt dưới cằm và trông hơi giống Julieta.

“Đó là tôi với đôi mắt của tắc kè hoa.” Julieta cười thật to sau sự im lặng kéo dài che giấu nỗi khiếp sợ của tôi. “Người ta không sinh ra là tắc kè hoa, mà dần trở thành như vậy.”

Tôi băn khoăn không biết cô ấy có đang say không.

“Vậy cô có thích động vật không?”

Câu hỏi nghe cực kỳ ngớ ngẩn, nhưng tôi không biết nói gì về đôi mắt ác mộng của cô.

“Có. Tôi thích sống cùng động vật. Bố tôi cũng vậy.”

Julieta nói với tôi rằng khi còn nhỏ, cô từng có một con chó cocker spaniel nhưng giống đó hay bị bắt trộm ở khu vực này của Tây Ban Nha. Hàng xóm đã nhìn thấy một chiếc xe tải Toyota đỗ lại vào sáng sớm và rồi con chó của cô biến mất. Mẹ cô sinh thời là một kỹ sư. Bà đã thiết kế một hệ thống đường ống nội địa để dẫn nước của các con sông từ các vùng màu mỡ hơn ở Andalucia vào sa mạc. Bà mất trong một vụ đâm trực thăng ở Sierra Nevada và bố cô phải tới nhận diện thi thể của bà trong bệnh viện ở Granada. Đó là vụ biến mất thứ hai trong đời Julieta và đôi khi cô lẫn lộn chúng trong mơ, như thể chính mẹ cô bị bắt cóc lên chiếc xe tải Toyota.

Tôi hỏi cô đã học kỹ thuật phỏng vấn cho thứ mà cô gọi là “bệnh sử” của mẹ tôi ở đâu.

“Ồ, tôi làm mọi việc lưu trữ ở phòng khám, bởi tôi nói tốt tiếng Anh.” Cô ấn mũi giày thể thao xuống sàn nhà bê tông như thể đang dụi tắt một điếu thuốc.

Khi nhìn xuống, tôi thấy cô đã giẫm lên một con gián.

“Vậy tại sao bệnh sử lại được gọi là vật lý trị liệu?” Bây giờ,

sau khi đã thấy bức chân dung, tôi bèn quan sát cô kỹ hơn.

Cô đang ngồi trên chiếc sofa to với lớp bọc da rạn nứt và bắt tréo chân, chai bia trên tay. “Mời cô ngồi.” Cô ra dấu về một trong ba chiếc ghế gỗ cạnh bàn.

Tôi kéo nó lại gần sofa và ngồi xuống. Căn hộ sáng và lạnh. Tôi thích ngồi ở đây với cô, uống bia và trò chuyện. Lần đầu tiên tôi cảm thấy bình tâm hơn hẳn sau một khoảng thời gian dài. Bình tâm như một con chim bông bênh lặng lẽ trên mặt biển, buông mình theo sóng và thủy triều. Tôi cảm thấy thoải mái, chắc hẳn là vì cô ấy không coi tôi là người lạ và, do đó, tôi không phải giả vờ là ai đó ít xa lạ hơn với cô và được miễn khỏi phải làm trò tắc kè hoa.

Có lẽ tôi cũng đang say.

Cô nhấp bia của mình và hỏi tôi có thích thương hiệu bia này không. Cô thích Estrella hơn, nhưng đây là San Miguel.

Tôi có thích.

“Vật lý trị liệu là một phần lớn những gì chúng tôi làm ở phòng khám. Bố tôi có những chiến lược và quy trình của ông. Tất nhiên, cùng lúc đó, ông cũng đang tìm kiếm những dấu hiệu chẩn đoán cho các triệu chứng của mẹ cô. Ông ấy đã đo hoạt động điện trong cơ bắp và não nhưng không thấy có gì phải lo lắng. Ông không tin là mình đã bỏ qua bất kỳ căn bệnh cơ quan khó phát hiện hoặc bệnh mạch máu nào.”

“Phải,” tôi nói, “nhưng tôi muốn hỏi cô về các bệnh sử.”

“Sofia, tốt nhất là không nên nhầm lẫn chứng liệt của bà ấy với thể chất yếu ớt.”

“Đó là lý do chúng tôi ở Tây Ban Nha này. Để tìm ra xem có vấn đề thể chất nào không.” Tôi đang bạo dạn hơn.

Cô ngược mắt nhìn tôi và mỉm cười. Tôi cũng đang mỉm cười.

Có lẽ chúng tôi đang bắt chước nụ cười của nhau và làm trò tắc kè hoa?

Ngoại trừ việc rằng cô rất trắng và gần như toàn bằng sứ. Chúng rất hoàn hảo. Tôi không biết tại sao hoàn hảo lại kỳ quặc,

nhưng đúng là như vậy. Đôi khi tôi băn khoăn về việc bọc sứ. Sẽ thế nào khi chúng rơi ra để lộ những chiếc răng đã được mài nhọn như răng quái vật bên dưới?

Julieta ngả đầu trên sofa và nhìn chăm chú vào vết bầm trên mũi giày thể thao. “Trong công việc của tôi thì lưu trữ là phần hấp dẫn hơn cả. Tôi không muốn học khoa học nhưng vẫn tuân lời bố và nhận một vị trí được phân cho trong bệnh viện ở Barcelona. Ngày nào tôi cũng buồn chán. Họ muốn tôi tập trung chuyên môn vào những vụ chảy máu sau phẫu thuật. Thật thảm họa.”

“Vậy tại sao cô không tới trường nghệ thuật?”

“Tôi không có tài năng. Nhưng tôi đã đề xuất nên xây phòng khám bằng cẩm thạch để tưởng nhớ làn da trắng của người mẹ đã mất của tôi.”

Chúng tôi kiểu như một cặp sinh đôi. Một người không mẹ, người còn lại không cha.

Thật thú vị khi nói chuyện với Julieta trong căn hộ của cô. Cô kể với tôi rằng mình sống ở một nơi khác nhưng khủng hoảng kinh tế đã đem tới cho cô cơ hội mua một phần khu bất động sản này, từng là nhà kho đóng hộp cá mòi. Tôi bắt đầu thấy cô ghê gớm. Vào lần đầu gặp, tôi thấy cô quá chững chạc và kiểu cách tới nỗi tôi ngờ cô làm việc không hiệu quả. Nhưng tôi muốn một y tá hoặc nhà vật lý trị liệu trông như thế nào kia chứ? Các trục trặc giữa cô với bố làm tôi yên lòng bởi tôi cũng có vấn đề với bố mình và cô còn hứng thú với luận án tiến sĩ tôi đang viết. Tôi thấy mình kể cho cô nghe về chủ đề của nó, liên quan tới ký ức văn hóa. Tôi bảo cô rằng tôi cảm thấy tội lỗi những khi mọi chuyện suôn sẻ với tôi, như thể đó là lý do cho những bất hạnh của mẹ tôi.

“Rose sẽ là người đầu tiên nói với cô rằng cảm giác tội lỗi đó rất có hại.” Julieta chỉ lên trần nhà. Một con nhện đã giăng tấm mạng phức tạp giữa những thanh xà và vừa bắt được một con ong bắp cày trong cái bẫy óng ánh của nó.

Tôi nhấp ngụm bia và nói với cô việc quay về ngôi nhà thuê

trên bãi biển ở Tây Ban Nha và ở cùng mẹ tôi sau khi bà phải ngừng tất cả thuốc thì khó khăn thế nào, nhưng tôi không có nơi nào khác để đi. Tôi luôn sống trong nhà của ai đó.

Tôi nói một lúc lâu.

Con nhện không di chuyển trên mạng và con ong cũng vậy.

Tôi không còn cảm giác về thời gian nữa.

Julieta Gómez bây giờ là người nắm giữ bí mật, một số của tôi, nhưng chủ yếu là thời thơ ấu của mẹ tôi do bà tự khai ra. Nếu những chiếc xương của Rose là đối tượng y học, thì các bộ xương trong tủ^[3] lại là một dạng đối tượng khác. Mọi thứ được truyền từ đời này sang đời khác đều đang ở đó, trong kho lưu trữ ghi âm của Julieta. Tôi hỏi lại Julieta tại sao cô gọi quá trình này là vật lý trị liệu. Có phải bởi những ký ức của mẹ tôi được giữ ở trong xương và cơ bắp của bà?

“Phải, Sofia, cô là chuyên gia trong lĩnh vực này bởi cô đang viết luận án về ký ức văn hóa.”

Chúng tôi nói chuyện hơn một tiếng và tôi bắt đầu tự hỏi liệu có thiết bị ghi âm nào trong căn hộ của cô không. Tôi lo mình đã tiết lộ quá nhiều, nhưng cô cũng tiết lộ một số điều về bản thân bởi cô đã uống thêm hai chai bia trong cuộc trò chuyện của chúng tôi. Dù vậy, tôi bắt đầu nghĩ về cô như một tấm gương để học hỏi - ngoại trừ tôi không thể học theo phong cách quần áo, những đôi giày thiết kế hay tửu lượng rất khỏe của cô - và đặc biệt là kỹ thuật phỏng vấn của cô. Cô im lặng suốt phần còn lại cuộc nói chuyện nhưng cô không thụ động. Tôi đang nghĩ về những thiếu sót trong phong cách phỏng vấn của mình thì nghe thấy tiếng động cơ mô tô rú lên ngoài studio của cô. Từng có một người cung cấp thông tin bị phân tâm khi tôi xen ngang anh ta. Tôi đã nói át anh ta và cuối cùng anh ta cứ thế bỏ đi. Bây giờ thì ai đó đang gào qua hộp thư ở cửa trước nhà Julieta. Cửa đang được đẩy mở ra, tấm kim loại cọ ken kết trên sàn bê tông và sau đó đóng sầm lại.

Matthew đi vào, cầm theo một chai rượu. Khi anh ta trông thấy tôi đang ngồi trên ghế, đầu anh ta giật mạnh như thể bị ai

đó xĩa một chiếc đĩa vào má. Anh ta cố làm mặt mo, như số ga luôn khiến tôi phiền toái trên chiếc Berlingo. Anh ta làm cũng không tốt lắm.

“Ồ, chào Sophie,” Matthew nói. Anh ta nhòm sang phía Julieta trên sofa và sau đó nghiêng nhẹ đầu sang bên cho tóc rũ xuống mắt. “Tôi chỉ ghé thăm để đưa cho y tá của mẹ cô một chai rượu trong hầm nhà tôi.”

Julieta hé đôi môi để lộ hàm răng rất sáng của mình. “Không, Matthew, không. Đừng bao giờ bước qua cửa nhà tôi mà không gõ trước. Có một cái chuông với tên tôi bên cạnh ở cửa.” Cô chuyển ánh mắt sang tôi. “Matthew nghĩ mình có thể bước vào trong khi tôi đang làm việc,” cô nói. “Vì một lý do nào đó, anh ta nghĩ mình có thể hét qua hộp thư và làm những gì mình muốn. Bởi vậy, bây giờ tôi cần ở một mình với anh ta để dạy anh ta vài phép ứng xử.”

Sự chú ý của Matthew đang gắn chặt vào con gián bị nghiền nát ở trên sàn.

“Tình thế có hơi phức tạp.”

Julieta đứng lên và dùng những móng tay sơn đỏ chỉ vào anh ta. “Nào, anh có phải là bệnh nhân của tôi không hay anh chỉ ghé qua đưa rượu? Ước ao quyến rũ nhà vật lý trị liệu của mình không có gì lạ đâu, nhưng xịt thứ mong ước đó lên tường nơi làm việc của bố cô ấy như một con mèo phun nước tiểu thì thật là điên rồ.”

Tôi tự hỏi cô ấy dùng từ “điên rồ” theo kiểu Matthew luôn dùng làm từ cửa miệng hay cô thật sự có ý đó? Anh ta trông có vẻ hơi mất trí khi nằm trên võng và dang tay ra như đấng cứu thế của mọi người.

“Phải, đúng rồi.” Matthew lắc mái tóc ra khỏi mắt và giơ ngón cái của anh ta về phía tôi. “Julieta nghĩ tôi là một con mèo. Ở phòng khám Gómez, họ thực sự say mê động vật.”

Tôi đi trở lại xe qua công viên nhỏ nơi các cô gái đang tập luyện các bước nhảy flamenco. Các cô bé tới từ trường cấp ba đã thể chỗ lớp nhỏ tuổi hơn. Tôi dựa vào một cây chanh và xem

chúng nhảy. Chúng khoảng mười sáu tuổi và đang đứng thành hàng, mặc những chiếc váy màu lửa. Khi nhạc nổi lên, chúng vẫn đứng im, rồi đột ngột uốn cong lưng và giơ tay lên. Đó là điệu nhảy của sự quyến rũ và nỗi đau.

[1]Tiếng Tây Ban Nha: Cảnh sát giao thông.

[2]Ở một số nơi trên thế giới, nhằm ngăn chặn việc xe đẩy bị để bừa bãi hoặc mất, trên xe sẽ lắp hộp tiền và khách phải nhét một đồng xu vào mới có thể sử dụng xe; sau đó khi được đẩy về đúng chỗ, xe sẽ nhả đồng xu ra trả lại.

[3]Thành ngữ “bộ xương trong tủ” chỉ những bí mật được giấu kín không muốn để người khác biết.

Ingrid Chiến binh

Chúng tôi trở thành tình nhân. Ingrid đang khóa thân. Mái tóc vàng của cô dày dặn. Những hạt mồ hôi lấm tấm trên mặt cô. Cổ tay cô đeo hai chiếc vòng vàng. Những cánh quạt xoay tròn và đung đưa trên đầu chúng tôi. Chúng tôi đang ở căn phòng phía sau của cortigo, ngôi nhà thôn quê với dãy chuồng nuôi ngựa gần resort du lịch tại San José ngay giữa công viên tự nhiên Cabo de Gata. Ba chiếc máy khâu Ấn Độ của Ingrid đặt trên một chiếc bàn dài cạnh những cuộn vải và quần áo mà cô thiết kế lại cho châu Âu và châu Á. Lối đi có mái vòm với dãy cột dẫn tới phòng tắm. Căn phòng đáng lẽ là một nơi làm việc nhưng chiếc giường lại chiếm phần lớn không gian. Nó rất lớn, chiếc giường dành cho các chiến binh. Chăn ga là vải cotton dày mềm và cô nói cho tôi hay chúng không chỉ trắng mà còn là trắng tinh, không nhuộm một chút vàng nào, và cô đem chúng từ Berlin sang Tây Ban Nha.

Lò sưởi đá được dọn sạch mặc dù có một giỏ củi đặt cạnh đó. Một chiếc rìu nhỏ đặt thẳng bằng trên một khúc gỗ khô lớn. Vào mùa đông, sẽ có người dùng rìu xẻ các vòng xoắn ốc chỉ dấu thời gian trên khúc gỗ và nhóm lửa, nhưng bây giờ ngoài trời đang bốn mươi độ.

Tôi thích

- cách cô cởi chiếc thắt lưng thêu nặng nề
- cách cô yêu thích cơ thể mình
- việc đôi chân trần của cô lấm tấm bụi đất đỏ
- trạng sức ở cái rốn tựa một hồ nước của cô, cảm giác khi đầu tôi nằm xuống gần đó, cách hiện tại bí ẩn hơn quá khứ, cách cô đối tư thế, giống như chiếc lá chuyển mình trong gió.

Từ khung cửa sổ có chấn song, tôi thoáng thấy một cây xương rồng cao, sáu nhánh xanh của nó nặng trĩu những quả gai. Nó nhắc tôi nhớ tới cái lần tôi đứng trên cầu thang vậy một người không có ở đây, nhưng kỷ ức này phai nhạt ngay bởi khi đó tôi đang trên đường tới một nơi khác, hình như là một đất nước khác, do Ingrid cai trị, người có cơ thể dài và rắn chắc như một con đường cao tốc.

Tôi thích

- sức mạnh của cô
- cách cô yêu thích cơ thể tôi
- rượu cô lấy trộm từ căn hầm sành điệu của bạn trai mình
- cách sức mạnh của cô làm tôi sợ, nhưng dù sao tôi cũng đã sợ sẵn rồi
- bánh mì quả vả đặt trên bàn cạnh giường
- cách cô gọi tên tôi bằng tiếng Anh.

Các đường cong trên cơ thể cô nữ tính, nhưng đôi khi cô nói nghe có vẻ giống Matthew. Cô nói những điều như “kích cỡ căn phòng này thật điên rồ”, “đây đều là gỗ tuyết tùng, chúng có mùi ngô thật nhỉ?” và sau đó cô sử dụng cụm từ lập dị “nhiệm vụ mở rộng”.

Tôi hỏi cô cụm đó có ý nghĩa gì và khi cô trả lời, tôi cảm thấy kỳ quặc vì đó là một cụm dùng trong chiến tranh. Như thể cô đang tham gia một cuộc chiến nhưng bị chệch hướng, có gì đó vượt quá và tách rời khỏi nhiệm vụ ban đầu. Tôi lại nghĩ về Margaret Mead, những người chồng của bà và người còn lại, và nhớ ra người còn lại đó là người tình đồng giới của bà, cũng là một nhà nhân học. Điều đó hẳn đã ở trong tâm trí tôi khi tôi viết câu trích dẫn kia lên tường.

Tôi không cần tới Samoa hay Tahiti như Margaret Mead để nghiên cứu về tính dục của con người. Người duy nhất tôi biết từ thời thơ ấu tới lúc trưởng thành là bản thân tôi, nhưng xu hướng tính dục của chính mình lại là điều bí ẩn với tôi. Cơ thể của Ingrid là một bóng đèn trần trụi. Cô đặt tay lên miệng tôi nhưng miệng cô hé mở. Tôi đã nhìn thấy khuôn mặt cô trước khi gặp cô, một lần ở khách sạn Lorca và một lần sau đó trên

một tấm gương vào một ngày buồn tẻ, và giờ cô nâng lưng của mình lên và chúng tôi đối tư thế.

Gặp Ingrid là một nhiệm vụ đã được lên lịch trước mà không ai trong chúng tôi đánh dấu lại. Dù sao thì nó vẫn ở đó, giống như một vết thâm tím trước cú ngã.

Một lúc sau, chúng tôi vào phòng tắm. Nó được ốp đá vuông màu sẫm. Nước chảy xuống như bão nhiệt đới, nhưng lạnh cóng, và chúng tôi rùng mình khi nước chảy lên ngực.

Khi bước ra khỏi vòi hoa sen, cả hai cảm thấy có điều gì đó bất ổn. Đó là cảm giác về nguy hiểm. Không nhìn thấy, nhưng có hiện diện. Không tiếng động, nhưng lông tay chúng tôi dựng đứng. Và rồi chúng tôi nhìn thấy nó bò ra khỏi giỏ đựng củi bên lò sưởi. Nó màu xanh, trông giống như một tia chớp khi nó trườn qua sàn đá sang phía bên kia căn phòng, gần cửa sổ.

“Rắn.” Giọng Ingrid bình tĩnh nhưng cao hơn một chút so với thường lệ. Quấn quanh người cô là một chiếc khăn trắng, nước nhỏ giọt từ tóc cô. Cô lại nói một lần nữa bằng tiếng Tây Ban Nha, “*Serpiente*”.

Cô đi về phía chiếc rìu nhỏ đang đặt trên đồng gỗ. Con rắn nằm im lặng ở mép tường. Cô đi rón rén về phía nó, cầm chiếc rìu như thể đó là một cây gậy golf, để lại những dấu chân ướt trên sàn đá. Cô nâng rìu lên vài phân và chém mạnh vào đầu con rắn. Phần thân bị cắt của nó uốn cong lên rồi tiếp tục quấn quai cả hai nửa.

Tôi đang run lên nhưng tôi biết rằng không được hét hoặc cho Ingrid thấy sự sợ hãi của tôi. Cô dùng chiếc rìu để lật con rắn lại. Bụng dưới của nó có màu trắng. Cơ thể nó vẫn đang cong lại. Cô quay về phía tôi, rìu trong tay, chiếc khăn quấn quanh người giống như áo choàng, bắt tay cô cuộn cuộn và chắc nịch do tham gia các lớp boxing, và cô nói bằng tiếng Đức: “*Eine Schlange*^[1].”

Tôi bảo cô tránh xa khỏi nó, nhưng cô muốn tôi tới. Các ngón tay có thể khâu những đường kim tinh tế nhất của cô vẫn cầm chiếc rìu và tôi thấy sợ, nhưng tôi đã sợ từ ngày đầu gặp cô.

Tôi không tin con rắn đã chết, mặc dù nó đã bị chém đứt đôi trên sàn nhà. Tôi đi về phía chai rượu của Matthew và uống, đôi môi tôi giờ tím tái, lưỡi tôi tê rát. Cảm giác giống như uống lá nguyệt quế nghiền với mật. Tôi đi về phía cô và hôn cô. Trong khi tay trái vòng quanh eo cô, tay phải của tôi gỡ chiếc rìu khỏi các ngón tay cô.

Chúng tôi mặc đồ như thể không có con rắn chết trong phòng, mặc váy vào, đeo nhẫn, chỉnh khuyên tai, chải tóc và rời phòng, rời những chiếc chăn ga với hàng trăm sợi vải, rời các máy khâu, vải vóc, những bức tường dày, xà gỗ, rời bánh mì quả vữa, chai rượu mùi và con rắn xanh bị chém thành hai, rời các dấu chân ướt trên sàn đá và vòi hoa sen vẫn nhỏ nước.

Khi chúng tôi ra xe, tôi trông thấy một người đàn ông mặc quần ống bó màu be dựa lưng vào cửa. Anh ta lùn và ngăm đen. Ingrid nói với tôi đó là thầy dạy cưỡi ngựa, Leonardo, người đàn ông cho cô thuê cortigo. Anh ta đang hút thuốc và nhìn cô, rồi ánh mắt chuyển sang tôi.

Tôi gạt tóc khỏi mắt. Tôi có thể cảm thấy anh ta nhả gỏi cho tôi một thứ gì đó qua ánh mắt, giống như một vụ bán thuốc tinh vi trong quán bar khi người này dúi một nắm tiền bẩn thỉu cho người kia. Anh ta đang đe dọa tôi.

Anh ta đang nói với tôi rằng anh ta không có thiện cảm về điều anh ta nhìn thấy, rằng tôi là ai đó không quan trọng, cần phải thu lại, tới một cỡ mà anh ta có thể đe dọa được bằng đôi mắt của mình, là đại diện cho tâm trí anh ta.

Anh ta đang làm tôi yếu đi.

Tôi phải hạ gục ánh nhìn của anh ta, cũng là tâm trí anh ta, để cắt bỏ cái đầu anh ta bằng ánh nhìn của tôi, như Ingrid đã cắt bỏ, theo nghĩa đen, cái đầu con rắn, bởi vậy tôi nhìn chòng chọc lại và hướng thẳng vào mắt anh ta.

Anh ta đông cứng với điều thuốc kẹt trong không trung giữa ngón tay cái và ngón trỏ.

Ingrid đột ngột chạy về phía anh ta và hôn lên môi. Điều này dường như đánh thức anh ta. Anh ta đập tay cô, *chát*, tay

chạm tay, và Ingrid sà hẳn người vào anh ta, tay họ vẫn nắm lấy nhau kể từ cái đập tay ấy.

Như thể cô đang dính vào một sự phản bội nào đó - phải, em có thể ở với cô ấy, nhưng em không giống cô ấy, em ở bên anh.

Họ bắt đầu nói với nhau bằng tiếng Tây Ban Nha trong khi đàn ngựa giậm móng ở các chuồng gần đó.

Tôi không chắc Ingrid mong muốn điều gì từ tôi. Cuộc đời của tôi không đáng thèm muốn. Thậm chí, tôi cũng không muốn nó. Vậy mà, dù tôi không có gì hấp dẫn (người mẹ ốm đau, công việc bế tắc), cô vẫn khao khát tôi và mong có sự chú ý của tôi.

Ingrid đang kể với Leonardo toàn bộ chuyện xử con rắn. Anh ta siết mạnh bắp tay phải của cô với những móng tay cắn nham nhở của mình như thể muốn nói: *Chao ôi, em mạnh mẽ biết bao, tự mình xử được con rắn.*

Đôi bốt da cưỡi ngựa của anh ta cao tới đầu gối.

Ingrid trông phẫn khích. “Leonardo nói anh ấy sẽ cho tôi đôi bốt của mình.”

“Phải,” anh ta nói. “Em sẽ cần đôi bốt này để cưỡi con ngựa Andalusia giỏi nhất của anh. Cậu chàng đó tên Rey, bởi nó là vua của loài ngựa và nó có một cái bờm đẹp, như em.”

Ingrid cười vang, dùng ngón tay tết tóc mình trong khi dựa vào lòng anh ta.

Tôi quay về phía Leonardo và nói giọng bình thản. “Cô ấy sẽ cưỡi con Andalusia với bộ cung tên trong tay.”

Ingrid lấy đuôi tóc đánh vào mu bàn tay của mình. “Ồ thật sao, Zoffie? Tôi sẽ bắn ai?”

“Cô sẽ bắn tôi. Cô sẽ bắn mũi tên khao khát của cô vào tim tôi. Thực tế, nó đã xảy ra rồi.”

Cô trông sửng sốt trong khoảnh khắc và sau đó đưa tay che miệng tôi. “Zoffie có một nửa dòng máu là Hy Lạp,” cô nói với Leonardo, như thể điều đó giải thích mọi chuyện.

Leonardo thân thiện đâm nhẹ vào cô. Anh ta sẽ đem đôi boots tới vào một hôm nào đó và sẽ chỉ cho cô cách đánh bóng nó.

“Gracias, Leonardo.” Đôi mắt cô mở to, má cô ửng hồng. “Zoffie sẽ đưa em về nhà. Cô ấy đang tập lái xe.”

^[1]Con rắn.

Khập khiễng

Tôi đã không ngủ ba đêm rồi. Cái nóng. Đám muỗi. Những con medusa dưới mặt biển bóng dầu. Những ngọn núi trọc. Con chó béc giê tôi thả có thể đã chết đuối. Tiếng gõ không ngớt vào cửa ngôi nhà bên bãi biển. Tôi đã khóa cửa lại và không trả lời, trừ hôm qua, khi Juan đến. Đó là ngày nghỉ của cậu ta và cậu ta đề nghị lái xe máy chở tôi tới Cala San Pedro. Đó là bãi biển duy nhất có mạch nước ngọt. Cậu ta nói chúng tôi sẽ đi xe nửa chặng đường rồi bạn cậu ta sẽ đưa chúng tôi tới nơi bằng thuyền. Tôi nói rằng mẹ tôi đang rầu rĩ. Tôi là đôi chân của bà vì bà bị tàn tật. Tôi không biết phải làm gì với chính mình. Tôi lại bắt đầu khập khiễng. Tôi đã làm mất chùm chìa khóa xe và không tìm thấy lược chải tóc ở đâu.

Sự cố với con rắn và chuyện Leonardo coi thường tôi liên tục xung đột với các suy nghĩ khác của tôi.

Tôi thấy sợ hãi khi lấy chiếc rìu từ tay Ingrid. Nhưng không đủ sợ hãi để không muốn biết điều gì sẽ xảy ra kế tiếp.

Leonardo trở thành tấm khiên mới của cô ấy.

Mẹ đang nói với tôi nhưng tôi không lắng nghe, và bà nhận ra điều đó bởi bà cao giọng. “Có vẻ con đã có thêm một ngày vui vẻ dưới ánh mặt trời?”

Tôi nói với bà rằng tôi không làm gì cả, hoàn toàn không có gì.

“Thật tuyệt vời khi không làm gì cả. Không có gì là một đặc quyền. Mẹ đã phải ngừng tất cả thuốc của mình và mẹ đang chờ đợi điều gì đó xảy ra.”

Mẹ liếc nhìn chiếc đồng hồ gangster trên cổ tay. Nó vẫn tích tắc. Nó báo giờ chuẩn xác. Mẹ đang chờ một điều gì đó trong khi

chiếc đồng hồ của bà tích tắc. Thật khó cho mẹ khi phải ngừng tất cả thuốc. Chờ đợi cơn đau mới là cuộc phiêu lưu lớn suốt cả đời bà. Trong khi chờ đợi, bà xử từng mẩu nhỏ của chiếc bánh mì trắng mềm, vo tròn trong lòng bàn tay bà và nhâm nhi chúng trong nhiều giờ liền. Những mẩu bánh mì tái hiện các viên thuốc và đem lại cho bà chút an ủi. Bà đang chờ đợi. Mỗi ngày đều chờ đợi một điều gì đó có thể sẽ không xảy ra. Những câu thơ mà tôi từng học ở cấp một xuất hiện trong tâm trí.

*Bước lên cầu thang, tôi nhìn thấy
Một người đàn ông không ở đây.
Ông không ở đây lại đến hôm nay
Tôi ước, tôi ước ông ta đi khỏi đây.*

“Mẹ đang chờ đợi gì đi nữa thì cũng có thể nó sẽ không tới,” tôi nói. “Nó không ở đây hôm qua và nó không ở đây hôm nay.” Tôi hỏi mẹ có muốn món gì đó bổ dưỡng hơn để ăn ngoài bánh mì không.

“Không, mẹ chỉ ăn bởi vì mẹ không thể uống thuốc với một cái dạ dày trống rỗng.”

Tôi cố hiểu điều mẹ vừa nói, rồi tôi dời ánh mắt khỏi mẹ và chăm chú nhìn màn hình chờ bị nứt trên laptop của mình.

“Có vẻ mẹ làm con chán, Sofia. Chà, mẹ cũng đang chán. Tối nay, con làm gì cho mẹ vui nào?”

“Không. Mẹ làm con vui.” Tôi đang bạo dạn hơn.

Bà mấp máy đôi môi để trông còn đáng thương hơn thường lệ. “Con nghĩ là một người đang đau đớn không được trợ giúp là một dạng hề?”

“Không, con không nghĩ vậy.”

Các chòm sao trên màn hình chờ bồng bênh qua mắt tôi, mờ ảo, không hình thù cụ thể. Một trong số chúng trông giống con bê. Nó sẽ tìm cỏ ở đâu trên dải Ngân Hà này? Nó sẽ phải ăn

các ngôi sao.

Rose thúc vào vai tôi. “Mẹ đã nói với bác sĩ rằng mẹ bị thoái hóa mạn tính. Ông ta thừa nhận với mẹ rằng ông ta biết rất ít về bệnh đau mạn tính. Ông ta nói điều này có thể khiến các bệnh nhân hiện nay bất ngờ, và mẹ bất ngờ bởi chúng ta trả tiền cho ông ta để làm gì vậy? Ông ta nói cơn đau của mẹ vẫn chưa hé lộ bí mật của mình. Tất cả những gì mẹ biết là cơn đau của mẹ tăng lên mỗi ngày.”

“Mẹ có cảm thấy đau không?”

“Không, tê liệt.”

“Vậy thì cơn đau nào tăng lên mỗi ngày?”

Mẹ nhắm mắt lại. Mẹ mở mắt ra. “Con có thể giúp mẹ. Con có thể ra *farmacia*^[1] mua thuốc giảm đau cho mẹ, Sofia. Ở Tây Ban Nha, con không cần có đơn thuốc.”

Khi tôi từ chối, mẹ nói tôi đang béo ra. Bà đòi một tách trà, trà Yorkshire. Bà đang nhớ vùng đồi núi mà đã hai mươi năm chưa tới thăm. Tôi mang cho bà cốc trà có in dòng chữ “ELVIS SỐNG MÃI” quanh cốc. Bà chớp lấy chiếc cốc từ tay tôi, trông buồn phiền như thể tôi đã đưa cho bà một thứ gì đó bà không yêu cầu và đang ép bà phải uống. Có phải “ELVIS SỐNG MÃI” đã khiến đôi môi bà có biểu cảm giận dữ đó? Liệu tôi có thể khiến bà vui bằng cách nhắc bà rằng Elvis thực sự đã chết? Bất mãn. Sầu khổ. Đau lòng. Bà gần như định cư trong một tòa nhà mang tên Đồi Bất Mãn. Đây có phải là nơi tôi cũng sẽ phải sống? Phải không? Có phải Rose đã viết sẵn tên tôi cho một căn hộ trong Đồi Bất Mãn? Sẽ ra sao nếu tôi không đủ điều kiện để sống ở bất cứ nơi nào khác? Tôi phải bỏ tên mình khỏi danh sách chờ, một hàng dài những đứa con gái bị bỏ rơi từ thuở ban đầu đến tận bây giờ.

Rose đang ngồi trên ghế. Thật đáng sợ khi nhìn bà từ đằng sau. Trông bà thật mong manh. Từ phía sau, mọi người lộ rõ bản chất hơn. Mái tóc của mẹ được cạo gọn và tôi có thể thấy cổ bà. Tóc mẹ đang thưa dần. Có vài lọn tóc nhỏ ở cổ bà, nhưng chính chiếc áo cardigan choàng gọn gàng qua vai trong cái nóng

sa mạc mới khiến tôi nghĩ rằng mẹ thừa hưởng kiểu cách này từ bà ngoại tôi và mang nó tới Almería. Thật dễ khiến người ta cảm động, chiếc áo cardigan đó. Tình yêu của tôi dành cho mẹ giống như một chiếc rìu. Nó chém rất sâu.

“Con có ổn không?”

Kể từ khi tôi biết nhớ, tôi luôn là người hỏi mẹ câu đó. Nếu không hỏi thành tiếng, thì tôi cũng tự hỏi điều đó trong đầu: mẹ mình có ổn không, mẹ có ổn không? Giọng Rose câu kính, có lẽ là hơi bối rối, và tôi cho rằng có lẽ bà đã không hỏi tôi bởi không muốn nghe câu trả lời. Câu hỏi và câu trả lời là một mật mã phức tạp, giống như những cấu trúc quan hệ thân tộc.

B = Bố. M = Mẹ. CG: Cùng giới. KG: Khác giới. Tôi không có ACE (Anh chị em) hoặc C (Con) hay Ch (Chồng), tôi cũng không có Bố mẹ đỡ đầu (những người chúng ta phân loại là quan hệ hư cấu bởi bố mẹ đỡ đầu có thể tạo ra trách nhiệm và nghĩa vụ của họ).

Tôi không ổn. Không ổn một chút nào và đã như vậy một thời gian.

Tôi không nói với mẹ rằng tôi cảm thấy nản chí ra sao và rằng tôi thấy xấu hổ khi mình đã không tích cực hơn hay bất cứ thái độ nào tương tự trong đó bao gồm ước ao có một cuộc đời to lớn hơn mặc dù tới nay tôi vẫn chưa đủ bạo dạn để đạt được những thứ mà tôi mong muốn xảy ra và tôi sợ những ngôi sao đã định đoạt số phận mình và tôi có lẽ sẽ phải đón nhận một cuộc đời nhỏ bé như bà và đó là lý do tôi đang tìm kiếm câu trả lời cho cuộc đối thoại giữa đôi chân tàn tật của bà và thế giới nhưng đồng thời cũng sợ khả năng bà có vấn đề gì đó ở cột sống hay bị một căn bệnh trầm trọng. Từ “trầm trọng” xuất hiện trong tâm trí tôi vào tối đó ở miền Nam Tây Ban Nha. Lúc ấy là bảy giờ tối, đang chạng vạng, kết thúc một ngày dài đầy nắng, khởi đầu của một buổi tối, và với đôi mắt dán vào hình vũ trụ rạn nứt với những ngôi sao cô đơn vờ vụn cùng các đám mây trắng sữa, tôi nghe thấy gì đó tựa như lời rền rĩ buột khỏi đôi môi mình nói về việc mất phương hướng, về một phi thuyền lưu lạc, nói về việc đội mũ bảo hộ vào, về việc có gì đó không ổn và

tôi đã mất liên lạc với Trái đất nhưng không ai có thể nghe thấy tôi^[2].

Tôi có thể thấy Rose đang nhúc nhích đôi chân, cổ chân trái của mẹ đang vặn vẹo trong chiếc dép lê, và tôi không rõ tôi đang hát cho ai nghe, M hay B hay ACE hay Bố mẹ đỡ đầu hư cấu, hay thậm chí Ingrid Bauer. Tôi có thể ngửi thấy mùi mực ống đang chiên trong quán cà phê ở quảng trường, nhưng tôi đang nhớ nước Anh, bánh mì nướng và trà sữa cùng những đám mây mưa. Tôi nghe nói giọng mình rất London bởi đó là nơi tôi sinh ra, và tôi rời phòng. Mẹ đang gọi tôi, mẹ liên tục gọi tên tôi - “Sofia Sofia Sofia” - rồi bà hét lên, nhưng đó không phải là tiếng hét giận dữ, và có lẽ tôi muốn bà mẹ bóng ma của mình hiện lên từ những ngôi sao tan tành sản xuất tại Trung Quốc và nói rằng *mai là một ngày mới, con sẽ hạ cánh an toàn, chắc chắn thế*.

Tôi đi vào trong bếp và trên bàn có chiếc bình Hy Lạp giả cổ với họa tiết trang trí là những người phụ nữ nô lệ đội bình nước trên đầu. Tôi chộp lấy nó và ném xuống sàn. Khi bình chạm đất vỡ tan tành, chất độc trong các vết medusa đốt khiến tôi cảm thấy mình đang bồng bênh trôi theo cách vô cùng kỳ lạ^[3].

Khi tôi nhìn lên, mẹ tôi đang đứng - bà thực sự đang đứng - giữa những mảnh vỡ của Hy Lạp giả cổ trong bếp. Bà cao. Chiếc cardigan khoác hờ trên vai bà. Bà đã làm việc suốt cả cuộc đời và bà có bằng lái xe, nhưng bà sẽ không là một công dân hay thậm chí một người nước ngoài ở Hy Lạp cổ đại. Bà sẽ không có bất cứ quyền gì ở chốn tàn tích từng là cả một nền văn minh và sẽ xem bà như một chiếc bình chỉ để sinh đẻ. Tôi là đứa con gái ném chiếc bình xuống sàn và đập tan nó. Mẹ tôi đã cố gắng giữ gìn nó một thời gian dài. Bà tự dạy mình cách làm phô mai dê mặn cho bố tôi, tôi nhớ tôi vẫn nhớ, làm nóng sữa, thêm sữa chua, thêm men rennet và đảo đều, cắt sữa đông, làm gì đó với vải muslin và nước muối, ngâm phô mai trong bình. Bà thêm rau gia vị vào thịt cừu nướng cho ông, những loại rau bà chưa từng nghe tên ở vùng Warter, Yorkshire. Nhưng khi ông đi, bà không thể trả hóa đơn bằng rau gia vị và phô mai mà tôi nhớ tôi vẫn

nhớ, bà phải ra khỏi bếp và làm gì đó. Tôi nhớ bà tắt bếp nướng, mặc áo khoác và mở cửa trước, và có một con sói đang chờ chúng tôi trên tấm thảm trước nhà nhưng bà đuổi nó đi và tìm một công việc. Đôi môi của bà không tô chúm chím, lông mi không uốn cong, khi bà ngồi trong thư viện hết ngày này sang ngày khác để phân loại sách, nhưng tóc của bà luôn hoàn hảo và được búi cao bằng một chiếc cặp.

“Sofia, con bị sao thế?”

Tôi mở miệng định nói với bà nhưng một người mua vui cho trẻ nhỏ ở quảng trường đã bắt đầu bắn pháo. Tôi có thể nghe thấy lũ trẻ cười vang và biết rằng anh ta đang cười trên con xe đạp một bánh, thổi lửa ra khỏi miệng. Tôi nhìn những mảnh vỡ của chiếc bình Hy Lạp giả cổ và đoán rằng đó là dấu hiệu để bay đi thăm bố tôi ở Athens.

[1]Tiếng Tây Ban Nha: Tiệm thuốc.

[2]Nhắc đến các chi tiết trong bài hát “Space Oddity” của David Bowie: kể về một nhân vật gọi là Thiếu tá Tom từ lúc phóng lên vũ trụ đến lúc mất liên lạc với Trái đất và bị trôi dạt trong không gian.

[3]“Tôi đang bồng bênh trôi theo cách vô cùng kỳ lạ”: một câu trong bài “Space Oddity”. Câu này cũng đã từng được nhắc đến vài lần trước đó trong sách, khi Sofia cảm thấy mình trôi khỏi thời gian.

Không có gì để khai báo

Bố chờ tôi ở Sân bay Quốc tế Athens, nhưng ông không ở đó một mình. Tôi đi một mình với va li còn ông đứng cùng với cô vợ mới, người đang bế đứa con gái mới của họ. Tôi vây ông và giữa chúng tôi là tiếng va li của tôi trên sàn cẩm thạch. Chúng tôi không hề gặp mặt suốt mười một năm nhưng vẫn nhận ra nhau không một chút nghi ngại. Khi tôi lại gần hơn, ông tiến lên đón lấy va li của tôi, sau đó hôn má tôi và nói, “Chào mừng con.” Ông rúm nắng và có vẻ thư thái. Nếu có thứ gì đó thay đổi, thì đó là mái tóc của ông đã đen hơn, tôi nhớ nó có màu bạch kim, và ông đang mặc một chiếc sơ mi xanh được là cẩn thận, các nếp gấp rõ rệt ở khuỷu tay và cổ áo.

“Chào Christos.”

“Gọi là bố đi con.”

Tôi không chắc tôi có thể làm thế, nhưng nếu tôi viết từ đó ra, tôi sẽ thấy nó trông ra sao.

Khi chúng tôi đi về phía gia đình mới của bố, ông hỏi tôi về chuyến bay. Tôi có chớp mắt được không, họ có phục vụ đồ ăn nhẹ không, tôi có ngồi cạnh cửa sổ và nhà vệ sinh có sạch không, rồi chúng tôi đến cạnh vợ và cô con gái nhỏ hơn tôi của ông.

“Đây là Alexandra và đây là em gái con, Evangeline. Tên của em nghĩa là ‘người truyền tin’, như một thiên thần.”

Alexandra có mái tóc đen, ngắn, suôn thẳng và cô ta đeo kính. Cô khá giản dị nhưng trẻ, và chiếc áo denim xanh của cô (hãng Levi Strauss) ướt sữa chảy ra từ ngực. Cô tái xám và trông mệt mỏi. Hàm trước của cô lấp nẹp răng. Cô nhìn tôi từ sau cặp kính, cô có vẻ cởi mở, thân thiện, một chút thận trọng nhưng,

trên tất cả, chào đón. Tôi nhìn sang Evangeline, cũng có mái tóc màu đen, rất nhiều tóc. Em gái tôi mở mắt. Đôi mắt màu nâu sáng ngời, giống như những hạt mưa lấp lánh trên mái nhà.

Khi bố tôi và vợ mới của ông nhìn chăm chú xuống Evangeline, tôi có thể thấy tình yêu đích thực trong đôi mắt họ, kiểu tình yêu trần trụi và không có gì xấu hổ.

Họ là một gia đình. Họ đứng cạnh nhau trông hợp, theo kiểu một người đàn ông sáu mươi chín tuổi và một người phụ nữ hai mươi chín tuổi có thể trông hợp cạnh nhau. Nhưng chủ yếu họ vẫn trông như đôi đũa lệch, giống như một người bố với con gái và cháu ngoại, nhưng bỏ qua sự chênh lệch đó, tình cảm giữa họ là thật. Bố tôi, Christos Papastergiadis, đang chăm lo cho hai người phụ nữ mới. Ông đang tạo dựng một cuộc sống khác và tôi là một phần của cuộc sống cũ khiến ông không hạnh phúc. Để cho bản thân thêm chút can đảm, tôi buộc mái tóc lên với ba chiếc kẹp hình hoa đỏ flamenco mà tôi mua ở Tây Ban Nha.

Ông nói sẽ đi lấy xe và chúng tôi sẽ chờ ở ngoài tại điểm đón, rồi ông cho tôi một vài thông tin. Có vẻ là có một chiếc xe buýt - số X59 - đỗ ngay bên ngoài lối ra của sân bay. Giá vé là năm euro và xe sẽ đưa tôi tới quảng trường Syntagma ở trung tâm nếu lần sau tôi có đến Athens. Bố tôi lúc lắc chùm chìa khóa xe trên đầu của Evangeline như một người ông hiền lành và biến mất sau cánh cửa kính.

Tôi hỏi Alexandra có muốn một ly cà phê đá không bởi tôi định mua một cốc ở quầy. Cô nói không, caffeine sẽ ngấm vào sữa mẹ và Evangeline sẽ trở nên quá phấn khích. Cô mỉm cười và chiếc nẹp răng khiến cô trông trẻ hơn tôi rất nhiều. Tôi băn khoăn lúc sinh con, cô có đeo nẹp răng không, nhưng cô đang hỏi tôi làm gì để kiếm sống và tôi nói (trong lúc nhấp frappuccino qua ống hút) rằng tôi vẫn chưa xác định được sẽ làm gì với tấm bằng nhân học của mình.

“Chà, cô nên đi thăm Parthenon. Cô có biết đó là công trình quan trọng nhất của Hy Lạp cổ đại còn tồn tại?”

Tôi có biết, phải.

Cô hỏi lại tôi, bởi tôi đã trả lời trong tâm trí mình mà không nói ra thành lời.

“Parthenon,” cô nhắc lại.

“Tôi đã nghe tới nó, phải.”

“Parthenon,” cô lại nói.

“Đó là một ngôi đền,” tôi nói.

Alexandra đi đôi dép lê làm bằng nỉ màu xám với đám mây nỉ trắng xấp dán ở mũi dép. Đám mây có hai con mắt bằng cúc đảo tròn khi cô di chuyển. Mây có mắt không? Đôi khi những đám mây đông được vẽ như khuôn mặt với đôi má phúng phính để tả gió, nhưng chúng thường không có đôi mắt đảo tròn. Đó là bởi chúng không phải đám mây. Chúng là cừu.

Alexandra thấy tôi nhìn chăm chăm vào chân cô ta thì cười to. “Đi thứ này rất thoải mái. Tôi mua chưa tới bảy mươi euro. Thật ra, chúng là dép đi trong nhà nhưng có đế cao su chắc chắn nên tôi có thể đi ra ngoài đường.”

Cô dâu trẻ con của bố tôi đeo nẹp răng và đi đôi giày trang trí con thú. Mắt tôi bắt đầu đảo khắp người cô, để xem tôi có thể phát hiện thêm khuyên tai cánh cam hay một chiếc nhẫn hình mặt cười nào không, nhưng tất cả những gì tôi nhìn thấy là hai nốt ruồi ở cổ và một nốt ngay trên môi. Tôi nhận ra rằng mẹ của mình thật tinh tế. Ẩn sau căn bệnh của bà là một người phụ nữ thu hút nhờ biết cách kết hợp trang phục khéo léo.

Xe tới. Bố tôi giúp đưa Alexandra và Evangeline ngồi ở ghế sau. Đến lúc này tôi đã nói ra từ “Bố” và tự nhủ từ “Bố” với chính mình vài lần, và đã khá quen với âm thanh của nó. Ông mất một lúc để thắt dây an toàn qua người Alexandra trong khi cô giữ đứa bé. Ông tung một chiếc chăn trắng nhỏ đắp ngang qua đầu gối của cô, dặn cô bằng tiếng Anh rằng hãy tranh thủ chớp mắt một chút. Ông ra hiệu cho tôi ngồi ở ghế trước. Chiếc va li của tôi cất ở cốp và bố tôi đang lái xe đưa chúng tôi ra đường cao tốc hướng về Athens, không ngừng nhìn qua gương để chắc chắn gia đình của ông được thoải mái, mỉm cười với Alexandra để cô yên tâm rằng ông ở đó, chứ không phải nơi nào khác.

“Bây giờ con đang sống ở đâu, Sofia?”

Tôi nói với ông tôi đang ngủ ở nhà kho của Coffee House vào các ngày thường và ở nhà của Rose vào cuối tuần.

“Ở Tây Ban Nha, con ngủ nghỉ có thoải mái không? Con có chợp mắt vào buổi chiều không?”

Ông thường dùng những từ như “ngủ trưa”, “chợp mắt”, “ngả lưng”. Tôi giải thích rằng tôi không ngủ nhiều. Hầu hết các tối, tôi nằm mà không ngủ, nghĩ về chương trình tiến sĩ chưa hoàn thành của mình và cả những trách nhiệm khác, phần lớn là với người mẹ đang đau ốm của tôi. Tôi nói với ông giờ tôi biết lái xe rồi. Ông chúc mừng tôi rồi tôi giải thích tôi không có bằng lái xe nhưng sẽ lấy bằng khi trở về London. Khi nghe thấy tiếng khọt khẹt từ Evangeline, ông nói gì đó với Alexandra bằng tiếng Hy Lạp và cô trả lời ông bằng tiếng Hy Lạp, tôi không hiểu một từ nào. Bố giải thích rằng “cuộc khủng hoảng” đã dẫn tới khan hiếm thuốc và họ cố gắng giữ cho Evangeline được khỏe mạnh. Một lúc sau, Alexandra hỏi tại sao tôi không nói tiếng Hy Lạp. Bố đã thay tôi trả lời.

“Chà, Sofia không có năng khiếu ngôn ngữ cho lắm. Và con bé không tới trường Hy Lạp vào thứ Tư và thứ Bảy, bởi mẹ nó nghĩ con bé đã phải ngốn ngấu đủ thứ ở trường tiếng Anh rồi.”

Thực ra, tôi không có gì để ngốn ngấu ở trường tiếng Anh. Tôi chỉ có xúp trong bình, đôi khi thì xúp Hy Lạp với đậu lăng.

“Alexandra nói tiếng Ý trôi chảy. Thật ra, cô ấy còn Ý hơn cả Hy Lạp.” Bố tôi bấm còi hai lần.

Tôi nghe thấy tiếng thì thầm giọng trẻ con cao vút. “*Si, parlo Italiano*”^[1],” và tôi giật bản, khiến bố tôi đảo tay lái.

Khi tôi quay lại nhìn Alexandra, cô ta đang khúc khích cười, tay cô che miệng. “Cô sinh ra ở Ý sao?” tôi không biết tại sao giọng tôi nghe có vẻ khó chịu như vậy. Có thể cô ta đã đắm vào thân phận của tôi, người ngoài duy nhất trong chiếc xe gia đình có mùi nôn và sữa.

“Tôi không biết chắc.” Cô lắc đầu như thể đó là một điều bí ẩn.

Thân thể lúc nào cũng khó mà chắc chắn được.

Tôi gỡ những bông hoa ra khỏi tóc và để các lọn tóc rối buông xuống vai. Môi tôi vẫn còn nứt nẻ. Giống như các nền kinh tế của châu Âu. Giống như các định chế tài chính ở khắp mọi nơi.

Tối hôm đó, tôi nghe thấy bố hát cho Evangeline nghe bằng tiếng Hy Lạp khi ông cho con bé đi ngủ. Em gái tôi sẽ có năng khiếu ngôn ngữ của bố nó. Nó sẽ học bảng chữ cái với hai mươi tư chữ dưới dạng cổ và hiện đại từ alpha tới omega.

A	Z
Alpha (an-pha)	Zeta (dê-ta)
B	H
Beta (bê-ta)	Eta (ê-ta)
Γ	Θ
Gamma (gam-ma)	Theta (tê-ta)
Δ	I
Delta (đen-ta)	Iota (i-ô-ta)
E	K
Epsilon (ép-si-lon)	Kappa (kap-pa)
Λ	Σ
Lamda (lam-đa)	Sigma (xích-ma)
M	T
Mu (muy)	Tau (tô)
N	Υ
Nu (nuy)	Upsilon (úp-si-lon)
Ξ	Φ
Xi (xi)	Phi (phi)
Ο	Χ
Omicron (ô-mic-ron)	Chi (ki)

Π
Pi (pi)
Ρ
Rho (rô)

Ψ
Psi (xai)
Ω
Omega (ô-me-ga)

Thứ tình yêu đích thực tuyệt đối sẽ là ngôn ngữ đầu tiên của con bé. Nó sẽ học cách nói “Bố” từ khi còn nhỏ với đúng ý nghĩa của từ đó. Tôi có năng khiếu với thứ ngôn ngữ liên quan tới các triệu chứng và tác dụng phụ, bởi đó là ngôn ngữ của mẹ tôi. Có lẽ đó là tiếng mẹ đẻ của tôi.

Các bức tường trong căn hộ của khu Kolonaki nhiều cây xanh treo kín những tấm poster Vịt Donald lồng khung. Bên ngoài căn hộ của họ, các bức tường được vẽ graffiti với dòng chữ “OXI OXI OXI”. Alexandra giải thích rằng “OXI” trong tiếng Hy Lạp nghĩa là “không”. Tôi nói, tôi biết oxi nghĩa là không, nhưng tại sao lại có nhiều vịt tới vậy? Những bức hình có vẻ được in lên các tấm gỗ công nghiệp rồi được chuyển tới, có gắn thêm móc để dễ dàng treo trên tường. Cô nói chúng khiến cô cảm thấy vui vẻ hơn, bởi cô chưa từng xem bất cứ bộ phim hoạt hình nào khi còn nhỏ. Cô chỉ vào hình vịt Donald trong bộ trang phục thủy thủ, Donald diện đồ Siêu Nhân, Donald đang chạy trốn một con cá sấu, Donald đội chiếc mũ phù thủy màu tím, Donald nhảy qua chiếc vòng làm xiếc.

Alexandra mỉm cười. “Nó là một đứa trẻ. Nó thích có những cuộc phiêu lưu.”

Vịt Donald là một đứa trẻ, một thiếu niên tính khí thất thường hay một người lớn chưa trưởng thành? Hay nó cùng lúc là tổng hợp của tất cả những kiểu người kể trên, giống như tôi? Nó có bao giờ khóc? Mưa khiến cho tâm trạng của nó thế nào? Khi nào nó từ chối và khi nào nó chấp nhận?

Mẹ tôi có bảy bản in của tranh Lowry treo trên tường nhà bà. Bà thích phong cảnh cuộc sống đời thường dưới mưa ở vùng công nghiệp phía Tây Bắc nước Anh trong tranh của ông. Mẹ của Lowry bị ốm và trầm cảm, bởi vậy, ông chăm nom mẹ và vẽ vào

buổi tối khi bà ngủ. Mẹ và tôi chưa bao giờ nói về mảng đời đó của ông họa sĩ.

Alexandra nhờ bố tôi sắp bàn ăn cho bữa tối trong khi cô dẫn tôi tới phòng ngủ dự phòng.

“Đừng dùng những cái đĩa đẹp nhất,” cô nói, nhưng ông đã biết điều đó. Nếu mẹ tôi và mẹ của Lowry là những chiếc đĩa - không phải những chiếc đẹp nhất, nhưng cũng không phải những chiếc xấu nhất - ở sau đĩa sẽ in thứ đã làm ra họ: “Nguyên liệu: Nỗi đau”.

Những chiếc đĩa sẽ được trưng bày trên giá như vật gia truyền cho những đứa con không may mắn của họ thừa kế.

Em gái nhỏ của tôi, Evangeline. Nó sẽ được thừa kế gì.

Việc kinh doanh vận tải tàu biển.

“Sofia,” bố tôi nói. “Bố để mấy chiếc cặp tóc hoa trên bàn trong phòng con. Alexandra sẽ chỉ chỗ cho con.”

Phòng ngủ dự phòng không có cửa sổ. Ngột ngạt. Giường là loại giường gấp vải bạt cứng. Nó giống một nhà kho hơn phòng ngủ, giống căn phòng của tôi ở Coffee House. Alexandra cố gắng vừa đóng cửa thật khế để tránh đánh thức Evangeline vừa kêu suýt cho tới khi cô qua được tiếng cọt két cuối cùng, rồi rón rén đi xuôi hành lang với đôi dép lê hình con cừu. Tôi nằm xuống giường. Mười hai giây trôi qua. Tôi đổi vị trí gối và chiếc giường sập xuống sàn, đập vào chiếc bàn nhỏ bên cạnh có đặt cặp tóc hình hoa của tôi ở trên. Evangeline tỉnh giấc và bắt đầu khóc. Tôi vẫn nằm trên sàn với chiếc bàn đè trên ngực và co duỗi chân kiểu đạp xe để thư giãn sau chuyến bay. Cửa mở ra và bố tôi bước vào.

“Không, bố,” tôi nói. “Không, đừng bước vào phòng con mà không gõ cửa trước.”

“Con có đau không, Sofia?”

Tôi nằm trong im lặng giữa những món đồ đồ vỡ và tiếp tục co duỗi chân.

Chiếc bàn được sắp ba chiếc đĩa không phải đẹp nhất của họ và một bình nước. Bố tôi nhắc lại lời cầu nguyện bắt đầu bằng “Người nghèo sẽ ăn và sẽ được thỏa lòng” rồi ông đọc phần còn lại bằng tiếng Hy Lạp. Sau đó, ông ngồi im lặng trong khi Alexandra cho mì pasta vào đĩa của ông. Alexandra nói rằng đó là một món ăn địa phương của Ý với cá cơm và nho khô. Cô tự nấu món này bởi cô thích vị ngọt và mặn của nó. Bố tôi không nói một lời sau khi cầu nguyện, bởi vậy, cô phải nói thay ông. Cô hỏi tôi sống ở đâu khi tới Tây Ban Nha, tôi đã xem trận đấu bò tót nào chưa, tôi có thích đồ ăn Tây Ban Nha không và cô hỏi han về thời tiết, nhưng không ai nhắc tới tình trạng lộn xộn ở Athens hoặc hỏi về mẹ tôi. Nếu Rose là một vấn đề to như con voi mà ai cũng cố lảng tránh, tôi có thể thấy Vịt Donald sẽ không đuổi nổi bà đi. Nó sẽ lợi dụng bà hoặc bắn ná cao su vào bà, nhưng bà là một con thú quá lớn để con vịt với đôi chân có màng màu cam có thể đuổi đi.

Bố tôi đột ngột nói. “Tôi tiết lộ nỗi xấu hổ của mình với Chúa và ngài đã thể hiện tất cả sự khoan dung của mình với tôi.” Ông đang nhìn chiếc đĩa nhưng tôi nghĩ ông đang nói với tôi.

[1] Tiếng Ý: Phải, nói tiếng Ý.

Cốt truyện

Mọi thứ trở nên tồi tệ hơn. Hóa ra Alexandra có chuyên ngành phụ là kinh tế học chính thống. Một ngành học hữu ích, bởi tôi tới Athens để đòi món nợ của bố vì đã không ở cạnh tôi. Có lẽ trong chính tâm trí mình, ông đã tự gỡ tội cho bản thân bằng cách dồn hết tình phụ tử muôn màng vào em gái tôi, Evangeline.

Tôi nghĩ ông hiểu rằng tôi là chủ nợ xoàng xĩnh và bối rối của ông. Tôi nên cải thiện bản thân, bạnh quai hàm ra, mặc một chiếc áo vest kết hợp chân váy rồi dẫn ông vào một căn phòng thiếu khí với đèn nhấp nháy cùng một người phiên dịch để thỏa thuận giao dịch, nhưng cơ thể tôi vẫn còn đang thổn thức vì những nụ hôn và cái vuốt ve trong những đêm sa mạc nóng bỏng. Để tôi ra khỏi cuộc đời ông mãi mãi sẽ dễ dàng hơn với ông, tuy nhiên vì một lý do nào đó, ông muốn tôi chấp nhận Alexandra. Cô là thứ quý giá nhất của ông. Ông tự hào về cô và tôi có thể thấy tại sao. Cô chu đáo với con và với chồng. Điều đó khiến ông hiền lành và bình tĩnh.

Nhưng món nợ của ông đã kéo dài từ rất lâu. Kết quả cho sự không trả nợ đúng kỳ đầu tiên của ông là mẹ đã thế chấp cuộc đời tôi.

Tôi đang ở quê hương của Medusa, kẻ đã để lại những vết sẹo đầy chất độc và thịnh nộ của mình lên cơ thể tôi. Tôi ngồi trên một chiếc sofa lớn mềm mại màu xanh cạnh Alexandra, người đang chỉnh lại chiếc nẹp răng lấp lóe của mình. Tất cả cửa sổ đã được đóng lại và điều hòa đang bật. Con gái của cô đang ngủ trên ngực mẹ, người dọn dẹp đang lau sàn nhà còn cô đang ngậm một viên kẹo dẻo màu vàng rắc đường.

Có phải nỗi đau làm một người chủ nợ là loại quyền lực khiến tôi thấy hạnh phúc? Có phải chủ nợ hạnh phúc hơn con nợ?

Thật ra, tôi không còn biết chắc luật lệ là gì và tôi muốn đạt được điều gì nữa. Tất cả đều bí ẩn.

Tiền là gì?

Tiền là một hình thức trao đổi. Ngọc, bò, gạo, trứng, hạt, lợn và hổ phách, tất cả đều đã được sử dụng để thanh toán và ghi các khoản vay nợ. Cả trẻ con nữa. Tôi đã được đánh đổi để lấy Alexandra và Evangeline, nhưng tôi phải giả bộ không nhận ra.

Giả bộ không nhận ra và giả bộ quên là các kỹ năng đặc biệt của tôi. Nếu tôi phát điên lên, bố tôi sẽ hài lòng, nhưng ký ức giống như một mã vạch. Tôi là một chiếc máy scan người.

Đường dính trên đôi môi của Alexandra. “Sofia, tôi có thể thấy rằng cô chống phong trào thắt lưng buộc bụng. Tôi là người thuộc phe bảo thủ, bởi vậy, tôi chấp nhận liều thuốc cải cách. Chúng ta không thể ngừng thuốc nếu còn muốn ở trong khu vực đồng euro. Bố cô đã lấy gần hết tiền của ông ấy ra khỏi ngân hàng và gửi nó vào một ngân hàng ở Anh. Chúng tôi không biết điều gì sẽ xảy ra.”

Nghe như thể cô ta đang chuẩn bị giảng cho tôi một bài, nên tôi ngăn lại để kiểm tra bằng cấp cô. Tôi trắng trợn đặt câu hỏi về năng lực chuyên môn của cô.

Hóa ra cô đi học phổ thông ở Rome và về Athens học đại học. Trước khi gặp bố tôi, cô là trợ lý nghiên cứu cho một cựu nhà kinh tế cấp cao của một nơi nào đó quan trọng và rồi làm trợ lý nghiên cứu cho giám đốc chính sách kinh tế ở Ngân hàng Thế giới và rồi trở thành trợ lý nghiên cứu cho phó chủ tịch của một nơi nào đó ít quan trọng hơn nhưng vẫn khổng lồ.

Alexandra mời tôi thử một chiếc kẹo dẻo mà cô để trong chiếc bát thủy tinh trên bàn. “Nếu chúng tôi không hoàn thành bốn phần của mình và không trả nợ đúng hạn, chủ nợ sẽ tịch thu mọi thứ của chúng tôi.” Cô nói về khủng hoảng kinh tế giống như một căn bệnh trầm trọng lây lan và truyền nhiễm. Nợ nần

là dịch bệnh đang hoành hành khắp châu Âu, một trận bùng phát dễ lây lan và cần có vắc xin. Nhiệm vụ của cô là giám sát hành vi và hoạt động của sự lây nhiễm này.

Thật là cực hình khi nghe cô nói trong lúc tôi đang ngậm một chiếc kẹo dẻo.

Ánh dương đang tỏa sáng ở bên ngoài.

Ánh dương gợi cảm.

Hóa ra, trước khi có Evangeline, cô đang làm việc tại một ngân hàng ở Brussels. Các văn phòng đóng cửa vào thứ Sáu bởi vậy cô có thể bay về nhà với “bố” của tôi.

Lần này, cô bóc một chiếc kẹo dẻo màu xanh và cho vào mồm. “Sofia, tất cả chúng ta sẽ phải thức tỉnh khỏi cơn ác mộng này và uống thuốc của mình.”

Tôi nghĩ tới Gómez bảo mẹ tôi ngừng thuốc, nhưng tôi không thảo luận chuyện này với mẹ kế của mình.

Alexandra lo lắng nhìn tôi bằng con mắt nâu bên nhỏ hơn. “Trong vài năm, nhiệm vụ của tôi là đảm bảo các bộ trưởng tài chính thuyết phục được các thị trường rằng mọi thứ đang được kiểm soát và nhấn mạnh đồng euro sẽ sống sót.” Cô đang xoa lưng em gái mới đẻ của tôi. Thỉnh thoảng, cô hơi thè lưỡi ra, lưỡi cô có màu xanh do kẹo dẻo xanh. Tôi không biết tại sao cô lại làm thế. Có thể do chiếc nẹp răng.

Cô hơn tôi bốn tuổi và đang bảo đảm cho đồng euro tồn tại.

Alexandra có hai nốt ruồi ở cằm. Có lẽ bố tôi nói dối về tuổi của cô và Evangeline là kết quả của việc mang thai ở tuổi vị thành niên. Tôi bắt đầu có ấn tượng rằng Alexandra không hề nói chuyện với bất cứ ai ngoài Christos Papastergiadis trong khoảng một năm qua.

“Đừng nghĩ rằng việc tự ý rút lui khỏi khu vực đồng euro như vậy sẽ không tác động tới Mỹ, Sofia.” Thật ra, tôi đang nghĩ về Ingrid và buổi tối cô ấy thoa mặt ong lên đôi môi nứt nẻ của tôi, cảm giác như đang bị ướp xác khi ấy. Tôi nghĩ về lúc nằm trên bãi biển với Juan sau nửa đêm và chuyện tôi, trong lúc đi mua sáu chai *agua sin gas* ở cửa hàng Spar trong làng, đã khao

khát được mua một cuốn tạp chí in giấy láng về chủ đề mùa hè với món quà tặng kèm là cặp kính Jackie Kennedy đang được bán giảm giá ở quầy thế nào. Cặp kính mát kiểu con bọ đính kèm với tờ tạp chí là đồ nhái, phải nói như vậy, gọng kính trắng được ốp họa tiết khóa Hy Lạp đặc trưng, nhưng dù vậy, tôi vẫn muốn xé vỏ và đeo nó lên mà lang thang giữa những cây xương rồng trong tòa Camelot^[1] Dục vọng của riêng tôi với Ingrid và Juan ở bên cạnh. Từ Yêu dấu thêu vào chiếc áo lụa đã thay đổi cuộc đời tôi nhiều hơn từ Euro. Yêu dấu giống như đèn pha ở trung tâm sân khấu. Tôi đã nhìn vòng tròn ánh sáng này từ phía sau tấm rèm, nhưng chưa bao giờ nảy ra suy nghĩ rằng tôi có thể là một nhân vật chính.

Tôi không chắc có bao nhiêu khao khát tôi được phép sở hữu.

Mắt trái của Alexandra rõ ràng nhỏ hơn mắt phải của cô.

“Tôi đang nói về nước Mỹ, Sofia.”

Tôi luôn muốn tới Mỹ. Dan dân Denver là bạn thân nhất của tôi ở Coffee House. Tôi thích cảm nhận nguồn năng lượng dồi dào của anh gần bên trong khi tôi xay cà phê và dán tên cho những chiếc bánh. Tôi thậm chí nhớ cả những lúc bật nhảy đang tay đang chân với anh trong khi pha flat white và nghe anh kể lại từ đầu chuyện anh không có bảo hiểm y tế. Lần gần đây nhất chúng tôi cùng bật nhảy, anh đang bắn khoản liệu có nên tới Saudi Arabia làm để kiếm tiền nhanh hơn, nhưng anh nói anh phải cầm theo thuốc Prozac^[2] để thích nghi với chuyện phụ nữ ở đó không được lái xe. Khi nghĩ về lúc anh nói câu đó, lần đầu tiên trong đầu tôi nảy ra suy nghĩ rằng có lẽ anh đang tán tỉnh tôi.

Và tôi đang vật vã thêm một ly cà phê tự pha.

Nhà kho của Coffee House dường như khá thoáng đãng so với căn phòng ngủ dự phòng ở đây, tại Athens. Giờ thì Dan ngủ trên chiếc giường dính mực của tôi, có phải mỗi sáng anh đều nhìn lên bức tường có trích dẫn của Margaret Mead mà tôi đã viết bằng bút dạ?

Có thể Coffee House là một nghiên cứu thực địa luôn ở ngay cạnh tôi.

Alexandra vẫn đang nói miên man về thị trường phản ứng ra sao với nỗi sợ rằng châu Âu sẽ tan rã. Một lúc sau, cô ta hỏi liệu mẹ tôi có đang nhớ tôi không.

“Tôi hy vọng là không.”

Trông cô buồn bã khi tôi nói vậy.

“Có phải mẹ cô đang nhớ cô không, Alexandra?”

“Tôi hy vọng như vậy.”

“Cô có văn phòng của riêng mình trong ngân hàng ở Brussels không?”

“Có, và có ba căng tin miễn phí, tôi được hưởng chế độ tốt khi nghỉ để.”

“Cô có thể biểu tình không?”

“Tôi sẽ phải viết thư báo trước. Cô có chống chủ nghĩa tư bản?”

Tôi biết cô cần con gái đầu lòng của chồng mình chống lại mọi thứ, bởi vậy tôi không buồn trả lời. Alexandra trèo lên chiếc tàu lớn cùng với chồng con của cô và tôi đang trên một chiếc thuyền nhỏ lái theo một hướng khác.

Cô nói với tôi rằng mình được 5% tiền trợ cấp nhà ở bởi cô là chủ hộ.

Cô là chủ gia đình. Tôi thậm chí không có gia đình nào không thuộc về mẹ tôi.

“Mẹ cô vẫn còn yêu bố cô chứ?”

“Bố tôi chỉ làm những thứ có lợi cho ông,” tôi trả lời.

Cô nhìn chằm chằm vào tôi như thể tôi bị điên. Rồi cô cười. “Tại sao ông ấy lại làm những thứ không có lợi cho mình?”

Một con sóc vừa nhảy ra từ mấy cái cây đang rủ xuống bên ngoài ban công và nhòm qua ô cửa sổ khóa. Nó thấy gì? Tôi đoán là ba thế hệ trong gia đình tôi.

Tại sao bố tôi lại làm điều gì không có lợi cho ông? Cô nói ra điều đó quá nhẹ nhõm, nhưng câu hỏi của cô giống như một

cơn gió thổi qua lớp vải bọc màu xanh tĩnh lặng trên chiếc ghế sofa ấm cúng của họ. Một cơn gió thậm chí đã đem con sóc từ trên cây xuống cửa sổ. Tôi có làm điều gì không có lợi cho mình không? Tôi dựa vào phần vải cotton màu xanh mềm mại, hai tay để sau gáy và chân duỗi ra. Tôi đang mặc quần soóc và chiếc áo lụa màu vàng Ingrid tặng. Alexandra đang cố gắng đọc chữ màu xanh thêu trên ngực trái của tôi. Cô ta đang nheo bên mắt nhỏ hơn để nhìn và tôi có thể thấy đôi môi cô ta mấp máy đọc thầm chữ Yêu dấu. Cô ta đang tư lự, như thể không thể hiểu được nó có nghĩa gì nhưng quá ngại ngùng để nhờ tôi giải nghĩa.

Cô vỗ tay và con sóc bỏ chạy.

Alexandra có một sự nghiệp, một người chồng giàu có tận tâm và một đứa con. Có thể đoán rằng cô đứng tên đồng sở hữu căn hộ giá trị ở khu thượng lưu và nắm một phần cổ phần trong công ty vận tải tàu biển của chồng. Cô có niềm tin vào một vị Chúa. Còn tôi thì sao? Tôi có một cuộc đời tạm bợ, mờ nhạt trong một nơi giống như nhà kho ở rìa làng. Điều gì đã cản trở tôi xây một ngôi nhà hai tầng ở trung tâm của ngôi làng?

Cả Chúa hay bố tôi đều không phải là cốt truyện chính trong cuộc đời tôi.

Tôi chống lại những cốt truyện chính.

Ngay sau khi tôi nói điều này với chính mình, tôi lại thấy không chắc chắn. Bố tôi rõ ràng có mặt trong những vì sao trên màn hình chờ của tôi. Ông ấy vỡ tan, nhưng vẫn còn hoạt động. Tôi không có kế hoạch B để thay thế bố mình. Sau đó, tôi thấy đôi mắt xanh của mẹ tôi, nhỏ và dữ dằn. Chúng rọi ánh sáng vào tôi từ cơ thể suy nhược của bà. Chúng là những ngôi sao sáng nhất trong thiên hà tan nát đó. Bà đã làm những điều không có lợi cho mình và tôi bị xích vào sự hy sinh của bà, khổ sở vì nó. Sẽ ra sao khi bà nói, *Sofia, mẹ sẽ bắt đầu lại. Giờ con đã năm tuổi nên mẹ sẽ sang Hồng Kông, vĩnh biệt, tạm biệt. Mẹ mong được nếm các món ở những quầy đồ ăn sẵn ở chợ. Mẹ sẽ bắt đầu với xúp viên có thịt lợn và lần tới hai mẹ con mình gặp nhau, mẹ sẽ khiến con say mê với những câu chuyện trong hành trình của mẹ. Con sẽ sống với bà ngoại ở Yorkshire trong khi mẹ*

tận dụng cơ hội được sống ở nơi có các bệnh viện tốt, chi phí sinh hoạt phải chăng và nhu cầu cao về kỹ năng của mẹ. Đừng quên cài cúc áo khoác vào những tháng mùa đông và để ý tìm những bông hoa tuyết điểm ở Wolds vào mùa xuân.

Ngay cả ở tuổi lên năm thì tôi cũng lớn tuổi hơn những ngôi sao xuất xứ ở Trung Quốc trên màn hình chờ.

Tại sao bố cô lại làm những điều không đem lại lợi ích cho mình?

Alexandra vẫn đang chờ một câu trả lời. Em gái nhỏ của tôi lúc này đang bú tí mẹ. Alexandra nhăn mặt và vỗ nhẹ vào mũi con gái khi cô rút núm vú khỏi môi con bé. Cô nói con bé ngậm sai cách khiến núm vú bị nứt. Khi Evangeline khóc vì bị rút khỏi ti mẹ, Alexandra để con khóc, dành thời gian chỉnh lại tư thế ngồi cho được thoải mái hơn. Cô ta không có đủ dòng sữa tình thương để làm những thứ không có lợi cho mình. Và bố tôi cũng vậy. Họ là một cặp đôi hoàn hảo và họ có niềm tin vào một vị Chúa khiến thế giới của họ chắc chắn hơn thế giới của tôi.

Giả như tôi tin vào một điều gì đó như một vị Chúa. Tôi nhớ đã đọc về một nhà thần nghiệm bên Kitô giáo thời Trung Cổ được gọi là Julian xứ Norwich. Julian là một phụ nữ đã viết về tình mẫu tử của Chúa - cô tin rằng Chúa thực ra là một người mẹ và một người cha. Đó là một niềm tin thú vị, nhưng tôi đối phó với mẹ và bố của mình thôi cũng đã gần như không nổi rồi.

“Tại sao bố tôi lại làm bất cứ điều gì không có lợi cho ông ư?”

Lần này, tôi nhắc lại thành tiếng câu hỏi của cô ta. Đó là một vùng mập mờ và tôi lạc trong vùng mập mờ đó, gật đầu và lắc đầu cùng một lúc. Đầu tôi đang làm tất cả những cử chỉ đó, hạ cằm xuống rồi nâng lên để ngụ ý có, và quay đầu sang trái rồi sang phải để ngụ ý không. Cô mỉm cười, và trong đầu tôi nảy ra suy nghĩ rằng sợi thép quanh răng cô không chỉ nằm ở đó, có thể nó chạy khắp người cô. Cô rõ ràng là một người đàn bà thép, nhưng sau đó, cô hạ giọng và dịch tới gần tôi hơn trên chiếc sofa màu xanh, mềm mại.

“Ở cùng một người đàn ông lớn tuổi hơn không dễ chút nào. Khoảng cách giữa chúng tôi là bốn mươi năm, cô biết rồi đấy.”

Tôi có biết. Thật khó tin. Tuy nhiên, có phải cô nghĩ tôi là bạn thân nhất của cô không?

Tôi với lấy một chiếc kẹo dẻo và bóc vỏ sột soạt để át bớt sự tự tin của cô.

“Thực sự sáu mươi chín tuổi cũng là lúc bắt đầu tuổi già.” Cô lại thè lưỡi ra và điều chỉnh chiếc nẹp răng. “Ông ấy liên tục phải đi tiểu và bây giờ còn hơi lãng tai, lúc nào cũng mệt. Trí nhớ của ông ấy là một vấn đề nghiêm trọng. Tại sân bay, khi chúng tôi tới đón cô, ông ấy quên chỗ đỗ xe. Tôi sẽ rất biết ơn nếu hôm đi cô có thể bắt chiếc xe buýt X95 ra sân bay. Khi chúng tôi đi cùng nhau, ông ấy không theo kịp tôi. Ông ấy cần một cái hông mới. Nhưng bây giờ ông ấy đã có bốn bộ răng giả. Khi đi ngủ, ông ấy tháo hàm răng dưới ra và nhúng nó vào một lọ dung dịch.”

Đúng lúc đó, bố tôi bước vào.

“Chào hai cô gái. Thật mừng khi thấy hai người hòa hợp với nhau.”

[1] Tên gọi lâu đài và triều đình của vua Arthur, sau này còn được dùng để nói về Nhà Trắng thời tổng thống John F. Kennedy.

[2] Thuốc chỉ định chữa bệnh trầm cảm, hội chứng hoảng sợ.

Những thứ khác

Vào ngày thứ hai ở Athens, tôi đề nghị đi bộ qua công viên cùng với bố vì đó cũng là đường tới chỗ làm của ông. Đó là lần đầu tiên chúng tôi ở riêng cùng nhau mà không có vợ và con gái mới sinh của bố, những tấm khiên người được ông dùng để bảo vệ bản thân khỏi chủ nợ thiếu ngủ ử rữ của mình.

Cả hai chúng tôi đều biết rằng sự vắng mặt của ông trong cuộc đời tôi không phải món nợ có thể trả nhưng thật thú vị khi giả bộ thương lượng một giao dịch. Trong trường hợp này, tôi đồng ý với dòng graffiti viết “RỒI ĐẾN GÌ NỮA?” trên bức tường gần tàu điện ngầm.

Tôi đang loạng choạng bước đi qua công viên với đôi sandal da lộn đế bằng màu đen còn bố tôi thì đang loạng choạng với gánh nặng từ một phần nhỏ tội lỗi mà Chúa của ông đã không gỡ bỏ hoàn toàn. Chúng tôi đang loạng choạng trong im lặng.

Thật nhẹ nhõm khi ông gặp một đồng nghiệp cùng hãng vận tải tàu biển cũng đang trên đường tới chỗ làm. Họ nói về các loại thuế người ta đề xuất tăng đối với dịch vụ vận tải bằng tàu biển, về lượng lớn euro tiền mặt mà cả hai cất giữ phòng trường hợp khẩn cấp.

Bố tôi buộc phải giới thiệu tôi là con gái đầu lòng của mình, một món tạo tác trong quá khứ mà ông đã để lại ở nước Anh. Cùng với đôi sandal đế bằng, tôi đang mặc quần soóc và áo kim sa vàng hở rốn. Bụng tôi lộ ra còn tóc thì buộc cao bằng ba chiếc cặp hoa flamenco. Bố tôi chắc hẳn sẽ sốc khi phát hiện ra rằng đứa con gái tới từ London với bộ ngực đầy đặn đã hấp dẫn người đồng nghiệp của ông.

“Cháu là Sofia.” Tôi bắt tay ông ta.

“Chú là George.” Ông ta nắm chặt tay tôi.

“Cháu chỉ ở đây một vài ngày thôi.” Tôi để ông ta tiếp tục nắm tay mình.

“Có lẽ cháu phải trở lại để đi làm?” Ông ta thả tay tôi ra.

“Hiện tại, Sofia là phục vụ bàn,” bố tôi nói bằng tiếng Hy Lạp. Tôi cũng là những thứ khác nữa.

Tôi có bằng cử nhân danh dự bậc nhất và bằng thạc sĩ.

Tôi có xu hướng tính dục linh hoạt, chúng rung động nhịp nhàng trong tôi.

Tôi gọi cảm với đôi chân rám nắng đi sandal da lộn đế bệt.

Tôi là người thành thị có giáo dục và hiện không tôn thờ vị Chúa nào.

Theo quan điểm của bố, tôi không giống gì với những phẩm chất có thể chấp nhận được ở phụ nữ. Tôi không chắc, nhưng tôi nghĩ ông cho rằng tôi không đem lại tự hào cho gia đình. Tôi không biết cụ thể là sao. Bấy lâu nay bố đâu có bên cạnh để giải thích cho tôi về trách nhiệm và bổn phận của mình.

“Sofia cài những bông hoa flamenco của Tây Ban Nha trên tóc.” Bố tôi trông có vẻ phiền não. “Nhưng nó sinh ra ở Anh và không nói tiếng Hy Lạp.”

“Lần cuối gặp bố là lúc cháu mười bốn tuổi,” tôi giải thích với George.

“Mẹ con bé bị chứng rối loạn nghi bệnh,” bố tôi nói với George, giọng thân tình anh em.

“Cháu đã trông nom mẹ từ khi năm tuổi,” tôi nói với George, giọng thân tình chị em.

Bố bắt đầu át lời tôi. Mặc dù tôi không hiểu nhiều những điều ông nói nhưng rõ ràng ông không xem tôi là một món nợ của ông. Ông bảo rằng tôi không cần phải vào văn phòng của ông và tạm biệt tôi bên ngoài những chiếc cửa kính xoay.

Tôi dành cả ngày ở bảo tàng nhân học, sau đó đi bộ tới Acropolis và ngủ dưới bóng mát của ngôi đền.

Có lẽ tôi đã mơ về dòng sông cổ bị chôn vùi dưới những con

phố trải nhựa đường và những tòa nhà hiện đại, dòng sông Eridanos chảy qua Athens cổ đại, về phía Bắc của Acropolis. Tôi có thể nghe thấy tiếng dòng nước chảy tới các đài phun nước, nơi những người phụ nữ nô lệ đang chờ hứng đầy những chiếc bình họ để thăng bằng trên đầu mình.

Tối hôm đó, với đứa bé lại đang ấp trên ngực, Alexandra ngồi trên chiếc sofa màu xanh, mềm mại đọc to tiểu thuyết của Jane Austen cho bố tôi nghe. Cô đang luyện tiếng Anh, dù tiếng Anh của cô đã hoàn hảo, và ông đang chỉnh phát âm cho cô. Alexandra đang đọc *Trang viên Mansfield*: “Nếu có thể coi một khả năng nào của chúng ta vượt trội hơn hẳn những cái còn lại, thì tôi nghĩ đó là ký ức.”

Bố tôi gật đầu.

“Ký-ức,” ông nói bằng giọng Anh cường điệu.

“Ký ức,” Alexandra nhắc lại.

Ông cho vào miệng một chiếc kẹo dẻo màu cam rồi một chiếc màu vàng và liếc nhìn tôi. *Nghe xem, cô ấy thông minh biết bao. Cô ấy thông minh hơn bố, trừ việc đã chọn cưới bố, tất nhiên, nhưng bố không phản nản gì cả.*

Tôi đã quên không nói với ông rằng ký ức là đề tài luận án tiến sĩ bị bỏ dỡ của tôi.

Họ là một gia đình ổn định đang tạo nên những ký ức mới.

Hoặc có lẽ là một gia đình bất ổn được Chúa của họ dẫn dắt. Họ đi nhà thờ vào các ngày Chủ nhật. “Ngài là Thiên Chúa và ngài đã hiển lộ cho bố,” bố nói với tôi, không chỉ một lần. Tôi có thể thấy trải nghiệm về Chúa của ông là rất lớn. Nhiều thành viên trong giáo đoàn của họ hôn Evangeline khi chúng tôi bước ra ngoài cùng nhau. Cha xứ mặc áo choàng đen và đeo kính râm. Tay ông mềm mại khi nắm lấy tay tôi. Đây là phép thử cuối của bố tôi để có một cuộc đời khác, thậm chí nếu vợ của ông có âm thầm phản nản về khác biệt tuổi tác giữa họ. Khi ông rời khỏi cuộc đời trước, ông biết ông phải quên đi những điều đã

từng xảy ra. Tôi là vật cản duy nhất trên đường của ông.

Chém

Alexandra và tôi trò chuyện mỗi sáng trên chiếc sofa màu xanh mềm mại.

Chúng tôi đang ăn quả anh đào ngọt mà tôi mua bằng vài đồng euro còn lại cho gia đình mới của mình. Quả anh đào được trồng từ thời Hy Lạp cổ đại - Ovid^[1] đã nhắc tới việc hái anh đào trên đỉnh núi. Một ít nước quả đã rơi xuống chiếc áo lụa mà Ingrid tặng tôi để làm dịu các vết medusa chích.

“Cái đó có nghĩa là gì, Sofia?”

“Cái gì có nghĩa là gì?”

“Từ trên áo của cô?”

Tôi bắt đầu nghĩ cách giải thích từ Yêu dấu. “Nó có nghĩa là được yêu rất nhiều,” tôi nói. “Một tình yêu lớn lao, đích thực.”

Trông cô có vẻ bối rối. “Tôi không nghĩ là như vậy đâu.”

Tôi tự hỏi có phải cô nghĩ rằng tôi không xứng được yêu rất nhiều.

“Từ đó có nghĩa bạo lực hơn vậy,” cô tiếp tục.

“Phải, đó là một cảm giác mạnh mẽ,” tôi trả lời. “Khi chúng ta gọi ai đó là người yêu dấu, đó là một cảm giác mạnh.”

Tối qua, tôi lại mơ thấy Ingrid.

Chúng tôi đang nằm trên một bãi biển và tôi đặt tay lên ngực cô. Cả hai chúng tôi ngủ thiếp đi. Tôi bị đánh thức bởi tiếng hét của Ingrid. “NHÌN KÌA!” Cô đang chỉ vào dấu tay tôi. Bàn tay tôi để lại một hình xăm trắng trên làn da nâu của cô. Cô nói với tôi rằng cô sẽ mang dấu móng vuốt quái vật của tôi trên cơ thể để dọa kẻ thù của mình.

Alexandra hỏi tôi có thể đi lấy nửa cân thịt cừu băm và

chuyển cho đầu bếp không. Bác ta sẽ nấu món moussaka cho bữa tối. “Đó là một món ăn truyền thống của Hy Lạp, Sofia.”

Tôi không nhớ, nhưng tôi nghĩ mẹ tôi từng nấu món này.

Tôi tới khu chợ thịt và đứng gần những cái đầu cừu bày ở quầy hàng thấp sáng nhờ những bóng đèn treo lủng lẳng trên những đoạn dây điện dài. Những con cừu này trưởng thành hơn hai con cừu non trên đôi dép lê của Alexandra. Chúng đã bị tàn sát. Máu đã đổ và gan của chúng chất đông trên những khay bạc để trong tủ lạnh. Ruột chúng treo trên móc. Những con cừu này bị giết mà không có một nghi thức nào giúp cái chết của chúng dễ chịu hơn với những người ăn thịt. Vậy mà khi người tiền sử đi săn, đó lại là một hoạt động nguy hiểm và ám ảnh. Họ sống gần gũi với các con thú, nghe chúng khóc và thấy máu rơi không phải chuyện dễ dàng, bởi vậy, họ đã tạo ra những nghi lễ, trình tự khiến việc giết thịt dễ dàng hơn. Máu phải đổ không ngừng để phụ nữ và trẻ em được sống.

Điện thoại tôi bắt đầu rung trong túi. Đó là một tin nhắn từ Tây Ban Nha của Matthew.

Phải ngăn Gómez lại.

Mẹ cô đã phải truyền dịch ở phòng khám của ông ta hôm qua.

Lão lang băm đó chỉ cần một cái trống là khác gì thầy mo.

Tại sao Matthew lại dính líu vào việc chữa trị của mẹ tôi?

Với tôi, dường như điện thoại của Matthew là cái trống của anh ta, nhưng tôi không rõ anh ta muốn truyền tải kiểu thông điệp gì. Trống được sử dụng để truyền thông điệp cứu người khi chưa có điện thoại di động, máy bay trực thăng, GPS. Nếu không có những thông điệp được đánh trên tấm da động vật căng quanh một vòng tròn gỗ, con người có thể chết đói, bị lửa thiêu hay bị các bộ lạc hiếu chiến giết.

Tôi ngồi trên một chiếc ghế cao gần những cái đầu cừu và gọi cho Gómez. Ông cam đoan với tôi rằng Rose vẫn ổn. Các nhân viên được phân công ở bên cạnh bà mỗi ngày. Giờ khi bà đã phải ngưng hết thuốc, “tinh thần của bà ấy rất cao”. Tuy nhiên, bà từ chối uống nước, bởi vậy bà bị mất nước. Tôi giải thích về việc không thể tìm được thứ nước hợp ý Rose và đó là một vấn đề trong thời tiết ở miền Nam Tây Ban Nha vào những tháng mùa hè.

“Dù vậy,” tôi nói, nhìn chằm chằm vào những con ruồi đang bò trong hốc mắt trống trơn trên cái đầu cừu, “nếu không có thứ nước vừa ý, bà ấy sẽ có điều gì đó để hy vọng. Một ngày nào đó sẽ có được loại nước thích hợp, và như thế bà ấy sẽ phải tìm thứ gì khác để không hài lòng.”

“Có lẽ vậy,” Gómez trả lời. “Nhưng tôi phải thông báo với cô, về mặt lâm sàng, tôi không còn quan tâm tới vấn đề đi lại nhiều bằng chuyện nước này đâu.”

Đã quá nửa đêm và tôi không thể ngủ vì phòng không có cửa sổ hay điều hòa. Tôi đang nhớ bánh mì nâu, phô mai Cheddar và thậm chí mong ngóng làn sương mù mùa thu phủ trên cây lê trong vườn nhà mẹ. Tôi ra ban công để tận hưởng cơn gió mát. Hiện tôi đang cố làm những điều có lợi cho mình, nên tôi định lấy gối và chăn ra ngủ ở ngoài trời. Rõ ràng, Alexandra và bố tôi đã tới đó trước tiên. Họ đang ngồi bên cạnh nhau trên hai chiếc ghế gấp kê sọc giống như một cặp đôi già ngồi bên mép nước. Cô ta mặc váy ngủ, ông mặc bộ pyjama. Tôi bị kẹt ở hành lang, không muốn phá ngang họ nhưng tuyệt đối không muốn trở về căn phòng nóng nực.

Như thường lệ, tôi không có nơi nào để đi, không có tiền ở khách sạn. Thậm chí những nơi tồi tàn nhất cũng phải có phòng có cửa sổ thế nào đó, hoặc chí ít là cái điều hòa xoàng nhất.

Tôi dựa lưng vào tường và âm thầm quan sát Christos tắm ánh trăng với cô dâu nhí của mình.

Một kiểu nghi lễ đang được tiến hành.

Alexandra đưa cho ông một điều xì gà lấy ra từ chiếc hộp đang đặt trong lòng cô. Ông kẹp nó giữa các ngón tay và cô hướng chiếc bật lửa về phía ông. Cô chờ trong khi ông hút, nhả khói và khi đầu điều xì gà sáng dưới bầu trời đêm, cô cho bật lửa vào hộp. Đó có thể là một hành động thể hiện lòng mộ đạo. Ở phía xa, đền Parthenon sáng rực trên ngọn đồi.

Nó uốn cong lên, ngôi đền thiêng tôn thờ Athena, vị thần chiến tranh tối thượng ấy. Chuyện diễn ra như thế nào vào thế kỷ thứ năm trước Công nguyên, khi những người sùng bái tập trung để tỏ lòng thành kính với nữ thần của họ? Có phải một người đàn ông lớn tuổi và một phụ nữ trẻ, có lẽ là một cô gái, ngồi cạnh nhau dưới các vì sao đêm? Họ có chia sẻ phần thịt tế lễ? Các cô gái được gả chồng ở tuổi mười bốn và chồng của họ thường ở độ tuổi ba mươi. Phụ nữ là để phục vụ tình dục, sinh đẻ và quay tơ, đan lát, khóc than trong các đám ma. Chính những người đàn bà và các cô gái khóc thương người thân đã mất. Giọng của họ cao và ảm tượng hơn khi họ khóc thét và xé quần xé áo. Những người đàn ông đứng lùi ra sau trong khi phụ nữ thể hiện tình cảm thay cho họ.

Vấn đề của tôi là tôi muốn hút xì gà và có ai đó châm lửa cho nó. Tôi muốn được nhả khói. Như một ngọn núi lửa. Như một con quái vật. Tôi muốn phun khói. Tôi không muốn là cô gái đảm nhận việc than khóc với giọng chói lói ở các đám ma.

Một con rắn. Một ngôi sao. Một điều xì gà.

Đó là những hình ảnh và từ mà Ingrid nói đã xuất hiện trong tâm trí cô khi cô thêu. Tôi trở lại phòng ngủ và thấy chiếc áo lụa nằm trên giường gấp. Tôi đã mặc nó gần như mỗi ngày. Nó có mùi của kem dừa, mồ hôi và Địa Trung Hải. Tôi quyết định giặt nó trong phòng tắm và sau đó tắm nước lạnh. Evangeline đang lằm nhăm ở phòng bên cạnh, cửa sổ mở rộng khiến mái tóc đen mềm của con bé lay nhẹ trong gió.

Tôi gập người trên bồn rửa đang đầy nước xà phòng và giữ chiếc áo lụa ướt trong tay. Tôi đưa nó lại gần mắt. Và rồi gần hơn nữa.

Tôi đã đọc nhầm từ màu xanh thêu trên chiếc áo lụa vàng.
Nó phải không phải Yêu dấu (Beloved).

Tôi đã sáng tạo ra một từ không ở đây.

Đứt đầu (Beheaded).

Từ đó là Đứt đầu.

Được yêu là mong ước của tôi, nhưng đó không phải sự thật.

Tôi nằm ngửa trên những viên gạch lát lạnh lẽo của sàn nhà tắm. Ingrid là một thợ may. Chiếc kim là tâm trí của cô. Bị chém đầu là điều cô đã nghĩ khi nhớ tới tôi và cô đã không tháo đường may của mình. Cô cứ thế trao cho tôi từ đó, viết bằng chỉ, không kiểm duyệt.

Được yêu là một ảo giác.

Sự cố với con rắn và chuyện Leonardo coi thường tôi liên tục xung đột với các suy nghĩ âu lo khác khi tôi nằm trên gạch trắng. Đôi mắt tôi mở to trong khi vùi nhỏ nước suốt cả đêm.

[1]Publius Ovidius Naso (sinh năm 43 trước Công nguyên) là một nhà thơ La Mã nổi tiếng với các tác phẩm *Heroides*, *Amores* và *Ars Amatoria*.

Quá khứ

Em gái tôi xoay mặt về phía tôi và mở to đôi mắt nâu, sáng rực của nó. Nó đang nằm trên đầu gối bố trên chiếc sofa màu xanh mềm mại. Alexandra ngả đầu vào vai ông. Khi ông nâng cằm cô lên và đưa cô lại gần môi mình, tôi không thể không nghĩ rằng ông đã nhìn thấy hành động này trong một bộ phim cũ mà Clark Gable^[1] đóng vai chính và giờ đang diễn lại. Evangeline được yêu bởi tất cả mọi người trong căn phòng này, kể cả tôi. Từ Yêu dấu giống như một vết thương. Nó gây đau đớn. Trong trường hợp này, Yêu dấu không quá khác biệt với Đứt đầu.

Tôi bị đau đầu, kiểu đau mẹ tôi miêu tả là một cánh cửa đóng sầm trong đầu. Tôi đưa hai tay lên trán và di các ngón tay xuống mắt rồi ấn đầu ngón út lên mí mắt làm mọi thứ biến màu đen, đỏ và xanh.

“Con có cái gì trong mắt à, Sofia?”

“Vâng, một con ruồi hay gì đó. Con nói chuyện riêng với bố được không?”

Đôi dép trẻ con của Alexandra đang đưa trên chân cô và cô mỉm cười với tôi, chiếc nẹp răng lóe sáng giống như mặt trời tràn ngập trong không gian sống của họ. Chính là nó, một không gian sống, và tôi đang sống quá căng thẳng trong không gian của họ. Alexandra đang vòng tay qua vai bố tôi và các ngón tay cô đan vào tóc ông. Ông phải gỡ mình khỏi thứ tình mẫu tử trẻ con của cô để nói chuyện riêng với tôi.

Chúng tôi đi vào phòng tôi và ông đóng cửa lại. Tôi không chắc tôi muốn nói gì với ông, nhưng nó có liên quan đến việc cần sự giúp đỡ. Tôi không biết bắt đầu từ đâu. Quá nhiều năm im lặng đã trôi qua giữa chúng tôi. Tôi nên bắt đầu từ đâu?

Chúng tôi bắt đầu một cuộc trò chuyện như thế nào? Chúng tôi sẽ phải di chuyển tới lui trong thời gian, quá khứ, hiện tại và tương lai, nhưng chúng tôi đã lạc trong cả ba.

Bố con tôi đứng cùng nhau trong phòng chứa đồ nhưng không ở cùng một dòng thời gian. Không có không khí trong căn phòng không cửa sổ này, nhưng gió vẫn nổi lên và chúng tôi đang đứng giữa cơn cuồng phong. Gió đang nổi mạnh và đó là quá khứ. Tôi được nâng lên trong không khí, tóc tôi tung bay, hai cánh tay tôi đưa về phía ông. Sức mạnh này cũng nâng bố tôi lên. Lưng ông đập sầm vào tường, hai cánh tay ông quơ quào.

Ông muốn đổi lửa quá khứ và đổi lửa cơn bão.

Chúng tôi đang đứng, rất tĩnh lặng, cách nhau khoảng ba mươi phân.

Tôi muốn nói với ông rằng tôi đang lo lắng cho mẹ và tôi không chắc mình có thể đương đầu lâu hơn nữa.

Tôi đang tự hỏi ông có sẵn lòng can thiệp không.

Tôi không biết “can thiệp” có nghĩa gì. Tôi có thể đề nghị giúp đỡ tài chính. Tôi có thể yêu cầu ông lắng nghe khi tôi cập nhật cho ông về tình cảnh hiện tại của mẹ con tôi. Điều đó sẽ tốn thời gian, vậy nên, có lẽ tôi muốn ông dành thời gian cho tôi. Lắng nghe tôi nói có lợi gì cho ông không?

“Gì vậy, Sofia? Con muốn nói về chuyện gì?”

“Con đang nghĩ tới việc hoàn thành luận án tiến sĩ ở Mỹ.”

Ông đã xa cách sẵn. Ông nhắm mắt lại và nét mặt trở nên căng thẳng.

“Con sẽ cần được hỗ trợ tiền cho việc nghiên cứu. Con cũng sẽ phải để Rose lại một mình ở Anh. Con không biết phải làm gì.”

Ông thọc hai tay vào túi chiếc quần màu xám. “Cứ làm những điều con thấy thoải mái,” ông nói. “Có những khoản hỗ trợ cho việc học ở nước ngoài. Còn đối với mẹ con, bà ấy đã chọn sống như hiện tại. Đó không phải là mối bận tâm của bố.”

“Con đang hỏi xin ý kiến của bố.”

Ông bước lùi lại về phía cánh cửa đóng.

“Con nên làm gì hả bố?”

“Làm ơn, Sofia. Alexandra cần ngủ bởi em gái con làm cô ấy mệt mỏi. Bố cũng cần nghỉ ngơi.”

Christos. Alexandra. Evangeline.

Tất cả họ đều cần chớp mắt.

Mọi câu chuyện thần thoại Hy Lạp đều nói về những gia đình bất hạnh. Tôi là một thành viên của gia đình đang ngủ trên chiếc giường gấp trong phòng ngủ dự phòng. Evangeline là “người truyền tin tốt lành”. Vận tin của tôi là gì? Tôi đang trông nom người vợ đầu của bố.

Tôi bước theo ông ra ngoài khi ông trở lại với người thân của ông trên chiếc sofa xanh mềm mại. Tôi đang giận dữ. Tôi nhìn chăm chăm lên tường để cố lấy lại bình tĩnh. Nhưng bức tường không phải là không gian thông thoáng, bình yên, mà đầy những con vẹt đang cười toe toét. Bố tôi đang lén nhìn tôi khi ông co người trên chiếc sofa cùng với vợ và con gái. Ông muốn tôi thấy gia đình mới và hạnh phúc, từ góc nhìn của ông.

Hãy nhìn cách gia đình bố nghỉ ngơi thư thái này!

Hãy nghe cách gia đình bố không gào thét này!

Hãy quan sát cách cả gia đình bố ai cũng biết vị trí của mình này!

Hãy nhìn cách vợ bố đã xoay xử lo cho các nhu cầu của cả gia đình này!

Ông muốn quan điểm của tôi về gia đình ông phải là quan điểm của ông về gia đình mình. Ông không muốn tôi đánh giá họ từ bất cứ góc nhìn nào khác.

Tôi không nhìn mọi chuyện từ quan điểm của bố tôi.

Quan điểm dần trở thành đối tượng nghiên cứu của tôi.

Toàn bộ sức mạnh của tôi nằm cả trong đầu, nhưng cái đầu lẽ ra không phải là thứ thú vị nhất ở tôi. Liệu em gái mới của tôi có khiến bố nó bớt khó chịu hơn là tôi không? Con bé và tôi có một trò chơi bí mật. Mỗi khi tôi vuốt ve mái tóc nó, con bé lại

nhắm mắt. Khi tôi cù lòng bàn chân nhỏ tí xíu của nó, nó sẽ mở mắt và nhìn tôi từ góc nhìn của nó. Bố tôi luôn muốn tất cả họ nhắm mắt lại.

“Tối lúc cần cho mắt nghỉ một chút,” là câu nói yêu thích của ông.

Tôi để họ chợp mắt trên chiếc sofa xanh mềm mại và đi về phía Acropolis. Một lúc sau, tôi không thể tiếp tục đi bộ dưới trời nắng nóng, bởi vậy, tôi mua một quả đào và ngồi trên một băng ghế dưới bóng cây. Một cảnh sát đi mô tô đang đuổi theo một người đàn ông trung niên da màu đẩy chiếc xe siêu thị đầy kim loại phế thải để bán vào cuối ngày. Đó không phải là một cuộc rượt đuổi tốc độ cao như trong phim, bởi người đàn ông đang bước đi chậm chạp, thỉnh thoảng dừng lại và chỉ đứng yên trong khi chiếc mô tô lượn vòng quanh ông ta, nhưng đó vẫn là một cuộc rượt đuổi. Cuối cùng, ông ta để lại chiếc xe đẩy và bỏ đi. Ông ta giống thầy giáo tiểu học của tôi, ngoại trừ việc không có hai chiếc bút thò ra khỏi túi áo.

Khi tôi trở lại căn hộ ở Kolonaki, Alexandra và Christos đang ngồi trên bàn ăn đậu trắng với sốt cà chua. Alexandra nói với tôi rằng đó là đậu đóng hộp nhưng bố tôi đã cho thêm một ít thì là vào món ăn. Ông thích thì là. Tôi không biết bất cứ điều gì về ông bởi vậy tôi hài lòng khi biết ông thích thì là. Điều đó sẽ trở thành ký ức. Trong tương lai, tôi sẽ nói, phải, bố tôi thích thì là, đặc biệt khi ăn với đậu trắng.

Alexandra chỉ vào một gói bưu phẩm đặt trên bàn. “Mẹ cô gửi đây,” cô nói. Nó được đề gửi tới Christos Papastergiadis.

Christos rõ ràng lo lắng, bởi ông đang ngấu nghiến đậu trắng và giả bộ như gói đồ không ở đó.

“Mở nó đi bố. Không phải là một cái đầu bị chặt hay gì đó tương tự đâu mà.” Ngay khi nói ra điều đó, tôi lại không chắc chắn nữa. Có thể rất cuộc, con chó ở trường dạy lặn không bị chết đuối và Rose đã cắt đầu nó, gửi bảo đảm tới Athens.

Bố tôi lấy một con dao rọc phần giấy nâu cùng đồng tem và

bằng dính. “Là một thứ gì đó hình vuông,” ông nói. “Một cái hộp.”

Chiếc hộp có ảnh Yorkshire Dales. Những ngọn đồi xanh thoai thoải, những bức tường đá thấp lè tè, một ngôi nhà bằng đá với cánh cửa ra vào màu đỏ. Ông lật mặt sau và nhìn hình vẽ một chiếc máy cày đổ trên cánh đồng cạnh ba con cừu đang gặm cỏ. “Trà túi lọc. Một hộp trà túi lọc của Yorkshire.” Và một lời nhắn. Ông đọc to nội dung. “Gia đình ở Đông London đang tạm trú ở Almería gửi tới gia đình ở Kolonaki, với chút tình đoàn kết trong thời gian khó khăn này.” Christos liếc nhìn Alexandra.

“Ông ấy không thích trà.”

Đôi môi của bố tôi dính đầy xốt cà chua và thì là.

Alexandra đưa cho ông một tờ giấy ăn. Có mấy tờ giấy ăn gấp tam giác đặt trong chiếc cốc trên bàn ăn. “Tôi luôn để giấy ăn trên bàn bởi bố cô thích gấp chúng thành những bông hoa. Chúng giúp ông ấy suy nghĩ.”

Tôi chưa bao giờ biết điều đó.

“Vậy,” ông nói, dùng giấy ăn lau miệng. “Buổi tối cuối của con ở đây, bố sẽ dẫn con đi uống cà phê Hy Lạp.”

Alexandra đang đọc chữ trên hộp trà túi lọc Yorkshire, kính cô gài lên mái tóc ngắn màu đen. “Sofia, Yorkshire ở đâu?”

“Yorkshire ở miền Bắc nước Anh. Đó là nơi mẹ tôi chào đời. Họ thời con gái của mẹ tôi là Booth. Rose Kathleen Booth.” Khi tôi nói điều đó ra, tôi cảm thấy mình thuộc về một nơi mà Alexandra không có được. Thuộc về mẹ tôi và thuộc về gia đình ở Yorkshire của bà.

Bố tôi vứt tờ giấy ăn lên mặt bàn. “Yorkshire nổi tiếng với loại bia đắng.”

Vào ngày cuối cùng của tôi ở đây, bố dẫn tôi đi uống cà phê Hy Lạp như đã hứa ở một quán tên là Rosebud (Nụ Hồng). Tôi tự hỏi liệu đây có phải là một sự gắn kết vô thức với người vợ đầu của ông không. Dù sao đi nữa, ông cũng đã kết hôn với bà khi bà còn

là một nụ hoa mới hé nhưng tôi không muốn hỏi ông đề phòng ông lại bắt đầu nói về những cái gai của bà. Một cái tên như Rose (Hoa Hồng) sẽ gợi lên những thứ kiểu đó. Dù sao, sẽ không đúng khi nói rằng ông là con sâu vô hình phá hoại cuộc đời bà. Đến cả tôi cũng biết điều đó. Chúng tôi ngồi cạnh nhau và nhâm nhi ly cà phê đục ngòn ngọt trong chiếc cốc nhỏ xíu.

“Bố rất vui vì con đã gặp em gái mình,” ông nói.

Cả hai chúng tôi đều nhìn theo một bà già đi ăn xin ở khắp các bàn. Bà cầm một chiếc cốc nhựa trắng trong tay. Bà trông có vẻ đường hoàng trong chiếc váy và áo kiểu, quần áo bà được là và mạng cẩn thận, một chiếc áo len mỏng đắp trên vai, giống như mẹ tôi. Hầu hết mọi người đều thả vài đồng xu vào cốc.

“Con cũng vui vì được gặp Evangeline.”

Tôi nhận thấy ông không bao giờ mỉm cười. “Để hạnh phúc, con bé cần phải mở rộng trái tim với Thiên Chúa của chúng ta.”

“Con bé sẽ có quan điểm riêng của nó, bố ạ.”

Ông vẫy tay với một vài người đàn ông đang chơi bài gần đó. Một lúc sau, ông nói với tôi chuyện tôi trả một khoản tiền lớn để mua vé máy bay tới Athens có ý nghĩa với ông biết bao nhiêu. Và tất nhiên, cả việc lái chiếc xe thuê cả chặng đường dài từ Almería tới sân bay ở Granada.

“Trước khi con đi ngày mai, bố muốn đưa con ít tiền tiêu vặt.”

Tôi không chắc tại sao ông lại muốn cho tôi tiền tiêu vặt vào buổi tối ngay trước khi tôi rời đi, nhưng tôi vẫn thấy cảm động. Ông đã không cho tôi tiền tiêu vặt, theo cách ông gọi nó, kể từ khi tôi mười bốn tuổi, có lẽ vì vậy nên nghe thật trẻ con. Ông lấy ví ra, đặt trên bàn và dùng ngón cái chọc cái vật bằng da nâu đã sờn rách ấy. Ông có vẻ ngạc nhiên khi không thấy nó phản ứng gì.

Hai ngón tay ông bắt đầu kiểm tra bên trong ví. “À,” ông nói. “Bố quên không ra ngân hàng.” Ông cho ngón tay vào sâu hơn trong ví và lục lại một lúc lâu, cuối cùng tìm ra được một tờ mười euro lẻ loi. Ông đưa nó lên trước mắt. Sau đó, ông đặt nó

lên bàn, dùng lòng bàn tay vuốt thẳng và đưa cho tôi bằng một động tác khoa trương.

Tôi uống xong cốc cà phê và khi người phụ nữ ăn xin tới bàn của tôi, tôi thả tờ mười euro vào trong cốc nhựa của bà. Bà ta nói điều gì đó bằng tiếng Hy Lạp và sau đó khập khiễng tiến lại hôn tay tôi. Đó là lần đầu tiên có ai đó ở Athens thể hiện tình cảm với tôi. Thật khó để chấp nhận rằng người đàn ông đầu tiên trong đời tôi sẽ làm những điều bất lợi cho tôi nếu chúng có lợi cho ông ấy. Ấy thế mà sự phát hiện đó phần nào giúp giải thoát tôi.

Christos Papastergiadis dường như đang cầu nguyện. Đôi mắt ông khép hờ còn môi mấp máy. Cùng lúc đó, các ngón tay ông hươu phía trên những tờ giấy ăn. Ông rút một tờ giấy mỏng ra khỏi chiếc hộp thép không gỉ và bắt đầu gấp nó, đầu tiên gấp đôi, rồi hình vuông mà sau đó trở thành hình tròn và rồi, kỳ diệu thay, một bông hoa với ba lớp cánh san sát bằng giấy.

Ông giữ nó trong tay như thể nó là một cống phẩm, có thể là một cống phẩm tạ ơn được làm để xin ân huệ hoặc để thả xuống một đài phun nước mà ước nguyện.

Tôi chỉ bông hoa trong tay ông và trông ông ngơ ngác, như thể ông ngạc nhiên khi thấy nó ở đó.

Tôi đã bạo dạn hơn. “Chắc bố làm bông hoa đó cho con.”

Cuối cùng, ông nhìn tôi. “Phải, bố làm nó cho con, Sofia. Con thích cài hoa lên tóc.” Ông đưa nó cho tôi và tôi cảm ơn ông vì đã nghĩ đến mình, điều mà ông không muốn thừa nhận. Ông mừng vì cuối cùng đã tặng cho tôi một thứ gì đó và thậm chí mừng hơn khi tôi không bỏ nó đi.

Tôi không có phương án B để thay thế bố bởi tôi không chắc là mình muốn lấy một ông chồng giống với một người cha, mặc dù tôi có thể thấy đây là một phần pha trộn của các cấu trúc quan hệ thân tộc. Một người vợ có thể là mẹ đối với chồng mình; một cậu con trai có thể là chồng hoặc mẹ đối với mẹ mình; một cô con gái có thể là chị gái hoặc mẹ đối với mẹ mình, và người mẹ có thể là bố hoặc mẹ đối với con gái mình; điều đó có lẽ là lý

do tất cả chúng ta đều đang ẩn nấp sau tấm biển của nhau. Bất hạnh của tôi là bố không bao giờ xuất hiện vì tôi, nhưng tôi đã không đổi sang họ mẹ, Booth, dù việc đổi sang một cái họ giúp mọi người dễ đánh vắn cũng khá hấp dẫn. Ông đã cho tôi họ của mình và tôi đã không bỏ nó đi. Tôi đã tìm thấy một điều gì đó để làm với nó. Họ của bố đã đặt tôi vào một thế giới rộng lớn hơn với những cái họ không dễ nói hay đánh vắn.

Hình ảnh ông cầu nguyện ở quán cà phê Rosebud ở lại trong tâm trí tôi khi chúng tôi trở về Kolonaki. Tôi đột nhiên cảm thấy lo lắng cho Alexandra. Tôi đã giật mình trước sự xa cách của ông, sự lơ đãng của ông khi chuyện giữa chúng tôi trở nên căng thẳng và cách ông thường nói to với vị Chúa giống như có một chiếc điện thoại gắn trong đầu.

Alexandra đang giả bộ ngủ trên chiếc sofa xanh mềm mại khi chúng tôi về tới nhà. Christos rón rén đi tới bên cô, nhẹ nhàng gỡ đôi dép lê có những con cừu ở mũi và đặt gọn gàng trên sàn nhà. Ông tắt đèn chính và bật đèn bàn, rồi cho tay lên môi. *Suytttttt*.

“Đừng đánh thức cô ấy.”

Alexandra đang thức rồi đấy chứ.

Ông luôn sẵn sàng bên cạnh cô với một chiếc chăn, một tấm ga, một cái gối. Ông dường như thích để cô ngủ bằng mọi giá và cô hòa theo khi chồng diễn vai người gây mê của gia đình.

Alexandra đang hoàn toàn tỉnh táo. Chúng tôi nhìn nhau từ những góc nhìn khác biệt.

Buổi sáng hôm sau, tôi đóng gói hành lý và gấp chiếc giường gấp mà họ dành cho tôi trong thời gian ở đây. Bố đã rời nhà và đi làm, không hề đánh thức tôi dậy để nói lời tạm biệt. Tôi thấy Alexandra đang mặc đồ ngủ đứng ở ban công. Cô dường như đang mê mải ngắm nhìn con sóc hiền lành chuyền cành ở một cái cây gần đó. Cô tách Evangeline khỏi bầu ngực để có thể nhìn

cả mặt nó nữa.

Tôi nghĩ chắc hẳn mình đã khiến cô giật mình bởi cô nháy dựng lên khi tôi nói tạm biệt.

“Ô, hóa ra là cô à, Sofia.”

Nếu không thì còn là ai? Nếu đó là bố tôi, cô có ngáp và tuyên bố rằng mình chuẩn bị chợp mắt trên chiếc sofa màu xanh mềm mại không?

Khi tôi cảm ơn vì cô đã dành một chỗ cho tôi trong ngôi nhà của mình, cô bảo thật buồn khi thấy tôi đi bởi sáng sáng cô sẽ không còn ai để nói chuyện cùng.

Chiếc váy ngủ cotton dài của cô có màu trắng tinh khôi, viền đăng ten ở cánh tay và cổ áo, để hở cúc để cô có thể cho Evangeline bú. Hôm nay, mái tóc ngắn của cô bù xù và bết dính.

Tôi nhận ra tôi chưa từng thấy cô ở cùng một người bạn nào.

“Cô có anh chị em không, Alexandra?”

Cô lại chăm chú nhìn con sóc. “Theo tôi biết thì không có ai cả.” Cô kể mình là con nuôi. Cô lớn lên ở Ý nhưng bây giờ bố mẹ cô - không phải bố mẹ đẻ - đã già, bởi vậy, họ không dễ dàng bay từ Rome tới Athens để thăm cháu. Cô lo lắng về lương hưu của họ bởi ở Ý cũng đang khó khăn, nhưng cô thường xuyên gửi tiền cho họ khi còn làm việc. Bây giờ làm thế cũng không dễ dàng nữa bởi bố tôi có những kế hoạch và ý tưởng khác, nhưng cô nghĩ rằng cuối cùng rồi sẽ tìm được cách.

Cô xoay Evangeline về phía mình và hôn vào hai má phúng phính của con bé.

Gần như là một trải nghiệm kỳ diệu khi nhìn thấy một người mẹ trẻ không có bố mẹ đang ấp đứa con yêu dấu vào bầu ngực mình.

Có lẽ cô đã là một con mồi dễ dàng của Christos bởi cô khao khát có một người cha kiêm người chồng. Những tấm poster Vịt Donald cùng đôi dép gấn con cừu với mấy chiếc kẹo dẻo và chuyện giả bộ ngủ trên vai của bố tôi đều có thể là nỗ lực của cô để tìm lại một tuổi thơ khác. Một tuổi thơ mà cô không bị bỏ rơi.

Em gái tôi bám chặt vào núm vú cô, những ngón chân bé xíu của nó ngoe nguẩy trong không khí khi bú tí mẹ, đôi mắt nó mở to mớ mòng, không để ý gì đến mọi thứ ngoại trừ dòng sữa khiến nó mê mẩn trong bầu ngực của mẹ nó.

Alexandra nháy mắt. “Cô đem cho tôi một cốc nước được không? Tôi không còn rảnh tay nào cả.”

Tôi rót một cốc nước từ chiếc bình để trong tủ lạnh, cho đá cùng một lát chanh vào và, để Alexandra hài lòng hơn, tôi bỏ thêm một quả dâu tây.

Trông cô kiệt sức.

Tôi hôn lên hai má nhợt nhạt của cô. “Em gái tôi thật may mắn có một người mẹ dịu dàng và kiên nhẫn.”

Cô muốn nói điều gì đó với tôi nhưng nuốt lại ý định.

“Gì vậy, Alexandra?”

Tôi đang bạo dạn hơn.

“Nếu cô muốn tôi dạy tiếng Hy Lạp, tôi sẽ rất vui khi có gì đó để làm trong khi con bé ngủ.”

“Cô sẽ dạy thế nào?”

Cô lại nhìn con sóc và chỉ ra rằng nó đã tin tưởng thế nào khi tới gần như vậy. “Chà, ở Tây Ban Nha nếu cô quan sát bảng chữ cái và làm quen mặt chữ, tôi có thể gửi email những câu tiếng Hy Lạp cho cô và cô có thể trả lời bằng tiếng Hy Lạp, chúng ta sẽ trao đổi với nhau theo cách này.”

“Được, chúng ta thử xem sao.”

Tôi lại cảm ơn cô, rồi tôi nói bằng tiếng Hy Lạp rằng cô nên cảm thấy tự do hơn với việc giúp đỡ tiền bạc cho bố mẹ ở Rome.

Câu ấy khá phức tạp đối với một ngôn ngữ mà tôi không thông thạo, và thậm chí còn phức tạp hơn bởi người nghe là cô, một nhà kinh tế học.

Cô mỉm cười và trả lời bằng tiếng Hy Lạp. “Có phải cô nói tôi nên cảm thấy ‘tự do hơn’?”

“Phải.”

“Tôi chưa bao giờ tự do hơn lúc này.”

Tôi muốn hỏi về điều này, nhưng tôi không có năng khiếu với ngôn ngữ. Dù sao đi nữa, sẽ mất một khoảng thời gian để tôi thôi không còn coi tiếng Hy Lạp là người bố đã bỏ tôi đi. Tôi hôn vào lòng bàn chân nâu của em gái mình, từng bên một, rồi đến đôi bàn tay của nó.

Khi kéo hành lý của mình ra bến xe buýt để bắt chuyến X95 ra sân bay, tôi đột nhiên cảm thấy được là chính mình hơn.

Một mình.

Nằm trên cùng đồng quần áo trong va li của tôi là bông hoa mà bố tôi đã làm từ những suy nghĩ vật lộn của mình. Một bông hoa làm từ giấy, giống như những cuốn sách mà người mẹ thủ thư của tôi đã dành cả cuộc đời mình để sắp xếp. Bà đã phân loại hàng tỷ chữ nhưng không thể tìm được những chữ kể về việc các ước mơ của chính bà tan tác trong gió bão của một thế giới không được sắp đặt có lợi cho bà.

[1]Clark Gable (1901-1960): Diễn viên điện ảnh người Mỹ, nổi tiếng với vai diễn trong bộ phim *Cuốn theo chiều gió*.

Cô gái Hy Lạp đang trên đường trở về Tây Ban Nha. Trở lại với những con medusa. Những buổi tối ướt đầm mồ hôi. Những con ngỗ bụi bặm. Trở về với cái nóng khủng khiếp ở Almería. Trở về với tôi. Tôi sẽ rủ cô ấy tới trồng ô liu. Việc của cô ấy sẽ là đào hố. Sau đó, tôi sẽ buộc cây vào những sào tre để gió không thể định đoạt hình dáng của nó. Hình dáng của một cái cây không thể đặt vào tay thói đồng đánh của gió.

Thuốc

Mẹ tôi bắt đầu kêu gào đòi nước bằng tiếng Tây Ban Nha. “*Agua agua agua agua.*”

Nghe giống như *agony agony agony*^[1].

Cảm giác như đang ở chung phòng với ca sĩ Janis Joplin, nhưng là một Joplin không có tài năng. Tôi đem cho bà một cốc nước, sau đó tôi nhúng ngón tay vào nước và thoa lên đôi môi bà.

“Bố con thế nào?”

“Ông ấy hạnh phúc.”

“Ông ta có vui khi gặp con không?”

“Con không biết.”

“Mẹ rất tiếc vì ông ta không niềm nở hơn.”

“Mẹ không cần phải tiếc hộ ông ấy.”

“Nói kiểu ấy nghe buồn cười thật.”

“Ông ấy tiếc cho chính mình.”

“Mẹ cảm thấy buồn thay cho con.”

“Mẹ cũng không thể làm điều đó. Mẹ không thể buồn thay cho con.”

“Tâm trạng con đang kỳ lạ lắm, Sofia.”

Mẹ nói với tôi rằng trong khi tôi đi xa, bà bị tràn dịch khớp gối. Matthew tử tế đã đề nghị chở bà tới bệnh viện đa khoa ở Almería. Bà bị căng dây chằng nhưng không quá nghiêm trọng. Bác sĩ đã cho bà một đơn thuốc hoàn toàn mới. Bà thấy buồn nôn khi uống thuốc chống suy nhược, mặc dù bà nói có thể là do các thuốc mới kê để giảm cholesterol và huyết áp cao, trị chóng

mặt và trào ngược dạ dày. Ông ta cũng kê các thuốc trị tiểu đường, trị gout, kháng viêm, hỗ trợ ngủ ngon, giảm căng cơ và nhuận tràng, phòng tác dụng phụ.

Tôi hỏi mẹ Gómez nghĩ gì về chế độ chữa trị mới của bệnh viện dành cho bà.

“Ông ta đã cấm mẹ lái xe.”

“Mẹ thích lái xe mà.”

“Mẹ thích được massage hơn. Con có đôi bàn tay khéo léo. Giá như con có thể cắt đôi tay con ra và để nó ở lại đây với mẹ trong khi con ra biển cả ngày.”

Tôi chờ con chó của Pablo tru lên, nhưng rồi tôi nhớ ra rằng mình đã thả nó.

[1]Tiếng Anh: Đau đớn.

Con thú biển lớn

“Cô là niềm cảm hứng và là con quái vật của tôi!”

Ingrid và tôi đang nằm trên những tảng đá trong bóng râm của chiếc hang ăn sâu vào vách núi phía trên đầu. Chúng tôi lấy khăn tắm bọc rong biển thành gói to làm gối. Mí mắt tôi dính đầy kim tuyến xanh lấp lánh và tôi đang mặc một chiếc váy satin trắng buộc dây qua cổ mà Ingrid đã vớt được trong một thùng đồ giảm giá ở cửa hàng vintage. Nó dính bẩn ở đường viền, nên cô cho rằng sẽ mất rất nhiều công sức sửa chữa mới có thể bán lại nó. Lần này, cô ấy đã thêu họa tiết gồm những hình tròn màu xanh lam và xanh lá quanh cổ. Cô nói chẳng có gì trừu tượng cả bởi đây chính xác là những họa tiết trên con thần lằn mà cô đã cố sẵn trước khi bị tôi ngáng đường.

Tôi thích cách chiếc váy buông ở hông tôi và phất phơ như một con sóng giữa hai bắp đùi. Tóc tôi bắt đầu nhẹ hơn ở phần đuôi và tôi đã không chải đầu trong gần một tuần. Sáng nay, Ingrid đã bôi dầu dừa lên các lọn tóc của tôi và lên cả phần cẳng chân, bàn chân cũng như đôi môi nứt nẻ.

“Dịch lại gần đây, Zoffie.”

Tôi dịch lại gần hơn. Bây giờ, đôi môi cô đang gí sát vào tai tôi, trên những chiếc gối rong biển của chúng tôi.

“Cô là một hành tinh xanh với đôi mắt sẫm màu đáng sợ, giống như những con thú nhỏ.”

Tôi quyết định chấp nhận sai sót của mình khi đọc nhầm từ Yêu dấu. Tôi không có quyền kiểm duyệt cô nghĩ thế nào với mũi kim thêu của mình, ngay cả khi những suy nghĩ đó làm tôi tổn thương.

“Zoffie, tại sao cô đốt nhang hương sả vào buổi tối?”

“Sao cô biết tôi làm chuyện đó?”

“Bởi tôi có thể ngửi thấy mùi đó trên người cô.”

“Bọn muỗi không thích mùi đó,” tôi nói. “Nhưng tôi lại cảm thấy điềm tĩnh.”

“Vậy là cô đang căng thẳng à, Zoffie?”

“Phải, tôi nghĩ là vậy.”

“Đó là điều tôi thích ở cô.”

Ingrid đang đập cánh tay bởi bọn mòng xuất hiện ở riêng bãi biển này. Cô thường tránh tới đây nhưng vẫn tạo ngoại lệ vì tôi. Cô kể cho tôi, Ingmar đang làm ăn tốt kể từ khi con chó loạn trí của Pablo chết đuối.

“Đừng lo, Zoffie, cô đã cho nó quyền tự do để chết.”

“Không Không Không” (tôi thì thào vào tai cô).

“Cô đã ban cho nó một ân huệ. Nó đã sống như chết khi bị xiềng xích. Đó không phải là sống.”

“Nó không chết. Nó muốn thay đổi cuộc đời mình.”

“Động vật không có khả năng tưởng tượng, Zoffie.” (Tay cô đặt trên bụng tôi.)

“Có thể nó chưa chết đuối.”

“Cô đã thấy nó ở bất kỳ nơi nào chưa?”

“Chưa.”

“Gần đây, cô đã nghe thấy nó tru lên ở đâu chưa?”

“Chưa.”

“Tôi có thể thay đổi chủ đề và kể thêm cho cô về Ingmar?”

“Được.”

Cô nằm nghiêng người, đối mặt với tôi trong bộ bikini gắn tua rua xanh nhạt của mình. Thỉnh thoảng cô lại nghịch khuyên rốn. “Cô sẵn sàng chưa, Zoffie?”

“Rồi.”

“Khi cô ở Athens, cảnh sát biển đi thuyền máy đặc chủng tới bãi biển của chúng ta. Họ kiểm tra nước và kết luận rằng ở đây bị tràn dầu. Vậy là họ yêu cầu tất cả mọi người ra khỏi nước.

Ingmar thấy khó chịu bởi tiếng ồn của thuyền máy làm phiền khách của anh ta. Anh ta mặc quần soóc chạy ra khỏi lều và nói với cảnh sát biển rằng họ đã nhầm, máy móc của họ không chính xác, biển trong và sạch. Họ bực bội và đề nghị anh ta ném thử nước. Thế là anh ta múc một chai nước biển và uống hết sạch, sau đó đồng ý rằng, phải, dầu tràn ra thật. Bây giờ, anh ta đang ốm và không thể làm việc, anh ta muốn kiện cảnh sát biển vì ép anh ta uống thử nước.”

“Đó có thể là xác con chó của Pablo.”

“Chính xác, Zoffie! Chính là nó! Con chó bị chết đuối của Pablo đã làm ô nhiễm nước.”

Ánh mặt trời chói chang chiếu xuống thân hình dài, vàng óng của cô.

“Vậy cô trốn chạy khỏi tôi và tới thăm bố mình?”

“Tôi không trốn cô.”

“Kể cho tôi về em gái cô đi.”

Tôi miêu tả mái tóc mềm mại, sẫm màu của Evangeline, làn da ô liu và đôi tai xỏ khuyên của con bé.

“Trông nó có giống cô không?”

“Có, chúng tôi có đôi mắt giống nhau. Nhưng nó nói được ba thứ tiếng. Hy Lạp, Ý, Anh.”

Ingrid lại nằm ngửa và nhìn chăm chú lên bầu trời. “Tôi có nên kể với cô tại sao tôi là người chị gái xấu xa không?”

“Có.”

Cô lấy chiếc mũ rơm che lên mắt và bắt đầu nói ra từ dưới chiếc mũ, bởi vậy, tôi phải xoay người và chống tay để nghe cô. Giọng cô đều đều và khô khốc nên tôi phải căng tai nghe xem cô đang nói gì.

Đã có một vụ tai nạn. Khi em gái cô ba tuổi và cô năm tuổi, cô đẩy em gái trên chiếc xích đu trong vườn và đã đẩy quá mạnh, do chưa biết rõ sức của mình. Em gái cô rơi khỏi xích đu. Đó là một tai nạn kinh khủng. Con bé bị gãy tay và ba chiếc xương sườn. Ingrid dừng kể.

“Lúc đó, cô chỉ mới năm tuổi. Cô chỉ là một đứa trẻ,” tôi nói.

“Nhưng tôi đã đẩy nó lên quá cao. Nó hét to. Nó muốn xuống nhưng tôi vẫn tiếp tục đẩy.”

Tôi nhặt một chiếc lông trắng nằm trên đá và dùng ngón tay vuốt nhẹ mép nó.

“Còn một điều nữa đã xảy ra,” Ingrid nói.

Tôi cảm thấy nỗi sợ thường trực mỗi khi ở cùng với Ingrid lại trào lên trong ngực.

“Em gái tôi bị đập đầu xuống đất. Khi chụp X-quang đầu nó, người ta phát hiện có vết nứt và não của con bé bị tổn thương.”

Khi cô nói, tôi nhận ra mình đang nín thở. Ngón tay tôi đang rút chiếc lông.

Ingrid đứng lên và chiếc mũ của cô rơi xuống đất. Cô cầm chiếc vợt cá mình đem ra bãi biển và đi qua bãi đá về phía vịnh nước nhỏ hơn nằm khuất bãi chính phía sau khúc quanh. Tôi có thể thấy cô muốn ở một mình, bởi vậy, tôi nhặt mũ cô lên và đặt trên chiếc gối rong biển.

Có ai đó đang gọi tên tôi.

Từ trong bóng râm của một trong những chiếc hang, Julieta Gómez đang vẫy tôi. Tóc cô ướt nhèm nên cô rõ ràng là vừa bơi xong. Cô đang uống nước trong chai, nghiêng chai và uống từng ngụm nhỏ. Khi dùng chai nước vẫy tôi, cô dường như đang muốn rủ tôi nhập bọn.

Tôi leo qua những tảng đá, gài chiếc váy satin trắng vào trong bộ bikini để khỏi vướng chân rồi tới ngồi cạnh cô.

“Hôm nay tôi được nghỉ,” cô nói.

Tôi nhìn đắm đuối về phía Ingrid đang chập vạt dựa vào một tảng đá ở vùng nước nông. Thỉnh thoảng, cô lại vớt được những con medusa bằng chiếc vợt cá.

Răng của Julieta thậm chí còn trắng hơn dưới ánh nắng, lông mi cô dài và óng mượt.

Cô đưa cho tôi chai nước nhưng tôi lắc đầu. Rồi tôi lại đổi ý. Nước lạnh và dịu nhẹ. Nỗi sợ tôi cảm thấy khi Ingrid kể cho tôi

nghe về em gái mình vẫn còn trong cơ thể tôi tựa như những con côn trùng vô hình rộn ràng trên cây vào buổi tối.

“Trông cô như ngôi sao nhạc pop ấy, Sofia,” Julieta nói. “Tất cả những gì cô cần là một cây đàn ghi ta và một ban nhạc. Bố tôi sẽ chơi trống.”

Cô cười to tới nỗi tôi cố gắng mỉm cười theo, nhưng sự chú ý của tôi vẫn dồn tới Ingrid ở vùng vịnh nông. Cô xoay lưng về phía tôi. Trông cô tuyệt vọng và đơn độc.

Julieta nói với tôi rằng một trong những nhân viên y tế ở phòng khám đã lái mô tô đưa cô tới đây và sẽ đón cô vào cuối ngày. Bố cô lo lắng thái quá và dặn nhân viên của ông kiểm tra xem cô có đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy không. Ông khiến cô phát điên.

Cô chỉ về phía chai nước. “Tôi thích uống vodka hơn nhưng bố tôi sẽ nổi điên. Ông ấy ghét tất cả mọi loại thuốc và chất gây nghiện. Ông ấy vẫn nhớ thương mẹ tôi, bởi vậy ông thấy bị xúc phạm với ý nghĩ rằng thuốc có thể làm tan biến nỗi đau trong tâm trí và ký ức của ông.”

Ingrid tiếp tục xúc sửa trong chiếc lưới vàng của mình và đổ chúng ra bãi cát.

“Bọn medusa,” tôi nói, như thể điều đó có gì quan trọng.

“Phải,” Julieta trả lời. “Còn có truyền thuyết rằng nếu cô tiểu vào vết chích, cơn đau sẽ dịu bớt đi.”

Tôi nhảy khỏi hang của Julieta và đi về phía những chiếc gỏi rong biển. Đầu giờ sáng hôm đó, tôi đã lái xe ra một khu chợ ngoài thị trấn để tìm cho Ingrid món salami Đức mà cô thích cùng với xà lách, cam, nho. Khi cô trèo trở lại tảng đá, cô nói là ở bãi biển xấu xí không có chỗ trú này nóng quá. Cô liếc nhìn về phía cái hang nơi Julieta đang tắm nắng và nói muốn về nhà.

“Đừng đi, Ingrid,” giọng tôi cầu khẩn đến thảm thiết.

Tôi vẫn còn sốc về em gái bị tổn thương não của cô và muốn nói một lần nữa cho cô biết rằng đó không phải là lỗi của cô. Cô chỉ là một đứa trẻ và cô mắc sai lầm, nhưng từ Đứt đầu cứ ngáng đường tôi.

Ingrid đẩy tôi ra và bắt đầu thu dọn đồ của mình. “Tôi muốn làm việc, Zoffie. Tôi cần phải khâu vá. Tất cả những gì tôi muốn bây giờ là tìm được loại chỉ thích hợp và bắt đầu.”

Gần chúng tôi, một cậu nhóc sáu tuổi đang cắn một quả cà chua to như thể đó là một quả đào. Nước quả trào xuống ngực cậu. Cậu cắn thêm một miếng nữa và theo dõi tôi giúp Ingrid buộc lại đôi sandal chiến binh quanh bắp chân cô.

“Cô đẹp quá, Ingrid.”

Cô phá lên cười. Cô thực sự đang cười vào mặt tôi.

“Tôi không thể ăn không ngồi rồi cả ngày như cô được. Tôi có việc để làm.”

Điện thoại di động của cô bắt đầu đổ chuông. Tôi biết đó là Matthew, giám sát cô, kiểm tra xem cô đang ở đâu và có ý báo rằng anh ta biết cô đang ở với tôi.

“Em đang ở trên bãi biển, Matty. Anh có nghe thấy tiếng biển không?”

Tôi đưa tay ra giật chiếc điện thoại khỏi tay cô.

Ingrid hét lên đòi tôi trả điện thoại nhưng tôi cầm nó chạy ra biển, cô đuổi theo tôi, ngã do vướng dây buộc của đôi sandal bạc, nên cô cởi nó ra và vứt trên bờ cát. Cô đuổi kịp tôi và giật mạnh viền váy satin của tôi. Tôi nghe nó rách toạc cùng lúc tôi ném chiếc điện thoại xuống biển.

Cả hai chúng tôi dõi theo nó bập bềnh khoảng ba giây cùng những con medusa, dập dềnh và tĩnh lặng xoay quanh chiếc điện thoại, rồi nó chìm xuống nước.

Biển cuộn quanh vạt váy satin bị xé rách của tôi.

Ingrid gạt cát khỏi mắt mình. “Cô bị ám ảnh bởi tôi,” cô nói.

Tôi chắc chắn bị ám ảnh bởi khả năng khiến tôi rối trí của cô. Tách tôi ra khỏi mọi sự chắc chắn của mình, mặc dù tôi biết cô không tôn trọng tôi. Tôi ngạc nhiên trước cái cách cô được cung phụng bởi những người đàn ông tôn thờ sắc đẹp của cô, cũng giống như tôi, và trước việc cô thích thú khi sửa chữa những vết rách với chiếc kim của mình như thể cô đang làm

một cuộc phẫu thuật nào đó trên chính bản thân.

Cô lộn ra biển và tóm lấy tóc tôi với toàn bộ sức mạnh của mình. “Đi lấy chiếc điện thoại cho tôi, đồ quái thú.”

Cô ấn đầu tôi xuống nước biển đục ngầu và nóng ẩm. Khi tôi cố vùng vẫy, cô lại ấn tôi xuống, lần này đầu gối cô kè vào vai tôi. Cô tiếp tục ấn, cũng như cô đã đẩy em gái trên xích đu. Như thể cô đang lặp lại điều đó, lặp lại sự cố thời thơ ấu, chỉ có điều lần này là với tôi. Giờ thì có ai đó khác ở dưới nước. Tôi có thể cảm thấy một cánh tay và rồi hai cánh tay vòng quanh eo, cố nâng tôi lên trong khi Ingrid ấn tôi xuống. Một cơn sóng đổ ập lên đầu tôi và đẩy ngã tôi. Khi tôi lấy lại được thăng bằng và trôi lên, Julieta Gómez đang ở ngoài biển rẽ nước cạnh tôi, vuốt mái tóc dài ướt đầm. Cả hai chúng tôi có thể nghe thấy tiếng một người phụ nữ gào thét. Tiếng thét chói tai vang lên từ phía vịnh nhỏ bên cạnh những tảng đá. Ingrid đang nhảy lò cò trên cát, nắm lấy bàn chân phải. Cô đã bước lên đồng medusa mà cô đã bắt bằng vợt và vứt trên cát.

Điều đó khiến tôi bớt giận dữ hơn, như thể bằng cách nào đó tôi đã chuyển độc tố cơ thể của mình xuống chân cô.

Julieta nhìn tôi rồi cười to. “Giới hạn của cô xây bằng cát đấy, Sofia.”

“Phải,” tôi nói. “Tôi biết điều đó.”

Một con mòng biển cười sòng cùng chúng tôi.

Tôi trở lại chỗ những tảng đá và bắt đầu thu dọn khăn. Tôi không muốn Ingrid rời bãi biển mà không có tôi. Thực ra, tôi thấy giờ đây cô còn hấp dẫn hơn. Ký ức là đối tượng của tôi. Ingrid đang nhắc lại một ký ức đau buồn trong quá khứ và tái hiện nó với tôi bởi cô biết giới hạn của tôi xây bằng cát.

“Zoffie, cô thật ngang bướng và lộn xộn, cô mang nợ còn ngôi nhà bên bãi biển của cô thì bày bừa quá. Giờ cô đã vứt điện thoại của tôi xuống biển. Tôi không biết phải làm gì. Tôi sẽ mất việc.”

“Các khách hàng của cô sẽ phải nói chuyện với lũ cá.”

Tôi tụt khỏi chiếc váy satin ướt nhèm và bắt đầu để khô bấp

đuôi. Cậu bé kia vẫn đang ăn quả cà chua to bự. Nó nhìn chăm chăm vào tôi vài giây rồi bỏ đi.

“Cô đã làm nó sợ, Zoffie, bởi mặt cô xanh lét. Kẽ mắt xanh của cô đang chảy xuống má và trông cô giống như một con quái vật biển.” Cô đã nhìn thấy đồng salami và đang xé vỏ. “Tôi không muốn ở đây cùng đám mòng và lũ medusa.” Cô nhét thịt vào miệng và nhìn lên trên hang. “Và, dù sao đi nữa, tôi không thích mấy người bạn của cô.”

Julieta vẫy tôi và tôi vẫy lại.

Ingrid sẫm soi chỗ sưng đang phồng lên dưới bàn chân bị sửa chích. Đôi sandal bạc của cô bỗng bênh ở vùng nước nông cuối vịnh nhưng cô không nhận ra vì đang mải bận tâm tới những vết chích. “Nếu cô tới nhà tôi, cô có thể trồng ô liu trong khi tôi làm việc và rồi chúng ta có thể đi dạo bộ khi trời mát.”

Đó là một lời mời. Nghe như kiểu kế hoạch mà các đôi tình nhân thường làm cùng nhau.

Ingrid ngồi xuống tảng đá và tè vào bàn chân bị chích.

“Chỉ là truyền thuyết thôi,” tôi nói.

“Truyền thuyết gì?”

Đó là một câu hỏi lớn. Sẽ không sai khi nói có lẽ tôi đã bị ám ảnh bởi điều đó.

* * *

Điều đầu tiên Ingrid làm khi chúng tôi tới ngôi nhà mùa hè của cô là tìm cuộn chỉ và sau đó lật nghiêng giỏ đựng quần áo của cửa hàng vintage ra sàn. Chiếc kim giữa những ngón tay cô giống như một thứ vũ khí, cô khâu như thể đang tấn công mảnh vải.

“Cô thật là lười biếng, Zoffie! Cô ở đây để trồng ô liu mà. Đầu tiên, cô phải đào hố.”

Tôi không biết cách trồng cây. Có quá nhiều thứ tôi không

biết cách làm, nhưng tôi lại biết cách giữ bí mật. Matthew và Julieta vẫn vương trong tâm trí tôi khi tôi nhìn ngôi nhà mà Matthew và Ingrid cùng nhau tạo dựng ở Tây Ban Nha. Một trong những điều họ đã làm là trưng ra cấu trúc quan hệ thân tộc của mình. Họ gắn những bức ảnh chụp lên một chiếc bảng ghim để bày ra gia đình của hai bên. Bố mẹ Matthew cùng bố của Ingrid; hai người trông giống như anh em trai của Matthew; cùng một người em trai hoặc là em họ của Ingrid. Không có bức hình nào chụp em gái cô. Trong khi đang xuyên kim qua vải, cô thấy tôi đang tìm kiếm cái người không ở đây.

“Nếu không có trí óc, nó có thể hạnh phúc không, Zoffie?”

“Ai?”

“Cô biết là ai rồi đó.”

“Ý cô là Hannah?”

Ingrid có vẻ giật mình, như thể cô quên là đã nhắc tới tên em gái vào buổi tối cô đưa cho tôi chiếc áo lụa với chữ Đứt đầu thêu bằng chỉ xanh. Cô muốn quên đi, nhưng mũi kim của cô đã nhớ giùm cô. Tôi không lười nhác. Và tôi không phải là một nhà nghiên cứu vô tư bởi tôi đã có dính líu với người cung cấp thông tin của mình.

“Trí óc của nó có tĩnh lặng như một chiếc lá không, Zoffie?”

“Một chiếc lá không bao giờ tĩnh lặng.”

“Con bé có nhớ được không?”

“Trí óc không bao giờ tĩnh lặng.”

“Thỉnh thoảng, tôi chỉ muốn để mình nổ tung,” Ingrid thì thầm.

Tôi quỳ xuống dưới chân cô và vòng tay mình quanh eo cô.

Cô với tay chạm mái tóc của tôi và lấy một lọn tóc đặt vào giữa hai môi cô. “Cô có còn thích tôi không, Zoffie?” Ai đó đang gõ vào cửa sổ.

“Mọi thứ đều tối tăm cho tới khi cô nói có.”

Tôi không nói gì. Không gì cả.

“Vẫn đang tối lắm, Zoffie. Cả thế giới đều tối tăm.” Cô ấy

nhìn từ bên trên đầu tôi về phía có tiếng gõ. “Đó là Leonardo,” cô nói, như thể ánh sáng đã đột ngột trở lại.

Tôi chưa từng nghĩ mình sẽ thấy mừng khi gặp lại Leonardo, nhưng sự xuất hiện của anh ta đã giải thoát tôi khỏi phải trả lời câu hỏi của cô. Ingrid hơi tập tễnh khi cô đi qua tôi về phía cửa chính. Các vết sửa chích vẫn còn khiến bàn chân trái cô đau đớn nhưng cô không quan tâm tới chúng. Các vết chích chỉ thu hút cô khi chúng nằm trên cơ thể tôi. Cô ấy dường như tươi hân lên trước sự xuất hiện của Leonardo và cô reo lên “Hoan hô!” khi nhìn thấy anh ta ôm một đôi bốt cao cổ da nâu ở ngực. Anh ta gật đầu cộc lốc với tôi. *Phải, tôi biết cô ở đây. Thật là không may. Cô luôn hiện diện ở đây khi tôi có mặt.*

Gió thổi khiến cửa sổ kêu kẹt kẹt trong khi Ingrid xỏ chân vào đôi bốt. Cô bị kẹt ngón tay cái trong đôi bốt da và chúng tôi nhìn cô vặn vẹo rút tay ra. Đôi bốt cao tới gần đầu gối cô. Cô duỗi thẳng lưng, ưỡn ngực tới trước, đầu ngẩng cao, trong khi Leonardo lấy trong túi da của anh ta ra một chiếc mũ bảo hiểm. Trông cô hung dữ và đặc chí, một nữ chiến binh đánh nhau với đàn ông. Kẻ thù của cô là những ai? Tôi có trong danh sách không? Cô chiến đấu vì điều gì?

Leonardo tiến lên phía trước như một nô lệ dục vọng. “Em sẽ cần chiếc mũ này khi cưỡi con ngựa của tôi.”

Anh ta nhẹ nhàng đội nó lên đầu cô, vén hai bím tóc dài của cô, các ngón tay anh ta dò dẫm móc cài dưới cằm cô trong khi cô đứng vững và im lặng. Và rồi cô hôn xã giao lên má anh ta.

“Đổi lại, em có thể tặng anh một cây ô liu,” cô nói.

Cô sải bước ra vườn trong đôi bốt và mũ bảo hiểm mới, rồi trở lại với một cây non nhỏ.

“Em đã trồng được bốn cây, Zoffie sẽ trồng hai cây và cây thứ bảy là của anh.”

Leonardo rõ ràng cảm thấy mình có nghĩa vụ phải ca ngợi chuyện này. “Thật là lành mạnh,” anh ta rầu rĩ nói.

Ingrid mở tủ lạnh lấy ra hai chai bia. Cô đưa một chai cho tôi rồi cho tay vào túi quần sau, lấy ra một cái mở nắp và bật

nắp chai cho Leonardo. Anh ta đưa chai bia lạnh lên môi và uống một ngụm trong khi tôi bị ngó lơ, giống như cái cây, chai bia của tôi vẫn chưa mở nắp. Ingrid rõ ràng đã phá vỡ được rào cản vô hình là sự chấp nhận của Leonardo. Tôi hỏi xin cô cái mở nắp. Cô lấy chai bia từ tay tôi và bật nắp trong một tích tắc. Tôi bắt đầu hiểu Ingrid Bauer. Cô luôn đẩy tôi tới sát vực bằng cách này hay cách khác. Giới hạn của tôi xây bằng cát, nên cô nghĩ mình có thể xô đổ nó và tôi để cô làm thế. Tôi ưng thuận trong tâm lặng bởi tôi muốn biết điều gì sẽ diễn ra tiếp theo, ngay cả khi điều đó không có lợi cho tôi. Có phải tôi đang tự hủy hoại bản thân không, hay tôi thụ động đến thảm hại, hay tôi liều lĩnh, hay tôi chỉ thích thử nghiệm, hay tôi là một nhà nhân học văn hóa cần trọng, hay tôi đang yêu?

Có gì đó ở Ingrid Bauer tác động đến tôi sâu sắc. Nó có liên quan tới đôi mắt và chiếc mũ bảo hiểm. Chúng tạo cơ hội cho cô phi nước đại thoát khỏi câu chuyện cô đã kể cho chính mình, về việc bản thân là người chị gái xấu xa, nhưng tôi ngờ rằng cô đã mắc kẹt trong đó. Có lẽ cô vẫn chưa thể kết thúc câu chuyện đó. Tôi đưa cho cô chai bia của mình. Cô lấy nó từ tay tôi, rồi, đang lúc say trong quyền lực và mê mẩn đôi mắt cùng chiếc mũ bảo hiểm, đưa lên môi uống một lèo hết cả chai, trước ánh nhìn của Leonardo ngốc nghếch. Anh ta kêu lên “Chà!” như thể đang thuần dưỡng một con ngựa hoang, rồi anh ta cũng đưa chai bia lên môi và không dừng cho tới khi uống cạn. Ingrid quay về phía tôi, đôi mắt xanh xéch của cô rực sáng, cô từng nói với tôi rằng đôi mắt đó có thể nhìn rõ vào ban đêm hơn ban ngày. “Leonardo chuẩn bị dạy tôi cưỡi con ngựa Andalusia của anh ấy.”

Tôi biết một điều. Tôi là người quan trọng nhất trong căn phòng. Ingrid giả bộ tán tỉnh Leonardo để che giấu khao khát cô dành cho tôi.

Cô là một kẻ tò mò.

Với chính khao khát của mình.

Giờ thì tôi hiểu rằng Ingrid Bauer không thực sự muốn chém đầu tôi theo nghĩa đen. Cô muốn chém đứt khao khát cô dành cho tôi. Niềm khao khát ấy là một con quái vật đối với cô.

Cô đã biến tôi thành con quái vật mà cô cảm thấy mình sắp trở thành.

Cô đã ẩn núp gần quanh tôi suốt một thời gian dài, theo dõi, bí mật quan sát, chờ đợi tôi, tĩnh lặng và im ắng một cách đáng sợ. Tôi đã nghe giọng của cô trong đầu mình suốt cả mùa hè, tôi đã thấy cô ẩn mình và nghe được tiếng thở của cô. Thở ra ngọn lửa khao khát của cô.

“Zoffie, Leonardo và tôi muốn lên thời khóa biểu cho các bài học cưỡi ngựa.”

Tôi cầm chiếc túi của mình lên và quàng qua vai. Những tấm rong biển bàng bạc bập bênh trong không khí.

Cắt bỏ

“Làm ơn bỏ giày của Mrs Papastergiadis ra.”

Gómez đang ngồi trong phòng tư vấn của mình, nhìn chăm chăm vào đồng hồ đeo tay. Lúc này là bảy giờ sáng và ông có vẻ khó chịu khi sáng ngày ra đã phải chăm sóc mẹ tôi sớm tới vậy. Julieta Gómez tháo giày của Rose đưa cho tôi.

Mẹ tôi nhăn mặt, khóe miệng của bà xịu xuống, chiếc cằm nhô ra của bà nâng lên khi bà nói. “Tôi bảo ông rồi, Mr Gómez,” bà nói, “không cần phải kiểm tra thêm đâu.”

Gómez quỳ xuống chân bà và bắt đầu ngọ nguậy ngón chân bà. Lớp lông đen mềm mọc kín quanh cổ tay ông. “Bà có cảm thấy gì không?”

“Cảm thấy cái gì?”

“Lực ấn của những ngón tay tôi lên ngón chân bà.”

“Tôi không có ngón chân.”

“Như vậy là không?”

“Tôi không còn cần đôi bàn chân này nữa.”

“Cảm ơn.” Ông gật đầu với Julieta Gómez, người đang ghi lại các thông tin. Đôi lông mày bạc của ông dữ tợn. Hôm nay, ông mặc áo khoác trắng hồ cứng hợp với vệt tóc trắng của ông. Chiếc ống nghe đeo vòng qua cổ khiến ông trông có vẻ chuyên nghiệp hơn mọi khi.

“Tôi cho là lúc nào đó, ông sẽ nghe nhịp tim tôi với chiếc máy kỳ cục này,” Rose nói.

“Bà đã nói tôi không cần kiểm tra thêm và tôi tin bà,” Gómez quay sang tôi và khoanh tay trước ngực áo trắng. “Mẹ cô đã nộp đơn phàn nàn về cách chữa trị của tôi. Bởi vậy, hai ngày

nữa một giám đốc điều hành từ Los Angeles và một cán bộ y tế từ Barcelona sẽ tới chỗ chúng tôi. Tôi sẽ yêu cầu cả hai mẹ con tham dự. Tôi tin quý ông tới từ Los Angeles là học viên của anh Matthew Broadbent. Anh Broadbent thời gian qua đã hướng dẫn cho ông ta cách giao tiếp hiệu quả với các nhà đầu tư.”

Khi tôi nhìn Julieta, cô đang mê mải với các ghi chú của mình.

Tôi hỏi Rose tại sao bà lại đệ đơn phàn nàn.

Bà đang ngồi thẳng lưng và trông rõ ràng là đã dày công chải tóc từ năm giờ sáng hôm đó. Mái tóc được ghim thành búi chẵn chu không chệ vào đâu được. “Bởi mẹ có những phàn nàn phải nói ra. Hiện mẹ cảm thấy khỏe hơn nhiều khi đã lại có thuốc của mình.”

“Khó có khả năng đơn thuốc mới của bà giúp bà khỏe hơn. Xin hãy nhớ rằng chúng ta đang chờ kết quả nội soi,” ông Gómez nói.

Tôi không biết nội soi là gì và ông giải thích. “Đó là quá trình mà bên trong cơ thể - trong trường hợp này là họng - được một thiết bị gọi là máy nội soi kiểm tra. Máy đó là một ống dài và dẻo có gắn camera ở một đầu.”

“Phải,” Rose nói, “cảm giác rất khó chịu, nhưng không hề đau.”

Gómez gật đầu với Julieta, người có vẻ cũng đang có tâm trạng kỳ lạ, bởi cô thông báo rằng từ giờ, tất cả các đợt tư vấn tiếp theo sẽ do đích thân cô ghi biên bản. Khi đẩy xe của Rose ra cửa, cô không nhìn tôi.

“Sofia Irina, làm ơn hãy ở lại.” Gómez ra dấu cho tôi ngồi ở chiếc ghế đối diện ông.

Tôi ngồi xuống chờ thì một y tá khác đi vào, cầm theo một khay bạc đặt lên bàn ông. Trên khay có hai chiếc bánh sừng bò và một cốc nước cam.

Gómez cảm ơn nữ y tá đem bữa sáng của ông vào và dặn cô bảo bệnh nhân tiếp theo chờ. “Tôi muốn nói chuyện với cô về hai vấn đề,” ông nói với tôi. “Đầu tiên, chúng ta phải thảo luận

về quý ông ở công ty dược. Tôi nghĩ cô sẽ quan tâm.”

Ông đưa cốc nước cam lên môi rồi đổi ý và đặt nó xuống, không động vào nữa. “Vị khách tới từ LA của chúng ta, Señor James, cần tìm các chiến lược hiệu quả để mở rộng thị trường của ông ta. Ông ta đã gây phiền nhiễu cho tôi vài năm rồi. Cách ông ta làm thú vị lắm. Đầu tiên, ông ta tạo ra một căn bệnh, rồi sau đó đưa ra cách chữa.” Ông nhấn ngón tay cái vào vết tóc trắng.

“Làm thế nào ông ta tạo ra được một căn bệnh?”

“Để tôi giải thích.”

Ông tiếp tục dùng ngón tay cái vẽ vài vòng tròn nhỏ trên đầu, như thể đang cố rũ bỏ điều gì đó khó chịu. Một lúc sau, ông tháo chiếc ống nghe khỏi cổ và đặt lên bàn.

“Hãy tưởng tượng rằng, cô, Sofia Irina, là người hơi hướng nội. Hãy tưởng tượng chúng tôi nói rằng cô dễ ngượng ngùng và cần phải bạo dạn hơn, cần học cách bảo vệ bản thân mỗi ngày trong đời. Ông ta sẽ muốn tôi gọi đó là chứng rối loạn căng thẳng xã hội. Theo đó, tôi có thể bán cho cô loại thuốc của ông ta dành cho chứng rối loạn mà ông ta tự chế ra.” Đôi môi ông tách ra và ông đột ngột nở nụ cười toe toét tới mức tôi có thể thấy mình phản chiếu trên những chiếc răng vàng. “Nhưng cô, Sofia Irina, một nhà nhân học nhiệt tình và tôi, một người làm khoa học nhiệt tình, phải để tâm hồn của chúng ta bay bổng tự do khắp Las Alpujarras. Chúng ta không bao giờ được phép trở thành nô lệ của các hãng dược.” Gómez đẩy đĩa bánh sừng bò về phía tôi. “Cô cứ tự nhiên.”

Đây có vẻ như là một trò hồi lộ. Giọng ông thân mật nhưng rõ ràng ông đang căng thẳng. Ông nhìn vào chiếc máy tính đặt trên bàn mình. “Cô đã gặp bố mình ở Athens rồi?”

“Phải.”

“Và rồi?”

“Bố tôi đã từ bỏ tôi.”

“Ồ. Giống như một chiếc xe bị phá tan tành không thể sửa chữa?”

“Không.”

“Cô đã bị từ bỏ như thế nào?”

“Ông ấy đang cố quên tôi tồn tại.”

“Ông ấy có thành công không?”

“Ông ấy đang cố tồn tại bằng cách lãng quên.”

“Có phải lãng quên đối lập với ký ức?”

“Không.”

“Vậy, cô không bị từ bỏ?”

“Không.”

Ông tử tế với tôi hơn là bố tôi. Trong cuộc gọi điện thoại duy nhất giữa chúng tôi, khi tôi còn ở Athens, ông đã khẳng định rằng tôi là Leonardo da Vinci. Có vẻ là da Vinci cũng muốn bay về thăm người cha đã bỏ rơi ông và đó là lý do ông trở nên ám ảnh với chuyện bay. Theo tôi biết, các loại máy bay tự chế mà ông buộc vào cơ thể đã rời ra và ông rơi xuống đất.

Khuỷu tay tôi đụng vào làm đổ cốc nước cam. Chuyển thăm sắp tới của giám đốc điều hành công ty dược cũng khiến tôi khó chịu.

Gómez không có vẻ gì là để ý khi nước cam chảy xuống sàn. Ông lại ra dấu về phía những chiếc bánh sừng bò còn nguyên vẹn. Ông có vẻ căng thẳng nhưng tôi tin ông. Tôi cảm giác ông đối xử với tôi như cha với con.

Tôi cắn một miếng bánh sừng bò.

“Cô có một điều này... *je ne sais quois*^[1], Sofia Irina.”

“Thật sao?”

Ông gật đầu.

Giờ tôi đang ăn say mê một chiếc bánh sừng bò. Tôi có cảm giác thèm ăn vượt quá tình trạng và kích cỡ của mình. Khi tôi ăn xong, Gómez hỏi tôi có muốn ăn nốt cái còn lại không.

Tôi lắc các lọn tóc của mình. “Không, cảm ơn ông. Như vậy không tốt cho sức khỏe.”

Gómez liếc qua máy tính rồi nhìn tôi. “Tôi không có tin tốt

nào cả,” ông nói. “Tôi không thể chữa trị cho mẹ cô. Tôi không nghĩ bà ấy có thể đi trở lại. Các triệu chứng của bà ấy như một bóng ma, chúng tới rồi đi. Không có ảnh hưởng gì tới toàn cơ thể bà ấy. Khi cô ở Athens, bà ấy nói chuyện với tôi về việc cắt chân. Thực ra, đó là mong ước của bà ấy. Bà ấy đòi được phẫu thuật.”

Tôi bắt đầu cười to. “Bà ấy đang đùa thôi,” tôi nói. “Ông không hiểu kiểu hài hước Yorkshire của mẹ tôi đâu. Bà luôn nói, ‘Hãy cắt bỏ đôi chân này đi’. Đó là một cách diễn đạt thôi.”

Ông ấy nhún vai. “Đó có thể là một trò đùa, nhưng chắc chắn là một lời đe dọa. Nhưng tôi đã nói rằng tôi không thể làm gì cho bà ấy. Bà ấy đã thua cuộc.”

Ông tiếp tục nói rằng trách nhiệm của ông không phải là rút lại lời bà nói hay đúng hơn là đảo ngược ước muốn được cắt bỏ bộ phận cơ thể. Thay vào đó, ông định hoàn trả phần lớn chi phí ông đã thu. Thực tế, ông đã thu xếp để gửi khoản này vào tài khoản của bà vào ngày hôm sau.

*Bước lên cầu thang, tôi nhìn thấy
Một người đàn ông không ở đây.
Ông không ở đây lại đến hôm nay
Tôi ước, tôi ước ông ta đi khỏi đây.*

Làm sao Gómez có thể hiểu nhầm khiếu hài hước châm biếm của mẹ tôi rồi bỏ rơi bà, như thể bà thật sự nghiêm túc với điều mình nói?

Bà là mẹ tôi. Chân bà là chân tôi. Nỗi đau của bà là nỗi đau của tôi. Tôi là độc nhất đối với bà và bà là độc nhất đối với tôi. *Tôi ước, tôi ước, tôi ước.*

“Tôi không thể làm gì cho bà ấy,” ông nhắc lại.

“Nhưng bà ấy đang trêu ông,” tôi kêu lên. “Đừng hiểu theo nghĩa đen, không có thật đâu.”

Ông chạm các đầu ngón tay lên cằm mình. “Cô dính vài

mẫu vụn bánh ở cầm,” ông nói.

“*Không có thật đâu!*” tôi lại kêu lên.

“Phải, thật khó chấp nhận. Tuy nhiên, bà ấy dự định theo đuổi mong muốn cắt bỏ chân với một chuyên gia ở London. Thực ra, bà ấy đã đặt hẹn rồi.” Ông bảo rằng cuộc trò chuyện của chúng tôi đã kết thúc. Tôi cần hiểu rằng Mrs Papastergiadis không phải bệnh nhân duy nhất của ông.

Tôi quá sốc tới nỗi không đứng dậy được. Thay vào đó, tôi nhìn trừng trừng vào con khỉ vervet khom mình trong lồng kính. Cơ thịnh nộ trong ánh nhìn của tôi sẽ phá hủy mái nhà cuối cùng của nó trong phòng tư vấn của Gómez. Tôi sẽ giải thoát cho nó chạy ra biển và chết đuối.

Những chiếc răng vàng của Gómez lại khoe ra. “Tôi nghĩ cô muốn thả tự do cho con khỉ bé nhỏ của chúng ta để nó có thể chạy quanh phòng và đọc các bản in đầu sách của Baudelaire^[2]. Nhưng đầu tiên, cô phải giải thoát bản thân khỏi ghế và đi ra cửa.” Giọng ông sắc lạnh. “Hãy làm một chuyến đi bộ trên núi. Cô phải bảo đảm là mình sẽ không đi khắp khiêng giống như mẹ cô hay là mang giày của bà.” Ông chỉ vào đôi bàn tay tôi.

Tôi vẫn đang cầm đôi giày của mẹ hiện không còn gắn với chân bà.

^[1]Tiếng Pháp: Tôi không biết là gì.

^[2]Charles Pierre Baudelaire (1821-1867): Một trong những nhà thơ có ảnh hưởng lớn nhất ở Pháp.

Hôm qua, người đẹp Hy Lạp nhìn thấy ba con gà mái bị buộc một chân vào một cái cây ở nhà Señora Bedello. Cô ấy bắt đầu ứa nước mắt. Sầu não. Lo lắng. Bốn con gà con đã chết vì nắng nóng. Hãy để cô ấy nghĩ rằng không ai có thể thấy nỗi đau khổ của cô hay cái cách cô kéo lê đôi bàn chân vì buồn bã. Tình yêu bùng nổ bên cạnh cô giống như chiến tranh nhưng cô không bao giờ thừa nhận mình đã khởi phát nó. Cô giả bộ không có vũ khí nhưng cô thích khói. Tình yêu không phải là tất cả những gì cô cần dù vậy cô không có ai nắm tay cô dưới những vì sao và nói Chúa ơi, nhìn mặt trăng kia. Cô muốn có một công việc. Tôi cũng có những việc khác phải làm.

Thiên đường

Tôi khóa thân nằm trên Bãi Người Chết. Playa de los Muertos. Có một mảnh thủy tinh tí xíu vương trên lông mày trái của tôi. Tôi không biết làm sao nó lại ở đó được. Playa de los Muertos là bãi biển dành cho người tắm nude. Không có chỗ trú ẩn cho những người muốn khóa thân. Hai cô gái mảnh khảnh, có lẽ mười bảy tuổi, đang khóa thân bơi trong làn nước biển ngọc lam trong vắt. Một con chó xấu xí tả tơi đang bơi giữa hai người. Khi họ lên khỏi mặt nước, hai cô gái tìm những chiếc gậy đã dặt vào bờ biển và cắm chúng xuống lớp sỏi trắng lấp lánh, trông giống như cọc lều. Khi họ phủ một chiếc xà rồng xanh lá lên những cây gậy để tạo chỗ che nắng, con chó trườn vào và họ ngồi cùng nó dưới ánh mặt trời rực rỡ. Một trong hai cô gái lấy ra chai nước và đổ vào một cái bát cho con vật của họ. Khi cô vuốt ve bộ lông ghẻ lở của nó, con chó tru lên.

Con chó đang tru lên.

Nó đang được vuốt ve nhưng nó vẫn tru lên.

Nó đang tru không vì lý do gì.

Cuộc đời không thể tốt đẹp hơn thế nhưng nó vẫn tru lên.

Đó là con chó của Pablo. Con chó béc giê. Con chó chần cừu Đức. Con chó của trường dạy lặn. Tôi có thể nhận ra tiếng tru của nó dù ở nơi nào. Con chó của Pablo vẫn còn sống và đang tru trên Bãi Người Chết.

Một trong hai cô gái lấy lược ra và chải mái tóc dài, ướt sũng. Nhịp điệu đều đặn của chiếc lược dường như làm cho con vật đang khích động bình tĩnh lại trong khi nó tọt nước từ bát. Cô gái đang chải tóc và con chó đang tọt nước.

Các cô gái thôi tập trung vào con thú bị bỏ rơi và dựa lưng

vào cơ thể đắm nước hỗn hển của nó. Họ đang nhìn ra đường chân trời. Một người đàn ông khóa thân khoảng ba mươi tuổi đang cùng con trai ném sỏi xuống biển. Khi cảm thấy các cô gái khóa thân nhìn mình, anh ta tránh nhìn vẻ đẹp của họ và đột ngột ném một viên đá nhỏ xuống biển. Anh ta đang trình diễn sức mạnh của mình với các cô gái và họ giả bộ như không để ý, nhưng họ đã để ý tới anh ta. Người đàn ông là một ông bố. Anh ta đứng cùng cậu con trai và đang phản bội một ai đó khác. Có lẽ anh ta đã giăng bẫy một người phụ nữ, cũng quyến rũ như những cô gái trẻ này, đang thư giãn cơ thể của mình và chăm sóc mớ tóc rối ướt nước. Anh ta đã bị bắt nhưng vẫn muốn ai đó bắt mình lần nữa. Đó là một cuộc săn. Kiểu săn duy nhất mà con mồi muốn kẻ ăn thịt vồ lấy và ngẫu nhiên mình.

Những tảng đá nóng giãy. Nước biển trong xanh.

Bọn medusa không ở đây. Hôm nay, chúng biến mất khỏi biển. Chúng đã đi đâu vậy? Mặt tôi áp xuống những viên sỏi trắng. Ngoài mẩu thủy tinh ở gần lông mày, trên người tôi chẳng còn gì khác. Tôi không còn muốn biết ý nghĩa của bất cứ thứ gì.

Sức nóng tỏa ra từ những viên sỏi trắng làm ấm bụng tôi, nước biển mặn mòi để lại những vết trắng trên làn da nâu của tôi. Đây là thiên đường nhưng tôi không hạnh phúc. Tôi giống như con chó từng thuộc về Pablo. Quá khứ là phù thủy bóng tối trong ta, nắm và giật lấy tâm can ta.

Có cả một ngày để thư giãn trên Bãi Người Chết.

Dan dân Denver gọi thông báo rằng anh đã sơn trắng lại bức tường nhà kho ở Coffee House. Như thể sự tân trang nhỏ đó giờ đây đã biến phòng tôi thành phòng anh. Anh nói là tôi đã bỏ lại một vài cuốn giáo trình nhân học ở dưới gầm giường. Tôi muốn anh làm gì với giày và áo khoác mùa đông của tôi, cả hai đều đang được treo trên móc phía sau cửa? Thật là thảm họa. Nhà kho là nơi ở của tôi. Nó có thể là một chỗ tạm thời, gián dị nhưng đó là nhà tôi. Tôi đã để lại dấu ấn của mình trên tường khi tôi viết ra trích dẫn của Margaret Mead, sử dụng năm dấu chấm phẩy (;;;;;) vẫn thường dùng trong các tin nhắn để thể

hiện cái nháy mắt.

Tôi thường nói ở các lớp học của tôi rằng những cách để thấu hiểu sự vật là: nghiên cứu trẻ nhỏ; nghiên cứu động vật; nghiên cứu người nguyên thủy; được chữa trị bằng phân tâm học; cải đạo và vượt qua điều đó; có một cơn rối loạn tâm thần và vượt qua nó.

Buổi tối đó, tôi gặp Matthew đang bê một thùng quần áo ra khỏi cửa hàng vintage. Anh ta nói với tôi đó là việc cho Ingrid đem về nhà ở Berlin và hỏi tôi có nhắn gửi gì cần anh ta chuyển tới cho cô không. Như thể tôi bị cấm nói chuyện với cô và chỉ có thể làm điều đó thông qua anh ta.

Tôi đứng đó, mồ hôi đầm đìa, hoảng loạn dưới cái nắng cuối tháng Tám gay gắt nhất.

Tôi muốn gửi cho Ingrid thông điệp gì?

Tôi để anh ta chờ.

“Tiện thể, Sophie, chai rượu mà cô và Ingrid lấy trộm từ hầm của tôi? Đó là loại rượu tầm trung, trị giá khoảng ba trăm bảng. Bởi vậy, tôi mong cô trả một nửa.”

Tay anh ta đang vương thùng quần áo, bởi vậy anh ta lúc lắc một chiếc giày vải trắng của mình về phía tôi để nhấn mạnh.

Khi tôi cười, tôi nghe có vẻ tàn ác thậm chí là qua tai mình. “Hãy nói với cô ấy rằng con chó của Pablo vẫn còn sống và tự do. Nó biết bơi bởi nó có quá khứ với biển.”

“Quá khứ với biển, ý cô là sao?”

“Chắc hẳn có ai đó đã dạy nó bơi khi nó còn là một con cún.”

“Cô quá điên rồ, Sophie.”

Matthew đi về phía tôi, đánh vật với chiếc thùng, rồi hôn má tôi. Tôi có thể nhận ra cơ thể của anh ta thông minh hơn chính anh ta, bởi tôi thích cái cảm giác anh ta ở gần tôi. Tôi đưa chiếc má điên rồ còn lại của tôi cho đôi môi điên rồ của anh ta.

Mười một giờ đêm và tôi lại đang khóa thân, nhưng lần này là với Juan.

Cơ thể của chúng tôi đang run lên. Chúng tôi đang nằm trên một chiếc thảm Thổ Nhĩ Kỳ trên sàn căn phòng cậu ta ở trọ khi làm công việc mùa hè ở trong lều cứu thương.

“Sofia,” cậu ta nói. “Tôi biết tuổi chị và tôi biết quê chị. Nhưng tôi không biết bất cứ điều gì về nghề nghiệp của chị.”

Tôi thích việc cậu ta không yêu tôi.

Tôi thích việc tôi không yêu cậu ta.

Tôi thích phần thịt vàng của hai quả dưa đại nhỏ xịu cậu ta mua ngoài chợ.

Cậu ta đang hôn lên vai tôi. Cậu ta biết tôi đang đọc email Alexandra gửi.

Cậu ta bảo tôi đọc to lên.

Thư viết bằng tiếng Hy Lạp, bởi vậy, tôi phải dịch nó ra tiếng Anh.

Sofia thân mến,

Em gái cô đang nhớ cô. Một người bạn bảo tôi rằng tôi có hai con gái. Tôi đã sửa lại lời cô ấy, Không, tôi chỉ có một, và cô ấy nói, Không, cô có hai. Cô ấy ám chỉ cô. Tôi coi cô như chị em nhưng rồi tôi nhớ ra con gái tôi là em gái của cô. Bố cô đã nói với tôi rằng ông ấy sẽ để lại tất cả tiền của chúng tôi cho nhà thờ sau khi mất. Tôi kể cho cô chuyện này như một người chị. Mặc dù tôi cũng có đức tin, tôi vẫn cần phải chăm sóc con gái tôi, cũng là em gái cô. Cô nên biết rằng tôi đã mất công việc ở ngân hàng tại Brussels. Tôi lo rằng hai cô con gái của tôi, phải, một trong số đó là cô, và vợ ông ấy, là tôi, sẽ phải hy sinh cho Chúa của ông ấy và chúng ta sẽ mất các khoản đầu tư và ngôi nhà. Tôi cũng mong sức khỏe mẹ đẻ cô đang tiến triển tốt và đôi chân của bà ấy sẽ khá hơn.

Gửi những lời chúc tốt đẹp tới cô, Sofia.

Alexandra

Cậu ta đề nghị tôi đọc thư bằng tiếng Hy Lạp cho cậu ta. “Đó là ngôn ngữ phù hợp để đọc kiểu email này.” Cậu ta biết mình đang chạm vào tôi ở vị trí khiến tôi run lên.

Chúng tôi thảo luận về nước Mỹ. Đất nước đem lại một mái nhà cho nhà nhân học Claude Lévi-Strauss, cho công ty Levi Strauss & Co., hãng sản xuất quần jean xanh, và là đất nước có thể cho tôi một nơi nương tựa tạm thời để hoàn thành chương trình tiến sĩ. Nếu đề tài là về ký ức, Juan bắn khoăn tôi sẽ bắt đầu ở đâu và kết thúc ở đâu. Trong khi cậu ta lấy mẫu thủy tinh ra khỏi chỗ da phía trên lông mày của tôi, tôi thú nhận rằng tôi thường bị lạc trong các chiều thời gian, rằng tôi cảm thấy quá khứ đôi khi gần hơn hiện tại và thường xuyên lo sợ tương lai đã xảy ra rồi.

Phục hồi

Các mảnh của chiếc bình Hy Lạp giả cổ mà tôi làm vỡ trước khi đi Athens vẫn đang nằm rải rác trên bàn trong căn nhà bên bãi biển. Tôi tự hỏi có nên cố gắn lại không. Bảy người phụ nữ nô lệ đang đi lấy nước ở đài phun nước đã tan tành. Cơ thể nô lệ của họ đã vỡ, đầu họ rạn nứt. Tôi nhìn họ chăm chú một lúc lâu rồi quyết định sẽ không phục hồi họ bằng bột bả và chổi sơn. Thay vào đó, tôi mở một chai rượu và ra uống ở ngoài hiên.

“Lấy nước cho mẹ, Sofia. Nước không lạnh ấy.”

Tôi là một người phụ nữ nô lệ và là một người phụ nữ uống rượu.

Tôi đem cho mẹ nước đã đun trong ấm nhưng không để mát trong tủ lạnh. Vẫn không đúng loại nước bà muốn. Tôi đang dần hiểu rằng có nhiều biến thể chấp nhận được của cái sai. Tôi không còn nói chuyện với mẹ. Tin về mong muốn cắt chân của bà khiến tôi sốc tận óc. Bà đã từ bỏ quyền giao tiếp dưới bất cứ hình thức nào với tôi bởi bà đã thay thế lời nói bằng con dao phẫu thuật. Tôi không thể sống chung với sự bạo lực trong ý định hay trí tưởng tượng của bà. Thực ra, tôi không chắc mình đang sống trong kiểu thực tại nào ngay lúc này. Tôi không biết cái gì là thực. Trong trường hợp này, đôi bàn chân của chính tôi hiện không đạp vững trên mặt đất. Tôi không còn lực bám. Mẹ tôi đã từ bỏ, buông xuôi, ngừng lại, thoái lui, khước từ, phủ nhận tất cả mọi thứ và bà đã kéo tôi xuống cùng bà. Tình yêu của tôi dành cho bà giống như một chiếc rìu. Bà đã chop lấy nó từ tay tôi và đang dọa chém lìa bàn chân mình.

Sự thật là lời đe dọa này của bà, việc cắt bỏ bàn chân, đã làm tôi bừng tỉnh. Tôi dần phát hiện ra rằng giấc ngủ dành cho

những người hạnh phúc hơn. Tôi thức suốt cả đêm để viết đơn xin hoàn thành chương trình tiến sĩ của mình ở Mỹ. Tôi muốn tránh Rose càng xa càng tốt. Tối qua, tôi đã gõ cật lực lên bàn phím và các câu chữ thành hình trên màn hình laptop tan vỡ bên dưới những ngôi sao sa mạc. Tôi ngẩng nhìn mặt trời lên. Mặt trời trôi ra xa rồi lại tiến lại ngang bầu trời nhưng thật ra chính Trái đất mới đang di chuyển quanh Mặt trời, nghiêng nghiêng, xoay xoay.

Tôi đang xoay cùng Trái đất và tôi đang bấm nút Gửi.

Tôi lại mơ thấy cô gái Hy Lạp. Chúng tôi đang nằm trên bãi biển và tôi đặt tay mình lên ngực cô. Cả hai chúng tôi thiếp đi. Khi tỉnh giấc, cô ấy kêu lên, NHÌN KÌA! Cô ấy chỉ vào dấu bàn tay tôi. Tay tôi để lại một hình xăm trắng trên làn da nâu đều khắp cơ thể cô. Cô ấy nói, Tôi sẽ mang dấu móng vuốt quái vật của cô trên cơ thể để dọa kẻ thù.

Cuộc thanh tra Gómez

Giám đốc điều hành cấp cao của công ty dược và cán bộ y tế ở Barcelona đang ngồi trên hai chiếc ghế gỗ cứng bên dưới con khỉ vervet đặt trong phòng tư vấn của Gómez. Một người trông hốc hác với mái tóc bạc cắt ngắn. Người đi cùng ông ta thì nụ cười với đôi má nhè nhẹ, mái tóc đen mỏng có bờm sát bóng phủ khắp da đầu và đôi môi nhỏ âm ỉm.

Tay giám đốc hốc hác nghịch một quả bóng golf trong bàn tay phải, dùng ngón cái gõ gõ nhẹ lên nó, thỉnh thoảng tung nó lên cao vài phân rồi chụp lại. Gómez đứng trước bàn của mình còn Julieta ngồi ghé lên bàn, đôi chân cô vắt chéo bên dưới thứ có vẻ là áo khoác trắng mới tinh của chuyên viên y tế. Mẹ tôi ngồi oai vệ trên chiếc xe lăn và tôi đứng cạnh bà.

Gómez ra dấu về phía hai người đàn ông. “Tôi xin phép được giới thiệu Mr James tới từ Los Angeles.” Ông chỉ về phía người đàn ông hốc hác, tóc bạc. “Và Señor Covarrubias tới từ Barcelona.”

Ông vẫy tay về phía mẹ tôi. “Đây là bệnh nhân của tôi, Mrs Papastergiadis và con gái của bà, Sofia Irina.”

Tay cán bộ nụ cười mỉm cười ve vãn với mẹ tôi. “Tôi hy vọng hôm nay bà cảm thấy thoải mái,” ông ta nói.

“Thật tốt khi được bình thường trở lại,” bà trả lời.

Ông James tung quả bóng golf lên rồi lại bắt nó.

“Rồi, xin mời. Tôi có thể giúp gì cho quý vị?” Tông giọng của Gómez lịch sự nhưng cộc lốc.

Mr James tới từ Los Angeles rướn người về phía trước và cố nhìn thẳng vào mắt mẹ tôi. Khó khăn đầu tiên ông ta phải vượt qua là phát âm họ của mẹ. Nghiêm khắc mà nói, thứ ông ta thốt

ra không giống gì với họ của người mà ông ta đang đề cập tới. “Tôi tin rằng bà phải nhập viện trong hai đêm. Bà có thể kể cho chúng tôi chi tiết hơn về chuyện này không?”

“Tôi bị mất nước,” Rose nghiêm nghị nói.

“Đúng vậy.” Gómez khoanh cánh tay áo kẻ sọc nhỏ. “Và rồi bà ấy được truyền nước muối sinh lý qua tĩnh mạch. Điều này nằm trong phần việc cơ bản nhất chúng tôi làm ở phòng khám Gómez. Hai vị đã đúng khi lo lắng về chuyện mất nước. Bệnh nhân của tôi không thể nuốt nước dễ dàng, điều đó có nghĩa là bà ấy không thể nuốt thuốc dễ dàng.”

Ông James gật đầu và quay sang Rose. “Nhưng tôi được biết bà đã bị bắt ngừng tất cả các loại thuốc?”

“Giờ tôi đã quay lại như cũ. Bác sĩ của bệnh viện ở Almería cũng lo lắng.”

Julieta tiến lên một bước. “Xin chào, các quý ông.” Cô liếc nhìn bố mình.

Gómez gật đầu, như thể họ đã trao đổi một thông điệp bí mật. Cả hai dường như lo lắng và thấp thỏm.

“Việc điều trị đang được tiếp tục,” Julieta nói. “Nó đang tiến triển. Chúng tôi có việc phải làm. Chúng tôi hy vọng kết thúc cuộc họp này càng sớm càng tốt và nói chuyện riêng với Mrs Papastergiadis.”

“Việc điều trị đã kết thúc,” mẹ tôi nói. “Nó không có tiến triển. Tôi đã sắp xếp kế hoạch chữa bệnh khác khi trở về London.”

Señora Covarrubias vỗ cà vạt. Ông ta nói tiếng Anh hoàn hảo và dễ dàng phát âm họ của mẹ tôi. Ông ta đề nghị mẹ tôi liệt kê tên các thuốc hiện tại, mẹ tôi đưa ra một danh sách chi tiết, trong khi ông James đánh dấu vào bảng câu hỏi trên chiếc kẹp tài liệu của mình.

Khi Rose hỏi ông ta thông tin một trong các loại thuốc mới của bà, giọng của ông James chắc chắn, thậm chí có lẽ là háo hức. Ông ta thì thầm với bà rằng bác sĩ ở Almería là đồng nghiệp và đơn thuốc ông ta kê sẽ giúp loại bỏ những cuộc đối thoại nội

tâm có thể gây hại cho bệnh nhân.

“Kiểu đối thoại như thế nào?” Rose rướn về phía trước để nghe ông ta cho rõ hơn.

“Tự đổ lỗi cho bản thân hoặc ngược đãi.” Ông James dường như ám chỉ có các trường hợp khác nhưng hai trường hợp mà ông ta vừa nhắc tôi đã đủ cho hiện tại.

“Nó sẽ loại bỏ những kiểu đối thoại đó?”

“Làm lặng đi,” ông ta nói.

“Làm lặng đi,” bà nhắc lại.

“Tôi nghĩ trong tiếng Anh thì nói là ‘Nín lặng’.” Señora Covarrubias dường như muốn quay lại cuộc trò chuyện với mẹ tôi. Điện thoại ông ta đang rung lên trong túi.

“Trước tiên,” ông ta nói, “tôi muốn hỏi liệu bác sĩ của bà đã có lúc nào cho bà xem bảng theo dõi quá trình để bà biết việc điều trị của bà tiến triển tới đâu và đã đạt được những gì không?”

“Tôi chưa từng thấy một bảng theo dõi nào như thế,” Rose nói.

“Xin lỗi vì đã làm mất thời gian của bà, bà Papastergiadis, nhưng tôi nghĩ chúng ta có những mục tiêu chung. Chúng tôi muốn biết liệu tính tới nay, cách điều trị này có giúp bà sinh hoạt hiệu quả hơn không.”

Rose ngẫm nghĩ về câu hỏi. Nó dường như khiến bà hoang mang. Bà trở nên nhợt nhạt và đôi vai bà run lên. Bà vẫn ngồi yên, im lặng và trầm tư. Bà nhắc tay lên và khẽ vẫy các ngón tay về phía tôi. Tôi không biết bà đang cố diễn đạt điều gì nhưng việc này nhắc tôi nhớ lại đứa trẻ trong ngôi nhà đổ nát gần sân bay đã vẫy cái thìa của nó với chiếc ô tô. Có lẽ thế nghĩa là đi đi.

Hoặc xin chào. Hoặc xin giúp đỡ.

“Ông có thể nhắc lại câu hỏi không?”

Julieta Gómez xen vào. “Bà không cần phải trả lời, Rose. Đó là lựa chọn của bà.”

Rose nhìn chằm chằm vào đôi mắt trong vắt, ân cần của

Julieta. “Chà, tôi dậy vào buổi sáng. Tôi mặc đồ. Tôi làm tóc.”

Những người đàn ông mặc com lê đánh dấu gì đó trong bảng câu hỏi của họ khi bà nói.

“Khi còn nhỏ, tôi chạy nhiều cây số mỗi ngày. Nhảy qua các bụi cây và rãnh nước. Tôi có thể bện cỏ và huyết sáo. Nhưng bây giờ tôi là một con ngựa lụ khụ tội nghiệp.”

Señora Covarrubias ngược mắt khỏi kẹp tài liệu của mình. “Lụ khụ?”

“Có nghĩa ‘già cả’,” bà giải thích.

Ông James tiếp lời của đồng nghiệp. “Chúng tôi tổ chức cuộc gặp hôm nay bởi chúng tôi không tin bà đang được những bàn tay an toàn chăm sóc.”

Gómez hắng giọng. “Các quý ông, làm ơn hãy nhớ rằng tới nay, bệnh nhân của tôi đã được kiểm tra các dấu hiệu đột quỵ, tổn thương tủy sống, chèn ép dây thần kinh, đa xơ cứng, loạn dưỡng cơ, bệnh neuron vận động và viêm cột sống. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn chưa thảo luận về kết quả nội soi mới đây.”

Trong khi nghe Gómez nói, ông James căng thẳng nghịch quả bóng golf. Ông ta cau mày như thể Gómez đang nói tiếng nước ngoài, mà đúng vậy, bởi ông ấy đang nói tiếng Anh ở Tây Ban Nha, mặc dù ông James, từ Nam California tới, nói thông thạo tiếng Tây Ban Nha.

Ông ta tung quả bóng golf lên cao và nó đập vào cái giá ngay trên đầu ông ta.

Có một tiếng động rất khế của thứ gì đó bị vỡ, không phải tiếng leng keng mà là một tiếng vỡ đanh gọn. Nó khiến hai người đàn ông giật mình. Họ quay lại nhìn con khỉ, chiếc đầu nhỏ viền lông trắng, đôi lông mày dữ tợn, chiếc đuôi dài dựng đứng như thể nó chuẩn bị kêu ầm ỹ, *khẹt khẹt khẹt khẹt*.

“Tôi xin lỗi,” ông James nói. “Tôi không biết nó ở đó.”

Từ chỗ tôi đứng, trông như thể con khỉ bị chết vì điện giật đang bay lửng lơ trên đầu họ. Đôi mắt sáng chết chóc của nó nhìn chăm chăm vào các bác sĩ cấp cao tới từ châu Âu và Bắc Mỹ. Họ là những thợ săn da trắng vĩ đại thế hệ mới với đội ngũ

phu khuôn vác, người dựng lều, bảo vệ có vũ trang, người vác súng, đi bắt người làm nô lệ và săn bắn voi lấy ngà. Ngà voi là mẹ tôi. Ông James thậm chí không thể phát âm họ của bà, vậy nhưng bà vẫn giao dịch với ông ta và đánh đổi đôi chân để lấy chất kích thích của ông ta. Ông ta đã giành được vùng đất.

Señora Covarrubias rướn người tới trước. “Cô có nỗi lo nào muốn chia sẻ với chúng tôi không, Sofia?” Âm thanh duy nhất trong căn phòng là tiếng tích tắc từ chiếc đồng hồ gangster của Rose, những hạt kim cương giả đánh thành vòng tròn lấp lánh trên cổ tay gầy của bà.

“Tôi không biết liệu mẹ tôi đã chết hay còn sống,” tôi nói.

Julieta nhìn chăm chăm vào tường như thể cô đã từ mặt tôi.

“Xin hãy tiếp tục, Sofia. Cô không cần phải sử dụng biệt ngữ nếu không muốn.” Ông James mỉm cười khích lệ.

Rose đập nắm tay xuống cạnh chiếc xe lăn. “Con gái tôi không gặp khó khăn với biệt ngữ. Nó có bằng danh dự bậc nhất.”

Bà quay sang tôi và nói tiếng Hy Lạp. Đã khá lâu rồi bà mới làm điều đó. Mẹ tôi dạy tôi tiếng Hy Lạp khi tôi khoảng ba tuổi. Chúng tôi hiếm khi nói thứ tiếng này ở nhà, có lẽ là để trừng phạt bố tôi. Tôi đã phải cố gắng rất nhiều để xóa bỏ cả một ngôn ngữ, tuy nhiên, nó vẫn chưa nín lặng. Tôi muốn cắt lưỡi của nó nhưng nó đối thoại với tôi mỗi ngày kể từ khi bố bỏ ngôi nhà của gia đình mà đi. Điều kỳ quặc là mẹ đang dùng tiếng Hy Lạp để kể một chuyện đùa liên quan tới định kiến về việc sinh ra ở Yorkshire. Câu duy nhất mà bà nói bằng tiếng Anh là “Và tôi cũng không có một con chó whippet^[1]”.

Tôi mỉm cười và bà cười to. Khi Julieta liếc nhìn chúng tôi, trông cô có vẻ khổ sở. Có lẽ sự đồng lõa hiếm hoi mà cô quan sát được giữa mẹ và con gái đã đưa người mẹ đã mất của cô ra khỏi quan tài và đặt bà ở đâu đó trong căn phòng với chúng tôi. Rose và tôi trông hạnh phúc hơn so với thực tế. Tôi đã tự do lên tiếng nhưng mẹ chặn lời tôi bằng một chuyện đùa. Bà đấm tay, khẳng khái tôi không có vấn đề gì cả và bà đã khiến điều đó nghe

như một lời khen.

Dù vậy, ông James có vẻ bối rối và chán nản. Chúng tôi đã đi chệch đường khá xa. Chúng tôi đã lòng vòng, tránh né, trì hoãn. Rose có thể đang ngồi trên xe lăn, nhưng bà đã lướt qua hết bảng chữ cái, nấn ná ở các khoảng trống cô đơn giữa alpha và omega, bà đã thốt ra những từ như “lụ khụ” và “whippet”. Chúng không khớp với câu chuyện mà ông ta đang dựng lên với bảng câu hỏi, lúc này đang nằm đó, như Sự Thật, trong lòng ông ta.

Ông ta đưa bảng câu hỏi lên che miệng khi thì thầm với Señora Covarrubias, người này gật đầu rồi lục túi lấy điện thoại. Tôi có thể thấy ông ta đã nhận được bảy mươi ba email trong khi ông ta dùng bút bi đánh dấu và khoanh tròn.

“Phòng khám Gómez đã cho tôi hy vọng.” Giọng tôi run run, nhưng tôi nghĩ mình thật sự tin như vậy.

Gómez ngắt vội lời tôi và bắt đầu nói tiếng Tây Ban Nha với hai ông cán bộ. Đó là một cuộc trò chuyện dài. Thỉnh thoảng, Julieta lại cắt ngang. Cô nói với tông giọng mạnh mẽ, thậm chí gay gắt, nhưng tôi nhận thấy cảm xúc của cô đang dâng trào. Tay trái cô đang ôm lấy cổ họng. Khi cô cao giọng, bố cô lắc ngón tay về phía cô.

Con khỉ vervet bị điện giật nhìn chăm chăm tất cả chúng tôi.

Ông James đứng lên. “Thật hân hạnh được gặp mọi người,” ông ta nói, cúi mái đầu bạc về phía đôi chân tàn tật của mẹ tôi.

Señora Covarrubias hôn bàn tay Rose. Mũi ông ta bị hơi bẹt ra, như thể vừa đánh nhau.

“Profunda tristeza^[2],” ông ta nói với giọng trầm trầm, mệt mỏi. Ông ta cho mấy ngón tay mồm mĩm vào trong túi và lấy chùm chìa khóa ô tô ra với nguồn sinh lực mới, như thể ông ta không muốn gì hơn ngoài việc lái chiếc limousine trắng đang đỗ ngoài sân phòng khám và vượt tốc độ lao về Barcelona.



Sau khi họ đi, Gómez đề nghị tôi ra khỏi phòng. “Tôi muốn được nói chuyện riêng với bệnh nhân của mình,” ông nói.

Rose lắc ngón tay cong gập bị viêm khớp về phía vị bác sĩ nghiêm nghị, không cười của mình. “Mr Gómez, chiếc lồng thủy tinh nhốt con linh trưởng của ông đã vỡ tan gần đầu con gái tôi. Nó có một mảnh thủy tinh nhỏ gần lông mày. Sắp tới làm ơn hãy phủ một chiếc khăn lên cái lồng.”

Khi đi về phía cửa, tôi nghĩ mình thấy ánh sáng tỏa ra từ mẹ. Cùng lúc, tôi thấy vẻ đẹp của bà hiện lên. Gò má, làn da mềm của bà - bà đột nhiên trở nên sinh động, như thể bà đã trở thành chính mình.

[1] Một giống chó săn tầm trung của Anh, hậu duệ của greyhound. Sở hữu chó whippet là một trong những định kiến xã hội cho người Yorkshire.

[2] Tiếng Tây Ban Nha: Tôi rất tiếc.

Chế ngự Sofia

Vạn vật êm đềm. Vạn vật lặng yên.

Mặt trời đang lên.

Một cột khói đen cuộn cuộn bốc lên bầu trời. Đã có một vụ nổ ở đâu đó xa nơi này.

Theo lời khuyên của Gómez, tôi bắt đầu đi bộ lên núi, đưa mình vào vùng đất khắc nghiệt, khám phá các đặc điểm cảnh quan, những cây mọc nước bé con với hình dạng hoàn hảo mọc xen giữa các tảng đá, vẻ lộng lẫy của vỏ, cấu trúc hình học và sự mơn mớn của cây. Trong ba lô của tôi có một chai nước, tai nghe chụp trên đầu trong khi tôi nghe một vở opera của Philip Glass, *Akhnaten*. Tôi muốn âm nhạc hùng tráng như ngọn lửa thiêu đốt nỗi khiếp sợ từ đâu đến đang râm ran dưới da tôi. Những con thằn lằn lao vọt qua dưới đôi giày thể thao của tôi trong lúc tôi bước, đi xa khỏi cột khói đen trên bầu trời và tiến vào thung lũng khô cằn, về phía trông có vẻ giống như những tàn tích đổ nát của một lâu đài Ả Rập cổ. Sau khoảng một tiếng, tôi dừng lại để nghỉ trong bóng mát và tìm kiếm dấu vết của con đường dẫn tôi trở lại bãi biển.

Cô ấy đang chờ tôi ở phía xa.

Ingrid đội mũ bảo hiểm, đi bộ, cưỡi con ngựa Andalusia. Tít trên bầu trời thăm thẳm, một con đại bàng đang sải cánh và lượn vòng quanh con ngựa. Âm nhạc cuồng nhiệt đang dội ầm ầm qua tai nghe của tôi trong khi cô phi nước đại về phía tôi. Bắp tay của cô nổi cơ, mái tóc dài thắt bím, cô kẹp chặt đùi vào con ngựa, nước biển lấp lánh dưới dãy núi.

Đầu tiên, tôi dõi theo một cách thụ động, như thể tôi đang nhìn chằm chằm từ cửa sổ tàu ra cảnh thiên nhiên đang dần

biến mất, nhưng khi cô lại gần hơn, tôi nhận ra cô đang phi nhanh như thế nào. Tôi biết Ingrid đã đẩy giới hạn của mình tới cực điểm. Cô mạo hiểm và có tính toán nhưng đôi khi kết cục không được như ý. Cô đã chém đầu em gái mình và đang chuẩn bị làm thế với tôi.

Tôi nằm rạp xuống mặt đất như thể vừa bị bắn, nằm sấp mặt với tay để trên đầu, máu trong cơ thể tôi dồn dập, rộn ràng như một dòng sông đen trong khi tiếng vó ngựa nện trong tai. Con ngựa nhảy qua người tôi che đi ánh mặt trời. Sức nóng toát ra từ cơ thể nó dữ dội và hoang dại trong khi tim tôi gõ nhịp liên hồi xuống mặt đất ẩm nóng dưới cơ thể.

Ingrid đã hòa vào bầu trời khi cưỡi trên con ngựa bệ vệ của cô. Tai nghe và iPod của tôi nằm thành một mớ lộn xộn giữa những bụi cây kế và các tảng đá bị mặt trời thiêu đốt nhưng nhạc vẫn đang vang lên. Tiếng nhạc cao trào giờ là một dòng âm thanh nhỏ xíu hòa vào tiếng hí vang của con ngựa Andalusia và tiếng kêu nhỏ hơn của những con thú sa mạc.

“Zoffie, sao cô lại nằm trên mặt đất như cao bồi vậy?”

Cô đang kéo dây cương. Tôi nhận ra cô đã dừng cách tôi một khoảng khá xa. Tôi đã hoảng loạn mà nhào xuống đất bụi và cây kế nhưng chính đôi tay tôi đã giật bỏ tai nghe khỏi đầu mình.

“Cô thực sự nghĩ tôi sẽ phi ngựa qua người cô sao?”

Tôi nhìn lên đôi mắt già màu đen lóng lánh của con ngựa Andalusia trong khi Ingrid ngồi trên người nó kêu lên: “Cô nghĩ tôi là một kẻ sát nhân sao, Zoffie?”

Quả thật tôi đã tin cô sẽ làm gãy xương tôi với con ngựa của Leonardo.

Chắc hẳn tôi đã làm bong da ở đầu gối lúc ngã xuống đất, bởi khi tôi cuối cùng cũng đứng dậy, quần jean của tôi đã rách toạc.

Tôi khập khễng đi qua bụi cây kế và những tảng đá về phía con ngựa.

“Cô từ bỏ tôi rồi sao, Zoffie?”

“Không.”

“Vậy đưa tôi cái áo của cô.”

Tôi nhón chân, cởi chiếc áo đầm mồ hôi khỏi đầu và đặt nó vào bàn tay đang chìa ra của Ingrid.

Mặt trời chiếu rất bờ vai tôi.

“Sao cô lại muốn áo của tôi?”

Cô nắm lấy tay tôi và kéo tôi lại gần. “Tôi tặng cô một món quà, nhưng cô không đưa lại cho tôi cái gì cả. Thêu lụa khó lắm. Không dễ dàng đâu. Lụa rất trơn. Tôi thêu tên cô với loại chỉ tên là Màu Xanh Tháng Tám.” Cô vẫn đang nắm chặt tay tôi trong khi ghì dây cương, như thể cô đang lo sợ rằng tôi cũng sẽ vượt mất.

Tôi đã phá vỡ quy tắc trao đổi. Cô trao và tôi nhận, nhưng tôi đã không đền đáp lại.

Một món quà như tình yêu thì không bao giờ miễn phí.

Màu Xanh Tháng Tám.

Màu xanh là nỗi sợ của tôi, sợ thất bại, sợ ngã, sợ cảm xúc, và màu xanh là bầu trời tháng Tám trên đầu chúng tôi ở Almería. Chiếc mũ bảo hiểm sụp xuống che mắt cô. Màu xanh là nước mắt của cô và là cuộc đấu tranh để sống ở mọi chiều giữa quên và nhớ.

Cô thả tay tôi ra và thúc đầu gối vào con ngựa.

Tôi nhìn cô chỉnh lại mũ bảo hiểm và biến mất sau làn bụi với chiếc áo của tôi kẹp ở yên. Sau đó, tôi gỡ tai nghe khỏi bụi cây kế và chụp lên tai, cầm lấy rồi uống cạn chai nước lúc này đã nóng hổi.

Dưới ánh mặt trời giữa ngày, tôi bắt đầu chặng đường dài trở về nhà trong chiếc áo lót, quần jean rách và đôi giày thể thao ướt mồ hôi, iPod thò ra khỏi túi quần sau của tôi, tai nghe một lần nữa chụp tai tôi. Tôi cảm thấy sống động và rộn ràng khi nhìn chăm chú xuống mặt biển phía dưới với những con medusa bồng bênh trôi theo cách vô cùng kỳ lạ.

Với những con chim sa mạc kêu the thé trên đầu, tôi thấy không chắc là khao khát bị cấm đoán của Ingrid dành cho tôi là

món nợ tôi có bao giờ trả được bằng một món quà. Kể cả khi phải cởi hết quần áo trên người.

Tôi yêu Ingrid Bauer và cô ấy yêu tôi.

Cô ấy không phải một người an toàn để yêu, nhưng tôi đã chuẩn bị tâm lý để mạo hiểm.

Phải, vài thứ đang dần to lớn hơn, những thứ khác thì teo lại. Tình yêu to ra và trở nên nguy hiểm hơn. Công nghệ nhỏ lại, cơ thể con người phát triển hơn, chiếc quần cạp trễ của tôi thít vào bờ hông tròn, nẫu và rắn chắc sau khi bơi mỗi ngày suốt một tháng nhưng thịt vẫn lồi ra khỏi phần thắt lưng của chiếc quần không dành cho bờ hông to này. Tôi đang tràn ra giống như cà phê rỉ khỏi cốc giấy. Tôi tự hỏi, tôi có thể khiến mình nhỏ lại không? Liệu tôi có đủ không gian trên Trái đất để teo nhỏ chính mình?

Cột khói đen đã tan vào bầu trời.

Khi cuối cùng cũng trèo xuống được con đường dẫn ra bãi biển, tôi đã có một hành trình vượt xa khỏi chính mình so với bất cứ khi nào trước đây, xa khỏi bất cứ giới hạn nào mà tôi thừa nhận.

Tôi là một hỗn hợp của thịt da, cơ khát, bụi bặm, máu, môi nứt nẻ, chân bóng rộp, đầu gối trầy xước, hông thâm tím, nhưng tôi quá hạnh phúc khi không phải đắp chăn ngủ trưa trên một chiếc sofa cạnh một người đàn ông lớn tuổi và ôm một đứa trẻ trong lòng.

Đi bộ

Khi lại gần bãi biển hơn, tôi có thể thấy một chiếc thuyền mái chèo đang quay về bờ. Đó là con thuyền mang tên *Angelita* từng được neo trong vườn của ngôi nhà có mái vòm trồng hoa nhài sa mạc. Cậu con trai người đánh cá cơ bắp đã buộc một chiếc vòng da quanh bắp tay phải khi cậu ra sức chèo đưa hai con cá kiếm bạc lấp lánh vào bờ. Chúng nằm trên thuyền như những chiến binh, dài gần một mét, phần mũi nhọn có lẽ dài thêm khoảng ba mươi phân nữa. Hai người anh em của cậu lội ra giúp cậu kéo chiếc thuyền vào bờ, nhưng nó vẫn quá nặng và họ gọi giúp đỡ. Tôi quăng chiếc ba lô xuống cát và, vẫn mặc quần jean và áo lót, chạy xuống biển đứng cùng họ, kéo dây ráng sức lôi chiếc thuyền vào bờ. Con trai người đánh cá lấy ra một con dao lớn và bắt đầu cắt phần mũi nhọn. Khi nó rời khỏi cơ thể con cá bạc mắt xanh, cậu ta ném nó cho tôi như một vận động viên đấu bò ném tai của con bò cho đám đông. Nó rơi xuống chân tôi và vào khoảnh khắc ấy, tôi nhớ tới mong ước cắt bỏ chân bằng con dao phẫu thuật của mẹ.

Tôi lội xuống tới rốn, vết sẹo xưa nhất của con người, và phát hiện ra mình đang khóc. Mẹ tôi cuối cùng đã hủy hoại tôi thành công. Tôi quỳ xuống biển, tay tôi che mắt như những lần tôi khóc lúc nhỏ và tưởng tượng không ai có thể trông thấy tôi. Không một ai cả. Tôi từng muốn vô hình và bị hiểu lầm. Nếu có bất cứ ai hỏi, tôi sẽ không biết phải bắt đầu từ đâu và kết thúc chỗ nào. Một lúc sau, tôi quay lại để nhìn vào khoảng giữa hai vách đá, và tôi trông thấy bà.

Tôi thấy Bà.

Một người phụ nữ sáu mươi tư tuổi mặc chiếc váy in họa

tiết hoa hướng dương ở chân váy đang đi bộ dọc bãi biển. Bà cầm một chiếc mũ ở tay trái. Phải, chính là bà và bà đang đi. Mới đầu, tôi nghĩ bà là một ảo ảnh bởi tôi đã đứng dưới nắng sa mạc cả ngày, một ảo giác hoặc một viễn tượng hay một ước nguyện mỗi mòn. Mọi người không để ý đến bà và bà không nhìn thấy tôi. Tôi định chạy về phía bà, về phía mẹ tôi và choàng tay ôm bà, nhưng trông bà mãi nguyên khi một mình đi dọc bãi biển. Bà có ý chí của một người đang vật lộn với điều gì đó bất khả trong suy nghĩ, với tới điều gì đó không thể nắm bắt. Cách duy nhất để thoát khỏi tầm mắt của bà là trở ra biển. Tôi lại lội xuống và lần này bơi ra xa, quay lưng lại đôi chân hoạt bát của bà. Khi tôi cuối cùng cũng quay lại nhìn bờ, Rose Papastergiadis vẫn đang bước đi. Một người phụ nữ ở giai đoạn đầu tuổi già diện váy đẹp, đội mũ và tản bộ chân trần trên cát.

Bà đang tiến về phía vòi tắm hoa sen trên con dốc gỗ nơi các du khách rửa cát khỏi chân. Đó cũng là điều bà đang làm. Rửa sạch đôi chân vẫn còn dính với cơ thể bà. Tôi ngâm mình trong nước cho tới khi mặt trời lặn và khi tôi vào bờ, những con medusa đã xuất hiện khắp nơi. Tôi vẫn tiếp tục bơi trong khi đang mặc quần jean và lần này tôi nhìn thấy một đám medusa tụ tập, tôi dùng tay gạt chúng ra, đầu hụp dưới nước, đạp chân bơi qua dưới làn nước của Địa Trung Hải. Tôi bị chích ở bụng và ngực nhưng đó không phải điều tồi tệ nhất từng xảy ra với tôi. Khi tôi lên khỏi mặt nước, tôi tìm kiếm dấu chân của mẹ trên cát. Ở đây và ở đây. Tôi nhặt một cái que và vẽ hình chữ nhật quanh hai dấu đầu tiên đã in xuống và được bảo quản ở Almería, miền Nam Tây Ban Nha. Đó là dấu chân của Rose Papastergiadis.

Các ngón chân của bà xò ra, bàn chân bà dài bởi bà cao, có lẽ là trên một mét tám mươi, bà là động vật hai chân và có bằng chứng rằng bà đã đi rất thư thái. Những dấu chân này là thứ ghi lại mọi điều về bà; cô con gái đầu tiên trong gia đình vào đại học; người đầu tiên cưới một người nước ngoài và vượt qua eo biển xám xịt, lạnh giá để tới vùng biển Aegea ấm áp, lấp lánh; người đầu tiên vật vã với một bảng chữ cái mới; người đầu tiên

từ bỏ vị chúa mà mẹ bà đã cầu nguyện và sinh ra một đứa con gái có làn da sẫm màu trái với màu da sáng của bà, thấp người trong khi bà lại cao; người đầu tiên tự mình nuôi con. Bà ở đây, sáu mươi tư tuổi, rửa sạch cát khỏi chân. Thủy triều sẽ cuốn trôi đi những dấu bàn chân in trên lớp cát rắn ẩm ướt, trước khi bác sĩ phẫu thuật có thể bắt gặp chúng.

Tôi sợ bà và sợ thay cho bà.

Sẽ ra sao nếu bà không nói đùa về chuyện cắt chân? Nếu bà thực sự làm điều đó, nếu bà cắt lìa đôi bàn chân, tôi phải làm thế nào để giữ cho bà nguyên vẹn và còn sống? Làm thế nào tôi có thể bảo vệ bà và làm thế nào tôi có thể bảo vệ bản thân trước bà? Tôi đã dõi mắt nhìn Rose Papastergiadis từ ngày tôi chào đời, cẩn thận không tỏ ra mình đang quá cảnh giác.

Con lúc nào cũng quá xa cách, Sofia.

Không, tôi luôn ở quá gần.

Tôi không bao giờ được nhìn vào sự thua cuộc của bà với tất cả những điều tôi biết, bởi tôi sẽ biến nó thành đá với lòng khinh thường và nỗi buồn của tôi.

Thủy triều đang lên. Khi đi dọc bãi biển, tôi nhìn thấy cô bé lúc nào cũng nằm trên cát để cho các chị em mình vùi cát lên chân làm thành đuôi nàng tiên cá. Họ đang thay thế chân của cô bé bằng một mớ cát. Tôi đi tới chỗ cô bé và dùng tay đào cát cho tới khi thấy cổ chân của cô bé rồi sau đó dùng hết sức kéo cô bé khỏi ngôi mộ cát. Các chị em của cô bé thét lên và chạy về phía mẹ chúng đang ngồi hút thuốc cách đó vài chiếc ghế xếp. Cô ta vút điếu thuốc xuống cát và chạy về phía tôi, sợi dây chuyền vàng nặng nề quanh cổ cô ta quăng quật từ phải sang trái trong khi cô ta nguyên rửa tôi. Tôi bỏ chạy nhanh, thật nhanh, nhanh hơn một con thằn lằn lượn qua những tảng đá, cho tới khi tôi tới được lều cứu thương.

Lá cờ cảnh báo medusa màu vàng đang tung bay. Juan kể với tôi rằng hội đồng quận lo ngại du khách sẽ không tới bãi biển này nữa. Họ đang bận rộn lên chiến lược gọi là “Kế hoạch Medusa”, khuyến khích những người đi tắm biển “đề phòng mối đe

dọa biết chích ở các vùng biển nông”. Cậu ta cười và sau đó cắn một quả táo đỏ mọng nước. “Chị biết đấy,” cậu ta nói, đi khỏi chỗ tôi, “lũ sứa tràn ngập là do số lượng kẻ thù tự nhiên của chúng như rùa và cá ngừ suy giảm cộng với những thay đổi về nhiệt độ và mưa trên toàn cầu.” Cậu ta mang sandal đi đi lại lại. Cậu ta có mùi biển. Bộ râu lấp lánh. Cậu ta mảnh dẻ, có nước da nâu và lúc này thì đang thưởng thức quả táo tươi ngon, giòn tan. Cậu đi về phía tôi và gạt vài sợi tóc khỏi mắt tôi. Các ngón tay của cậu ướt nước táo. Cậu đang nói với tôi điều gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha.

“Tôi có vẻ mềm yếu hơn chị, và chị dường như cứng rắn hơn tôi. Chị có nghĩ điều đó đúng không, Sofia?”

Giết mẹ

Mẹ tôi đang mặc váy hoa hương dương và ngồi trên chiếc ghế đối diện bức tường. Chân bà đã xỏ lại đôi dép lê, chiếc mũ rơm nằm trên sàn, như thể bà đã ném nó xuống trong cơn giận dữ.

“Con à?”

“Vâng, con đây.”

Tôi chờ mong bà kể cho tôi tin vui.

Đôi mắt bà dính chặt lên tường.

Như thể đôi chân bà là những kẻ đồng mưu với bà, luôn thì thầm với nhau và lập kế. Bà đi dép vào để che giấu đôi chân hoạt bát khỏi ánh mắt tôi.

“Cho mẹ xin ít nước, Sofia.”

Agua con gas, agua sin gas. Tôi nên chọn thứ nào?

Tôi mở tủ lạnh và áp má sát cửa tủ. Bà đã phản bội tôi. Suốt những năm qua, tôi không bao giờ mất hy vọng bà sẽ phục hồi nhưng bà không muốn cho tôi hy vọng. Tôi rót cho bà một cốc nước không vừa ý bà và tự hỏi liệu bà có khi nào thèm ăn sau khi đi bộ. Tôi tìm thấy một quả chuối mềm và nghiền nó với sữa để bà có thêm sức lực đi tiếp. Và tiếp. Và tiếp. Bà lấy chiếc đĩa theo cách một nữ thánh tử vì đạo với cơ thể hoàn hảo đang phải chịu đựng gian khổ vì một mục đích không thể hiểu được. Đôi mắt sụp xuống. Đôi môi mím chặt. Đôi bàn tay mềm oặt.

Bà đang đói.

“Con bị cháy nắng và dính đầy cát này,” bà nói.

“Vâng, hôm nay là một ngày thật tuyệt. Thật kỳ diệu. Mẹ đã làm gì?”

“Không gì cả. Như mọi khi, không gì cả. Có gì để làm đâu?”

“Chà, nếu mẹ thấy buồn chán, mẹ có thể cắt bỏ bàn chân.” Tôi giữ cát và rong biển khỏi mái tóc ướt và rối bời. “Con đã nghe về kế hoạch cắt chân của mẹ. Mẹ khiến con nhớ tới người ăn xin làm gãy chân mình để mọi người cho bà ấy tiền.”

Sau đó, bà tấn công tôi. Đó là một bài ca bạo lực và bà hát cho tôi nghe như một con chim sơn ca ác độc gân cổ lên hót.

Mái tóc rối không chải của tôi đẩy lùi bà. Tôi đã lãng phí thông tin của mình. Tôi đã kích động vì cảm xúc dâng trào trong khi bà kiềm chế và lạnh lùng.

Đôi mắt xanh của bà buồn và khốn khổ.

Tôi nắm lấy tay bà để an ủi bà. Bàn tay mỏng manh và tê cứng.

Bà nói với tôi bà sợ ngủ.

Bà giật tay ra và bắt đầu thét lên. Như thể một que diêm bị bắt cản thả xuống một bể dầu. Bà vẫn chưa thỏa mãn trong khi tiếp tục xúc phạm mọi người và mọi thứ xuất hiện trong đầu bà. Bà thở gấp, hai má đỏ bừng, giọng bà the thé và run rẩy. Cơ thể nộ trông như thế nào? Nó giống như đôi chân què quặt của mẹ tôi.

Khi lên vào phòng tắm, tôi vẫn có thể nghe thấy bà tuôn ra những câu thù hằn. Bà đang giật chết tôi bằng lời nói của mình. Bà là cột điện và tôi là con khỉ nằm trên đất, run rẩy nhưng vẫn thở. Tôi tắm và cảm thấy vết medusa chích nhói lên dưới làn nước ấm. Chúng xúi giục tôi làm một điều gì đó tàn ác nhưng tôi vẫn không chắc điều ấy là gì. Say nắng, bỏng rộp và thâm tím, tôi đã chuẩn bị cho những thứ đó. Tôi chải tóc và kẻ mắt, kéo dài nét ở đuôi mắt. Tôi không chắc mình diện đồ để làm gì, nhưng tôi biết là một điều gì đó quan trọng. Ingrid và con ngựa của cô vẫn còn ở trong tâm trí tôi. Dù sao, cô đã cho tôi một ý tưởng có lẽ trước nay vẫn luôn ẩn nấp trong tôi. Tôi có thể nghe thấy Rose đang gào lên đòi thêm sữa cho vào chuỗi của bà.

“Được thôi.”

Tôi đi vào phòng khách, nhẹ nhàng lấy chiếc đĩa ta khỏi đôi tay lừa bịp, dối trá của bà (nhưng không tấn công như đôi môi

bà) và đổ thêm sữa vào đĩa. Lần này, tôi cho thêm mật ong. “ít nhất, hãy để con lái xe đưa mẹ đi một vòng,” tôi nói.

Tôi bất ngờ khi bà đồng ý. “Chúng ta sẽ đi đâu?”

“Chúng ta sẽ đi tới Rodalquilar.”

“Rất tốt. Mẹ đã không ra ngoài cả ngày hôm nay.” Bà đói cồn cào sau chuyến đi bộ và xúc những thìa hỗn hợp chuối đưa qua đôi môi mỏng với sự thèm ăn mới mẻ.

Đẩy chiếc xe lăn của bà lên ô tô là một công việc khốn khổ. Đó là tối thứ Bảy và ngôi làng chật ních các gia đình cùng con cái của họ. Tôi đoán mẹ và tôi là một gia đình. Toàn bộ việc nâng vác không là gì với tôi. Tôi có thể nâng chiếc ghế lên cao quá đầu với cơn thịnh nộ quái vật mới xuất hiện của mình. Mẹ tôi đã chọn giữ con gái bà lại một chỗ, mắc kẹt mãi mãi giữa hy vọng và tuyệt vọng.

Khi bà cuối cùng cũng ngồi trong chiếc Berlingo và tôi thì đang loay hoay với sổ mo, bà nói rằng bà chẳng cần gài dây an toàn.

“Con sẽ coi đó như một lá phiếu tin tưởng.”

“Con đang chờ ai đến ở Rodalquilar à, Sofia?”

“Chẳng có ai mà con biết cả.”

Tôi chọn con đường gập ghềnh để cắt ngang qua dãy núi trước khi chúng tôi đi vào đường cao tốc. Buổi tối ẩm áp. Mẹ tôi mở cửa sổ để nhìn lên bầu trời đen kịt. Có những đồng đồ nát với biển ĐẤT BÁN gắn trên những cây cọc hoen gỉ cắm xuống nền đất cứng. Gần các đồng đồ nát, ai đó đã tạo ra một khu vườn. Một cây xương rồng nở hoa bị đổ nghiêng vì chính những quả lê gai vàng trĩu nặng của nó. Con đường đầy rẫy ổ gà và đá nhỏ, bụi tung tóe lên kính chắn gió.

Tôi đã lái rất nhanh và không thiết gì xung quanh cho đến khi rẽ trái vào đường cao tốc mới.

“Nước, Sofia, mẹ cần nước.”

Tôi dừng ở một trạm dịch vụ và chạy vào cửa hàng mua một chai nước cho Rose. Một chồng đĩa phim khiêu dâm nằm trên quầy tính tiền cùng đủ loại móc đeo chìa khóa, một chai

rượu vang miền quê lẻ loi và một con lợn đất để tiền tiết kiệm.

Khi chúng tôi lại lên đường, đồng hồ trong chiếc xe thuê báo 8.05, nhiệt độ 25 độ C, vận tốc 120 cây số giờ. Tàn tích một vòng đu quay bỏ hoang đứng trong sa mạc giống như một cái miệng ngoác cười cay đắng lần cuối.

Tôi dừng xe ở làn khẩn cấp. “Mẹ con mình hãy cùng ngắm hoàng hôn,” tôi nói.

Chẳng có hoàng hôn để ngắm nhưng Rose dường như không để ý.

Chiếc xe lăn được đưa ra ngoài và mất mười lăm phút để nhấc nó ra. Rose dựa vào tay và vai tôi khi bà hạ người ngồi vào ghế.

“Con đang chờ cái gì vậy, Sofia?”

“Con chỉ đang lấy lại hơi thở.”

Một chiếc xe tải trắng từ xa đang đi về phía chúng tôi. Trên xe chất đầy cà chua được trồng dưới lớp nhựa của những trang trại nô lệ sa mạc ngọt ngào.

Tôi đẩy mẹ tôi ra giữa đường và để bà ở đó.

Mái vòm

Vào buổi tối, mái vòm cẩm thạch của phòng khám Gómez tựa như một bên ngực đơn độc, mà mị, sáng lung linh nhờ những ngọn đèn ẩn dưới những cây mọng nước xung quanh. Một ngọn hải đăng của tình mẹ dựng trên núi, đá cẩm thạch màu sữa với các đường vân của nó vươn lên khỏi đám hoa salem tím. Một bầu ngực đêm tĩnh lặng nhưng nham hiểm dưới các vì sao rực sáng. Nếu là một ngọn hải đăng, nó báo hiệu điều gì cho tôi, người đang hoảng sợ trong sa mạc, cả cơ thể run lên? Một ngọn hải đăng có nhiệm vụ giúp chúng ta định vị tránh khỏi các mối nguy hiểm, hướng chúng ta về những bến cảng an toàn. Vậy mà dường như trong phần lớn cuộc đời của tôi, mẹ là mối nguy đó.

Các cánh cửa kính của mái vòm mở ra không một tiếng động khi tôi bước vào lảng mộ cẩm thạch này, không hiểu tại sao mình lại ở đây hay mình hy vọng tìm thấy điều gì. Một nam bác sĩ đứng dựa vào cột nghich điện thoại, quay lưng về phía tôi. Ánh sáng lờ mờ như đang lúc chạng vạng. Tôi đi về phía phòng tư vấn của Gómez mà không biết ông có ở đó không và tôi sẽ làm gì nếu ông ở đó, nhưng tôi không còn chỗ nào khác để đi. Tôi gõ lên cánh cửa ghép gỗ sồi. Tiếng khớp ngón tay của tôi gõ vào gỗ tạo nên một âm thanh vang và sâu, trái ngược với cẩm thạch, nơi bất cứ thứ gì rơi xuống đều vỡ tan. Không có tiếng trả lời, bởi vậy, tôi dùng vai đẩy cánh cửa nặng nề và nó mở ra. Trong phòng tối om. Máy tính tắt, rèm cửa buông và chiếc ghế của Gómez trống trơn. Tuy nhiên, tôi có thể cảm thấy đang có người ở đó. Căn phòng có mùi lạ, giống như gan hoặc máu, thứ mùi u ám của nội tạng. Tôi nhìn xuống sàn. Gómez nằm sấp ở góc xa của phòng, nhìn vào một thùng giấy. Tôi có thể thấy đế giày cùng cặp kính đang gác trên vệt tóc trắng của ông. Ông

quay đầu ra để xem ai đang ở đó và có vẻ giật mình khi thấy tôi. Ông đưa ngón tay lên môi và ra hiệu cho tôi tiến sâu hơn vào trong phòng. Tôi rón rén đi về phía chiếc thùng và quỳ xuống cạnh ông. Jodo đã sinh con. Ba sinh vật nhỏ xíu, nhăn nhúm, ướt át đang bú mẹ. Jodo nằm dài ra, nghiêng một bên, thỉnh thoảng liếm máu đã khô trên lông của các con.

Gómez tiến lại gần tai tôi. “Cô có thấy mắt chúng nhắm không? Chúng có thể ngửi mùi mẹ mình dù vẫn chưa thể nhìn thấy. Mỗi con có một đầu ti yêu thích. Con khỏe mạnh nhất, con trắng này, đang cọ chân vào mẹ để kích thích dòng sữa chảy ra.”

Jodo căng thẳng nhìn Gómez khi ông dùng ngón tay vuốt ve nhẹ nhàng phần lông giữa hai tai nó.

“Mèo mẹ liếm cậu chàng này để giữ ấm cho nó. Cô có thấy nó là con yếu ớt nhất trong cả lứa không? Khi mèo mẹ liếm đứa con yếu ớt, nó để lại mùi hương trên cơ thể con.”

Tôi bảo ông là tôi có chuyện khẩn cấp phải nói với ông. Ngay bây giờ.

Ông lắc đầu. “Đây không phải lúc thích hợp. Cô cần phải hẹn trước, Sofia. Và cô đang nói quá to, làm các con vật của tôi hoảng sợ.”

Tôi bắt đầu thốn thức. “Tôi nghĩ là tôi đã giết chết mẹ tôi.”

Ông vẫn đang vuốt ve Jodo. Giờ thì ngón tay ông dừng lại. “Và cô đã làm thế nào?”

“Tôi bỏ bà ấy ở trên đường. Bà ấy không thể đi lại.”

Ngón tay ông tiếp tục vuốt ve bộ lông trắng.

“Làm sao cô biết bà ấy không thể đi lại.”

“Bà ấy có thể. Nhưng bà ấy không thể.”

“Thế nghĩa là sao?”

“Bà ấy không thể đi nhanh.”

“Làm sao cô biết bà ấy không thể đi nhanh? Bà ấy chưa già.”

“Không đủ nhanh.”

“Nhưng bà ấy có thể đi được?”

“Tôi không biết. Tôi không biết.”

“Nếu cô bỏ mặc bà ấy trên đường, vậy là cô biết bà ấy có thể đi lại.”

Chúng tôi đang thì thầm ngay bên trên lũ mèo con, chúng đang vừa bú vừa đánh nhau, vừa liếm vừa ỉn đẩy nhau.

“Mẹ của cô sẽ đứng lên và đi ra lề đường.”

“Nhưng nếu xe tải không dừng lại?”

“Xe tải nào?”

“Có một chiếc xe tải ở phía xa.”

“Ở phía xa?”

“Phải. Nó đang tiến lại.”

“Nhưng nó ở phía xa?”

“Phải.”

“Vậy thì bà ấy sẽ đi tránh khỏi chiếc xe tải.”

Nước mắt tôi nhỏ giọt xuống những con mèo con.

Gómez đẩy tôi ra xa khỏi chiếc thùng.

Tôi ngồi sụp trên sàn nhà, tay ôm đầu gối. “Mẹ tôi bị sao vậy?”

“Cô đang làm phiền Jodo.”

Ông giúp tôi đứng lên và nhanh chóng đưa tôi ra khỏi phòng tư vấn của mình. “Tôi đã hoàn trả chi phí cho các vị. Bây giờ tôi phải lo tưới nước cho vườn và chăm nom các con thú cưng của tôi.” Ông nhìn đồng hồ. “Nhưng đây là câu hỏi của tôi. Cô bị sao vậy?”

“Tôi không biết mẹ tôi chết rồi hay vẫn còn sống.”

“Phải. Đó là điều mà tất cả những đứa trẻ có mẹ ỉn rũ phải lo sợ. Chúng tự hỏi mình câu đó mỗi ngày. Tại sao bà ấy chết khi vẫn đang sống? Cô đã bỏ mẹ của mình giữa đường. Có lẽ bà ấy sẽ chấp nhận thử thách của cô để cứu lấy cuộc đời bà. Đó là cuộc đời của bà ấy. Chúng là đôi chân của bà ấy. Nếu bà ấy muốn sống, bà ấy sẽ tránh khỏi nguy hiểm. Nhưng cô sẽ phải chấp nhận quyết định của bà ấy.”

Chưa bao giờ tôi nghĩ rằng bà có thể không muốn sống.

“Cô mãi không chịu hiểu. Cô cứ mù quáng tìm kiếm một mái nhà. Tôi đã nói với cô rằng tôi không còn quan tâm tới vấn đề đi lại của mẹ cô. Làm ơn hãy chú ý cho.”

Ông là thầy mo của làng. Ông sẽ chỉ cho tôi con đường. “Chạy sáu về cầu thang trước khi cô trở về nhà,” ông nói.

Gómez vô dụng. Ông không biết bất cứ điều gì. Chạy qua sáu về cầu thang. Đó là kiểu bà tôi hay nói khi bà muốn đuổi tôi đi.

“Chúng ta phải than khóc cho cái chết của chúng ta, nhưng không thể để chúng kiểm soát cuộc sống của chúng ta.”

Đó là những lời cuối cùng của ông. Ông quay trở vào phòng tư vấn và đóng cửa lại. Đó dường như là lời tạm biệt cuối cùng. Như thể ông nói, *Mọi chuyện đã xong*. Gómez nháy điệu lên đồng vào trong tâm trí của những con người đau khổ và, cùng với sự trợ giúp của cô con gái, ông kích hoạt phương thuốc của mình, nhưng tôi không chắc tâm trí đang đau khổ đó là của mẹ tôi hay của chính tôi.

Chẩn đoán

Rose đứng bên cửa sổ căn nhà ở bãi biển, nhìn ra mặt biển bàng bạc. Bãi biển gần như không một bóng người. Một vài thiếu niên chân trần nằm trên cát, cười vang dưới những vì sao đêm.

Mẹ tôi cao quá.

“Chào con, Fia.” Giọng bà điềm tĩnh và nguy hiểm.

Tôi ngồi xuống và nhìn bà đứng đó, lưng lững phía trên tôi. Nhìn thấy mẹ theo chiều thẳng đứng thật thú vị. Giống như một thứ gì đó được duỗi thẳng ra. Trong tâm trạng kỳ quặc hiện tại, tôi nghĩ bà có thể là một bóng ma. Rằng bà đã chết và trở lại như một người đàn bà mới. Một người đàn bà cao đầy năng lượng và tập trung, một người đàn bà không dành hết sự tập trung vào việc bóc viên thuốc. Nhiều năm trước, bà đã nói với tôi rằng tôi phải viết dài Ngân Hà như thế này - *γαλαξίας κύκλος* - và rằng Aristotle đã nhìn lên con đường sữa ấy ở Chalcidice, cách Thessaloniki ngày nay, nơi sinh của bố tôi, gần 55 cây số về phía Đông. Tuy nhiên, bà chưa từng nói về những ngôi sao bà đã ngắm nhìn khi còn là một cô bé bảy tuổi ở làng Warton vùng Đông Yorkshire, cách Pocklington sáu cây số rưỡi. Có phải bà đã nằm ngửa mặt lên trời ở Yorkshire Wolds, giữa những bông hoa tuyết điểm và lên các kế hoạch lớn lao cho cuộc đời mình?

Tôi nghĩ bà đã làm thế. Bà được đánh dấu ở đâu trên bầu trời ma ám?

“Jodo đã sinh con,” tôi nói.

“Bao nhiêu con?”

“Ba.”

“À. Mẹ cho là mèο mẹ vẫn khỏe mạnh sau khi sinh?”

Tôi nhận thấy bà không hỏi về lũ mèo con.

“Con muốn uống một cốc nước,” tôi nói.

Bà nghĩ về điều này. “Nói ‘làm ơn’ đi.”

“Làm ơn.”

Tôi dõi theo bà bước vào trong bếp, nghe tiếng mở tủ lạnh, tiếng chất lỏng rót vào trong cốc. Bà đem cốc nước tới cho tôi.

Tôi đã phục vụ bà cả cuộc đời mình. Tôi là một cô hầu. Phục vụ bà và chờ đợi bà. Tôi đang chờ đợi điều gì? Chờ đợi bà trở về với bản thân hay thoát ra khỏi con người tàn phế của mình. Chờ đợi bà thực hiện hành trình ra khỏi bóng đêm của mình, chờ bà mua một chiếc vé bước vào một cuộc đời sống động. Thêm một chiếc vé nữa cho tôi. Phải, tôi đã chờ đợi cả cuộc đời để bà dành một chỗ ngồi cho tôi.

“Chúc mừng.” Tôi nâng cốc.

Cánh cửa dẫn ra hàng hiên bê tông trước bãi biển bật mở. Một cơn gió ulla vào trong phòng. Cơn gió sa mạc ấm áp mang theo mùi muối mặn mòi của rong biển và cát nóng. Các con sóng đang dồn dập vỗ bờ, chiếc laptop của tôi đặt trên bàn ngoài hiên, bầu trời sao đêm sản xuất tại Trung Quốc để mở ngay dưới bầu trời sao đêm thực sự ở Tây Ban Nha. Cả mùa hè, tôi đã nhảy điệu moonwalk trong dải Ngân Hà số. Ở đó bình yên. Nhưng tôi không bình yên. Tâm trí tôi giống như mép đường cao tốc, nơi bọn cáo ăn thịt cú trong đêm. Trên vùng trời sao, với các con đường mờ sáng chạy ngang màn hình, tôi đã in lại những dấu chân trong lớp bụi và ánh sáng lấp lánh của vũ trụ số. Tôi chưa từng nghĩ đến chuyện, giống như Medusa, công nghệ sẽ nhìn đáp lại tôi và ánh mắt của nó có thể làm tôi tê liệt, khiến tôi sợ hãi trở về với Trái đất, nơi có mọi điều nhọc nhằn, trở về với quầy thanh toán và mã vạch và sự dồi dào của từ ngữ nói về lợi nhuận và sự thiếu thốn của những từ dành cho nỗi đau.

“Hôm nay mẹ đã đi bộ,” mẹ tôi nói. “Mẹ quá háo hức mà không kịp chia sẻ tin tốt lành này với con.”

“Phải. Mẹ chưa bao giờ chia sẻ tin tốt lành cùng con.”

“Mẹ không muốn làm con dấy lên hy vọng.”

“Mẹ chưa bao giờ muốn con dấy lên hy vọng.”

“Con muốn biết về người lái xe tải đã đưa mẹ về nhà không?”

“Không. Con không muốn biết bất cứ điều gì về ông ta.”

“Đó là một người phụ nữ. Lái xe là một người phụ nữ.”

Rose đặt cốc nước của mình xuống và đi về phía tôi. “Bỏ việc lái xe mà không có bằng đi, Sofia. Trời tối nhưng con không bật đèn. Mẹ đã lo cho mạng sống của con. Mẹ không thể hình dung chuyện con lái xe.”

“Vâng,” tôi nói, “nhưng mẹ biết lái xe. Mẹ là chủ gia đình. Mẹ cần bắt đầu làm những điều có lợi cho mẹ.”

“Mẹ sẽ cố.”

Mẹ ngồi xuống cạnh tôi trên chiếc sofa xanh lá cứng đờ trong căn nhà đi thuê của chúng tôi mà không gặp chút khó khăn. “Mẹ sẽ cố làm những điều có lợi cho bản thân, nhưng trong lúc đó, mẹ có thể hình dung con hoàn thành chương trình tiến sĩ ở Mỹ.”

Và tôi đã hình dung điều gì nơi mẹ?

Tôi hình dung bà đi đôi giày thông minh với đai quấn quanh cổ chân. Bà đang chỉ vào chiếc đồng hồ lấp lánh kim cương, thúc tôi đi nhanh hơn để chúng tôi không muộn giờ xem phim. Bà đã đặt vé. Phải, bà đã chọn chỗ ngồi cho chúng tôi. Đi nhanh lên, Sofia, nhanh lên (bà chỉ vào đồng hồ của mình), mẹ không muốn bỏ lỡ các đoạn quảng cáo phim.

“Còn một chuyện nữa, Sofia.”

“Gómez đã nói với con.”

“Ông ấy đã nói gì với con?”

“Rằng ông ấy sẽ trả lại tiền.”

“Ồ,” mẹ nói. “Ông ấy là một bác sĩ rất tốt. Ông ấy không phải làm thế.”

Bà tiếp tục nói. Thoạt đầu, tôi nghĩ bà đang nói Sophocles^[1]. Bà nhắc Sophocles khoảng ba lần. Rồi tôi nhận ra rằng bà đang nói tới “oesophageal”. Thực quản.

Và rồi bà nói cho tôi kết quả nội soi.

Một khoảng thời gian dài trôi qua. Chiếc đồng hồ gangster của bà tích tắc. Những con sóng vỗ vào bờ cát.

Tôi gục đầu lên vai bà. “Đó không thể là sự thật, mẹ ơi.”

Phải chăng quy hàng cái chết thì dễ dàng hơn sự sống?

Tôi quay sang nhìn bà.

Mẹ và tôi nhìn nhau một lúc lâu. Đôi mắt bà ráo hoảnh.

“Con có cái nhìn thật soi mói,” bà nói, “nhưng mẹ đã dõi theo con cũng sát sao như con dõi theo mẹ vậy. Đó là việc những người mẹ làm. Chúng ta dõi theo con cái mình. Chúng ta biết ánh mắt của mình quyền lực bởi vậy chúng ta giả bộ như không nhìn.”

* * *

Con sóng đổ vào bờ kéo theo đám medusa trong chuyển động hỗn loạn của nó. Tua của lũ sứa rơi vào trạng thái bất bình, ngừng hoạt động, giống như thứ gì đó bị cắt rời, một nhau thai, một chiếc dù nhảy, một người tị nạn bị tách khỏi quê hương.

[1]Sophocles là một nhà soạn kịch Hy Lạp cổ đại nổi tiếng.

SỬA NÓNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
NGUYỄN QUANG THIỀU

Biên tập | Nguyễn Chí Hoan
Biên tập viên Nhã Nam | Trung Tín
Thiết kế bìa | Tùng Nâm
Trình bày | Hồng Nhung
Sửa bản in | Phạm Thủy

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH
CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN THÔNG NHÃ NAM

In 1500 cuốn, khổ 14x20.5cm tại Công ty CP In Viễn Đông (km 19+400, Giai Phạm, Yên Mỹ, Hưng Yên). Căn cứ trên số đăng ký xuất bản: 1442-2021/CXBIPH/04-30/HNV và quyết định xuất bản số 376/QĐ-NXBHNV của Nhà xuất bản Hội Nhà Văn ngày 28.4.2021. Mã ISBN 978-604-333-035-9. In xong và nộp lưu chiểu năm 2021.